CHUỖI SÁCH GIAO DỊCH THỰC CHIẾN

#1 BEST SELLER

Anna Coulling

Biên dịch: Khưu Bảo Khánh - Hiệu đính: Dương Huy

PHƯƠNG PHÁP VPA

A COMPLETE GUIDE TO VOLUME PRICE ANALYSIS

Kỹ thuật nhận diện

DÒNG TIỀN THÔNG MINH bằng HÀNH ĐỘNG GIÁ kết hợp KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH

finfin NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

PHƯƠNG PHÁP VPA

A COMPLETE GUIDE TO VOLUME PRICE ANALYSIS

Kỹ thuật nhận diện

DÒNG TIỀN THÔNG MINH

bằng HÀNH ĐỘNG GIÁ kết hợp

KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH

FinFin luôn mong muốn nhận được những ý kiến đóng góp của quý vị độc giả để sách ngày càng hoàn thiện hơn. Hãy mail cho chúng tôi tại: info@finfin.vn hoặc hotline: 0989.888.393.

Anna Coulling
Biên dịch: Khưu Bảo Khánh - Hiệu đính: Dương Huy

PHƯƠNG PHÁP VPA

A COMPLETE GUIDE TO VOLUME PRICE ANALYSIS

Kỹ thuật nhận diện DÒNG TIỀN THÔNG MINH bằng HÀNH ĐỘNG GIÁ kết hợp KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH

Finfin
NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

LỜI NÓI ĐẦU

Trên thị trường tài chính luôn tồn tại 'dòng tiền thông minh' – smart money – đến từ các nhà tạo lập thị trường, những tổ chức tài chính lớn, các quỹ đầu cơ hàng đầu. Họ được cho là nắm rõ các thông tin, dữ liệu, cách thức, công nghệ, truyền thông để di chuyển thị trường theo hướng mong muốn ở những giai đoạn nhất định.

Tất nhiên, khi làm việc đó, họ để lại những dấu vết, được gọi là 'dấu chân'.

Những nhà giao dịch lừng danh nhất thế kỷ 20 trên thị trường tài chính như Jesse Livermore hay Richard Wyckoff đã xác nhận rằng có sự hiện diện của 'dòng tiền thông minh' này, và họ đã xây dựng những phương pháp giao dịch dựa trên việc 'lần theo dấu chân của dòng tiền thông minh'. Kết quả là cả hai ông đều xây dựng được những gia tài khổng lồ, đáng ngưỡng mộ từ vị thế của một nhà giao dịch cá nhân, nhỏ lẻ, không có lợi thế gì đáng kể.

Quyển sách *Phương pháp VPA – Kỹ thuật nhận diện dòng tiền thông minh bằng hành động giá kết hợp khối lượng giao dịch* thực sự đưa những nhà giao dịch tài chính cá nhân, nhỏ lẻ vào một cuộc phiêu lưu về với những thứ cơ bản nhất, đơn giản nhất nhưng cũng hiệu quả

nhất như Livermore hay Wyckoff đã từng dùng và thành công. Cách thức giao dịch và các công cụ mà tác giả Anna Coulling sử dụng trong suốt hơn 20 năm giao dịch chuyên nghiệp của mình sẽ được bộc lộ trong quyển sách này.

Đây là một quyển sách mà độc giả sẽ được tìm hiểu về hành động giá, về chu kỳ thị trường, về mô hình nến Nhật, về sự kết hợp phân tích giá cả – khối lượng giao dịch, về các dấu hiệu nhận biết hành động của 'dòng tiền thông minh', về kỹ nghệ tác động thị trường từ những người nội bộ. Khá bao quát và thực tế.

Quyển sách này có thể là viên gạch đầu tiên trong hành trình đánh bại thị trường để tìm kiếm lợi nhuận ổn định của nhà giao dịch tài chính.

Tp. HCM, tháng 12 năm 2020

– Dương Huy

Trưởng nhóm biên tập FinFin.vn

QUYỂN SÁCH NÀY DÀNH CHO AI

Nếu bạn còn đang loay hoay tìm công thức thành công và thấy bản thân còn căng thẳng và đầy cảm tính khi giao dịch, thì quyển sách này được thiết kế dành cho bạn. Bạn sẽ khám phá ra cách xua đuổi những cảm xúc này MÃI MÃI sau khi hoàn tất quyển sách. Bạn sẽ trở thành một nhà giao dịch tự tin và không bị cảm xúc chi phối, vì mọi quyết định của bạn sẽ dựa trên logic đơn giản và dễ hiểu.

Bạn có thể dự báo diễn biến tiếp theo của thị trường một cách nhanh chóng, dễ dàng và tự tin. Từ tự tin đến thành công, và từ thành công đến giàu có. Giao dịch không bị cảm xúc chi phối và bạn sẽ thành công dù là nhà đầu cơ hay nhà đầu tư, trong BẤT KỲ thị trường nào, kể cả thị trường ngoại hối. Quyển sách được viết bởi một người có hơn 20 năm kinh nghiệm giao dịch và sử dụng phương pháp này hàng ngày, vì vậy bạn sẽ học hỏi từ một người đã "trải nghiệm thực tế".

Tôi chỉ sử dụng hai công cụ chỉ báo mang tính dẫn dắt (leading indicator) trong giao dịch: một là giá, hai là khối lượng. Nếu sử dụng đơn lẻ, có lẽ chúng không thể phát huy được sức mạnh, nhưng khi kết hợp lại thì không khác gì pháo đại bác chỉ chờ châm ngòi để bùng nổ. Lúc khám phá sức mạnh của phương pháp phân tích giá theo khối lượng, tôi nghĩ bạn sẽ bị sốc và tự hỏi tại sao bạn không biết đến nó sớm hơn.

Khi đọc đến cuối trang sách, bạn đột nhiên có thể đọc được thị trường, TRƯỚC KHI nó di chuyển. Khi điều này xảy ra lần đầu tiên, bạn sẽ bị sốc, ngạc nhiên, thậm chí là choáng váng. Bạn chợt bừng tỉnh và hiểu ra điều mà mình chưa từng được biết. Với hai chỉ báo đơn giản, giờ đây bạn có đủ sức mạnh và kiến thức để dự đoán động thái tiếp theo của thị trường.

Nói tóm lại, Phân tích giá kết hợp khối lượng phơi bày mọi thứ bên trong của thị trường và cho bạn một ưu thế cực kỳ tuyệt vời. Bạn sẽ trở thành một nhà giao dịch tự tin và vững vàng. Việc giao dịch theo cảm xúc và sự căng thẳng sẽ bị loại bỏ vĩnh viễn. Bạn bắt đầu tận hưởng quá trình giao dịch của mình, vì một lý do đơn giản: bạn BIẾT thị trường sẽ đi đâu tiếp theo dựa trên logic đơn giản về sức mạnh của khối lượng và giá cả.

QUYỂN SÁCH NÀY NÓI VỀ ĐIỀU GÌ

Phương pháp VPA – Kỹ thuật nhận diện dòng tiền thông minh bằng hành động giá kết hợp khối lượng giao dịch giải thích mọi khía cạnh cần thiết để áp dụng phương pháp VPA cho giao dịch. Mỗi chương được xây dựng dựa trên các nguyên tắc, từ các nguyên tắc đầu tiên về cả giá cả và khối lượng trước khi kết hợp chúng lại với nhau, đến việc minh họa bằng các ví dụ đơn giản và rõ ràng. Khi nghiên cứu sâu hơn, bạn sẽ bắt đầu có những hiểu biết sâu sắc mà VPA cung cấp cho bạn, trong tất cả các thị trường và trong mọi khung thời gian.

MỤC LỤC

Phần giới thiệu về Phân tích giá kết hợp khối lượng và cơ duyên mà tôi biết đến phương pháp này. Tôi là một trong những nhà giao dịch may mắn đã bắt đầu hành trình giao dịch của riêng mình bằng cách sử dụng khối lượng. Nó đã là nền tảng cho sự thành công của tôi và tôi muốn nó cũng là của bạn. Đây là lý do tại sao tôi viết quyển sách này. Mục đích là để giúp bạn đạt được hoài bão của riêng mình thông qua công việc giao dịch. Phân tích giá kết hợp khối lượng là phương pháp DUY NHẤT phơi bày mọi bí mật của thị trường, và từ đó chúng ta có thể đi theo 'dòng tiền thông minh' để tìm kiếm lợi nhuận.

Nếu bạn nghĩ rằng VPA (Phân tích giá cả kết hợp khối lượng) là một khái niệm mới thì chưa chắc đâu. Đây là cách tiếp cận đã từng được các nhà giao dịch nổi tiếng trong quá khứ, chẳng hạn như Charles Dow, Jesse Livermore và Richard Wyckoff sử dụng. Họ đã tạo ra số tài sản lớn khi áp dụng phương pháp này mà không sử dụng gì ngoài dải băng giá[1], bút chì và giấy. Tôi chỉ giải thích cách họ đạt được thành công và các khái niệm dường như rất ít thay đổi trong hơn 100 năm qua.

---

1. Dải băng giá – nguyên văn 'ticker tape', là một kĩ thuật cũ mà các nhà giao dịch trong ngày sử dụng để phân tích giá và khối lượng của một cổ phiếu nhất định. Từ khoảng những năm 1860 đến những năm 1960, giá cổ phiếu đã được truyền qua các đường dây điện báo trên băng đánh dấu bao gồm mã chứng khoán, giá và khối lượng. Kỹ thuật này đã bị loại bỏ vào những năm 1960 với sự phát triển của máy tính cá nhân và mạng internet. (Theo Vietnambiz)

LỜI NHẬN XÉT TỪ ĐỘC GIẢ

Đây chỉ là một hoặc hai trong số hàng nghìn email mà tôi đã nhận được từ các nhà giao dịch trên khắp thế giới kể từ khi viết quyển sách này.

Gửi cô Anna, ...

Tôi muốn bày tỏ lòng biết ơn vì đã dành thời gian và công sức để viết nên viên ngọc quý này. Một quyển sách tuyệt vời, và tôi phải thừa nhận rằng nó đã mở ra cho tôi một thế giới mới về cách quan sát thị trường và dấu chân của những nhà tạo lập thị trường.

Chào Anna, ...

Cảm ơn rất nhiều vì quyển sách bạn viết về VPA. Tôi không thể đặt nó xuống! Quyển sách của bạn rất dễ đọc và dễ hiểu! Quyển sách này đã thay đổi và sẽ tiếp tục thay đổi cuộc đời tôi mãi mãi. Tôi đã nói với mọi người rằng nó vô cùng tuyệt vời.

Chào Anna, ...

Tôi thực sự muốn cảm ơn bạn vì quyển sách tuyệt vời này.

Anna, ...

Tôi đã giao dịch trong nhiều năm và vừa đọc xong quyển sách của bạn. Nó rất xuất sắc. Khi giao dịch tôi luôn quan sát khối lượng, nhưng bạn đã giúp tôi mở rộng tư duy và hiểu biết nhiều hơn.

Và tất nhiên tôi đã đánh giá 5 sao trên Amazon để tỏ lòng biết ơn sâu sắc.

LỜI TỰA

Đây là thời điểm tốt nhất cho những ai muốn nghiên cứu, học hỏi nhanh chóng, làm việc chăm chỉ... rút kinh nghiệm để đạt được thành công trong tương lai.

- Robert Kiyosaki (1947-)

Đây là một quyển sách mang tính cá nhân đối với tôi, và là quyển sách mà tôi đã dự định viết trong nhiều năm.

Cuối cùng tôi đã có thời gian để viết nó.

Tôi hy vọng rằng một khi bạn đọc xong, kỹ thuật phân tích mà tôi sắp chia sẻ với bạn sẽ có ảnh hưởng sâu sắc đến giao dịch của bạn, giống như nó đã từng tác động tích cực lên tôi. Tôi đã tình cờ biết được phương pháp này nhiều năm trước, khi lần đầu tiên bắt đầu chú ý đến giao dịch. Và tôi vĩnh viễn biết ơn về điều này, mặc dù như bạn sẽ thấy, tôi đã phải trả một số tiền lớn vào thời điểm đó. Học được phương pháp này là một khoảnh khắc quan trọng trong cuộc đời và sự nghiệp giao dịch của tôi. Tôi hy vọng quyển sách này cũng sẽ thay đổi cuộc sống của bạn.

Vậy kỹ thuật giao dịch này là gì và điều gì khiến nó trở nên đặc biệt? Nó đã tồn tại hơn 100 năm và được sử dụng bởi tất cả các nhà giao dịch huyền thoại trong quá khứ. Mặc dù đây là một thành tựu

vượt bậc, nhưng nhiều nhà giao dịch ngày nay bỏ qua (hoặc không biết) về phương pháp phân tích vô cùng hiệu quả này. Tại sao lại như vậy, tôi cũng không biết nữa. Nó đã là nền tảng của giao dịch và đầu tư của riêng tôi trong hơn 20 năm, và cho đến ngày nay. Nó có sức mạnh vô cùng lớn. Mục đích của tôi khi viết quyển sách này là thuyết phục bạn áp dụng phương pháp một cách thuần thục.

Tất cả những gì bạn cần là cởi mở và sẵn sàng chấp nhận logic đơn giản cũng như sức mạnh của thứ mà tôi gọi là Phân tích giá theo khối lượng, viết tắt là VPA.

Phân tích giá theo khối lượng là thuật ngữ mà tôi đặt cho phương pháp này. Bạn sẽ không tìm thấy ở bất kỳ nơi nào khác đâu. Lý do tôi dùng tên này là vì nó mô tả chính xác phương pháp chỉ trong ba từ đơn giản. Rốt cuộc, là nhà giao dịch, chúng ta chỉ có nhu cầu muốn biết một thông tin duy nhất và nó phải chắc ăn, đó là 'tiếp theo giá sẽ đi đâu?'

Phân tích giá theo khối lượng sẽ trả lời câu hỏi này cho bạn.

VPA có thể được áp dụng cho tất cả các thị trường trong mọi khung thời gian và có thể được sử dụng để giao dịch tất cả các công cụ tài chính. Việc sử dụng khối lượng để xác thực và dự báo hành động giá trong tương lai là mấu chốt thành công trong giao dịch của tôi và tôi hy vọng rằng khi đọc quyển sách này, nó sẽ thay đổi cách tiếp cận giao dịch của bạn mãi mãi. Như tôi đã nói trước đó, hãy cởi mở với logic đơn giản của VPA, và khi bạn đã đọc quyển sách này, bạn có thể giải thích các biểu đồ và dự báo hành động giá ngay lập tức.

Đây sẽ là một khoảnh khắc thay đổi cuộc đời đối với bạn, khi bạn đột nhiên nhận ra rằng bạn mình đang có trong tay một kỹ thuật phân tích thị trường vô cùng mạnh mẽ.

Là một nhà giao dịch, bạn sẽ trở nên tự tin và bình tĩnh. Các quyết định giao dịch của bạn sẽ dựa trên logic và phân tích của riêng bạn về

mối quan hệ khối lượng – giá. Tuy nhiên, như tôi đã nói trước đó, không có gì mới hay thần bí ở đây cả.

Phương pháp mà bạn sắp khám phá được dựa trên cách tiếp cận đã được sử dụng bởi các nhà giao dịch nổi tiếng trong quá khứ. Ngày đó không có máy tính hay internet. Mọi thứ đều được thực hiện thủ công, với biểu đồ vẽ tay và đọc dải băng giá. Chúng ta may mắn hơn vì tất cả điều này hiện đã được thực hiện trên một biểu đồ điện tử. Tất cả những gì chúng ta phải làm là giải thích mối quan hệ khối lượng – giá cả và để làm được điều đó, bạn cần một người thầy giỏi.

Tôi hy vọng được trở thành người thầy giỏi của bạn và truyền đạt lại những bài học thông qua quyển sách này.

Tuy nhiên, làm thế nào mà tôi tình cờ học được VPA, và mối quan hệ cộng sinh giữa khối lượng và giá là gì? Chà, đó là một câu chuyện khá kỳ quặc, tôi hy vọng có thể kể cho một bạn cách rõ ràng hơn. Mặc dù phải trả một khoản chi phí rất đắt đỏ, nhưng trong tâm trí của tôi, tôi luôn cảm thấy mình thật may mắn khi bắt đầu hành trình giao dịch của mình với khối lượng giao dịch. Nhiều nhà giao dịch dành nhiều năm để thử sai hàng loạt cách tiếp cận giao dịch khác nhau và đều vỡ mộng vì không đạt được sự kỳ vọng trong các quảng cáo phóng đại về thị trường tài chính.

Chỉ khi đã xảy ra rồi, tôi mới thấy mình may mắn như thế nào, và bây giờ tôi muốn chia sẻ kiến thức này với các bạn. Do đó, nếu bạn đang đọc quyển sách của tôi với tư cách là một nhà giao dịch mới vào nghề, thì bạn cũng là người may mắn đấy. Bạn đã tránh được nỗi đau và khoản chi phí đáng kể cho một hành trình dài không có kết quả. Nếu bạn là một nhà giao dịch dày dạn kinh nghiệm, chào mừng bạn đến với trải nghiệm mới và tôi hy vọng nó sẽ đáp ứng được kỳ vọng của bạn.

Sau đây tôi sẽ kể về câu chuyện sự nghiệp giao dịch của bản thân, tôi không thay đổi bất kỳ cái tên nào, và nhiều người trong số những người này vẫn còn theo nghề.

TÔI BẮT ĐẦU SỰ NGHIỆP GIAO DỊCH NHƯ THẾ NÀO?

Vào cuối những năm 1990, tôi không thể hiểu tại sao khoản lương hưu và các khoản đầu tư của tôi không phản ánh đúng theo những gì đang diễn ra trên thị trường chứng khoán vốn đang cực kỳ lạc quan. Trong những ngày đen tối trước khi có internet, tôi chỉ có thể dựa vào báo chí, và đó là vào tháng 1 năm 1998, tôi đã đọc một bài báo trên tờ Sunday Times về một nhà giao dịch đã kiếm được số tiền đáng kể từ giao dịch và hiện đang tuyển dụng một số người để đào tạo theo phương pháp ông ấy. Nhà giao dịch này tên là Albert Labos.

Hai tuần sau, vào một buổi sáng sớm Chủ nhật, tôi cùng với hàng trăm người khác đang tràn đầy hy vọng bước vào một căn phòng chật cứng trên tàu HMS President. HMS President là một con tàu khu trục chống tàu ngầm được hoàn thành vào năm 1918, neo đậu trên sông Thames gần Cầu Blackfriars. Tôi đến nơi, cầm quyển séc thanh toán trên tay và sẵn sàng đăng ký tham gia bất cứ chương trình gì được chào mời.

Sự kiện này ngay từ đầu đã rất bí ẩn. Đầu tiên, Albert yêu cầu các 'gián điệp' trong phòng rời đi. Ông biết họ là ai, tại sao họ ở đây, và theo như ông nói với chúng tôi thì đây là những điệp viên từ các ngân hàng lớn, đến để học các kỹ thuật giao dịch bí mật của ông. Đây là những kỹ thuật giao dịch được sử dụng tại các tổ chức cartel[1], hiện đang được các nhà tạo lập thị trường yêu thích.

1. Cartel là khái niệm chỉ một tổ chức các thành viên tự nguyện liên kết theo phương thức cam kết đồng thuận. Các-ten thường sinh ra do một mục tiêu chung là tập hợp các tổ chức và đối tượng cùng ngành nghề để có thể khống chế thị trường bằng quyền lực kinh tế do các thành viên các-ten mang lại. Nguyên tắc của các-ten là đồng thuận và phân chia hợp lý lợi ích kinh tế. Hai yếu tố chính của thị trường mà các-ten thường xuyên tìm cách tác động lên là giá và số lượng. Một trong những các-ten rất nổi tiếng có thể lấy làm ví dụ là OPEC, Tổ chức các quốc gia xuất khẩu dầu mỏ – Nguồn Saga.

Sau đó chúng tôi được giới thiệu đến học ông Tom Williams. Theo những gì được biết thì ông là người bị thong manh (mắt mờ), tôi chỉ lờ mờ nhớ lúc bước đi ông có cầm một cây gậy trắng. Chúng tôi cũng được giới thiệu rằng ông Tom là một 'nhà giao dịch tại một tổ chức syndicate[1]' ngày xưa. Tuy nhiên, cho đến ngày nay, tôi không vẫn chưa biết 'nhà giao dịch tại một tổ chức syndicate' là gì và làm gì. Nhưng vào thời điểm đó nó nghe rất ấn tượng.

Nhiều biểu đồ khác nhau đã được trình bày trong suốt quá trình quảng cáo khóa học và Albert giải thích rằng ông đang tìm kiếm một nhóm nhà giao dịch ưu tú. Tuy nhiên, số lượng thì có hạn và chỉ một số ít được chọn để đào tạo mà thôi.

Giống như nhiều người khác trong phòng, tôi rất muốn tham gia và vui vẻ trả 5.000 bảng cho khóa học hai tuần. Tôi rất biết ơn vì đã nắm bắt được 'cơ hội một lần trong đời' này.

Nếu tất cả những điều trên nghe có vẻ hơi kỳ lạ thì đúng là như vậy, nhưng tôi cảm thấy tự tin vì Albert đã được một tờ báo rất có uy tín xác nhận, và tôi rất nóng lòng muốn được học hỏi.

Trong suốt hai tuần, chúng tôi phải viết một bài luận và được khuyến khích đọc quyển 'Hồi ức một thiên tài đầu tư chứng khoán' của Edwin Lefevre, viết về sự nghiệp giao dịch của một người đàn ông mà ai cũng biết đó là Jesse Livermore. Một quyển sách mà tất cả các nhà giao dịch và nhà đầu tư nên đọc.

Trong hai tuần này, chúng tôi được học một thông điệp quan trọng hơn bất cứ quan điểm nào khác: tất cả các thị trường tài chính đều bị thao túng theo cách này hay cách khác. Và cách duy nhất để biết liệu một đợt tăng/giảm giá là thật hay giả là sử dụng công cụ khối lượng giao dịch. Vì người ta không thể che giấu thông tin này được. Mọi người đều có thể xem và phân tích nó.

---

1. Trong lĩnh vực giao dịch, syndicate thường là một nhóm các nhà giao dịch và nhà môi giới độc lập kết hợp với nhau để cùng chịu rủi ro khi mua và bán chứng khoán.

Tôi bị thuyết phục bởi câu chuyện về khối lượng giao dịch đến nỗi tôi cũng thuyết phục chồng tôi, David, tham gia khóa học của Albert.

Để có thể nhận thức một lượng kiến thức cô đọng như vậy chỉ trong vài tuần thì quả thực chi phí bỏ ra quá lớn. Tuy nhiên, David và tôi đã nắm bắt các nguyên tắc cơ bản về giá cả – khối lượng và kể từ đó, đã tích hợp chúng vào phương pháp đầu tư và giao dịch của riêng mình. Trong những năm gần đây, chúng tôi đã giao dịch thành công trên hầu hết mọi thị trường và trong mười năm qua đã chia sẻ kiến thức cũng như kinh nghiệm của mình thông qua trang web cá nhân của tôi, trong các hội thảo trên web về giao dịch của chúng tôi cho tất cả mọi người.

Quyển sách này giờ đây cho tôi cơ hội để truyền lại kiến thức này một cách chi tiết hơn đến với thế hệ nhà giao dịch và nhà đầu tư tiếp theo, tôi hy vọng bạn cũng sẽ là một trong số đó.

CHƯƠNG 01

KHÔNG CÓ GÌ MỚI TRONG GIAO DỊCH CẢ

Nihil sub sole
(không có gì mới dưới ánh Mặt Trời)

- Truyền đạo 1:9 -

Hãy để tôi bắt đầu với một quyển sách mà tôi đã từng đọc, rất nhiều, rất nhiều lần, và nó là quyển sách gối đầu giường của giới tài chính, được Albert giới thiệu khi chúng tôi đang ngồi, hồn nhiên và đang trông đợi vào một buổi sáng đầu tiên, tay ôm chặt quyển sách này.

Quyển sách mà tôi muốn nói ở đây có tên là "Hồi ức của một thiên tài đầu tư chứng khoán" (Reminiscences of a Stock Operator) của tác giả Edwin Lefevre, xuất bản vào năm 1923. Đây là quyển tự truyện từ một trong những nhà giao dịch vĩ đại của quá khứ, Jesse Livermore, và vẫn còn giá trị cho đến ngày nay. Trong đó, có một câu nói gây ấn tượng đối với tôi: *"Không có gì mới tại phố Wall cả. Không thể có gì mới bởi vì đầu cơ là một công việc rất xưa cũ rồi. Mọi thứ xảy ra trên thị trường chứng khoán hôm nay đều đã tồn tại trong quá khứ và sẽ tiếp tục xảy ra ở tương lai."* Về bản chất, câu nói này có liên quan mật thiết đến kỹ thuật giao dịch Phân tích Giá cả kết hợp Khối lượng (Volume Spread Analysis – sau đây được gọi là VPA xuyên suốt quyển sách). Nếu bạn đang mong đợi sẽ có cách tiếp cận giao dịch mới và thú vị, có lẽ bạn sẽ thất vọng đấy. Quan điểm về VPA đã ăn sâu vào thị trường tài chính, nhưng tôi lại thấy thật kỳ lạ khi có rất ít nhà giao dịch chấp nhận logic của những gì chúng ta đang thấy hàng ngày.

Nó là một kỹ thuật đã có hơn 100 năm, là viên gạch đầu tiên xây nên những thành công và giàu có của nhiều nhà giao dịch lỗi lạc và là một phương pháp mang tính biểu tượng.

Ở hiện tại, bạn nên tự đặt cho mình ba nghi vấn sau về thị trường:

1. Ngày nay, khối lượng giao dịch có còn hữu ích?
2. Nó có hữu ích đối với thị trường bạn đang giao dịch không?
3. Nó có thể ứng dụng cho mọi chiến lược giao dịch và đầu tư không?

Tôi sẽ cố gắng trả lời câu hỏi đầu tiên bằng câu trích dẫn của David Penn, một cây bút của tạp chí Stocks and Commodities, đã viết về Wyckoff[1] trong một bài báo vào năm 2002 như sau *"Nhiều nguyên lý cơ bản của Wyckoff đã trở thành tiêu chuẩn thực tế của phân tích kỹ thuật: chẳng hạn như các khái niệm về tích lũy/phân phối và tính ưu việt của phân tích giá và khối lượng trong việc xác định hướng di chuyển giá cổ phiếu."*

Đối với câu hỏi thứ hai, tôi chỉ có thể trả lời dưới góc độ cá nhân. Tôi bắt đầu sự nghiệp giao dịch của mình trên thị trường giao dịch hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán[2]. Từ đó tôi chuyển sang đầu tư trên thị trường cổ phiếu, đầu cơ trên thị trường hàng hóa và cuối cùng giao dịch trên thị trường tiền tệ giao ngay và hợp đồng tương lai. Khi giao dịch trên những thị trường vừa kể, thậm chí là thị trường tiền tệ giao

---

1. Ông Wyckoff, tên đầy đủ là Richard Demille Wyckoff, được xem là cha đẻ của phương pháp phân tích khối lượng và giá. Ông một nhà giao dịch nổi tiếng và là người tiên phong trong phân tích kỹ thuật, đã phát triển một chu kì cổ phiếu thông qua bốn giai đoạn khác nhau, đó là:
   - Tích lũy (Accumulation)
   - Tăng trưởng (Markup)
   - Phân phối (Distribution)
   - Suy thoái (Markdown)

   (Theo Vietnambiz)

2. Hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán là loại hợp đồng tương lai có tài sản/công cụ cơ sở là một chỉ số cổ phiếu. Tương tự như các loại hợp đồng tương lai khác, hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán là công cụ được giao dịch trên một sở giao dịch tập trung với những điều khoản chuẩn hóa. Các yếu tố chuẩn hóa đó về cơ bản được nêu chi tiết trong bản mô tả đặc tính của hợp đồng.

   Ví dụ: Một số hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán trên thế giới: Hợp đồng tương lai chỉ số S&P 500, chỉ số DAX, chỉ số Nikkei 225,... (Theo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam)

ngay, tôi đều sử dụng giá cả và khối lượng như một phương pháp phân tích chủ yếu và kể cả khối lượng giao dịch trên thị trường tiền tệ cũng có thể dùng được. Đây là một phương pháp phổ quát. Sau khi học, bạn sẽ có thể áp dụng phương pháp này cho bất kỳ khung thời gian nào và trên bất kỳ thị trường nào.

Cuối cùng, để có câu trả lời tốt nhất cho câu hỏi thứ ba: khối lượng giao dịch có thể ứng dụng cho mọi chiến lược giao dịch và đầu tư không, tôi sẽ trích dẫn câu nói của Richard Wyckoff, người được xem là cha đẻ của phương pháp Phân tích Giá cả kết hợp Khối lượng (VPA). Ông Wyckoff đã viết trong quyển "Nghiên cứu về cách đọc dải băng giá" (Studies in Tape Reading) rằng *"Khi đánh giá thị trường bằng chính các hành động của nó, thì bạn đều có thể dự báo được từ những biến động nhỏ trong nửa giờ tiếp theo đến những xu hướng kéo dài hai hoặc ba tuần tới. Các dấu hiệu cảnh báo đến từ giá, khối lượng giao dịch, các biến động, sự hỗ trợ và áp lực thị trường đều được phơi bày nhằm chuẩn bị cho một tín hiệu nào đó dù trong ngắn hạn hoặc dài hạn. Giống như là những giọt nước và đại dương đều có những thành phần giống nhau vậy".*

Sự thật đơn giản chỉ như vậy thôi. Bất kể là bạn giao dịch trong ngày như một nhà đầu cơ cổ phiếu, trái phiếu, tiền tệ và thị trường vốn, hoặc bạn là một nhà giao dịch theo xu hướng, theo sóng, nhà giao dịch vị thế[1] trên các thị trường này hoặc thậm chí là đầu tư dài hạn hơn nữa, thì những kỹ thuật mà bạn học được trong quyển sách này đã tồn tại cách đây 100 năm và vẫn còn nguyên giá trị cho đến ngày hôm nay. Chúng ta chỉ cần một biểu đồ gồm giá và khối lượng giao dịch là đủ.

Để có được kỹ thuật phân tích mạnh mẽ này, chúng ta phải cảm ơn những nhà giao dịch vĩ đại của thế kỷ trước, những người đã đặt nền móng cho cái mà ngày nay chúng ta gọi là phân tích kỹ thuật hiện đại.

---

1. Nguyên văn "position trader', là người nắm giữ khoản đầu tư trong một thời gian dài với kì vọng nó sẽ tăng giá trị. Khung thời gian nắm giữ vị thế trung bình có thể từ vài tuần cho đến vài tháng. (Theo Vietnambiz)

Những huyền thoại như ông Charles Dow, người sáng lập chỉ số Dow Jones, Lý thuyết Dow và Nhật báo Phố Wall (Wall Street Journal), và được coi là ông tổ của phân tích kỹ thuật.

Một trong những niềm tin cơ bản của ông Charles Dow là khối lượng xác nhận xu hướng giá. Ông cho rằng nếu giá vẫn tiếp tục di chuyển với khối lượng thấp, thì đằng sau ắt hẳn tồn tại nhiều lý do khác nhau. Ngược lại, nếu giá di chuyển kèm theo khối lượng cao hoặc tăng lên, thì theo ông, đây là một sự di chuyển bình thường. Nếu giá tiếp tục đi về một hướng, cùng với sự hỗ trợ từ khối lượng, đây là tín hiệu cho thấy xu hướng chỉ mới bắt đầu.

Từ nguyên tắc cơ bản nói trên, Charles Dow sau đó đã mở rộng và phát triển ý tưởng này thành ba giai đoạn chính yếu của một xu hướng. Ông đã định nghĩa giai đoạn đầu tiên của một xu hướng tăng là 'giai đoạn tích lũy', điểm bắt đầu cho bất kỳ xu hướng nào mà thị trường chuẩn bị tăng cao hơn. Ông gọi giai đoạn thứ hai là "giai đoạn có sự tham gia của đám đông", có thể được coi là giai đoạn tiếp diễn xu hướng về mặt kỹ thuật. Đây thường là giai đoạn dài nhất trong ba giai đoạn. Cuối cùng, ông xác định giai đoạn thứ ba và đặt tên là "giai đoạn phân phối". Tại đây, rất nhiều nhà đầu tư đổ xô vào thị trường với nỗi sợ bỏ lỡ cơ hội vàng của đà tăng giá.

Trong khi đám đông đang hào hứng mua bằng mọi giá thì có một chủ thể mà Charles Dow gọi là "dòng tiền thông minh" lại làm điều hoàn toàn ngược lại – ra sức bán tháo. Dòng tiền thông minh tiến hành chốt lời và trao lại cổ phiếu cho đám đông đang khao khát mua vào. Và tất cả hoạt động mua bán này đều có thể được quan sát qua lăng kính khối lượng. Bản thân Charles Dow chưa bao giờ xuất bản bất kỳ công trình chính thức nào về cách tiếp cận giao dịch và đầu tư của mình, nhưng ông thích đăng những suy nghĩ và ý tưởng của mình trên Nhật báo Phố Wall khi nó còn phôi thai. Chỉ sau khi ông qua đời vào năm 1902, tác phẩm của ông mới được đối chiếu và xuất bản lần đầu tiên bởi người bạn thân và đồng nghiệp Sam Nelson, và sau đó là William Hamilton.

Quyển sách xuất bản năm 1903, có tựa đề Cơ bản về đầu cơ chứng khoán (The ABC of Stock Speculation) là quyển sách đầu tiên sử dụng thuật ngữ 'Lý thuyết Dow' như một thành tựu vĩ đại gắn liền với tên tuổi của người đàn ông.

Trong khi khối lượng là một trong những nguyên lý trung tâm trong cách tiếp cận thị trường của ông, từ đó xác thực hành động giá liên quan, thì nó cũng đánh dấu sự phát triển ý tưởng về xu hướng, đây cũng là động cơ thúc đẩy Charles Dow nghiên cứu lý thuyết của mình. Ngoài ra, khái niệm chỉ số ra đời giúp nhà đầu tư có cái nhìn khác về các nguyên tắc cơ bản của hành vi thị trường để xác nhận giá cả. Đây là lý do ông phát triển các chỉ số cho thị trường, như chỉ số Vận tải Dow Jones (Dow Jones Transportation Index), để so sánh với "những ngành công nghiệp liên quan", từ đó đưa ra góc nhìn sâu rộng về toàn bộ nền kinh tế.

Xét cho cùng, nếu nền kinh tế vững mạnh, thì điều này sẽ được phản ánh trong hiệu suất hoạt động của các công ty trong các lĩnh vực khác nhau trên thị trường.

Nếu Charles Dow là ông tổ của phân tích kỹ thuật, thì người sống cùng thời với ông, Richard Wyckoff có thể được coi là cha đẻ của phương pháp phân tích khối lượng và giá cả, và là người đã tạo ra nền tảng của phương pháp mà chúng ta sử dụng ngày nay. Wyckoff là người cùng thời với Dow, và bắt đầu làm việc tại Phố Wall với tư cách là một nhân viên kinh doanh chứng khoán khi mới 15 tuổi vào năm 1888, cùng thời điểm Dow ra mắt ấn bản đầu tiên của Nhật Báo Phố Wall. Đến năm 25 tuổi, ông đã kiếm đủ tiền từ việc giao dịch để mở văn phòng môi giới của riêng mình. Điều khá bất ngờ, mục tiêu chính của ông không phải là kiếm tiền cho bản thân (điều ông đã làm), mà là trở thành một nhà đào tạo và cung cấp nguồn thông tin khách quan cho nhà đầu tư nhỏ lẻ. Đây là một nguyên tắc suốt đời của ông, và không giống như Charles Dow, Wyckoff là một nhà văn và nhà xuất bản với rất nhiều tác phẩm để đời.

Tác phẩm nổi tiếng của ông, Phương pháp giao dịch và đầu tư vào cổ phiếu của Richard Wyckoff (The Richard Wyckoff Method of Trading and Investing in Stocks), được xuất bản lần đầu tiên vào đầu những năm 1930, như một khóa học nghiên cứu tại nhà, và vẫn còn nguyên giá trị mà các ngân hàng đầu tư trên Phố Wall vẫn còn sử dụng cho đến ngày hôm nay.

Về cơ bản, quyển sách này là một khóa học hướng dẫn, và mặc dù khá khó tìm, nhưng bạn vẫn có thể mua được một phiên bản bìa cứng ở những hiệu sách cũ.

Trong suốt cuộc đời của mình, Wyckoff luôn quan tâm đến việc đảm bảo rằng nhà đầu tư tự định hướng và đưa ra cho mình góc nhìn sâu sắc về cách thị trường thực sự vận hành như thế nào, và vào năm 1907 ông đã cho ra mắt một tạp chí phát hành mỗi tháng cực kỳ thành công có tên The Ticker, sau đó được sáp nhập vào Tạp chí Phố Wall và được nhiều người biết đến hơn.

Một trong nhiều lý do tạo nên sự thành công này là quan điểm của ông về thị trường và hành vi của thị trường. Đầu tiên, ông tin chắc rằng để thành công, bạn cần phải làm chủ được phân tích kỹ thuật và bỏ qua quan điểm của những người "được gọi là" các chuyên gia và các phương tiện truyền thông tài chính. Thứ hai, ông tin rằng cách tiếp cận này là một nghệ thuật chứ không phải khoa học.

Thông điệp mà Wyckoff chuyển tới độc giả và những người đã tham dự các khóa học và hội thảo của ông là một thông điệp đơn giản. Qua nhiều năm nghiên cứu thị trường và làm việc tại Phố Wall, ông tin rằng giá cả vận động theo nguyên tắc kinh tế cơ bản là cung và cầu, và bằng cách quan sát mối quan hệ khối lượng – giá, chúng ta có thể dự báo hướng thị trường trong tương lai.

Giống như Charles Dow và Jesse Livermore, những người mà Wyckoff phỏng vấn nhiều lần và sau đó được các bài báo xuất bản trên Nhật Báo Phố Wall. Tất cả những người vĩ đại này trong quá khứ,

có một điểm chung: đều sử dụng dải băng giá như nguồn cảm hứng của họ, và nó đã tiết lộ nhiều thứ, trong đó có các quy luật cơ bản của cung và cầu với giá cả, khối lượng, thời gian và xu hướng từ dữ liệu mà nó hiển thị.

Từ công việc của mình, Wyckoff đã nêu chi tiết ba quy luật cơ bản sau.

1. Quy luật Cung và Cầu (The Law of Supply and Demand)

Đây là quy luật cơ bản và đầu tiên được đúc kết từ kinh nghiệm của ông với tư cách là một nhà môi giới có kiến thức chuyên sâu về cách thị trường phản ứng như thế nào với cuộc chiến hành động giá đang giằng co giữa phe mua và phe bán, từng phút và từng giây. Khi cầu lớn hơn cung, thì giá sẽ tăng để đáp ứng nhu cầu này, và ngược lại khi cung lớn hơn cầu thì giá sẽ giảm, kết quả là cung thừa sẽ bị hấp thụ.

Hãy lấy ví dụ về đợt khuyến mãi giảm giá vào mùa đông. Giá giảm và phe mua đến để hấp thụ lượng cung đang thừa.

2. Quy luật Nguyên nhân và Kết quả (The Law of Cause and Effect)

Quy luật thứ hai nói rằng để có một kết quả, trước tiên bạn phải có một nguyên nhân, và hơn nữa, nguyên nhân nào thì kết quả đó. Nói một cách khác, khối lượng giao dịch thấp sẽ chỉ dẫn đến một chuyển động nhỏ trong hành động giá. Quy luật này áp dụng cho nhiều thanh giá và xác định được mức độ của bất kỳ xu hướng tiếp theo nào. Nếu nguyên nhân lớn, kết quả cũng sẽ lớn. Nếu nguyên nhân nhỏ, kết quả cũng nhỏ theo.

Ví dụ đơn giản và tương đồng nhất là sóng biển. Một con sóng lớn đập vào một con tàu sẽ làm cho con tàu chao đảo dữ dội, ngược lại con sóng nhỏ sẽ chỉ làm con tàu dập dìu hoặc thậm chí không gây ra ảnh hưởng gì cả.

3. Quy luật Nỗ lực và Kết quả (The Law of Effort and Result)

Đây là quy luật thứ ba của Wyckoff tương tự như định luật vật lý thứ ba của Newton. Mọi hành động đều có sự phản hành động tương ứng ở chiều ngược lại. Nói cách khác, hành động giá trên biểu đồ phải phản ánh hành động khối lượng bên dưới. Cả hai phải luôn hòa hợp với nhau, với nỗ lực (là khối lượng) sẽ dẫn đến kết quả tương ứng (hành động giá). Theo lời Wyckoff đã dạy, chúng ta sẽ bắt đầu phân tích từng thanh giá bằng cách tiếp cận như bên ngành pháp y, để đánh giá xem liệu thị trường có đang diễn biến theo quy luật này hay không. Nếu có thì thị trường đang diễn biến bình thường và chúng ta có thể tiếp tục thực hiện phân tích thanh giá tiếp theo. Nếu không, tức là có sự bất thường, thì chúng ta cần phải khám phá lý do tại sao, cũng giống như điều tra viên tìm manh mối tại hiện trường vụ án.

The Ticker mô tả lại cách tiếp cận giao dịch của Wyckoff một cách hoàn hảo. Trong suốt hai mươi năm nghiên cứu thị trường và nói chuyện với các nhà giao dịch vĩ đại khác như Jesse Livermore và J.P.Morgan, ông đã trở thành một trong những người đi đầu trong lĩnh vực đọc dải băng giá, và từ đó hình thành nên cơ sở cho phương pháp và cách phân tích của ông. Năm 1910, ông viết quyển sách vẫn được coi là có uy tín nhất về đọc dải băng giá có tựa đề "Nghiên cứu về cách đọc dải băng giá" (Studies in Tape Reading). Ông không xuất bản dưới tên của mình mà sử dụng bút danh Rollo Tape.

Livermore cũng là một người giỏi đọc băng giá, và là một trong những huyền thoại mọi thời đại của Phố Wall.

Ông bắt đầu sự nghiệp giao dịch của mình khi mới 15 tuổi với vai trò là một cậu bé đứng tại bảng niêm yết giá và ghi giá mới nhất từ dải băng giá cổ phiếu được in ra. Sau đó, những thứ này được dán lên bảng trong văn phòng môi giới của công ty Paine và Webber nơi ông làm việc. Trong khi thực hiện công việc nhàm chán này, chàng trai trẻ Jesse đã sớm nhận ra rằng dòng giá liên tục, cùng với các lệnh mua và bán thực sự đang hé lộ một điều gì đó. Dải băng giá dường như đang trò chuyện với ông, và tiết lộ những bí mật sâu thẳm nhất bên trong thị trường này. Ông bắt đầu nhận thấy rằng khi giá cổ phiếu hành xử theo một cách nhất định với hành động mua và bán của đám đông, thì giá sẽ di chuyển đáng kể. Với kiến thức sâu về đọc dải băng giá, Livermore rời văn phòng môi giới và bắt đầu giao dịch toàn thời gian. Trong vòng 2 năm, ông đã biến $1.000 thành $20.000, một số tiền khổng lồ vào thời điểm đó, và đến năm 21 tuổi, con số này đã lên đến 200.000 đô la, từ đó ông có biệt danh là 'Boy Plunger' (tạm dịch: Cậu bé Liều lĩnh).

Từ thị trường cổ phiếu, ông chuyển sang giao dịch trên thị trường hàng hóa, nơi đem lại cho ông những khoản tiền thậm chí còn lớn hơn, và mặc dù giá đi như tàu lượn siêu tốc, ông kiếm được và mất đi vài triệu đô la, nhưng danh tiếng của ông đã đi vào lịch sử với hai thương vụ bán khống trong hai đợt sụp đổ thị trường. Lần đầu tiên là vào năm 1907, ông đã kiếm được hơn 3 triệu đô la. Tuy nhiên, thành quả này chưa lớn bằng đợt sụp đổ của Phố Wall vào năm 1929, theo những ước tính có phần khiêm tốn, ông đã kiếm được khoảng 100 triệu đô la Mỹ. Trong khi những người khác suy sụp và mất tất cả, thì Jesse Livermore lại làm ăn phát đạt, và vào thời điểm đó, ông bị báo chí lên án và trở thành tâm điểm công kích của họ. Điều này không có gì ngạc nhiên cả.

Vợ của Livermore cứ ngỡ rằng họ sẽ một lần nữa mất hết tất cả, nên đã dọn hết tất cả đồ đạc, trang sức trong căn nhà 23 phòng ngủ của họ vì lo sợ sẽ có người đến siết nợ đến bất cứ lúc nào. Đến khi từ văn phòng trở về nhà vào buổi tối ngày hôm đó, ông bình tĩnh và dõng

dạc tuyên bố với vợ rằng đây là ngày giao dịch thành công nhất trong sự nghiệp của ông từ trước đến nay.

Đối với những huyền thoại này, thì dải băng giá chính là cửa nhìn ra thế giới thị trường tài chính của họ. Bản thân Wyckoff đã gọi dải băng giá là một *"phương pháp dự báo từ những gì xuất hiện trên dải băng hiện tại, có khả năng xảy ra trong tương lai"*.

Sau này, ông có nói thêm trong quyển "Nghiên cứu về cách đọc dải băng giá" (Studies in Tape Reading) như sau:

Việc đọc dải băng giá giống như theo dõi con ngựa đua chạy rất nhanh. Mục tiêu là xem cổ phiếu đang tích lũy hay phân phối, đang tăng hay đang giảm, hay tổ chức lớn chú ý đến chưa. Người đọc dải băng giá đặt mục tiêu giảm thiểu rủi ro từ mỗi giao dịch thành công – vì thị trường giống như một tấm kính vạn hoa, luôn luôn thay đổi. Để nắm bắt tình huống mới, buộc nó phải nhanh như chớp, bằng cơ chế tư duy của bộ não đưa ra quyết định giao dịch một cách nhạy bén và chính xác. Việc đọc dải băng đo lường cung và cầu tức thời đối với cổ phiếu cụ thể và toàn thị trường, so sánh phe mua/phe bán đằng sau mỗi cổ phiếu cũng như mối quan hệ của họ với nhau và với tất cả chủ thể khác.

Người đọc dải băng giá giống như người quản lý của một cửa hàng bách hóa; trong văn phòng của anh ta có hàng trăm báo cáo về doanh số bán hàng của các bộ phận khác nhau. Anh ta sẽ lưu ý đến xu hướng kinh doanh chung – cho dù nhu cầu của toàn bộ cửa hàng đang nhiều hay ít, anh sẽ đặc biệt chú ý đến các ngành hàng mà nhu cầu mạnh hoặc yếu bất thường. Khi nhận thấy bộ phận nào đó đang gặp khó khăn trong việc bán hàng, anh ta sẽ có những chính sách để người mua đặt hàng nhiều hơn; nhưng khi doanh số hàng hóa nào đó vẫn không có gì thay đổi, anh ta biết rằng nhu cầu (thị trường) cho loại hàng đó đang rất ít, vì thế, sẽ hạ giá xuống để khách hàng mua nhiều hơn.

Là một nhà giao dịch, chắc chắn đây là điều mà tất cả chúng ta cần phải biết.

Ban đầu mã Morse được phát triển vào giữa những năm 1860 như một hệ thống điện tín để liên lạc, và công nghệ này đã được điều chỉnh để cung cấp một hệ thống thông tin về giá cổ phiếu và luồng lệnh[1] (order flow).

Sau đó, người ta sử dụng một băng giấy hẹp đục lỗ các con số trong suốt ngày giao dịch. Dưới đây là những công cụ ngày xưa mà các nhà giao dịch vĩ đại này sử dụng để tạo nên sự thịnh vượng của họ.

Có lẽ khó tin, nhưng những gì xuất hiện ở đây hầu như là tất cả những gì bạn cần biết với tư cách là một nhà giao dịch muốn trở nên thành công khi bạn đã hiểu về mối quan hệ giữa khối lượng, giá cả, xu hướng và thời gian.

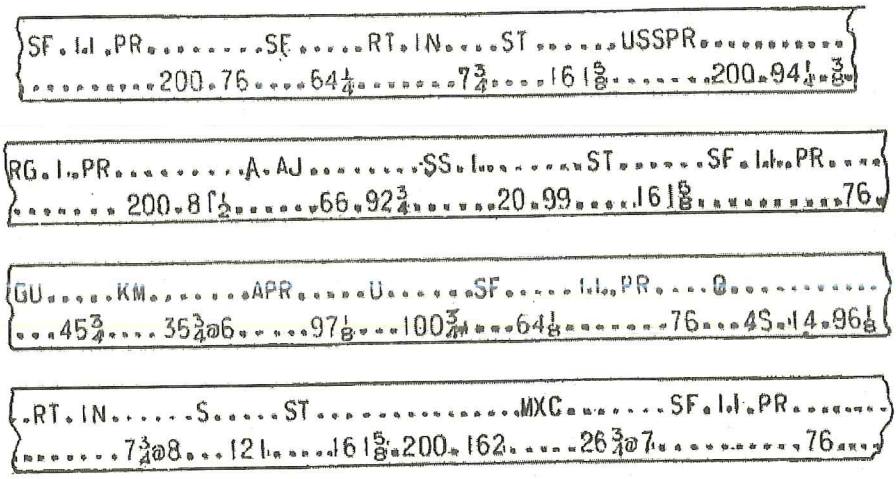

Hình 1.10 Ví dụ về một dải băng giá

Hình 1.10 là hình ảnh có tên Public Domain (một dải băng giá mà mọi người đều có thể nhận được) được trích từ tác phẩm Work of Wall

1. Chú thích: nguyên tác "order flow", là cơ chế di chuyển giá lên và xuống. Khái niệm này sự cân bằng hoặc không cân bằng giữa người mua và người bán (tại giá chào mua và giá chào bán), chẳng hạn sự tấn công dữ dội của các lệnh bán trên thị trường áp đảo các lệnh chờ mua hoặc các lệnh mua mua áp đảo các lệnh chờ bán. Nguồn: Optimusfutures.com

Street của tác giả Sereno S. Pratt (1909) – cung cấp bởi HathiTrust www://www.hathitrust.org/.

Đây chính xác là những gì Charles Dow, Jesse Livermore, Richard Wyckoff, J.P.Morgan và các nhà giao dịch huyền thoại khác quan sát hàng ngày trong văn phòng của họ.

Dải băng giá cổ phiếu, liên tục cung cấp những thông điệp về giá cả và phản ứng của thị trường đối với hoạt động mua và bán, cung và cầu.

Tất cả những thông tin tại các sàn giao dịch đều được nhập bằng tay, và sau đó đưa lên các máy ghi giá (ticker tape machines) ở từng văn phòng môi giới. Một mã vắn tắt đã được phát triển trong nhiều năm, để cố gắng giữ cho các chi tiết ngắn gọn nhất có thể, nhưng vẫn truyền đạt tất cả các thông tin chi tiết cần thiết.

Hình 1.11 có lẽ là ví dụ nổi tiếng nhất, cũng có thể là thảm họa nhất về đoạn băng giá cổ phiếu, từ sáng ngày 29 tháng 10 năm 1929, thời điểm bắt đầu sự sụp đổ của Phố Wall.

Hình 1.11 được cung cấp từ các nguồn của Bảo tàng Tài chính Hoa Kỳ, nơi bạn có thể xem bản gốc.

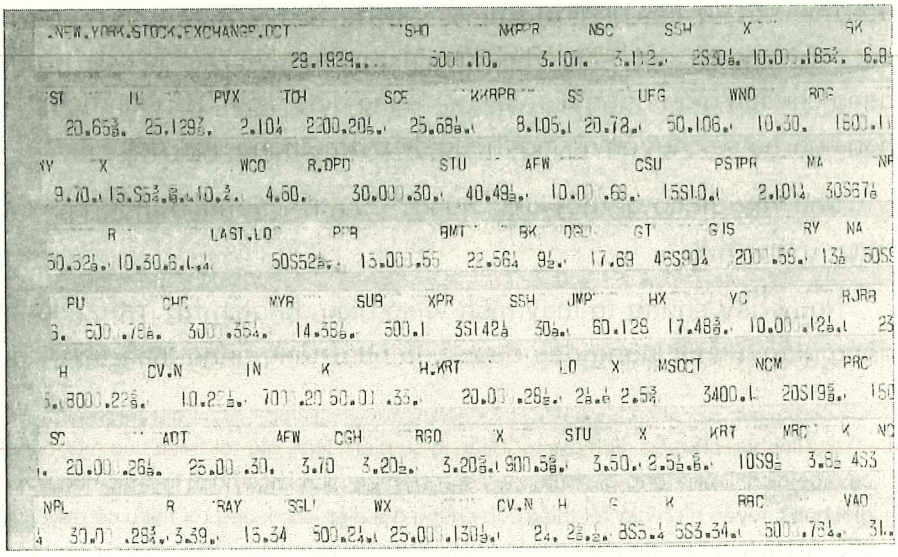

Hình 1.11 Đoạn băng giá khi Phố Wall sụp đổ

Ở dòng trên cùng là mã chứng khoán, với các công ty như Goodyear Tire (GT), United States Steel (X), Radio Corporation (R) và Westinghouse Electric (WX), với ký hiệu PR bên cạnh để hiển thị loại cổ phiếu được bán không phải là cổ phiếu Phổ thông (Common stock), mà là cổ phiếu Ưu đãi (Preferred stock).

Dòng thứ hai bên dưới in tất cả giá cả và khối lượng giao dịch dưới dạng vắn tắt để có thể đẩy nhanh hơn tốc độ cập nhật giá. Ký tự 'S' thường được sử dụng để ngăn cách giá niêm yết và số lượng cổ phiếu được giao dịch, nó cũng có nghĩa là dấu chấm trong dải băng. Khi "SS" xuất hiện, thì điều này thể hiện số cổ phiếu được giao dịch theo lô lẻ, thường là dưới 100 cổ phiếu. Cuối cùng, chữ số 0 thường không được in vào, cũng là để rút ngắn thời gian. Chúng ta lấy ví dụ mã US Steel (X), có thể thấy dòng đầu tiên của dải băng giá là 10.000 cổ phiếu được giao dịch tại mức giá 185 3/4 và khi chúng ta di chuyển đến cuối dải băng, cổ phiếu được niêm yết ở mức 2.5 1/2. Nhưng cũng với một ngày như vậy, USD Steel giao dịch 200 cổ phiếu vẫn với giá 185, hoặc giảm xuống 175 hoặc thậm chí là 165, như nhiều cổ phiếu đang biến động khác.

Đây là dải băng báo giá mà tất cả các nhà giao dịch huyền thoại đều nắm bắt và hiểu biết rất sâu sắc. Khi họ đã học được ngôn ngữ của các mã cổ phiếu, dải băng chính là một quyển truyện kể lại toàn bộ nội dung chỉ đơn giản bằng giá và khối lượng giao dịch. Để phân tích dài hạn hơn, họ sẽ chuyển những thông điệp này thành biểu đồ.

Như vậy thì có gì thay đổi không? Câu trả lời thành thật nhất là: thực sự thì rất ít.

Ngày nay chúng ta may mắn vì có biểu đồ điện tử. Tất cả hành động giá và khối lượng đều được cập nhật từng giây, từng tick[1], chỉ

1. Tick: Giới hạn chuyển dịch giá tối thiểu là sự biến động giá tối thiểu của một công cụ giao dịch. Biến động giá của các công cụ giao dịch khác nhau là khác nhau, với giới hạn chuyển dịch giá tối thiểu của chúng đại diện cho lượng tối thiểu có thể dịch chuyển lên hoặc xuống trên một sàn giao dịch. Tại các thị trường ở Mỹ, sự gia tăng giới hạn chuyển dịch giá tối thiểu được thể hiện bằng đồng đô la. (Theo Vietnambiz)

để chứng minh dải băng và tầm quan trọng của nó vẫn còn, nhưng đã được cập nhật sang một phiên bản hiện đại hơn. Điểm khác nhau ở đây chỉ là ngày nay sử dụng điện tử, trong quá khứ thì không, còn thông tin mà chúng truyền tải chẳng khác gì nhau cả.

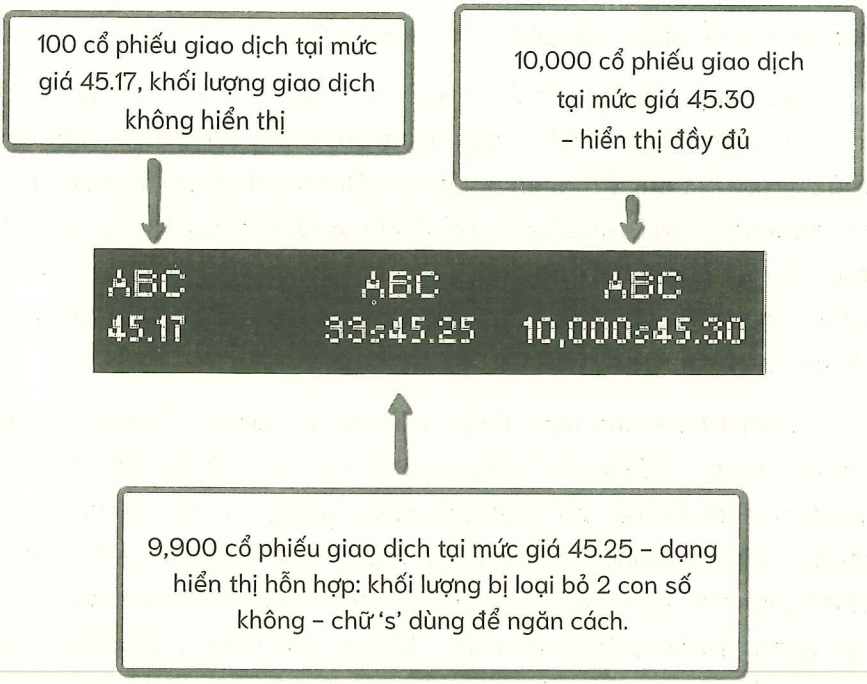

Hình 1.12 Dải băng giá hiển thị dưới dạng điện tử

Trông quen thuộc phải không? Chúng ta thấy được điều gì trong ví dụ đơn giản ở hình 1.12?

Ở đây giá đã tăng từ 45.17 lên 45.30 được hỗ trợ bởi sự xuất hiện mạnh mẽ của khối lượng giao dịch. Điều chúng ta không biết ở giai đoạn này là thời gian giữa những lần thay đổi giá và khối lượng giao dịch hiện tại đang thấp, cao hay trung bình. Đây đều là yếu tố chính cần phải quan tâm.

Trong khi dải băng giá hiện tại và quá khứ trông giống nhau, nhưng sự khác biệt LỚN nhất ở đây là tính kịp thời của thông tin được

hiển thị. Đối với những nhà giao dịch huyền thoại trong quá khứ, thật sự nể phục khi thấy rằng giá được cập nhật chậm từ vài phút đến vài giờ nhưng họ vẫn rất thành công. Ngày nay, tất cả thông tin mà chúng ta nhìn thấy đều được hiển thị trực tiếp và cho dù là trên bảng giá điện tử, biểu đồ điện tử hay trên dữ liệu giá cấp 1 và cấp 2, chúng ta đều có thể dễ dàng tiếp cận và so sánh chúng.

Cuối cùng, trong phần khái quát về phân tích khối lượng và giá này, tôi sẽ giới thiệu đến bạn một trong số những 'ông lớn' về giao dịch khác mà có lẽ bạn sẽ ít quen thuộc hơn. Di sản của ông rất khác so với những di sản của Dow, Livermore và Wyckoff, vì là người đầu tiên tiếp xúc với một nhóm mà ông gọi chung là 'các chuyên gia' (specialists), 'những người trong cuộc/những người giao dịch nội bộ' (insiders) và chúng ta sẽ gọi là các nhà tạo lập thị trường.

Richard Ney sinh năm 1916, sau khi lập nghiệp ở Hollywood đã chuyển sang trở thành nhà đầu tư, nhà giao dịch và tác giả nổi tiếng, người đã tiết lộ toàn bộ hoạt động bên trong của thị trường chứng khoán cũng như những thỏa thuận ngầm giữa các cơ quan quản lý, Chính phủ, các sàn giao dịch và các ngân hàng, vốn là các tổ chức có liên quan đến hoạt động nói trên. Về khía cạnh trên thì ông Ney giống ông Wyckoff, và với tư cách là một nhà đào tạo, ông Ney định vị vai trò của mình là cố gắng giúp các nhà đầu tư nhỏ hiểu được cuộc chơi gian lận của những chủ thể bên trong thị trường.

Quyển sách đầu tiên của ông, The Wall Street Jungle, là quyển sách bán chạy nhất của New York Times vào năm 1970, và ông tiếp tục viết hai quyển khác, The Wall Street Gang và Making It In The Market. Tất cả đều có cùng một chủ đề cơ bản và mang đến cho bạn một hương vị riêng. Hãy để tôi trích dẫn lời của Thượng nghị sĩ Lee Metcalf về The Wall Street Gang:

"Trong một chương nói về SEC (Ủy ban chứng khoán và sàn giao dịch Hoa Kỳ), ông Ney đã thể hiện sự hiểu biết của mình về các hoạt động bí hiểm của Sở giao dịch chứng khoán. Hoạt động được kiểm soát

vì lợi ích của những người giao dịch nội bộ, những người nắm giữ thông tin đặc biệt và tác động đến lợi nhuận của tất cả các loại giao dịch, bất kể giá trị thực tế của cổ phiếu được giao dịch như thế nào. Nhà đầu tư là những người không nằm trong danh sách tham gia cuộc chơi này. Giá trị thực tế của những cổ phiếu niêm yết cũng không giúp ích gì. Cuộc chơi này thực chất có tên gọi là sự thao túng."

Hãy nhớ rằng, đây là một Thượng nghị sĩ tại thời điểm đó, đang bình luận về quyển sách này. Không có gì ngạc nhiên khi Richard Ney được coi là một nhà vô địch trong lòng dân chúng.

Sách của ông vẫn còn tồn tại và hữu dụng cho đến ngày nay. Tại sao? Bởi vì mọi thứ mà Richard Ney đã phơi bày trong các quyển sách của mình vẫn tiếp diễn cho đến hiện tại trên mọi thị trường. Tôi không viết về một thuyết âm mưu nào cả. Tôi chỉ đang đưa ra một thực tế về thế giới giao dịch. Mọi thị trường chúng ta giao dịch hoặc đầu tư đều bị thao túng theo cách này hay cách khác. Đó là bí mật của các nhà tạo lập thị trường trong thị trường chứng khoán, hay các ngân hàng trung ương trong thị trường ngoại hối, họ đều là những người can thiệp thường xuyên vào thị trường và trong một số trường hợp thậm chí còn công khai làm điều đó.

Tuy nhiên, có một hoạt động mà người trong cuộc không thể giấu: khối lượng giao dịch, và đó là lý do tại sao bạn cần phải đọc quyển sách này. Khối lượng giao dịch tiết lộ hoạt động trên thị trường. Khối lượng tiết lộ sự thật đằng sau hành động giá. Khối lượng xác nhận giá.

Hãy để tôi cung cấp cho bạn một trích dẫn cuối cùng trong quyển The Wall Street Gang mà tôi hy vọng sẽ đưa ra quan điểm cũng như dẫn dắt chúng ta một cách dễ dàng đến chương tiếp theo. Từ một chương có tựa đề "Việc Chuyên gia Sử dụng công cụ Bán khống", Richard Ney nói như sau:

Để hiểu cách làm của các chuyên gia, nhà đầu tư phải học cách tư duy của họ như là những thương gia muốn bán một lượng hàng tồn

kho với mức giá bán lẻ. Khi đã bán sạch hàng tồn kho trên kệ, họ sẽ tìm cách tận dụng lợi nhuận của mình để mua thêm hàng hóa với mức giá bán buôn. Một khi nắm được khái niệm này, chúng ta đã sẵn sàng hiểu được tám quy luật sau:

1. *Giống như thương gia, các chuyên gia sẽ kỳ vọng bán ở mức giá bán lẻ những gì họ đã mua với mức giá bán buôn.*
2. *Các chuyên gia ở lại trên thị trường càng lâu, họ sẽ tích lũy được càng nhiều tiền để mua cổ phiếu với giá bán buôn, sau đó bán với giá bán lẻ.*
3. *Việc mở rộng triển khai các phương tiện truyền thông sẽ đưa nhiều người tham gia vào thị trường hơn, có xu hướng làm tăng sự biến động của giá cổ phiếu vì chúng làm tăng các yếu tố cung – cầu.*
4. *Để mua và bán số lượng lớn cổ phiếu, các thành viên của Sở giao dịch sẽ tìm kiếm những cách thức mới để nâng cao kỹ thuật bán hàng của họ thông qua việc sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng.*
5. *Để sử dụng các nguồn lực tài chính ngày càng tăng, các chuyên gia sẽ phải tác động đến việc giảm giá theo các hướng ngày càng tăng để có đủ lượng hàng tồn.*
6. *Sự tăng giá sẽ rất kịch tính và mạnh mẽ để thu hút sự quan tâm của công chúng nhằm phân phối lượng hàng tồn kho tích lũy.*
7. *Các cổ phiếu được giao dịch sôi động nhất sẽ cần thời gian dài hơn để phân phối.*
8. *Nền kinh tế sẽ bị suy thoái ngày càng nghiêm trọng, gây ra lạm phát, thất nghiệp, lãi suất cao và thiếu nguyên liệu.*

Richard Ney đã viết như vậy và liên tục dự đoán chính xác các đỉnh và đáy thị trường trong suốt những năm 1960, 70 và 80. Ông Ney

là cái gai trong mắt SEC, nhưng là nhà vô địch của giới đầu cơ và nhà đầu tư nhỏ lẻ.

Khối lượng giao dịch tiết lộ sự thật đằng sau những con số. Cho dù bạn giao dịch trên các thị trường bị thao túng như chứng khoán hoặc ngoại hối, hoặc những thị trường như hợp đồng tương lai nơi chúng ta giao dịch với các nhà tạo lập lớn (major operators), khối lượng đều thể hiện sự thao túng và luồng lệnh của họ một cách chi tiết.

Các nhà tạo lập thị trường chứng khoán không thể che giấu. Các ngân hàng lớn thiết lập tỷ giá hối đoái cho thị trường ngoại hối cũng không thể che giấu. Trong thị trường tương lai, là một thị trường thuần túy, khối lượng xác nhận giá cả và cho chúng ta bức tranh về cung và cầu cùng với tâm lý thị trường và luồng lệnh thể hiện sự đi ra – đi vào của các nhà tạo lập.

Trong chương tiếp theo, chúng ta sẽ xem xét khối lượng chi tiết hơn, nhưng tôi sẽ bắt đầu với một bài báo tôi đã viết cho tạp chí Stocks and Commodities nhiều năm trước, và nó lặp lại tám quy luật của Richard Ney. Nó đã được viết rất lâu trước khi tôi biết Richard và các quyển sách của ông ấy, nhưng cả hai đều có sự tương đồng trong quan điểm về thị trường và tôi muốn đưa nó vào đây để củng cố thêm tầm quan trọng của khối lượng trong giao dịch của bạn. Tôi hy vọng sẽ truyền tải được thông điệp này, còn nếu bạn vẫn chưa tin, 'câu chuyện ngụ ngôn' sau đây có thể thuyết phục bạn. Tôi cũng mong là như vậy.

CHƯƠNG 02

TẠI SAO CẦN PHẢI QUAN TÂM ĐẾN KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH?

Điều quan trọng là có nhiều thông tin hơn người khác - sau đó phân tích nó đúng và sử dụng nó một cách hợp lý.

-Warren Buffett (1930-) -

Đây là bài báo tôi đã viết cho tạp chí Stocks and Commodities từ nhiều năm trước. Tôi gọi bài viết này là Truyện ngụ ngôn về chú Joe. Tôi đã thay đổi đôi chút, nhưng không có gì quá khác biệt so với bản gốc.

Sau một ngày giao dịch đặc biệt tồi tệ, chú Joe kéo tôi ra ngoài và an ủi tôi về những sự thật khắc nghiệt trong cách vận hành của thị trường. Và ông đã kể cho tôi nghe câu chuyện này.

Chú Joe của tôi sở hữu một công ty độc nhất vô nhị, nhờ công ty này mà ông hiểu được góc nhìn của một nhà cái (insider) về cách quản lý biến động giá cổ phiếu.

Công ty của ông, Widgets & Co., là công ty duy nhất trong tiểu bang phân phối các vật dụng và hoạt động theo giấy phép của chính phủ. Công ty đã thực hiện mua bán các vật dụng độc đáo trong nhiều năm qua. Những vật dụng này có một giá trị nội tại riêng, chúng không bao giờ bị hỏng và số lượng lưu hành lúc nào cũng giống nhau.

Là một người thông minh với nhiều năm kinh nghiệm quản lý công việc kinh doanh của mình, chú tôi sớm nhận ra rằng nếu chỉ mua và bán các vật dụng cho khách hàng thì thực sự khá buồn tẻ. Số tiền ông kiếm được mỗi lần mua bán khá ít ỏi, số lượng giao dịch mỗi ngày cũng ít.

Hơn nữa, công ty còn phải chi trả cho các hoạt động ở văn phòng, nhà kho và lương nhân viên. Vì thế, ông phải thay đổi điều gì đó thôi.

Sau khi suy nghĩ về vấn đề này, ông nảy ra ý tưởng: sẽ ra sao nếu nói với người hàng xóm rằng các vật dụng mà ông cung cấp sẽ sớm thiếu hụt nguồn cung. Ông biết rằng người hàng xóm này là một "kẻ buôn dưa lê" số một, vì vậy, cách này gần như rất hiệu quả vì nó không khác gì đưa một thông điệp quảng cáo lên tờ báo địa phương. Nếu kế hoạch thành công, thì ông vẫn có đủ hàng để đáp ứng nhu cầu tăng lên này.

Ngày hôm sau, ông gặp người xóm ở ngoài đường, tình cờ đề cập đến mối bận tâm của mình và cầu xin người này giữ bí mật. Người hàng xóm đảm bảo với ông rằng sẽ không tiết lộ dù chỉ là nửa lời.

Nhiều ngày trôi qua, doanh số vẫn không có gì thay đổi.

Tuy nhiên, sau khoảng một tuần, doanh số bán hàng bắt đầu tăng với nhiều khách hàng đến kho và mua với số lượng lớn hơn. Có vẻ như kế hoạch của ông đang bắt đầu có kết quả và mọi người đều rất vui. Khách hàng của ông vui vì họ biết rằng các vật dụng sẽ sớm bị thiếu hụt và do đó giá trị của chúng sẽ tăng lên. Chú Joe cũng rất vui vì bán được nhiều hàng và kiếm được nhiều tiền hơn mỗi ngày.

Rồi ông bắt đầu suy nghĩ.

Với những phe mua hàng hóa, điều gì sẽ xảy ra nếu ông tăng giá? Xét cho cùng, chú Joe là nhà cung cấp duy nhất và nhu cầu hiện tại đang rất cao.

Ngày hôm sau, ông thông báo tăng giá, và người ta vẫn tin rằng sẽ sớm khan hàng, kết quả là khách hàng tiếp tục mua với số lượng lớn hơn bao giờ hết!

Nhiều tuần trôi qua, ông dần dần tăng giá ngày càng cao, nhưng hoạt động mua vẫn tiếp tục. Một vài khách hàng tinh ý bắt đầu bán lại số hàng của họ cho ông để thu lợi nhuận, nhưng chú Joe không bận tâm vì chú vẫn có rất nhiều người sẵn sàng mua.

Đây hoàn toàn là một tin vui đối với chú Joe, cho đến một ngày, chú chợt nhận ra kho hàng bắt đầu cạn dần và số lượng hàng bán ra mỗi ngày đang giảm dần. Ông quyết định tiếp tục tăng giá, vì vậy mọi người sẽ nghĩ rằng tình hình không thay đổi.

Nhưng bây giờ, một vấn đề mới phát sinh. Kế hoạch ban đầu đã quá thành công. Nhưng làm thế quái nào để thuyết phục được tất cả khách hàng bán lại các vật dụng đã mua cho ông, để ông có thể tiếp tục kinh doanh?

Ông đã suy nghĩ vấn đề này trong nhiều ngày mà không có giải pháp rõ ràng. Sau đó, khá tình cờ, ông gặp lại người hàng xóm trong thị trấn. Người này kéo ông sang một bên và hỏi xem tin đồn vừa nghe có đúng không? Cụ thể là hàng xóm của chú đã nghe nói có một công ty phân phối vật dụng khác, lớn hơn nhiều đang thành lập doanh nghiệp trên địa bàn.

Là người thông minh, chú Joe biết rằng sự toan tính của mình đã có lời giải đáp. Với vẻ mặt đầy bối rối, ông thừa nhận tin đồn là sự thật và việc kinh doanh của ông sẽ bị ảnh hưởng nặng nề. Quan trọng hơn, các vật dụng này có thể sẽ giảm giá đột ngột.

Khi chào tạm biệt người hàng xóm, chú Joe mừng thầm trong bụng vì vận may đã đến, cuộc tán gẫu này thật sự rất có ích.

Trong vài ngày, đã có những khách hàng xếp hàng dài bên ngoài cửa nhà kho van nài chú Joe mua lại vật dụng của họ. Với quá nhiều phe bán, ông ta đã có cớ giảm giá nhanh chóng khiến mọi người càng muốn bán trước khi hàng hóa họ cầm trở nên vô giá trị!

Khi giá giảm sâu hơn, ngày càng có nhiều người trở nên hoảng loạn. Chú Joe bây giờ đang mua lại một khối lượng lớn các vật dụng. Sau vài tuần, tình trạng bán tháo hoảng loạn đã kết thúc, vì rất ít người đủ can đảm để giữ hàng trước áp lực giảm giá như vậy.

Chú Joe bây giờ có thể bắt đầu bán lại các vật dụng với mức giá cũ từ kho đầy hàng của mình. Ông không bận tâm nếu hàng hóa không

bán được trong một vài tháng, vì đã kiếm được rất nhiều tiền một cách nhanh chóng. Ông có đủ khả năng để làm điều đó dễ dàng. Các chi phí của công ty đã có nguồn để trang trải và thậm chí nhân viên của ông còn có thêm một khoản tiền thưởng. Mọi người nhanh chóng quên mất tin đồn đã bắt đầu như thế nào, ở đâu và cuộc sống trở lại bình thường.

Mọi việc vẫn bình thường cho đến khi Chú Joe bắt đầu suy nghĩ trở lại. Tôi tự hỏi sẽ ra sao nếu chúng ta làm việc này một lần nữa?

Câu chuyện của chú Joe tất nhiên là hư cấu. Nó được viết trước khi tôi biết đến sách của Richard Ney, nhưng điều thú vị là cả hai chúng tôi đều sử dụng cùng một phép so sánh để mô tả những người được xem là nội bộ công ty, các chuyên gia hoặc tạo lập thị trường.

Theo quan điểm của tôi (và của Richard Ney) thì đây là một trong những điều trớ trêu lớn của thị trường tài chính. Những người bên ngoài giao dịch theo kiểu nội bộ thì bị bỏ tù dài hạn và phạt tiền rất nặng, còn những người trong nội bộ công ty lại được khuyến khích, thậm chí là được phép để làm điều đó. Vấn đề đối với các sàn giao dịch và Chính phủ là nếu không có các nhà tạo lập thị trường – những nhà bán buôn và cung cấp tính thanh khoản cho thị trường, thì thị trường sẽ ngừng hoạt động.

Khi mua hoặc bán trên thị trường giao ngay (cash market), lệnh của chúng ta sẽ luôn được khớp. Đây là vai trò của nhà tạo lập thị trường. Họ không có sự lựa chọn. Họ phải bỏ tiền ra để khớp tất cả các lệnh được đặt trên thị trường, dù là lệnh mua hay lệnh bán, và quản lý trên sổ đặt lệnh (order books) hoặc tùy vào số lượng cổ phiếu tồn (số lượng đang nắm giữ) của họ mà cân đối cho phù hợp.

Như ông Ney đã tự nói, nhà tạo lập thị trường là những tay bán buôn, không hơn không kém. Họ là những nhà giao dịch chuyên nghiệp. Họ được cấp phép, được pháp luật thừa nhận và được chấp thuận thực hiện chức năng "tạo lập thị trường" ở những cổ phiếu bạn đang mua và

bán. Họ thường là các tổ chức ngân hàng quốc tế lớn, thường có hàng ngàn hoặc hàng chục ngàn nhân viên làm việc trên toàn thế giới.

Sẽ có những cái tên nghe qua là đã nhận ra ngay, nhưng cũng có một số bạn chưa bao giờ biết đến, tuy nhiên tất cả đều có một điểm chung – họ kiếm được rất nhiều tiền. Họ có thể leo lên vị trí độc tôn như vậy là nhờ khả năng nhìn thấy cả hai mặt của thị trường, tức là quan sát được cả lượng cung và lượng cầu. Hoặc nếu thích bạn có gọi là các vị thế tồn kho (inventory position).

Cũng giống như chú Joe, họ sở hữu một lợi thế rất lớn khác là có khả năng thiết lập các mức giá tùy theo chiến lược của họ.

Tôi không muốn bạn có suy nghĩ rằng toàn bộ thị trường chứng khoán đều là gian lận. Thực sự không phải như vậy. Không một nhà tạo lập thị trường nào có thể tự mình đạt được mục đích này. Tuy nhiên, bạn cần phải hiểu được cách họ nắm bắt một cơ hội cũng như những điều kiện/tín hiệu giao dịch vụt qua trong chớp mắt để thao túng giá cả. Họ sẽ sử dụng bất kỳ và mọi mẩu tin tức để khiến giá di chuyển, cho dù nó có liên quan đến thị trường hay không. Bạn đã bao giờ tự hỏi tại sao thị trường lại biến động mạnh vì các sự kiện nào đó trên thế giới mà không ăn nhập gì không. Tại sao thị trường lại giảm khi có tin tốt và tăng khi có tin xấu?

Lời giải thích như trên có lẽ là quá đơn giản với câu hỏi này, nhưng thực sự đây chính là nguyên tắc cốt lõi mà họ sử dụng. Tất cả các sàn giao dịch lớn như NYSE, AMEX và NASDAQ đều có các tổ chức chuyên gia (specialist) đóng vai trò là nhà tạo lập thị trường. Họ bao gồm các công ty như Barclays plc (BARC) và Getco LLC giám sát giao dịch cổ phiếu và có những hoạt động giống như The Big Board (biệt hiệu của Sở giao dịch chứng khoán New York) (có lẽ hơi khác với Jesse Livermore). Theo Bloomberg Business vào năm 2012, "các sàn giao dịch đang thử nghiệm những cách khiến các nhà tạo lập thị trường thiết lập giá mua bán quyết đoán và táo bạo hơn để thu hút khối lượng giao dịch". Ngoài ra, cũng trong bài viết này, các sàn giao dịch tại Hoa Kỳ rất quan tâm

đến việc tăng số lượng các công ty có thể đóng vai trò là nhà tạo lập thị trường. Nhưng, ngoài điều này ra thì không có nhiều thay đổi kể từ thời của Richard Ney.

Các công ty này sau đó có hợp tác với nhau không? Không cần phải nói, chắc chắn là có. Họ có làm việc này một cách công khai không? Không. Tất cả những gì họ sẽ thấy, là sự cân bằng của cung và cầu nói chung trên các thị trường và cụ thể là trong các cổ phiếu mà họ quản lý. Nếu số lượng cổ phiếu tất cả các tổ chức tạo lập đang nắm giữ đều quá nhiều (lượng cung quá mức), thì họ sẽ tạo ra một câu chuyện tin tức để cung cấp một cơ hội bán ra, lúc này các nhà tạo lập thị trường sẽ đồng loạt hành động, các kho hàng của họ sẽ ở cùng một trạng thái hoạt động (cùng xả hàng). Nếu bạn bắt đầu nghĩ về thị trường theo hướng này, thì đây là một chuyện quá đỗi bình thường.

Trên Sở giao dịch chứng khoán London, tồn tại các nhà tạo lập thị trường chính thống cho nhiều chứng khoán (nhưng không áp dụng cho cổ phiếu của những công ty lớn nhất và được giao dịch nhiều nhất, thay vào đó họ sẽ sử dụng hệ thống giao dịch tự động điện tử gọi là SETS).

Bạn đặt ra nghi vấn rằng tại sao tôi lại dành quá nhiều thời gian để giải thích những gì các công ty này làm, trong khi thực sự thì bạn chưa bao giờ nhìn thấy chúng. Câu trả lời rất đơn giản. Với tư cách là 'người giao dịch nội bộ được cấp phép', họ ngồi giữa thị trường, quan sát hai phía. Họ sẽ biết chính xác sự cân bằng của cung và cầu tại bất kỳ thời điểm nào. Đương nhiên thông tin này sẽ không bao giờ có sẵn cho bạn, và nếu ở vị trí của họ, thì bạn cũng sẽ làm như vậy mà thôi.

Công cụ duy nhất mà chúng ta có để đối phó, chính là khối lượng giao dịch. Chúng ta có thể tranh cãi về chuyện đúng sai trong vấn đề này, nhưng dù muốn dù không, dù tin hay không tin, khi bạn đang giao dịch và đầu tư cổ phiếu, các nhà tạo lập thị trường vẫn tồn tại như một thực tế của cuộc sống. Đơn giản là bạn chỉ cần chấp nhận nó và tiếp tục công việc.

Khối lượng giao dịch còn lâu mới đạt đến trạng thái hoàn hảo. Các nhà tạo lập thị trường thậm chí đã học được trong nhiều thập kỷ làm thế nào để tránh phải báo cáo những biến động lớn trong kho hàng của mình (lượng mua vào/bán ra lớn) sau giờ giao dịch. Tuy nhiên, khối lượng vẫn là công cụ tốt nhất mà chúng ta có để quan sát những hoạt động 'nội bộ của thị trường'.

Khối lượng áp dụng cho tất cả các thị trường và có giá trị như nhau, cho dù có thị trường có bị thao túng hay không. Khối lượng trên thị trường tương lai, thể hiện hoạt động mua và bán thuần túy nhất có thể tiết lộ sự cạn kiệt động lực tăng/giảm từ thị trường. Nó cho biết liệu sự mong muốn mua đang tăng lên hay giảm xuống hàng ngày. Nó cho thấy tất cả chi tiết của những hành động điều chỉnh rồi tăng lại (pull back) và đảo chiều trên biểu đồ tick cũng như biểu đồ thời gian từ vài phút cho đến vài giờ. Khối lượng chính là động lực thúc đẩy thị trường. Khối lượng ghi lại dấu vết của tổ chức lớn (major operator) khi họ bước vào và thoát ra khỏi thị trường. Không có khối lượng, mọi thứ đều không di chuyển, và nếu sự di chuyển của giá và khối lượng không tương ứng với nhau, thì có điều gì đó không ổn, đây chính là chuông cảnh báo dành cho bạn.

Chẳng hạn: nếu thị trường đang tăng và giá cả tăng với khối lượng mạnh và khối lượng cũng đang tăng, điều này ngay lập tức cho chúng ta biết hành động giá đang được xác nhận bởi khối lượng. Các tổ chức lớn đang mua vào và làm giá di chuyển. Tương tự, nếu thị trường giảm và khối lượng tăng, một lần nữa khối lượng lại xác nhận giá. Thật sự rất đơn giản. Những nguyên tắc này áp dụng cho mọi thị trường, cho dù là trái phiếu, lãi suất, chỉ số, hàng hóa hay tiền tệ. Những điều bạn khám phá trong quyển sách này là phân tích giá và khối lượng áp dụng cho mọi thị trường, bị thao túng hoặc không. Trong thị trường giao ngay (cash market) bị thao túng như chứng khoán, cách tiếp cận này cung cấp cho bạn vũ khí tối tân để tránh bị các nhà tạo lập thị trường giăng bẫy.

Trong thị trường tương lai, phân tích giá và khối lượng cung cấp cho bạn vũ khí tối thượng để xác nhận sự di chuyển của giá, khắc họa tâm lý thị trường thực sự của phe mua và phe bán cũng như hành động đảo chiều của xu hướng được báo hiệu bằng cách sử dụng khối lượng. Ở đây, chúng ta đang lần theo dấu vết của các tổ chức lớn, những người sở hữu góc nhìn bên trong của thị trường.

Trong thị trường ngoại hối giao ngay, chúng ta có một vấn đề khác. Khối lượng được hiển thị không thực sự chính xác. Thực sự thì đây là quy mô giao dịch được thực hiện hoặc "số lượng tiền" được giao dịch. Tuy nhiên, may mắn thay, đối với thị trường tài chính lớn nhất thế giới này thì chúng ta vẫn có thể sử dụng khối lượng tick[1] để phân tích.

Tuy nhiên, khối lượng tick không hoàn hảo, cũng như trong công việc chẳng có gì là hoàn hảo cả. Đầu tiên, khối lượng tick giữa các nền tảng giao dịch thì không đồng nhất và có sự khác biệt so với khối lượng tick của các nền tảng khác nhau, do dữ liệu tick được cung cấp thông qua nền tảng của một nhà môi giới trực tuyến.

Thứ hai, chất lượng dữ liệu phụ thuộc vào nhiều yếu tố, đặc biệt là việc liệu nhà môi giới đó có đăng ký kết nối trực tiếp với trung tâm thanh khoản liên ngân hàng để sử dụng một trong nguồn cấp dữ liệu đắt đỏ dành cho các nhà bán buôn hay không. Tuy nhiên, một nhà môi giới chất lượng thường sẽ cung cấp nguồn cấp dữ liệu chất lượng.

Nhưng, liệu dữ liệu tick có thể thay thế cho khối lượng hay không?

Câu trả lời ngắn gọn là có, và nhiều nghiên cứu khác nhau trong nhiều năm đã cho thấy rằng dữ liệu tick là một đại diện có thể thay thế cho khối lượng, thể hiện 90% hoạt động thực sự trên thị trường. Xét cho cùng, khối lượng là hoạt động thực sự diễn ra trên thị trường, và

1. Nguyên tác "tick volume" là số lượng bước dịch chuyển của giá trong một khoảng thời gian nhất định. Khối lượng tick đo lường xem giá dịch chuyển bao nhiêu bước trong một khoảng thời gian. Giá dịch chuyển 1 tick thì khối lượng giao dịch được cộng thêm là 1 đơn vị. (Theo Medium)

theo nghĩa này dữ liệu khối lượng tick được phản ánh trong giá cả, vì dữ liệu tick chỉ đơn giản là những thay đổi về giá.

Như vậy, nếu giá thay đổi với tốc độ nhanh, thì điều này có nghĩa là chúng ta đang có những hoạt động đáng chú ý trên thị trường đúng không? Theo tôi câu trả lời là có. Để chứng minh quan điểm này, chúng ta chỉ cần xem biểu đồ tick hoặc bất kỳ biểu đồ không dựa trên thời gian nào khác trước và ngay sau khi phát hành tin tức quan trọng.

Lấy dữ liệu Bảng lương Phi Nông nghiệp hàng tháng – một sự kiện mà mọi nhà giao dịch ngoại hối đều biết và yêu thích – làm ví dụ. Giả sử chúng ta đang xem biểu đồ 233 tick[1]. Trước khi phát công bố dữ liệu, mỗi thanh giá có thể mất vài phút để hình thành đủ 233 tick. Suốt quá trình diễn ra sự kiện và ngay sau khi kết thúc sự kiện đó, mỗi thanh giá sẽ hình thành trong vài giây, xuất hiện như thể tick được bắn vào màn hình từ một khẩu súng máy. Biểu đồ trước kia phải mất một giờ để hình thành các thanh, giờ đây chỉ trong vòng vài phút là các thanh giá đã xuất hiện.

Đây chính là hoạt động, thuần túy và đơn giản, do đó chúng ta có thể xem là đại diện cho khối lượng. Sẽ luôn có sự thao túng trong thị trường ngoại hối giao ngay. Giá bị thao túng không theo cách này thì cũng bằng cách khác và diễn ra ở quy mô lớn nhất so với tất cả thị trường khác. Các cuộc chiến tiền tệ là minh chứng cho điều này, nhưng với tư cách là các nhà giao dịch, khối lượng tick là những gì chúng ta có, và khối lượng tick là những gì chúng ta sử dụng. Mặc dù nó không hoàn hảo nhưng tôi có thể đảm bảo một điều đó là bạn sẽ thành công hơn đáng kể khi sử dụng nó, và bạn sẽ hiểu lý do tại sao khi chúng ta bắt đầu quan sát các biểu đồ ngoại hối cùng với tất cả các thị trường khác.

---

1. Biểu đồ tick: Các thanh trên biểu đồ được tạo ra dựa trên một số lượng giao dịch cụ thể. Ví dụ: biểu đồ 233 tạo ra một thanh mới sau mỗi 233 giao dịch. Bạn có thể tùy chỉnh biểu đồ tick theo số lượng giao dịch bạn muốn, ví dụ: biểu đồ 5 tick hoặc 1546 tick.

Nếu bạn vẫn chưa tin, hãy để tôi cho bạn một ví dụ tương tự. Điều này có thể không hoàn hảo, nhưng tôi hy vọng sẽ giúp bạn hiểu ra vấn đề.

Hãy tưởng tượng bạn đang tham gia một cuộc đấu giá đồ nội thất. Hôm đó là một ngày lạnh lẽo, ẩm ướt và khốn khổ giữa mùa đông tại phòng đấu giá ở một thị trấn nhỏ trong tỉnh. Căn phòng gần như trống rỗng với ít người mua. Người điều khiển phiên đấu giá trình bày chi tiết về món đồ tiếp theo, một món đồ nội thất cổ và bắt đầu cuộc đấu giá với giá khởi điểm. Sau khoảng thời gian ngắn, một cuộc trả giá bắt đầu, và mặc dù đã rất nỗ lực để giá có thể lên cao hơn, nhưng cuối cùng người điều khiển phiên đấu giá cũng phải hạ chiếc búa xuống, món đồ được bán với giá khởi điểm.

Bây giờ hãy tưởng tượng cũng mặt hàng đó nhưng được bán trong một kịch bản khác. Lần này, sự kiện diễn ra ở nhà đấu giá (auction house) tọa lạc tại một thủ đô lớn, thời điểm đang là giữa mùa hè, và phòng chật kín người. Người điều khiển phiên đấu giá trình bày chi tiết về món đồ tiếp theo là đồ nội thất cổ, và đưa ra giá khởi điểm. Giá tăng nhanh chóng, cùng với sự quan tâm của rất nhiều người mua trong phòng, những người đấu giá qua điện thoại cũng tham gia cuộc chơi. Cuối cùng, chiếc búa đóng xuống bàn, và món đồ được bán đi.

Trong ví dụ đầu tiên, giá chỉ thay đổi một lần, thể hiện sự thiếu quan tâm và theo thuật ngữ đầu giá là thiếu người mua đấu giá trực tiếp tại phòng, chúng ta có thể dùng từ khác là thiếu khối lượng. Trong ví dụ thứ hai, giá thay đổi nhiều lần và nhanh chóng, với hành động giá phản ánh sự quan tâm, sự náo động và đông người đấu giá trong phòng, tương tự như khối lượng giao dịch.

Nói cách khác, hoạt động trên thị trường và giá cả có một mối liên hệ chặt chẽ. Do đó, việc sử dụng dữ liệu tick để thay thế cho dữ liệu khối lượng trong thị trường ngoại hối là rất hợp lý. Hoạt động của giá cả và khối lượng đi đôi với nhau, và tôi hy vọng ví dụ tương tự ở trên, tuy đơn giản và không hoàn hảo, nhưng cũng đủ để thuyết phục bạn.

Sự tương tự này cũng làm nổi bật ba điểm quan trọng khác về khối lượng.

Đầu tiên, tất cả khối lượng đều là tương đối. Giả sử đây là lần đầu tiên chúng ta đến thăm phòng đấu giá này. Hoạt động mà chúng ta chứng kiến liệu đang ở mức trung bình, trên trung bình hoặc dưới trung bình? Chúng ta không thể khẳng định được, vì không có thước đo nào để đánh giá. Nếu chúng ta là một vị khách ghé đến thường xuyên, thì có thể phán đoán ngay lập tức liệu ngày hôm nay có nhiều hay ít người tham dự hơn bình thường và dễ dàng đưa ra phán đoán về khả năng đặt giá mua.

Đây là điều làm cho khối lượng trở thành một chỉ báo mạnh mẽ. Là con người, chúng ta có khả năng đánh giá kích thước và chiều cao của sự tương đối một cách cực kỳ nhanh chóng, và chính khía cạnh tương đối của khối lượng đã mang lại cho nó sức mạnh như vậy. Không giống như dải băng giá có một biểu đồ sẽ cung cấp hình ảnh tức thì về các thanh khối lượng tương đối, cho dù trên biểu đồ tick cực nhanh, biểu đồ thời gian trong ngày hay biểu đồ đầu tư dài hạn. Đây là mối quan hệ trong thuật ngữ "tính tương đối" – một khái niệm rất quan trọng.

Điểm thứ hai là khối lượng mà không có giá là vô nghĩa. Cũng giống như trong phòng đấu giá mà không có giá mua.

Hãy xóa giá khỏi biểu đồ và chúng ta chỉ có các thanh khối lượng. Khối lượng tự nó chỉ đơn giản cho thấy sự quan tâm, nhưng sự quan tâm là vô nghĩa nếu không có hành động giá tương ứng. Chỉ khi khối lượng và giá kết hợp, chúng ta mới có phản ứng hóa học tạo ra sức mạnh bùng nổ của VPA.

Thứ ba và cuối cùng, thời gian là một thành phần quan trọng. Giả sử trong phòng đấu giá, thay vì cuộc đấu giá kéo dài vài phút, nó đã kéo dài vài giờ (nếu được phép). Điều này sẽ cho chúng ta biết điều gì sau đó? Đơn giản, sự quan tâm đến mặt hàng đó đã bị giảm bớt đi. Sự

hứng thú điên cuồng trong một cuộc chiến giành món đồ sẽ gần như biến mất.

Chúng ta lấy nước làm ví dụ. Hãy tưởng tượng chúng ta có một ống gắn vòi phun nước. Nước là hành động giá và vòi phun nước là sự kiểm soát 'khối lượng'. Nếu vòi phun nước bị hở, nước sẽ tiếp tục rời khỏi đường ống nhưng lực tuôn ra không mạnh. Tuy nhiên, ngay khi chúng ta bắt đầu khóa van, áp suất sẽ tăng lên và nước sẽ tuôn ra xa hơn cùng một lượng nước ra khỏi đường ống, nhưng lần này tiết diện ống nơi nước chảy qua đã nhỏ lại. Như vậy thời gian trở thành một yếu tố, với cùng một lượng nước cố gắng rời khỏi đường ống trong cùng một khoảng thời gian, lúc này áp suất đã tăng lên.

Thị trường cũng như vậy.

Tuy nhiên, hãy để tôi tạo động lực một chút, và mượn một câu nói từ chính huyền thoại Richard Wyckoff : "*.... Kinh doanh và đầu tư cũng giống như bất kỳ sự theo đuổi nào — bạn tồn tại ở đó càng lâu thì bạn càng có được nhiều kỹ thuật và bất kỳ ai nghĩ rằng mình đã tìm ra một con đường tắt nào đó mà không có sự cố gắng bằng mồ hôi nước mắt thì họ đã hoàn toàn sai lầm*".

Mặc dù khái niệm này có thể được áp dụng cho hầu hết mọi nỗ lực trong cuộc sống, nhưng nó đặc biệt có liên quan trong việc nghiên cứu giá cả và khối lượng.

Như bạn có thể đã biết, có một số chỉ báo 'khối lượng' miễn phí và nhiều hệ thống độc quyền mà bạn có thể mua. Dù miễn phí hay trả phí, tất cả đều có một điểm chung. Theo quan điểm của tôi, chúng không có khả năng và trí tuệ để phân tích mối quan hệ khối lượng – giá một cách chính xác, vì lý do đơn giản, giao dịch là một nghệ thuật chứ không chỉ là khoa học.

Khi kết thúc hai tuần tham gia chương trình đào tạo của Albert, tôi dành 6 tháng tiếp theo chỉ để nghiên cứu biểu đồ và học cách diễn giải mối quan hệ giữa giá và khối lượng. Tôi ngồi trước hai màn hình

chạy giá trực tiếp từ nguồn cấp dữ liệu, một hiển thị thị trường giao ngay và một hiển thị thị trường tương lai tương đương, theo dõi mọi thanh giá và khối lượng liên quan và sử dụng kiến thức của mình để diễn giải hành vi thị trường trong tương lai. Đây có thể không phải là những gì bạn muốn đọc. Và một số bạn có thể bàng hoàng khi nghe tôi nói rằng để đạt được những điều này phải tốn rất nhiều công sức.

Tuy nhiên, cũng giống như Wyckoff, tôi cũng tin rằng không có con đường tắt dẫn đến thành công. Phân tích kỹ thuật, theo mọi khía cạnh của nó, là một nghệ thuật, và việc giải thích mối quan hệ giá khối lượng cũng không khác gì. Cần có thời gian để tìm hiểu và thời gian để nhanh chóng nâng cao khả năng phân tích của bạn. Tuy nhiên, cũng giống như việc đọc dải băng giá trước đây, một khi đã thành thạo thì nó sẽ trở thành một kỹ năng mạnh mẽ.

Đây là một kỹ thuật chủ quan, quyết định phụ thuộc vào quan điểm của người sử dụng. Nó không phải, và sẽ không bao giờ có thể xây dựng thành một thuật toán máy móc được. Nếu quả thật như vậy thì quyển sách này cũng không còn ý nghĩa gì nữa.

Cuối cùng, (và tôi hy vọng bạn vẫn đang đọc và không rút lui vì những câu nói trên), một khía cạnh khác của khối lượng là chúng ta đang sử dụng quan điểm của ai khi nói chuyện về việc mua và bán. Chúng ta đang nói từ góc độ phe bán buôn hay từ góc độ phe bán lẻ? Hãy để tôi giải thích.

Là các nhà đầu tư hoặc nhà đầu cơ, toàn bộ cơ hội để nghiên cứu khối lượng là xem những người nội bộ trong công ty (insider), các tổ chức chuyên gia (specialist) đang làm gì. Vì lý do đơn giản là dù họ đang làm gì, chúng ta cũng muốn theo dõi và làm theo.

Giả sử là họ có thể có ý tưởng tốt hơn nhiều về hướng thị trường sẽ đi. Rõ ràng, đây không phải là một giả định không hợp lý để cân nhắc.

Vì vậy, khi thị trường giảm mạnh trong một đợt bán tháo và xu hướng đang đi xuống, được hỗ trợ bởi khối lượng lớn, đây là một sự

kiện cao trào mua (Buying Climax). Cao trào mua là khái niệm trong đó chính phe bán buôn đang mua vào, còn phe mua bán nhỏ lẻ lại hoảng sợ bán ra. Như vậy, tín hiệu cao trào mua thể hiện một cơ hội cho chúng ta.

Tương tự như vậy, ở đỉnh của một xu hướng tăng, nơi chúng ta thấy khối lượng cao được duy trì, thì đây là một sự kiện Cao trào bán (Selling climax). Phe bán buôn đang bán lại cho nhà giao dịch/đầu tư mua bán nhỏ lẻ – những người tin rằng thị trường sẽ bay vút lên cung trăng. Đây là một trong những cảm xúc mạnh mẽ nhất mà các nhà giao dịch mua bán nhỏ lẻ phải đối mặt, đó là nỗi sợ bị bỏ lỡ hoặc FOMO.

Vì vậy, hãy nhớ rằng, khi tôi viết về khối lượng trong suốt phần còn lại của quyển sách này, hoạt động mua và bán luôn được phân tích ở góc độ phe bán buôn vì đây là luồng lệnh (order flow) mà chúng ta LUÔN muốn nương theo.

Trong chương tiếp theo, chúng ta sẽ chuyển sang xem xét vế còn lại của phương trình, đó là giá cả.

CHƯƠNG 03

GIÁ ĐÚNG

Không có giá nào quá thấp trong xu hướng giảm
và quá cao trong xu hướng tăng

- Khuyết danh -

Bây giờ chúng ta sẽ chuyển sang bên kia cán cân đối trọng với khối lượng, đó là giá cả, và hãy thông cảm cho tôi một chút khi nhắc lại huyền thoại với Jesse Livermore và một trong nhiều câu trích dẫn của ông mà tôi đã đề cập ở đầu quyển sách này:

"Không có gì mới ở Phố Wall bởi vì hoạt động đầu cơ đã xưa như Trái Đất. Bất cứ điều gì xảy ra trên thị trường chứng khoán ngày hôm nay đã xảy ra trước đây và sẽ xảy ra lần nữa".

Để sử dụng và diễn giải câu nói nổi tiếng này, tôi muốn nói rằng không có gì mới trong công việc giao dịch. Như đã nói trong chương Một, Phân tích giá kết hợp khối lượng đã tồn tại hơn 100 năm. Điều này cũng đúng khi chúng ta xem xét việc phân tích giá, và trường hợp duy nhất đã thực sự thay đổi cách các nhà giao dịch nghiên cứu và phân tích biểu đồ là khi giới thiệu biểu đồ nến Nhật vào đầu những năm 1990.

Trong giao dịch cũng có mốt. Nhiều thứ đã trở nên 'thịnh hành' cách đây vài năm, rồi không còn được coi là hữu ích nữa, và một số phương pháp 'mới' sau đó lại xuất hiện và tỏ ra hiệu quả. Một cách tiếp cận đang được truyền tai nhau rất nhiều trên thị trường hiện tại là 'giao dịch theo hành động giá' (price action trading hay còn gọi là PAT). Cách sử dụng đúng với tên gọi của nó, đó là giao dịch thông qua việc sử dụng phân tích giá, không có (hoặc rất ít) chỉ báo, điều mà tôi thấy lạ. Và đây là lý do của tôi.

Hãy tưởng tượng chúng ta muốn gợi ý cho Jesse Livermore, Charles Dow, Richard Wyckoff và Richard Ney, rằng chúng ta đã nghĩ ra một cách mới và thú vị để phân tích thị trường. Dải băng giá được in ra bấy

giờ CHỈ hiển thị giá, mà KHÔNG có khối lượng. Tôi chắc rằng Jesse và những người khác sẽ chết lặng trước một đề nghị như vậy.

Nhưng đừng lo lắng. Trong quyển sách này, tôi giải thích về giao dịch hành động giá, sau đó được xác nhận bằng khối lượng. Vì vậy, bạn sẽ học được hai cách tiếp cận với giá cùng một lúc.

Tuy nhiên, tôi hơi lạc đề một chút. Lúc trước chỗ tôi sống gần London, chỉ cách The President một đoạn ngắn, là một tòa nhà cũ kỹ, nơi đặt Sàn Giao dịch Thị trường tài chính tương lai và quyền chọn quốc tế London (LIFFE), bây giờ thì không còn nữa. Là một người hay đến khu vực này của London, tôi thường lái xe ngang qua sàn giao dịch và bất cứ lúc nào trong ngày, đều thấy các nhà giao dịch trong những chiếc áo khoác sáng màu khác nhau, lao ra ngoài để lấy cà phê và bánh mì trước khi vội vàng trở lại sàn giao dịch. Không ngoại lệ, họ thường là những người đàn ông trẻ tuổi, ồn ào và thô lỗ, ở góc phố Walbrook và phố Cannon hiện có một bức tượng đồng của một nhà giao dịch trên sàn (floor trader), tay cầm điện thoại. Đó là thời của những chiếc xe hơi thể thao, và giao dịch rầm rộ, và thật trớ trêu khi đó là thế giới mà tôi bắt đầu sự nghiệp giao dịch của chính mình, với 100 hợp đồng tương lai FTSE được khớp trên sàn giao dịch.

Đây là thế giới của những nhà giao dịch được bơm adrenaline[1], la hét và gây náo động bằng những tín hiệu tay khó hiểu, mua bán trong bầu không khí cuồng nhiệt của tiếng ồn và mồ hôi. Không gian này đắm chìm trong cảm xúc sợ hãi nếu bạn đứng từ xa và quan sát nó.

Tuy nhiên, sự ra đời của giao dịch điện tử đã thay đổi tất cả những điều này và sàn giao dịch LIFFE là một trong số rất nhiều nơi phải biến mất. Tất cả các nhà giao dịch đã rời khỏi sàn và chuyển sang các nền tảng điện tử. Điều trớ trêu là hầu hết những nhà giao dịch này,

1. Adrenaline là một hormon có tác dụng trên thần kinh giao cảm, được sản xuất bởi cơ thể khi bạn sợ hãi, tức giận hay thích thú, cái làm cho nhịp tim của bạn đập nhanh hơn và cơ thể chuẩn bị cho những phản ứng chống lại nguy hiểm. (Theo Vinmec)

và tôi có nói chuyện với nhiều người trong nhiều năm, đã không thể chuyển đổi từ giao dịch trên sàn sang giao dịch điện tử, vì một lý do rất đơn giản.

Một nhà giao dịch trực tiếp trên sàn không chỉ có thể cảm nhận được nỗi sợ hãi và lòng tham mà còn có thể phán đoán dòng chảy của thị trường từ việc mua và bán tại sàn giao dịch. Nói cách khác, đối với một nhà giao dịch trên sàn, đây chính là khối lượng hoặc luồng lệnh. Những gì mà một nhà giao dịch trên sàn đã nhìn thấy và cảm nhận hàng ngày là dòng tiền, sức nặng của tâm lý thị trường cũng như các cơ hội giao dịch theo sau đó. Nói cách khác, họ có thể 'nhìn thấy' khối lượng, và biết khi nào những ông lớn nhảy vào thị trường để thu về lợi nhuận. Ngày nay, những diễn biến đó đều được thể hiện qua công cụ khối lượng trên màn hình máy tính.

Tuy nhiên, khi không còn khả năng nhìn, phán đoán và cảm nhận dòng chảy trên sàn giao dịch, hầu hết các nhà giao dịch này đã không thích nghi được với giao dịch trực tuyến. Một số đã thành công, nhưng hầu hết không bao giờ có thể tìm lại thời hoàng kim từ một môi trường mà hành động giá được hỗ trợ bởi một thứ gì đó hữu hình. Cho dù họ gọi đó là hoạt động, luồng lệnh, tâm lý thị trường hay chỉ là 'mùi vị thị trường' thì đây là thứ đã mang cảm nhận về hành động giá cho họ và cũng là lý do tại sao họ phải vật lộn để thành công với sự ra đời của kỷ nguyên điện tử.

Giao dịch trên sàn vẫn tiếp tục cho đến ngày nay, và nếu bạn có cơ hội để quan sát nó hoạt động, tôi rất mong bạn làm như vậy.

Một khi bạn đã nhìn thấy nó thực tế, bạn sẽ hiểu tại sao khối lượng lại có tác dụng hỗ trợ giá mạnh mẽ đến vậy, và tại sao tôi tin rằng những người truyền bá về cách tiếp cận PAT chỉ đơn giản là đưa ra một cái gì đó mới nhưng cũ mà thôi.

Trong khi chắc chắn là đúng khi nói hành động giá phản ánh tất cả tin tức, quan điểm và quyết định từ các nhà giao dịch và nhà đầu

tư trên khắp thế giới, và với phân tích chi tiết, chúng ta có thể đưa ra kết luận về hướng thị trường trong tương lai, nếu không có khối lượng, chúng ta không có cách nào xác thực việc phân tích giá cả. Khối lượng mang lại cho chúng ta nhiều lợi ích cho phép phân tích hành động giá và kiểm tra tính đúng đắn trong phân tích. Đây là điều mà các nhà giao dịch cổ phiếu lúc trước đã làm – họ sẽ thấy giá biến động, xác nhận nó bằng cách xem xét luồng lệnh trên sàn và hành động theo đó. Chúng ta cũng thực hiện tương tự như vậy. Chúng ta chỉ sử dụng phiên bản điện tử của luồng lệnh, cũng chính là khối lượng được hiển thị trên màn hình.

Nhưng, hãy để tôi cho bạn một ví dụ khác.

Quay trở lại ví dụ về cuộc đấu giá một lần nữa, nhưng lần này nó không thực hiện trong một căn phòng thực tế. Thay vào đó, chúng ta đang tham gia một cuộc đấu giá trực tuyến và có lẽ bây giờ bạn có thể bắt đầu hình dung ra những vấn đề mà các nhà giao dịch trong quá khứ gặp phải. Chúng ta đã chuyển từ phòng đấu giá thực, nơi có thể thấy tất cả người mua, số lượng người trong phòng, giá đặt qua điện thoại và tốc độ của giá thầu. Trong một phòng đấu giá thực, chúng ta cũng có thể hiểu được thời điểm giá bắt đầu dừng lại. Chúng ta thấy những người đặt giá trở nên lo sợ khi giá tiến gần đến giới hạn của họ và họ lưỡng lự với lần trả giá tiếp theo, chỉ là một phần nhỏ, nhưng đủ để cho bạn biết rằng họ đang ở gần giới hạn của mình. Đây là điều mà các nhà giao dịch trên sàn đã bỏ lỡ khi chuyển sang giao dịch điện tử.

Trong một cuộc đấu giá trực tuyến, chúng ta đăng nhập và chờ đợi cuộc đấu giá khởi động. Một mặt hàng muốn mua xuất hiện và bắt đầu được đấu giá. Chúng ta không biết có bao nhiêu phe mua ở đó, không biết liệu chúng ta có đang chơi trên một sân chơi bình đẳng hay không. Tất cả những gì chúng ta thấy là người ta đang báo giá liên tục. Người điều khiển phiên đấu giá có thể đưa ra giá mua 'vượt rào' (nói cách khác là giá mua giả) – một thực tế xảy ra thường xuyên hơn nhiều

người nghĩ. Lý do là tất cả các người điều khiển phiên đấu giá giỏi đều thích biến cuộc đấu giá thành một cơn sốt – vì nó có lợi cho việc kinh doanh, do đó họ sẽ sử dụng mọi thủ thuật có thể.

Trở lại cuộc đấu giá trực tuyến, chúng ta tiếp tục đấu giá và cuối cùng giành được món hàng.

Nhưng, chúng ta đã có được mặt hàng của mình với giá tốt chưa? Và, trong kịch bản này, chúng ta chỉ đề cập đến giá chứ không phải giá trị, đó là một khái niệm rất khác. Tôi hy vọng bây giờ, bạn bắt đầu hình thành cho mình một bức tranh. Trong cuộc đấu giá trực tuyến, tất cả những gì chúng ta thấy là giá cả.

Do đó, trong công việc giao dịch trực tuyến giống như một cuộc đấu giá, chúng ta có thực sự muốn đưa ra quyết định giao dịch của mình chỉ dựa trên giá không? Những nhà giao dịch huyền thoại trong quá khứ sẽ cho chúng ta câu trả lời của họ, và đó là KHÔNG.

Một lần nữa, tôi thừa nhận rằng đây là một ví dụ không hoàn hảo, nhưng tôi hy vọng nó sẽ giúp bạn hiểu ra vấn đề.

Đối với tôi, biểu đồ giá không có khối lượng chỉ là một phần của câu chuyện. Giá không bao hàm tâm lý thị trường tại một thời điểm chính xác nào đó, nhưng với quá nhiều thao túng xuất hiện phổ biến ở nhiều thị trường, thì tại sao chúng ta lại bỏ qua một công cụ có giá trị mà còn miễn phí như vậy.

Mặc dù giá là một chỉ báo dẫn dắt, nhưng bản thân nó chỉ tiết lộ những gì đã xảy ra trước đó, từ đó đem đi giải thích những gì có thể xảy ra tiếp theo. Mặc dù chúng ta có thể đúng trong phân tích của mình, nhưng chính khối lượng mới có thể vẽ nên một bức tranh hoàn chỉnh.

Trong một thị trường bị thao túng, khối lượng tiết lộ sự thật đằng sau hành động giá. Trong một thị trường thuần túy, khối lượng tiết lộ sự thật đằng sau tâm lý thị trường và luồng lệnh (order flow).

Vì vậy, hãy xem xét kỹ hơn về giá, và cụ thể là tác động của những thay đổi trong công nghệ đối với bốn yếu tố cơ bản của một thanh giá: giá mở cửa – giá cao nhất – giá thấp nhất – giá đóng cửa. Và sự thay đổi đáng kể nhất trong vài năm gần đây là việc chuyển sang giao dịch điện tử, có ảnh hưởng sâu sắc nhất đến hai yếu tố trong bốn yếu tố, đó là giá mở cửa và đóng cửa.

Quay trở lại những ngày mà ông Ney giao dịch trở về trước và thị trường trong những ngày đó chỉ giao dịch trong một phiên giao dịch thực tế. Thị trường sẽ mở cửa khi sở giao dịch mở cửa và đóng cửa khi sở giao dịch đóng cửa vào một thời điểm quy định. Giao dịch được thực hiện trên sàn của sở giao dịch và mọi người đều biết khi nào thị trường chuẩn bị mở hoặc đóng cửa. Điều này làm cho giá mở cửa và đóng cửa có ý nghĩa rất lớn, đặc biệt là vào thời điểm mở cửa và đóng cửa trong ngày. Giá mở cửa sẽ được các nhà giao dịch và nhà đầu tư háo hức chờ đợi và khi tiếng chuông đóng cửa đến gần, hoạt động giao dịch điên cuồng sẽ diễn ra khi các nhà giao dịch đóng các vị thế cuối ngày của họ. Bây giờ người ta gọi những khoảng thời gian như vậy là phiên khớp lệnh định kỳ (regular trading hours – RTH) và là thời gian sở giao dịch đóng/ mở cửa thực tế. Trong khi nguyên tắc này vẫn áp dụng cho các thị trường chứng khoán trên toàn thế giới, với sàn NYSE giao dịch từ 9h30 sáng đến 4h00 chiều và sàn LSE mở cửa lúc 8h00 sáng và đóng cửa lúc 16h30 chiều, thì thứ đã cách mạng hóa toàn bộ thế giới giao dịch tài chính là sự ra đời của giao dịch điện tử.

Nền tảng thực sự thay đổi cuộc chơi là Globex, được CME giới thiệu vào năm 1992, kể từ khi hầu hết mọi hợp đồng tương lai đều có thể được giao dịch 24 giờ một ngày.

Trong khi các thị trường giao ngay, chẳng hạn như chứng khoán, bị giới hạn về thời gian thực tế do sàn giao dịch ấn định, đã thay đổi chắc chắn đối với thị trường này là sự ra đời của hợp đồng tương lai chỉ số điện tử, hiện tại đang được giao dịch suốt ngày đêm. Điều này

có nghĩa là giá mở cửa và đóng cửa của thị trường giao ngay hiện nay ít quan trọng hơn nhiều so với trước đây.

Lý do đơn giản là sự ra đời của Globex, vì giao dịch điện tử đã trở thành tiêu chuẩn cho các hợp đồng tương lai chỉ số, là thị trường phái sinh của các chỉ số trên thị trường giao ngay. ES E-mini (S&P 500) lần đầu tiên được giới thiệu vào năm 1997, ngay sau đó là NQ E-mini (NASDAQ 100) vào năm 1999 và YM E-mini (Dow Jones 30) vào năm 2002. Với những hợp đồng tương lai chỉ số hiện được giao dịch qua đêm suốt phiên Viễn Đông và phiên Á, việc mở cửa của chỉ số trên thị trường giao ngay không còn là điều bất ngờ khi các hợp đồng tương lai giao dịch qua đêm đã báo hiệu trước tâm lý thị trường. Ngược lại, trong những ngày trước khi giao dịch điện tử ra đời, một mức giá mở cửa tăng hoặc giảm tạo một khoảng cách so với giá đóng cửa ngày trước đó (gap) sẽ cho các nhà giao dịch một tín hiệu rất mạnh mẽ về ý định/tâm tư của thị trường. Hiện nay, giá mở cửa của các chỉ số chung không còn là điều bất ngờ lớn vì đã được dự báo từ thị trường tương lai giao dịch qua đêm.

Chắc chắn đúng khi nói rằng những cổ phiếu riêng lẻ sẽ có sự phản ứng theo tâm lý thị trường tổng thể với nhiều lý do khác nhau, nói chung, nước lên thì thuyền lên, nước xuống thuyền mắc cạn. Giá mở cửa và đóng cửa của từng mã cổ phiếu vẫn có ý nghĩa quan trọng, nhưng điều cần phải chú ý là chỉ số chung đã phản ánh trước toàn bộ tâm lý thị trường, khiến cho giá mở cửa ít tác dụng hơn so với trước đây.

Điều này cũng đúng với giá đóng cửa. Khi các sàn giao dịch thực tế (giao dịch trực tiếp trên sàn) không còn hoạt động nữa, cổ phiếu trên thị trường giao ngay đóng cửa, nhưng thị trường tương lai chỉ số chung vẫn tiếp tục hoạt động thông qua sàn giao dịch điện tử và chuyển sang phiên Viễn Đông sau khi kết thúc phiên chính thức.

Phương diện giao dịch điện tử này cũng áp dụng cho tất cả các loại hàng hóa, hiện được giao dịch hầu như 24 giờ một ngày trên nền

tảng Globex và cả hợp đồng tương lai tiền tệ và thị trường tiền tệ giao ngay cũng giao dịch 24 giờ một ngày.

Bản chất điện tử của hoạt động giao dịch được phản ánh trong biểu đồ giá. Hai mươi năm trước, hành động giá tăng hoặc giảm tạo ra sự chênh lệch (gap up, gap down) là một tiêu chuẩn, với giá mở cửa của thanh giá tiếp theo sẽ cao hơn hoặc thấp hơn giá đóng cửa của thanh trước đó. Đây thường là những tín hiệu tuyệt vời cho thấy sự bứt phá trên thị trường, càng có giá trị hơn khi được xác nhận bằng khối lượng. Hành động giá như vậy hiện tại rất hiếm xảy ra và thường rất hạn chế đối với thị trường cổ phiếu, vì giá mở cửa của ngày hôm sau sẽ bắt kịp và tương ứng với giá đóng cửa ngày trước đó ngay. Hầu như mọi thị trường khác hiện nay đều là thị trường điện tử, chẳng hạn như thị trường ngoại hối giao ngay, và như chúng ta vừa thấy, các chỉ số trên thị trường cơ sở cũng đã bắt kịp với giá trên thị trường tương lai giao dịch qua đêm, giống như thị trường hàng hóa và các hợp đồng tương lai khác.

Giá mở cửa của một thanh giá nhìn chung sẽ bằng với mức giá đóng cửa của thanh giá trước đó, do đó mà chúng ta thu được rất ít manh mối. Đây là một trong số nhiều tác động liên quan đến giao dịch điện tử lên hành động giá trên biểu đồ, và trong tương lai, điều này khả năng cao vẫn còn tiếp tục. Tầm quan trọng của chúng lên hành động giá ở những thị trường khác nhau sẽ nhanh chóng thay đổi.

Nếu thị trường hoạt động 24 giờ một ngày, thì thời gian mở của một thanh sẽ chỉ đơn giản là đóng cửa của thanh trước đó, cho đến khi thị trường đóng cửa vào cuối tuần. Theo ý kiến của tôi, từ góc độ giao dịch hành động giá, thực tế này cung cấp cho chúng ta rất ít tín hiệu về 'tâm lý thị trường' hữu ích, khiến khối lượng trở nên quan trọng hơn trong thế giới giao dịch điện tử ngày nay.

Tuy nhiên, hãy xem xét chi tiết hơn một thanh giá riêng lẻ và bốn yếu tố tạo ra nó: giá mở cửa, giá cao nhất, giá thấp nhất, giá đóng cửa, cũng như tầm quan trọng của chúng từ góc độ VPA. Điều này xác

nhận rằng tôi sẽ chỉ dùng nến Nhật cho phần còn lại của quyển sách và trong giao dịch của riêng tôi. Đây là những gì Albert đã dạy tôi vào những năm trước, và cũng là cách tôi học hỏi, rèn luyện.

Tôi đã thử sử dụng biểu đồ thanh vì nghĩ rằng tôi có thể thay thế biểu đồ nến. Tuy nhiên, tôi đã phải quay trở lại với nến và không có kế hoạch sử dụng bất kỳ hệ thống nào khác, trong tương lai gần. Tôi hiểu rằng một số nhà giao dịch thích sử dụng biểu đồ thanh, biểu đồ đường, Heiken Ashi và nhiều thứ khác. Tuy nhiên, trong suốt quá trình nghiên cứu về VPA, tôi đều sử dụng nến và tin rằng sức mạnh thực sự của nó sẽ được phát huy một khi hiểu được phương pháp này. Tôi hy vọng, khi đọc đến cuối quyển sách, bạn cũng sẽ đồng ý với quan điểm này.

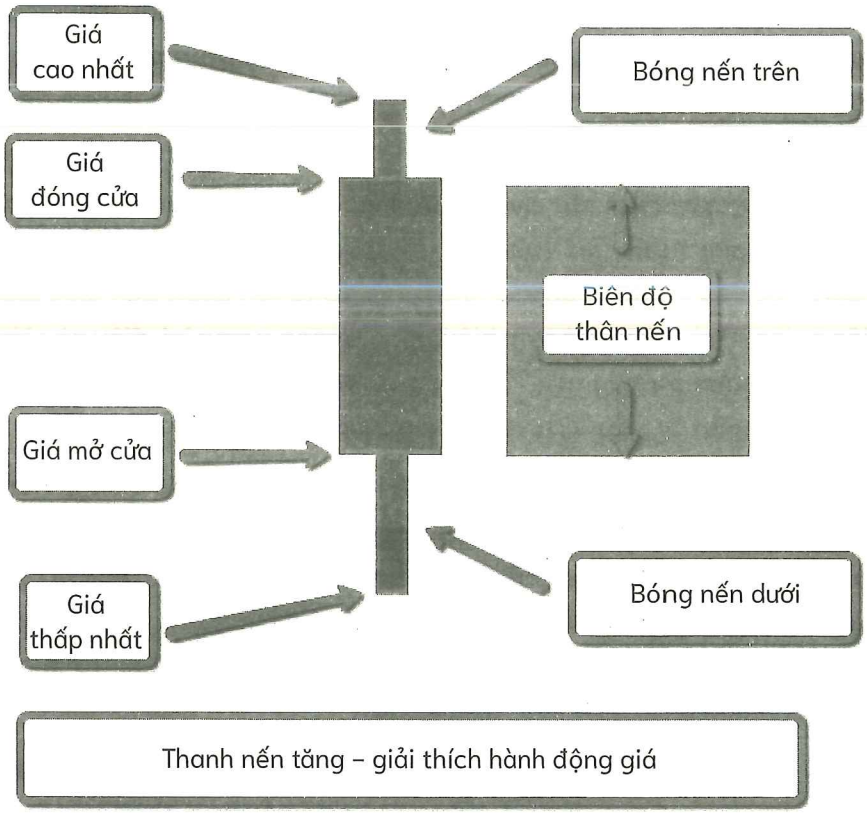

Hình 3.10 Một thanh nến điển hình

Vì vậy, tôi muốn bắt đầu bằng cách mổ xẻ một thanh nến điển hình và thử xem chúng ta có thể học được bao nhiêu điều từ nó. Mọi thanh nến đều có bảy yếu tố chính. Mở, cao, thấp, đóng, bóng nến trên, bóng nến dưới và biên độ thân nến được thể hiện trong Hình 3.10. Mặc dù mỗi yếu tố trong số này đóng góp một phần trong việc xác định hành động giá trong khung thời gian đang được xem xét, nhưng yếu tố bóng nến và biên độ thân nến mới là thứ bộc lộ nhiều nhất về mặt tâm lý thị trường, khi được xác nhận bằng khối lượng.

Có lẽ cách đơn giản nhất để hình dung hành động giá chứa trong một cây nến và có thể áp dụng bất kể khung thời gian nào (từ biểu đồ tick đến biểu đồ hàng tháng) là hiển thị hành động giá, dưới dạng sóng hình sin, với thị trường dao động qua lại, khi phe mua và phe bán tranh nhau áp đảo thị trường.

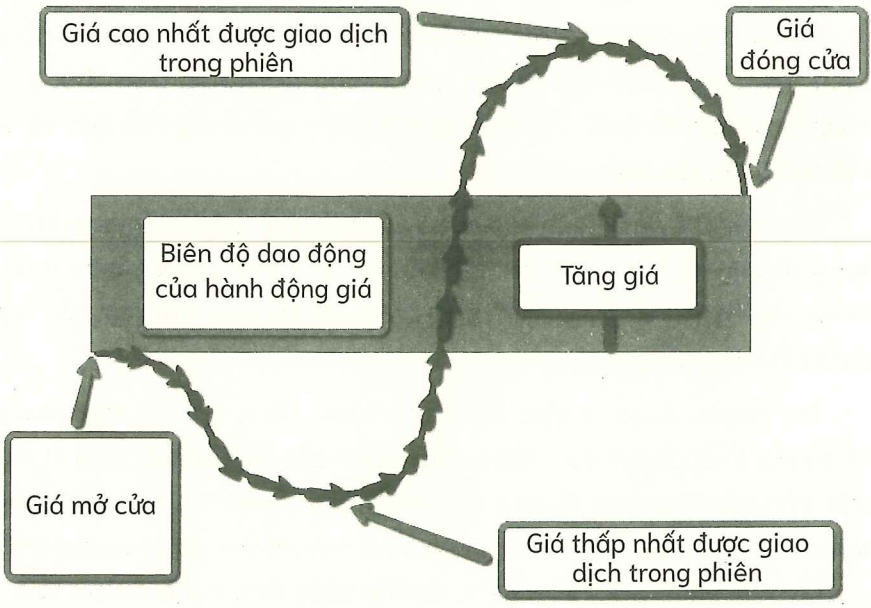

Hình 3.11 Hành động giá theo hình sin

Hình ảnh trong Hình 3.11 là một mô tả trực quan về hành động giá trên và trong trường hợp này, phe mua là người chiến thắng. Tuy

nhiên, hành động giá không phải lúc nào cũng tạo ra kết quả như vậy, sẽ có lúc những diễn biến khác. Điều quan trọng là quan sát khi thanh nến chính thức hoàn thành.

Bây giờ, chúng ta hãy xem xét biên độ thân nến (spread) để hiểu được tâm lý thị trường trong phiên đó.

Biên độ thân nến rộng được tính bằng khoảng cách giữa mức giá mở cửa và mức giá đóng cửa cho thấy tâm lý thị trường đang rất tích cực/ tiêu cực, hoặc tăng hoặc giảm, tùy thuộc vào vị trí của giá đóng cửa nằm trên hoặc nằm dưới giá mở cửa.

Ngược lại, biên độ thân nến hẹp cho thấy thị trường đang giao dịch yếu. Bóng nến trên và dưới biểu thị sự thay đổi tâm lý. Sự thay đổi này sẽ diễn ra trong phiên. Nói cho cùng, nếu tâm lý thị trường vẫn được duy trì suốt phiên, thì sẽ không xuất hiện bóng nến. Giống như hoạt động đấu giá trực tuyến hoặc đấu giá thực, khởi điểm tại một mức giá và chốt lại bằng một mức giá cao hơn khi món hàng được bán đi. Hành động giá lúc này chỉ đơn thuần tạo ra một thanh nến trơn không có bóng nến trên và dưới, cho thấy tâm lý tăng giá đang tích cực và sẽ tiếp tục tăng cao hơn.

Đây chính là sức mạnh của bóng nến và cũng là lý do tại sao khi sử dụng chúng kết hợp với thân nến chúng ta sẽ nắm được nhiều thông tin tâm lý thị trường. Giao dịch hành động giá lấy điều này làm căn bản vì nó rất đúng đắn.

Tuy nhiên, đúng là giao dịch theo hành động giá tốt thật nhưng tại sao lại không kết hợp thêm sự xác nhận của khối lượng? Đây là một nghi vấn mà tôi không tài nào giải thích được, nếu nhà giao dịch theo hành động giá nào đọc được quyển sách này và thuyết phục được tôi, xin hãy gửi email giải thích thêm, tôi sẵn sàng lắng nghe và học hỏi.

Vì vậy, như bạn có thể thấy, biên độ và bối cảnh/vị trí của bóng nến dù tăng hay giảm là điều kiện tối quan trọng trong phân tích VPA, và cách dễ nhất để giải thích điều này là xem xét kỹ càng hơn những ví dụ trực quan dưới đây.

Hãy lấy hai ví dụ và ví dụ đầu tiên là trong Hình 3.12. Ở đây chúng ta có một bóng nến, lúc này thị trường đã mở cửa, giá giảm xuống, và sau đó phục hồi để đóng cửa trở lại ở ngay mức giá mở cửa. Trong ví dụ thứ hai ở Hình 3.13, chúng ta có một bóng nến, lúc này thị trường đã mở cửa, giá tăng lên và sau đó di chuyển xuống thấp hơn để đóng cửa trở lại ngay mức mở cửa.

Hãy phân tích những gì đang xảy ra ở đây với hành động giá và tâm lý thị trường. Trong cả hai trường hợp, có thể chắc chắn rằng đây là diễn biến bên trong của hành động giá, khi giá đóng cửa đã trở lại giá mở cửa ban đầu nên chúng ta cũng không phỏng đoán được gì. Bên trong diễn biến hành động giá, có lúc tăng, có lúc giảm, kéo lùi lại và đảo chiều, tại một thời điểm nào đó trong phiên, giá chạm đáy hoặc chạm đỉnh nhưng cuối cùng đã quay về mức giá ban đầu (giá mở cửa).

Ví dụ về Bóng nến dưới

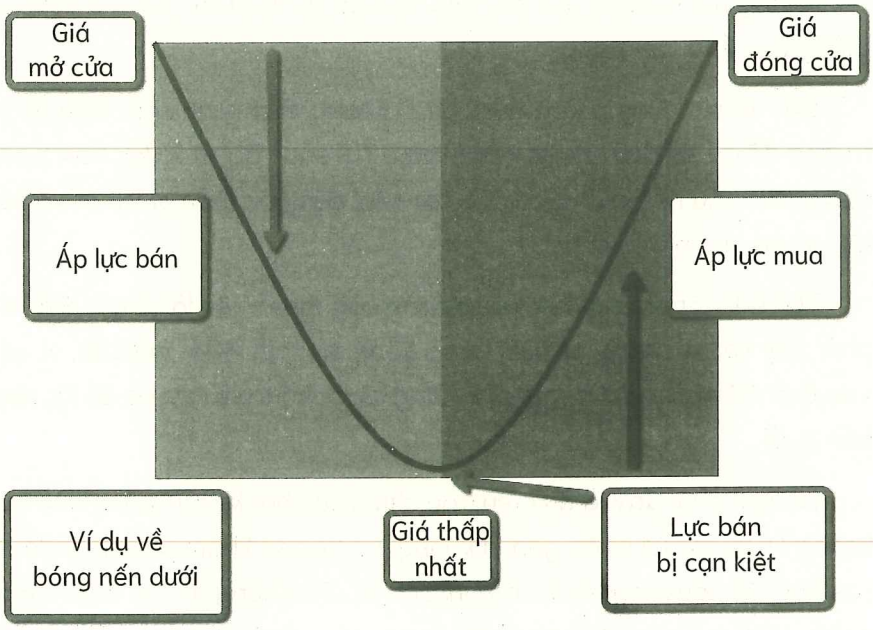

Hình 3.12 Ví dụ về bóng nến dưới

Ở ví dụ đầu tiên về bóng nến dưới, ngay khi mở cửa, phe bán đã nhanh chóng áp đảo phe mua và đẩy giá xuống thấp hơn. Có lẽ trong đợt giảm giá, đã có những khoảng thời gian tạm dừng và xuất hiện những nỗ lực ngắn ngủi để phục hồi trở lại, diễn biến này sẽ được thể hiện trong khung thời gian nhỏ hơn và là một phần quan trọng của hoạt động giao dịch.

Tuy nhiên, theo như chúng ta thấy trong ví dụ này, phe bán vẫn nắm quyền kiểm soát trong suốt phần đầu tiên của quá trình tạo nến.

Tại một số thời điểm trong phiên, phe mua bắt đầu quay trở lại thị trường, giành giật quyền kiểm soát từ phe bán vì giá thị trường hiện đã trở nên hấp dẫn. Về gần đáy của thanh giá, phe bán dần dần bỏ cuộc, và bị áp đảo bởi phe mua đang kiểm soát một cách chậm rãi. Bây giờ đến lượt phe bán chịu áp lực, khi ngày càng có nhiều phe mua tràn vào thị trường, lấn át họ và đẩy giá cao hơn, cuối cùng giá đóng cửa ở mức giá mở cửa.

Nhưng hành động giá này tiết lộ điều gì? Câu trả lời cho biết hai thông tin rất quan trọng.

Đầu tiên, trong phiên này, dù ở khung thời gian nào, tâm lý thị trường đã có sự đảo ngược hoàn toàn. Tại sao? Bởi vì áp lực bán trong nửa phiên đầu tiên của quá trình tạo nến, đã hoàn toàn bị lấn át và hấp thụ trong nửa phiên sau.

Thứ hai, tâm lý lúc thị trường đóng cửa thanh nến là tăng – điều đó phải xảy ra, vì chúng ta biết hành động tại thời điểm mở cửa, vì vậy vào thời điểm đóng cửa, giá phải tăng, được hỗ trợ từ tất cả áp lực mua bên dưới.

Liệu có phải đây là tín hiệu đảo chiều của bất kỳ xu hướng nào hay không? Câu trả lời ngắn gọn là không, và bạn sẽ khám phá ra lý do tại sao khi bắt đầu xem xét khối lượng, nó sẽ cho chúng ta bức tranh hoàn chỉnh. Hiện tại, hành động giá chỉ là một nửa của bức tranh, nhưng điều cần nhấn mạnh ở đây: bóng nến cũng như biên độ thân nến VÔ CÙNG

quan trọng và là một phần quan trọng của VPA. Trong trường hợp này, biên độ thân nến bằng không, và tín hiệu này có tầm quan trọng ngang với những thanh nến có biên độ lớn.

Tôi hy vọng ví dụ trên đã giải thích những gì đang xảy ra 'bên trong' thanh nến với hành động giá liên quan. Đây là một ví dụ rất đơn giản, với hành động giá được phân chia tăng/giảm đối xứng 50/50. Tuy nhiên, nguyên tắc này vẫn đúng. Trên thực tế, hành động giá có thể chia tỷ lệ tăng/giảm thành 25/75 hoặc thậm chí là 15/85, nhưng vấn đề bạn cần quan tâm đó là phe bán bị phe mua áp đảo trong suốt phiên tạo ra thanh nến, thời gian hình thành có thể kéo dài từ vài phút, vài ngày hoặc vài tuần.

Ý tưởng này đưa tôi đến một khía cạnh khác của phân tích khối lượng nhưng chúng ta sẽ thảo luận ở phần sau của quyển sách. Cho đến nay, tôi đã đề cập đến khái niệm Phân tích giá kết hợp khối lượng hoặc phương pháp VPA – chú trọng vào mối quan hệ giữa giá và khối lượng trong toàn bộ thời gian hình thành thanh nến, và diễn biến bên trong thanh nến là một ví dụ. Hơn thế nữa, hoạt động mua và bán thực sự diễn ra ở mức giá nào, và tại từng mức giá hoạt động mua bán sôi nổi như thế nào, vấn đề này liên quan đến một khái niệm có tên là Khối lượng giao dịch tại từng mức giá (Volume At Price), viết tắt là VAP.

Trong khi VPA tập trung vào 'mối quan hệ tuyến tính' giữa khối lượng và giá khi nến đóng cửa, thì VAP tập trung vào diễn biến bên trong của khối lượng trong suốt quá trình hình thành thanh giá. Nói cách khác, VAP thể hiện "nơi" (mức giá) mà khối lượng tập trung nhiều. Quan điểm này dẫn đến khái niệm thời gian trong mối quan hệ giữa giá và khối lượng.

Chúng ta có thể nói rằng VPA là bức tranh lớn về mối quan hệ giá – khối lượng ở 'bên ngoài' cây nến, trong khi VAP cung cấp cho chúng ta chi tiết về diễn biến khối lượng (volume profile), 'bên trong' cây nến. Điều này cung cấp cho chúng ta một góc nhìn bổ trợ về quan điểm 'bên ngoài' – hai quan điểm cùng mô tả một sự vật, nhưng từ các góc

độ khác nhau, và cái này xác nhận cái kia. Đó là một góc nhìn khác về mối quan hệ giá cả và khối lượng.

Bây giờ chúng ta hãy quan sát ví dụ khác liên quan đến bóng nến trên.

Ví dụ về Bóng nến trên

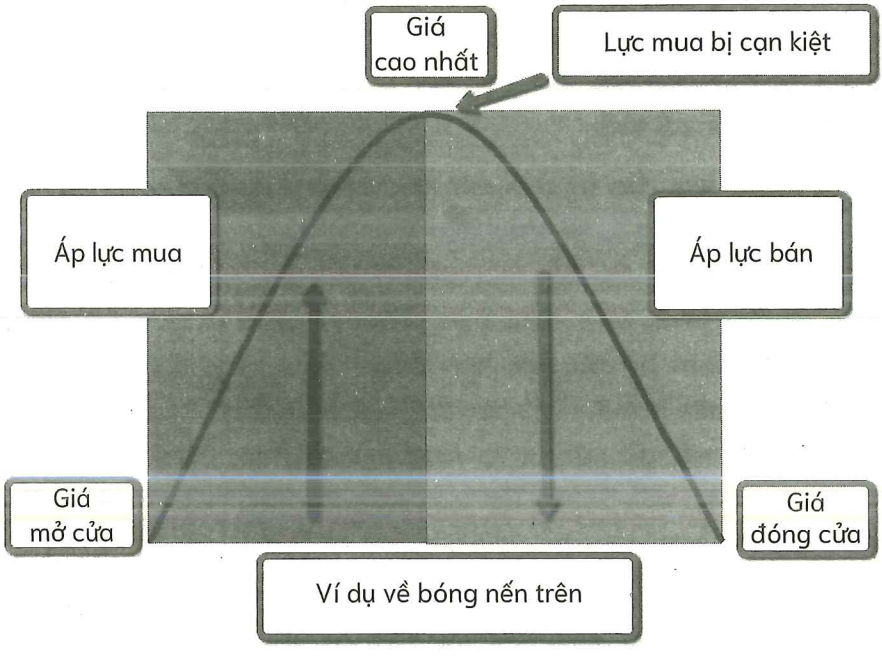

Hình 3.13 Ví dụ về bóng nến trên

Trong ví dụ này, phe mua ngay lập tức nắm quyền kiểm soát tại thời điểm thị trường mở cửa, khiến giá tăng cao hơn và áp đảo phe bán – những người buộc phải thừa nhận thất bại trước áp lực mua. Tuy nhiên, khi phiên giao dịch diễn ra hành động giá đạt đến thời điểm mà phe mua bắt đầu gặp khó khăn, thị trường đang trở nên kháng cự với mức giá cao hơn và dần dần bên bán bắt đầu giành lại quyền kiểm soát.

Cuối cùng, tại mức giá cao nhất của phiên, phe mua bị hụt hơi và khi phe bán tham gia vào thị trường, phe mua tiến hành chốt lời. Sau đó, khi làn sóng phe bán xuất hiện, áp lực bán này đã khiến giá giảm xuống sâu hơn.

Phiên giao dịch kết thúc với mức giá đóng cửa bằng với mức giá mở cửa. Một lần nữa, có hai điểm cốt lõi về hành vi giá cần phân tích.

Đầu tiên, chúng ta có một sự đảo ngược hoàn toàn trong tâm lý thị trường, lần này là từ tăng sang giảm. Thứ hai, tâm lý thị trường lúc đóng cửa là giảm, vì giá mở và đóng cửa là như nhau.

Một lần nữa, đây là một quan điểm cách điệu (stylised view) về hành vi giá. Nhưng cũng phản ánh rõ những gì đã xảy ra trong phiên giao dịch tạo nên thanh nến và nó không có gì khác biệt đối với khung thời gian mà chúng ta đang xem xét hoặc khung thời gian khác.

Có thể là một thanh nến trên biểu đồ tick, biểu đồ 5 phút, biểu đồ hàng ngày hoặc biểu đồ hàng tuần, và đây là lúc khái niệm thời gian xuất hiện. Loại hành động giá này, đi kèm với diễn biến khối lượng chính xác, sẽ có tác động lớn hơn rất nhiều khi được quan sát trên biểu đồ hàng ngày hoặc hàng tuần, so với khi quan sát trên biểu đồ 1 phút hoặc 5 phút. Tôi sẽ trình bày chi tiết hơn trong các chương tiếp theo.

Vậy hành động giá này trông như thế nào trên biểu đồ giá ở dạng nến?

Ví dụ về Bóng nến dưới

Mặc dù thanh nến tạo ra kết quả trông không thú vị lắm nhưng nó thực sự đại diện cho một trong những hành động giá mạnh mẽ nhất mà bạn sẽ tìm thấy trên bất kỳ biểu đồ nào, đặc biệt khi đi kèm với phân tích khối lượng. Hành động giá và khối lượng cho chúng ta biết thị trường tiếp theo có khả năng đi đến đâu.

Và đây là một thanh nến khác, cũng mạnh mẽ không kém.

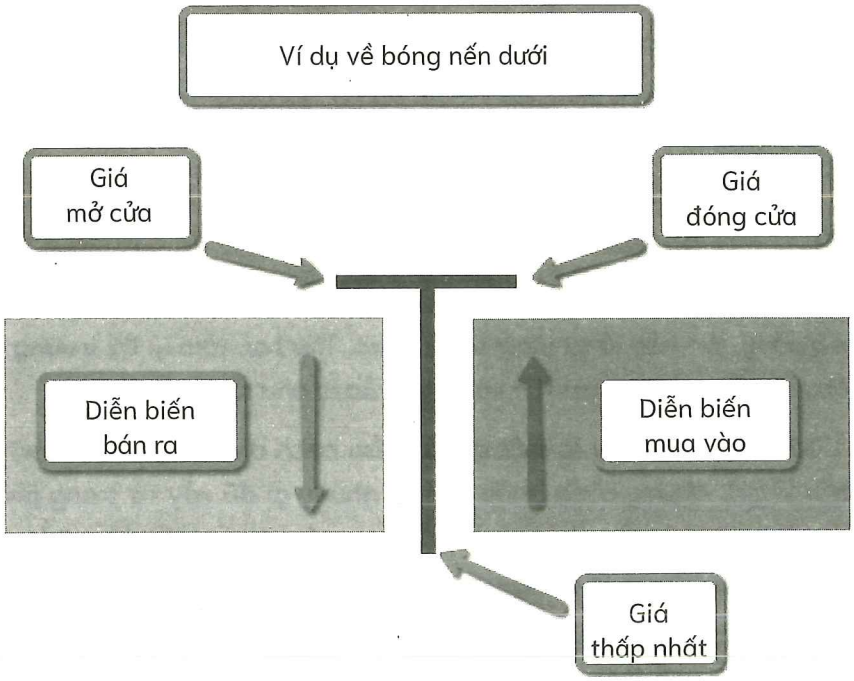

Hình 3.14 Thanh nến từ ví dụ bóng nến dưới

Ví dụ về Bóng nến trên

Một lần nữa, đây là mẫu hình giá cực kỳ quan trọng, mà chúng ta sẽ nhắc đi nhắc lại rất nhiều lần trong suốt quyển sách này.

Quyển sách có thể kết thúc tại đây nếu chỉ bàn đến giao dịch theo hành động giá. Rốt cuộc, bây giờ chúng ta có thể hình dung hoạt động mua và bán đơn giản từ hành động giá qua bóng nến. Nhưng có một điều tất nhiên KHÔNG được tiết lộ, đó là sức mạnh của hành động giá, và có lẽ một điều còn quan trọng hơn, đó là liệu hành động giá này có thể thể hiện đúng diễn biến thực sự của thị trường. Hành động giá có thật sự phản ánh đúng diễn biến thị trường hay chỉ là giả tạo, và nếu nó phản ánh đúng, thì sức mạnh của động thái giá tiếp theo sẽ như thế nào? Đây là lý do tại sao tôi cảm thấy giao dịch theo hành động giá

chỉ kể một nửa câu chuyện. Một nửa còn lại chính là khối lượng giao dịch. Và trong chương tiếp theo, chúng ta bắt đầu xem xét khối lượng từ những nguyên tắc đầu tiên.

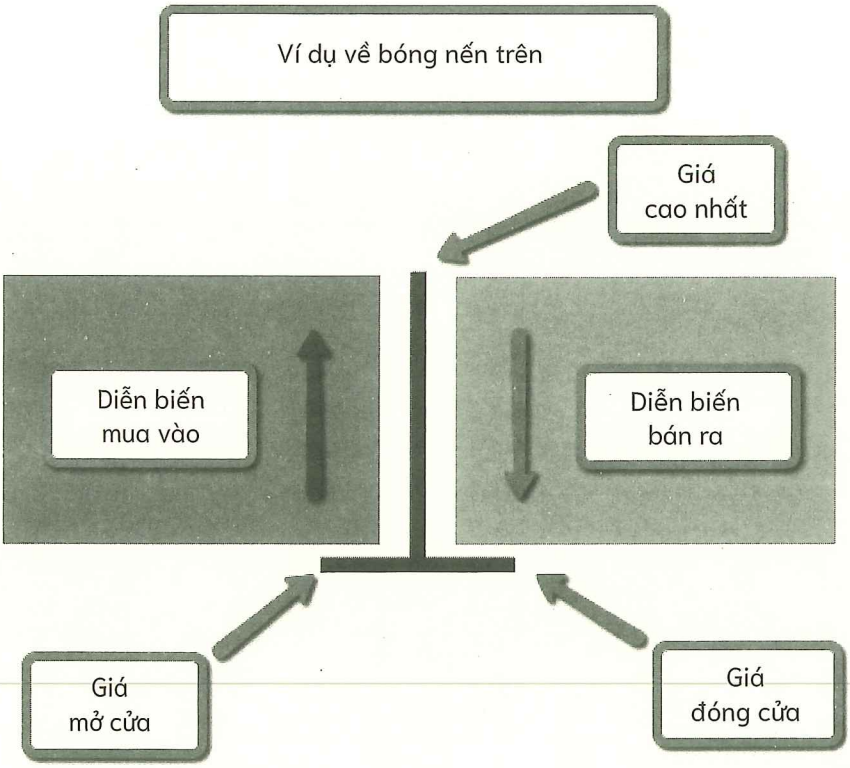

Hình 3.15 Thanh nến từ ví dụ bóng nến trên

CHƯƠNG 04

PHÂN TÍCH GIÁ CẢ KẾT HỢP KHỐI LƯỢNG - NHỮNG NGUYÊN TẮC ĐẦU TIÊN

[Trong suốt quá trình học hỏi liên tục trong đầu tư cổ phiếu] Bất cứ khi nào đường cong học tập bắt đầu thay đổi trong lĩnh vực kinh doanh biến động nhanh này, thì chúng dường như không bao giờ kết thúc.

- John Neff (1931-) -

Tôi sẽ bắt đầu chương 4 với một số nguyên tắc cơ bản của phương pháp Phân tích giá theo khối lượng, nhưng trước tiên, tôi cảm thấy nên đưa ra những điều mà tôi luôn tin tưởng, chúng có nhiệm vụ dẫn lối và làm rõ những nguyên tắc cho những ai muốn thành công bền vững bằng phương pháp này. Tôi cần phải nhấn mạnh một lần nữa, đây là những nguyên tắc mà tôi dùng hàng ngày và đã được phát triển hơn 16 năm qua, từ khi bắt đầu áp dụng kỹ thuật VPA theo sự hướng dẫn của Albert. Mặc dù tốn nhiều chi phí và trải nghiệm thú vị, nhưng tôi vĩnh viễn biết ơn Albert vì đã hướng tôi (và cả chồng tôi là David) vào con đường giao dịch đúng đắn. Và tôi hy vọng bạn cũng sẽ gặt hái được những thành quả tương tự khi đọc xong quyển sách này.

Những điều sau đây không phải là quy tắc, chỉ đơn giản là những nguyên tắc hướng dẫn để giúp đưa phần còn lại của tất cả kiến thức bạn sắp học vào trong thực tế. Và tiếp theo, suốt phần còn lại của quyển sách, để nhanh chóng và dễ hiểu hơn cho cả tôi và bạn, tôi sẽ sử dụng từ VPA để thay thế cho cụm từ 'Phân tích giá kết hợp khối lượng'.

NGUYÊN TẮC SỐ 1: NGHỆ THUẬT, KHÔNG PHẢI KHOA HỌC

Đây là nguyên tắc đầu tiên mà bạn cần phải học để biết cách đọc biểu đồ bằng VPA. VPA là một môn nghệ thuật, không phải là khoa học. Hơn nữa, nó không phải là một kỹ thuật có thể dễ dàng lập trình thành một phần mềm giao dịch tự động. Mặc dù chỉ mất một thời gian ngắn để thành thạo, nhưng nó sẽ xứng đáng với công sức và thời gian của bạn. Nó có thể áp dụng cho mọi thị trường, ở mọi khung thời gian. Lý do mà VPA không thể phát triển thành một phần mềm tự động đơn giản là vì hầu hết các phân tích đều phụ thuộc vào sự nhận định của người sử dụng nó. Bạn sẽ phải so sánh và phân tích hành vi giá với khối lượng giao dịch tương ứng, tìm kiếm sự xác nhận hay sự bất thường, cùng lúc đó phải so sánh khối lượng với nhau để đánh giá độ mạnh yếu của khối lượng trong quá khứ.

Một phần mềm máy tính không thể đưa ra những quyết định phức tạp như vậy được. Và vì thế nó không hiệu quả, dĩ nhiên rồi.

Một lợi thế của nguyên tắc này là khi hiểu được nó, bạn có thể áp dụng một cách hiệu quả vào cuộc sống của mình. Bạn chỉ tốn chi phí vào việc mua nguồn cấp dữ liệu khối lượng trực tiếp và khoản đầu tư quyển sách này mà thôi!

NGUYÊN TẮC SỐ 2: KIÊN NHẪN

Tôi phải mất thời gian dài mới hiểu được nguyên tắc này. Vì thế tôi hy vọng rằng có thể giúp bạn tiết kiệm được đáng kể khoản đầu tư này.

Thị trường tài chính giống như một tàu chở dầu siêu trọng trường. Nó không thể dừng lại và quay đầu trong tích tắc được. Thị trường cũng vậy, luôn có động lượng và vẫn sẽ tiếp tục di chuyển theo hướng

cũ mặc cho những tín hiệu từ nến và mô hình nến cho thấy một sự đảo chiều tiềm năng hoặc sự bất thường. Lần đầu giao dịch, tôi cảm thấy rất hào hứng mỗi khi nhìn thấy những tín hiệu, và ngay lập tức tôi mở vị thế. Kết quả là thị trường vẫn di chuyển thêm một thời gian nữa cho đến khi những tín hiệu đảo chiều đó được xác thực.

Một khi bắt đầu nghĩ về những gì sẽ xảy ra trên mỗi thanh giá và những gì liên quan đến diễn biến thực tế trên thị trường, bạn sẽ dễ dàng hiểu được lý do. Tôi sẽ minh họa bằng một hình ảnh so sánh sau.

Chúng ta hãy tưởng tượng đến những cơn mưa mùa hè. Trời rất nắng, sau đó có một sự thay đổi, mây kéo đến đen kịt cả bầu trời và mưa bắt đầu rơi; lúc đầu thì lớt phớt, càng về sau càng nặng hạt, được một lúc thì chậm lại và cuối cùng là tạnh hẳn. Sau cơn mưa, trời hửng nắng. Hình ảnh này có thể cho chúng ta một cái nhìn trực quan về những gì thực sự xảy ra khi giá đảo chiều. Giả sử thị trường bán tháo với vài cây nến giảm. Tại đây, chúng ta bắt đầu thấy có những dấu hiệu mua vào tiềm năng. Phe mua đã áp đảo phe bán. Tuy nhiên, không phải tất cả phe bán đều bị hấp thụ ngay lập tức chỉ với vài cây nến. Nhiều phe bán vẫn tiếp tục nắm giữ vị thế và tin rằng thị trường sẽ xuống thấp hơn nữa. Rồi giá cũng giảm một chút, nhưng đã có những đợt đẩy lên cao hơn khiến vài phe bán bắt đầu cảm thấy quan ngại. Thị trường một lần nữa giảm sâu hơn, trước khi phục hồi trở lại, và hành động đó được xem là rung lắc với mục đích làm phe bán cố chấp hơn sẽ sợ hãi mà đóng vị thế của mình. Cuối cùng, thị trường đã sẵn sàng bật tăng khi 'dọn sạch' những tàn dư cuối cùng của phe bán.

Như tôi đã nói trước đó, thị trường không bao giờ dừng lại và đảo chiều đột ngột. Nó luôn luôn dành thời gian để 'rũ bỏ' tất cả phe mua lẫn phe bán bằng cách liên tục diễn biến theo hình răng cưa để tạo ra những vùng tắc nghẽn giá (vùng giá đi ngang trong một phạm vi nhất định) mà chúng ta thường thấy sau khi thị trường trải qua một đợt tăng/giảm mạnh. Đây là lúc mà các ngưỡng kháng cự/hỗ trợ giá trở nên giá trị và cũng là yếu tố cốt lõi của phương pháp VPA.

Sự khôn ngoan ở đây là không hành động vội vàng khi thấy tín hiệu. Bất cứ tín hiệu nào cũng đều là tiếng chuông cảnh báo của một sự thay đổi sắp xảy ra và chúng ta phải thật sự kiên nhẫn. Mưa ngừng rơi không có nghĩa là nó dừng ngay tức khắc. Mưa sẽ nhẹ hạt dần cho đến khi tạnh hẳn. Cũng giống như khi bạn làm đổ nước lên mặt bàn, bạn lấy giấy lau lần thứ nhất thì chỉ thấm gần hết chỗ nước đó, phải đến lần lau thứ hai thì bàn thực sự mới khô. Thị trường chẳng khác gì hình ảnh này, cần thời gian để rũ bỏ hết phe mua/bán nhỏ lẻ trước khi đảo chiều hoặc đi tiếp.

Tôi hy vọng đã làm rõ được quan điểm này! Hãy kiên nhẫn và chờ đợi. Sự đảo chiều sẽ xuất hiện nhưng nó không bao giờ được tạo ra chỉ bởi tín hiệu trên một cây nến đâu.

NGUYÊN TẮC SỐ 3: TẤT CẢ ĐỀU MANG TÍNH TƯƠNG ĐỐI

Phân tích khối lượng đều chỉ mang tính chất tương đối và tôi chỉ mới đưa ra được kết luận này khi không còn bị ám ảnh về nguồn cấp dữ liệu khối lượng nữa. Lúc mới bắt đầu, tôi thường sa lầy vào việc cố gắng hiểu mọi khía cạnh liên quan đến dữ liệu khối lượng. Ai cung cấp dữ liệu khối lượng? Dữ liệu này được thu thập bằng cách nào? Nó có chính xác không? So với dữ liệu từ nguồn khác thì như thế nào? Và liệu có chỗ nào cung cấp dữ liệu chính xác hơn nữa không? và v.v... Việc tranh luận về chủ đề nguồn gốc của dữ liệu khối lượng cứ tiếp tục từ ngày này sang ngày khác trên các trang diễn đàn.

Sau khi bỏ ra nhiều tháng để so sánh các nguồn dữ liệu và kiểm định lại quá khứ, tôi đã sớm nhận ra rằng khối lượng có chút khác biệt nhỏ hay giống nhau hoàn hảo cũng CHẲNG ẢNH HƯỞNG gì. Như tôi đã đề cập trước đó, VPA là một môn nghệ thuật, không phải khoa học. Nguồn cấp dữ liệu sẽ khác nhau tùy vào từng nhà môi giới, từng nền tảng giao dịch và từ đó các mô hình nến được tạo ra cũng khác nhau.

Nếu bạn so sánh biểu đồ của nhà môi giới này với nhà môi giới khác cùng thị trường và khung thời gian, khả năng cao là bạn sẽ nhận được hai kết quả không giống nhau. Lý do rất rõ ràng: giá đóng cửa của cây nến sẽ phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác nhau, dễ thấy nhất là tốc độ đồng hồ trên máy tính của bạn, bạn đang ở đâu trên thế giới và giá đóng cửa được ấn định vào thời điểm nào trong phiên. Tất cả chúng đều khác nhau.

Dữ liệu được tính toán và hiển thị trên màn hình khá phức tạp. Chúng được cung cấp từ nhiều nguồn khác nhau, và được quản lý bởi những cách khác nhau. Thị trường giao ngay như cổ phiếu còn gặp trường hợp này, thì dĩ nhiên thị trường ngoại hối giao ngay sẽ có nhiều vấn đề hơn thế. Nhưng, nó lại không phải là một điều gì quá to tát.

Khối lượng mang tính tương đối, vì thế không có gì đáng lo ngại miễn là bạn sử dụng nguồn cấp dữ liệu duy nhất cho mọi thời điểm giao dịch. Và đó là tất cả kết quả mà tôi có được sau khi bỏ ra nhiều tháng để nghiên cứu.

Quan điểm trên cũng giải thích lý do tại sao tôi cảm thấy mệt mỏi với những người cứ cho rằng dữ liệu tick trên thị trường ngoại hối chỉ đại diện cho 90% khối lượng thực. Như vậy thì đã sao? Theo những gì mà tôi cần, thì 70% hoặc 80% là đủ lắm rồi. Tôi không quan tâm đến độ chính xác mà chỉ tập trung vào tính nhất quán (chỉ sử dụng một nguồn cấp dữ liệu) mà thôi. Tôi cảm thấy ổn khi chỉ dùng để so sánh thanh khối lượng này từ dữ liệu của tôi với thanh khối lượng trước cũng từ dữ liệu của tôi! Tôi không so sánh với nguồn dữ liệu khác. Để chắc chắn rằng cách tiếp cận này hoàn toàn hợp lệ, tôi đã mất một khoảng thời gian không nhỏ để kiểm chứng.

Do đó, đừng nên lãng phí thời gian như tôi lúc trước. Khối lượng chỉ mang tính tương đối vì chúng ta liên tục so sánh thanh khối lượng này với thanh khối lượng khác và đánh giá xem mức này là cao, thấp hay trung bình so với quá khứ. Nếu dữ liệu không hoàn hảo, thì nó không

có gì khác biệt, vì tôi đang so sánh dữ liệu không hoàn hảo với dữ liệu không hoàn hảo.

Lập luận tương tự cũng có thể áp dụng cho dữ liệu tick trong thị trường ngoại hối giao ngay. Một lần nữa, tôi chấp nhận sự không hoàn hảo của nó, chúng ta chỉ so sánh thanh này với thanh khác, và miễn là nó đang thể hiện hoạt động của giá, như vậy là đủ rồi. Thế giới này vốn dĩ không hoàn hảo và chúng ta phải chấp nhận sống và giao dịch như vậy. Nguồn cấp dữ liệu khối lượng tick miễn phí từ nền tảng MT4 đơn giản hoạt động khá hoàn hảo – hãy tin tôi. Tôi đã sử dụng nó trong nhiều năm và kiếm tiền mỗi ngày bằng cách sử dụng nó. Hơn nữa, nó được cung cấp miễn phí từ các nhà môi giới mà bạn đang giao dịch.

NGUYÊN TẮC SỐ 4: THỰC HÀNH ĐỂ TRỞ NÊN HOÀN HẢO

Cần thời gian để thành thạo bất kỳ kỹ năng nào, nhưng một khi đã học được thì không bao giờ quên. Các kỹ thuật giao dịch bạn sẽ học trong quyển sách này hoạt động trong mọi khung thời gian và có giá trị như nhau, cho dù bạn là nhà đầu cơ hay nhà đầu tư. Là một nhà đầu tư, bạn tìm kiếm các mã cổ phiếu mua và nắm giữ trong nhiều tháng, vì vậy bạn sẽ xem xét các biểu đồ dài hạn như ngày và tuần, giống như Richard Ney chẳng hạn. Ngoài ra, bằng phương pháp VPA trên biểu đồ tick hoặc biểu đồ khung thời gian nhỏ hơn, bạn cũng có thể trở thành nhà giao dịch ngắn hạn trong ngày. Vì vậy, hãy dành thời gian của bạn để học hỏi và đừng nóng vội. Đó là giá trị thời gian và công sức bạn đầu tư, và sau một vài tuần hoặc vài tháng, bạn sẽ ngạc nhiên khi có thể diễn giải và dự báo mọi biến động của thị trường nhanh như thế nào.

NGUYÊN TẮC SỐ 5: PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VPA chỉ là một phần của câu chuyện. Chúng tôi luôn sử dụng nhiều kỹ thuật khác nhau để xác nhận bức tranh thị trường và cung cấp sự xác nhận bổ trợ. Một trong những công cụ quan trọng nhất mà tôi muốn nhắc đến là ngưỡng hỗ trợ và kháng cự, vì những lý do mà tôi đã nêu trong Nguyên tắc số 2. Những ngưỡng này là nơi thị trường đang tạm dừng và thực hiện các hoạt động 'rũ bỏ' (mopping up) của nó, trước khi đảo chiều. Ngoài ra, nó có thể chỉ đơn giản là một điểm tạm dừng trong một xu hướng dài hạn, sau đó sẽ được xác nhận bằng những tín hiệu từ khối lượng. Sự bứt phá ra khỏi vùng giá đi ngang (consolidation), cùng với khối lượng, luôn là một tín hiệu mạnh.

Xu hướng cũng quan trọng không kém, cũng như phân tích mô hình giá, tất cả đều là một phần của hoạt động phân tích mang tính nghệ thuật: phân tích kỹ thuật.

NGUYÊN TẮC SỐ 6: SỰ XÁC THỰC (BÌNH THƯỜNG) HOẶC SỰ BẤT THƯỜNG

Khi sử dụng VPA làm phương pháp phân tích, chúng ta chỉ cần tìm kiếm hai thứ.

Liệu giá (xu hướng giá) đã được xác nhận bằng tín hiệu khối lượng hay có sự bất thường giữa giá và khối lượng. Nếu giá được xác thực thì đồng nghĩa với việc xác nhận sự tiếp tục của hành vi giá hiện tại. Ngược lại, nếu có bất thường, thì chúng ta đang nắm trong tay tín hiệu về một sự thay đổi tiềm năng. Đây là những thứ duy nhất chúng ta không ngừng tìm kiếm khi phân tích VPA. Sự xác thực hoặc sự bất thường. Không có gì khác nữa. Và đây là một số ví dụ về sự xác thực dựa trên các thanh giá riêng lẻ, trước khi chuyển sang phân tích nhiều thanh giá và các ví dụ biểu đồ thực tế.

NHỮNG VÍ DỤ VỀ SỰ XÁC THỰC

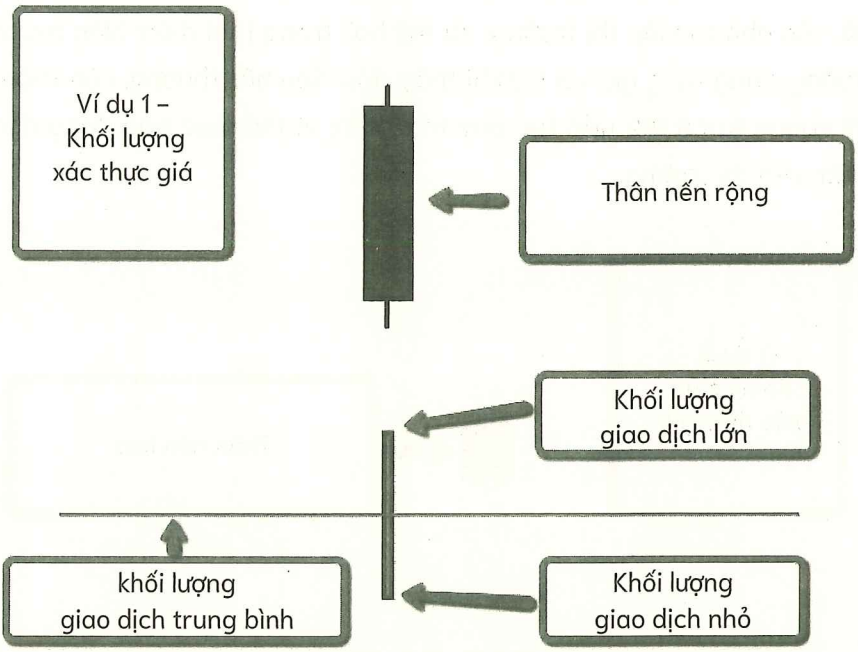

Hình 4.10 Thanh nến thân rộng, khối lượng lớn

Ở ví dụ hình 4.10 về một thanh nến thân rộng, bóng nến trên và dưới ngắn, khối lượng tương ứng cao hơn mức trung bình. Điều này cho thấy khối lượng đã xác thực cho hành động giá.

Trong trường hợp trên, chúng ta có một thị trường đang tăng giá và đã tăng mạnh trong phiên giao dịch, đóng cửa ngay dưới mức giá cao nhất của phiên. Nếu đây là một động thái giá được xác thực thì chúng ta hy vọng thị trường sẽ có nỗ lực cần thiết để đẩy giá lên cao hơn, được phản ánh qua khối lượng.

Hãy nhớ rằng, đây cũng là quy luật thứ ba của Wyckoff về nỗ lực so với kết quả. Cần nỗ lực để thị trường tăng giá và cũng cần nỗ lực để thị trường giảm giá, vì vậy nếu có sự thay đổi lớn về giá trong phiên, thì chúng ta kỳ vọng sẽ có sự xác thực bằng thanh khối lượng trên mức

trung bình. Đây là thứ chúng ta có thể nhìn thấy. Do đó, trong trường hợp này, khối lượng xác thực giá. Và từ đó, chúng ta có thể giả định hai điều. Thứ nhất, động thái giá hiện tại là thật và không bị thao túng bởi các nhà tạo lập thị trường, và thứ hai, trong thời điểm hiện tại, thị trường đang tăng giá và trừ khi thấy dấu hiệu bất thường, còn không thì chúng ta có thể tiếp tục duy trì bất kỳ vị thế mua nào đang nằm giữa trên thị trường.

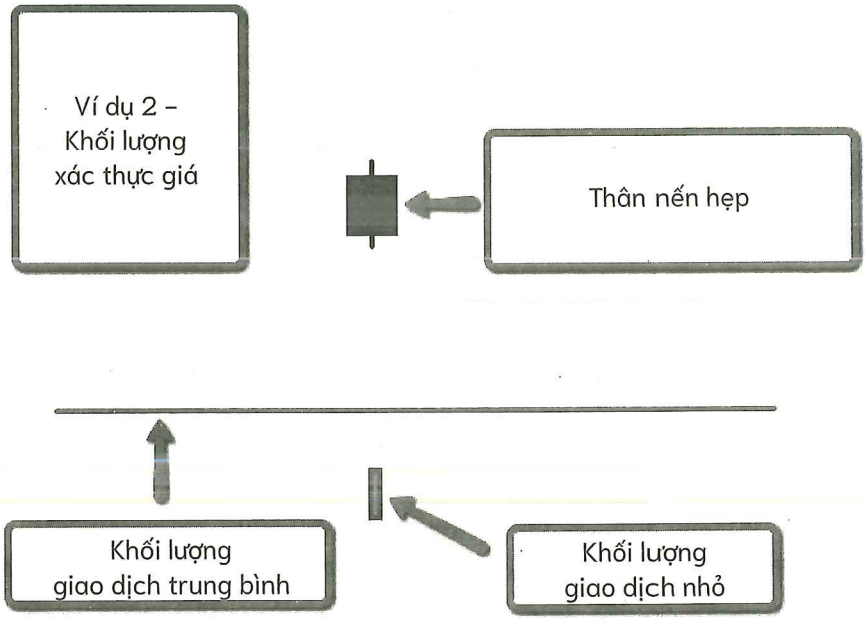

Hình 4.11 Thanh nến thân hẹp, khối lượng nhỏ

Hình 4.11 là một ví dụ về thanh nến thân hẹp kèm với khối lượng giao dịch nhỏ. Trong trường hợp này, giá đã tăng, nhưng chỉ tăng được một chút, do đó mà khoảng cách giá mở và đóng rất ngắn. Bóng nến trên và dưới ngắn như trường hợp trên. Khối lượng giao dịch tương ứng chỉ ở dưới mức trung bình, và một lần nữa chúng ta tự đặt ra cho mình một nghi vấn đơn giản. Liệu khối lượng có xác thực hành động giá không, và câu trả lời một lần nữa là có. Nguyên nhân vẫn xuất phát từ

quy luật nỗ lực – kết quả. Trong trường hợp này, thị trường chỉ tăng giá một ít, và do đó chúng ta kỳ vọng điều này được phản ánh trong khối lượng, nghĩa là khối lượng cũng phải ở mức thấp. Xét cho cùng, nếu nỗ lực và kết quả xác thực lẫn nhau, để đưa thị trường lên cao hơn một vài điểm (kết quả), thì chỉ cần đảm bảo một lượng nhỏ nỗ lực (khối lượng). Vì vậy, một lần nữa, chúng ta có một bức tranh chân thực với khối lượng xác thực giá cả. Bây giờ hãy xem xét hai ví dụ này một lần nữa, nhưng lần này là sự bất thường.

NHỮNG VÍ DỤ VỀ SỰ BẤT THƯỜNG

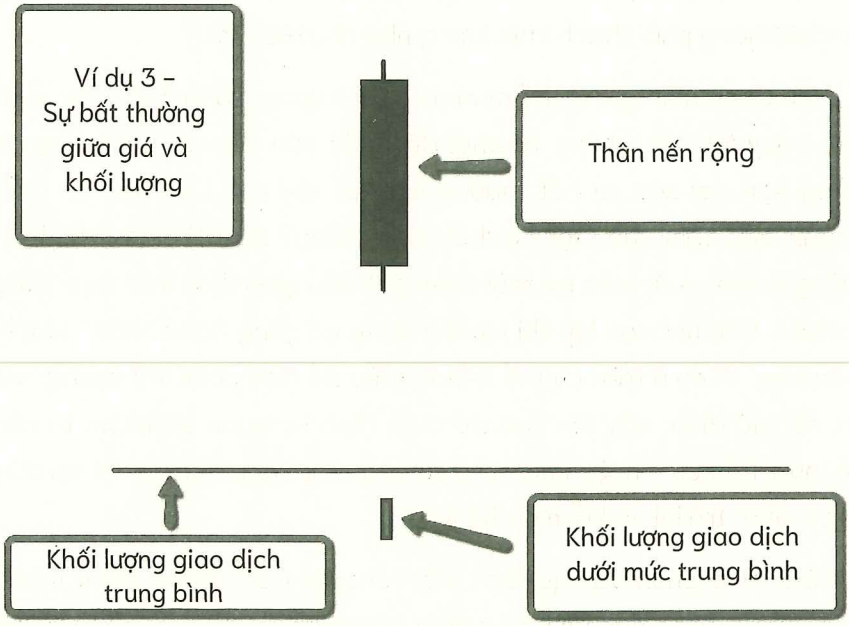

Hình 4.12 Thanh nến thân rộng, khối lượng nhỏ

Trong hình 4.12, chúng ta nhận được sự bất thường đầu tiên, được giải thích như sau. Thân nến rõ ràng là rộng, nếu theo quy luật thứ ba của Wyckoff thì kết quả này phải đến từ nỗ lực tương ứng. Nhưng thay vì thế, chúng ta lại chứng kiến một kết quả lớn, từ nỗ lực nhỏ. Đây là

một điều bất thường. Với một thanh nến thân rộng, chúng ta kỳ vọng sẽ xuất hiện một thanh khối lượng lớn tương ứng, nhưng ở đây lại là một thanh khối lượng thấp hơn trung bình. Ngay lập tức, tín hiệu cảnh báo xuất hiện, vì đã có điều gì đó không đúng.

Một câu hỏi được đặt ra là tại sao chúng ta thấy khối lượng nhỏ trong khi lại kỳ vọng một thanh khối lượng lớn. Liệu thị trường hoặc nhà tạo lập thị trường có đang giăng một cái bẫy cho những ai đang mua? Cũng có thể, và đây là lúc bạn bắt đầu nhận ra được sức mạnh của việc phân tích đơn giản. Trong một thanh giá, chúng ta ngay lập tức có thể nhìn ra được điều vô lý. Có một sự bất thường, bởi vì nếu giá tăng một cách hợp lý thì phe mua sẽ được hỗ trợ bằng một thanh khối lượng lớn, chứ không phải thanh khối lượng nhỏ như hiện tại.

Nếu đang nắm giữ vị thế mua trên thị trường, và tín hiệu này xuất hiện, ngay lập tức, chúng ta phải đặt nghi vấn điều gì đang xảy ra. Chẳng hạn, tại sao sự bất thường này lại xảy ra? Liệu đây có phải là cảnh báo sớm cho một cái bẫy tiềm năng? Đây là một mẫu hình thường xuyên xuất hiện tại thời điểm bắt đầu giao dịch trên thị trường cổ phiếu. Các nhà tạo lập thị trường đang cố gắng "cảm nhận" tâm lý thị trường. Ví dụ ở trên có thể đến từ biểu đồ một phút. Thị trường mở cửa, rồi giá được đẩy lên cao để kiểm định sự quan tâm/tâm tư của phe mua. Nếu có ít hoặc không có sự quan tâm từ phe mua, thì tại đây giá sẽ giảm trở lại và kiểm định kỹ hơn.

Nhớ lại từ phần đầu quyển sách, rằng thị trường hợp đồng tương lai chỉ số sẽ được giao dịch qua đêm trên Globex, cho các nhà tạo lập thị trường một ý tưởng rõ ràng về tâm lý tăng hay giảm. Tất cả những gì cần thiết là kiểm tra lại mức giá mà tại đó thị trường di chuyển bất ngờ trong vài phút để hình thành giá mở cửa. Bạn cần phải làm việc này không chỉ cho chỉ số chung mà còn cho từng cổ phiếu riêng lẻ. Rất dễ để quan sát những tín hiệu này gần như ngay lập tức từ giá và khối lượng.

Đây là lý do tại sao tôi không thể hiểu được sức hút của giao dịch hành động giá. Nếu không có khối lượng, một nhà giao dịch PAT sẽ không có ý tưởng. Tất cả những gì họ sẽ thấy là một cây nến thân rộng và cho rằng thị trường đang tăng giá.

Điều này rất dễ chứng minh và tất cả những gì chúng ta cần làm là xem một vài biểu đồ từ lúc thị trường mở cửa. Chọn chỉ số chính và một vài cổ phiếu. Sự bất thường sẽ xuất hiện hết lần này đến lần khác. Các nhà tạo lập thị trường đang kiểm tra mức độ quan tâm của phe mua và phe bán, trước khi tạo ra bầu không khí cho phiên giao dịch, theo dõi bất kỳ tin tức nào được phát hành vào buổi sáng – một công cụ luôn được sử dụng để thao túng thị trường triệt để hơn nữa, và không bao giờ cho phép 'một cuộc khủng hoảng nghiêm trọng bị lãng phí' (Rahm Emanuel). Nói cho cùng thì nếu các nhà tạo lập mua vào thì điều này sẽ phản ánh bằng một thanh khối lượng lớn.

Thanh khối lượng đang báo hiệu rằng thị trường KHÔNG tham gia vào hành động giá này và có lý do. Các nhà tạo lập thị trường chứng khoán đang kiểm tra lượng mua và bán, và do đó không cam kết đẩy giá đi cho đến khi chắc chắn rằng phe mua sẽ tham gia thị trường ở mức giá này.

Kịch bản tương tự cũng có thể áp dụng trong thị trường ngoại hối.

Một nội dung cơ bản trong bản tin nào đó được phát hành và các nhà tạo lập thị trường nhìn thấy cơ hội rút ra khỏi thị trường. Giá nhảy vọt theo tin tức, nhưng khối lượng tương ứng lại thấp. Bây giờ chúng ta hãy quan sát một ví dụ khác về sự bất thường.

Một lần nữa đây là một tín hiệu rõ ràng về một cái bẫy tiềm ẩn. Giá được đẩy lên cao hơn KHÔNG phải là một đợt tăng thực sự mà là một cái bẫy, được thiết kế để thu hút các nhà giao dịch tay mơ đi vào mục tiêu, đồng thời cũng để các nhà tạo lập thoát ra, trước khi thị trường đảo chiều mạnh và di chuyển theo hướng ngược lại. Đây là lý do tại sao VPA rất mạnh mẽ và một khi học được kỹ năng này, bạn

sẽ tự hỏi tại sao đến bây giờ mới phát hiện ra nó. Khối lượng và giá cả cùng nhau tiết lộ sự thật đằng sau vẻ hào nhoáng và hấp dẫn từ hành vi thị trường.

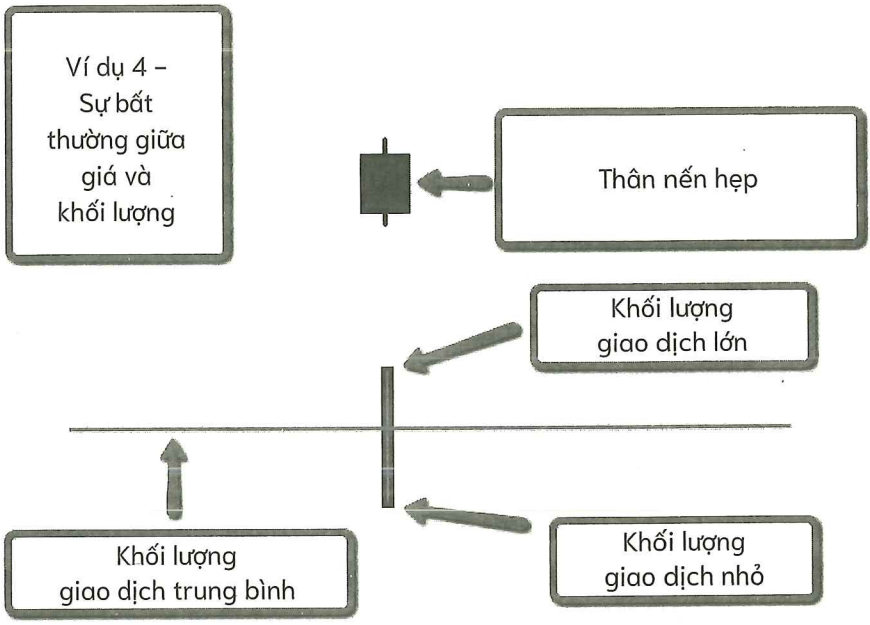

Hình 4.13 Thanh nến thân hẹp, khối lượng lớn

Ở ví dụ minh họa trong Hình 4.13, chúng ta có thể thấy một cây nến thân hẹp với khối lượng lớn, một lần nữa, là một sự bất thường khác.

Như chúng ta đã thấy trước đó trong Hình 4.11, giá tăng một ít (kết quả), chỉ cần một lượng tăng nhỏ của khối lượng (nỗ lực), nhưng trường hợp này không hề diễn ra như thế.

Mức tăng khiêm tốn của giá được tạo ra bằng một thanh khối lượng lớn, vì vậy rõ ràng là có điều gì đó không ổn.

Nói chung, chúng ta mong đợi biên độ của thanh khối lượng này sẽ đi kèm với một cây nến có thân rộng, từ đó giá sẽ được đẩy lên cao hơn. Tuy nhiên, trong trường hợp này, khối lượng lớn chỉ dẫn đến sự tăng giá rất nhỏ.

Chỉ có một kết luận mà chúng ta có thể rút ra. Thị trường có vẻ suy yếu và tạo nên một mẫu hình nến điển hình báo hiệu đỉnh xu hướng tăng hoặc đáy của xu hướng giảm.

Chẳng hạn: trong một xu hướng tăng đã được thiết lập, thị trường mở cửa và bắt đầu tăng được một chút, nhưng phe mua hiện đang bắt đầu chốt lời, vì họ đã ở trong xu hướng này một thời gian rồi và cảm thấy rằng đây là thời điểm thích hợp để đóng vị thế. Tuy nhiên, khi các vị thế này được đóng lại, nhiều người mua khác háo hức bước vào thị trường, (vì hầu hết các nhà giao dịch và nhà đầu tư luôn mua tại đỉnh thị trường), nhưng giá không bao giờ tăng nữa do các vị thế mua trước kia tiếp tục được đóng lại (bán) để chốt lời, trước khi có nhiều người mua hơn xuất hiện, và chu kỳ này cứ lặp đi lặp lại cho đến hết phiên.

Điều thực tế đang xảy ra là thị trường đã đạt đến mức mà ở đó dù có nỗ lực thêm nữa cũng không thể đẩy giá cao hơn, vì từng đợt mua mới đều được hấp thụ bởi làn sóng bán xuống tại mức giá này, để chốt lời 'sạch sẽ'. Và do đó, việc giá tăng cao hơn đã không còn được duy trì nữa.

Nói cách khác, sự kết hợp giữa giá và khối lượng đã cho thấy điểm yếu của xu hướng giá trên thị trường. Nếu chúng ta hình dung ra diễn biến bên trong của thanh khối lượng về lượng mua và lượng bán, thì phe mua sẽ nhiều hơn phe bán, phản ánh vào trong thân hẹp của cây nến.

Điều này giống như lái xe lên một ngọn đồi băng giá có độ dốc tăng dần. Khi bắt đầu, chúng ta vẫn có thể di chuyển, nhưng dần dần khi cố gắng chạy lên đồi, đòi hỏi phải tăng sức mạnh, cuối cùng đến giai đoạn chúng ta tăng hết ga nhưng xe vẫn đứng yên, vì bánh xe cứ trượt trên băng và không chịu nhúc nhích. Có lẽ đây không phải là một ví dụ so sánh hoàn hảo, nhưng tôi hy vọng sẽ làm rõ vấn đề và củng cố quan điểm trên.

Tương tự như chiếc xe hơi vừa đề cập, chúng ta đang đứng yên ở lưng chừng đồi, động cơ hoạt động hết công suất, bánh xe quay nhưng người và xe đều không di chuyển. Điều gì xảy ra tiếp theo là chúng ta bắt đầu trượt ngược về phía sau, lấy được một chút đà để chựng lại, giống như những gì đã xảy ra với hành động giá được mô tả. Thị trường đã đạt đến điểm mà cho dù có nỗ lực thêm như thế nào đi chăng nữa, thì giá vẫn không thể tăng cao hơn được nữa, phe bán lúc này đang hấp thụ hết toàn bộ lượng mua có trên thị trường.

Điều ngược lại cũng xảy ra đối với xu hướng giảm. Trong trường hợp này, lượng bán ra bị hấp thụ bởi lượng mua vào và một lần nữa báo hiệu sự đảo chiều tiềm năng khi thị trường đã cạn kiệt lực cung. Xét cho cùng, nếu hoạt động bán tháo diễn ra, thì chúng ta sẽ thấy một cây nến giảm thân rộng chứ không phải một cây nến thân hẹp.

Tiếp tục, mối quan hệ giữa thanh nến và khối lượng này cũng đặt ra một nghi vấn sâu hơn, và bây giờ chúng ta sẽ quay lại với hoạt động của các nhà tạo lập và những người trong nội bộ công ty.

Nếu chúng ta quay lại ví dụ tăng giá lúc nãy một lần nữa, với cây nến thân hẹp và khối lượng lớn, một nghi vấn mà chúng ta cần phải đặt ra là 'ai thực sự đang bán lúc này?' Đó là các nhà đầu tư và đầu cơ, thoát ra khỏi thị trường sau khi xu hướng tăng cao hơn, hay là một nhóm nào khác? Có thể đó là những người trong nội bộ công ty và nhà tạo lập thị trường? Nhiều khả năng sẽ là ai? Nói cho cùng, chúng ta đều biết hầu hết các nhà đầu tư/ nhà giao dịch nhỏ lẻ có xu hướng mua ngay tại đỉnh khi thực tế nhóm tạo lập lại bán ra, và các nhà đầu tư/ nhà giao dịch giao dịch có xu hướng bán tháo ngay tại đáy khi thực tế những nhóm này lại mua vào. Dòng tiền thông minh từ lâu đã nhận thức rất rõ về tâm lý ở hầu hết nhóm nhà đầu tư/nhà giao dịch nhỏ lẻ.

Họ cũng biết nhóm này rất dễ hoảng sợ trước những tác động của thị trường. Nói chung, đám đông nhỏ lẻ xuất hiện quá muộn khi xu hướng tăng đã tồn tại một thời gian và chỉ nhảy vào khi cảm thấy an toàn do

đã chứng kiến thị trường tăng ngày càng cao, hối tiếc vì quyết định không tham gia sớm hơn. Như nhà đầu tư nổi tiếng quá cố Christopher Browne đã từng nói 'Thời điểm mua cổ phiếu là khi chúng đang hạ giá, chứ không phải khi được định giá cao vì ai cũng muốn sở hữu chúng". Tâm lý này áp dụng cho bất kỳ thị trường nào. Mua khi "giảm giá" và luôn mua ở đáy xu hướng chứ không phải ở đỉnh xu hướng.

'Bỏ lỡ cơ hội' là nỗi sợ kinh điển của nhà giao dịch (và nhà đầu tư). Nhà giao dịch chờ đợi và chờ đợi rồi cuối cùng cũng quyết định nhảy vào, ngay đúng thời điểm thị trường đảo chiều và thế là họ nghĩ đến việc thoát ra. Đây là điều mà những người nội bộ, các tổ chức chuyên gia, nhà tạo lập thị trường và các nhà điều hành thị trường lớn trông chờ – sự lo sợ của nhà giao dịch. Hãy nhớ rằng, họ nhìn thấy cả hai mặt của thị trường từ vị trí đặc quyền đặc lợi của họ.

Quay lại câu hỏi. Các tổ chức chuyên gia đã đẩy giá cao hơn, nhưng thị trường hiện đang diễn biến không suôn sẻ ở mức này.

Họ đang bán ra thị trường để dọn hàng tồn trong kho, nhưng phe mua không có đủ số lượng tiền đối ứng để khớp và đẩy giá cao hơn, vì liên tục bị các nhà giao dịch dài hạn hấp thụ, bán tháo và chốt lời sạch sẽ. Các tổ chức chuyên gia tiếp tục bán cho lượng mua hiện tại, nhưng số lượng phe mua quá nhỏ, còn số lượng phe bán thì quá nhiều, nên không thể đẩy giá lên quá cao, vì mỗi nỗ lực đẩy thị trường tăng lên đều bị lực bán kéo xuống, kết quả là cần phải xuất hiện thêm nhiều lượng mua hơn để khớp hết lượng bán của các tổ chức chuyên gia.

Những gì thực sự đang diễn ra ở đây là một trận chiến. Dấu hiệu đầu tiên là một cuộc giằng co thực sự, với các tổ chức chuyên gia đang miệt mài dọn kho trước khi kéo giá xuống thấp hơn nhanh chóng. Thị trường không thể chấp nhận giá cao hơn, nhưng các tổ chức chuyên gia không thể di chuyển thị trường xuống thấp hơn cho đến khi họ sẵn sàng, và vì vậy cuộc chiến vẫn tiếp tục. Tôi sẽ giải thích điều này chi tiết hơn ở phần tiếp theo của quyển sách. Họ duy trì giá ở mức hiện tại và thu hút nhiều người mua hơn, những người đang hy vọng nhảy vào

xu hướng và kiếm lợi nhuận dễ dàng, nhưng phe bán vẫn tiếp tục bán, ngăn cản bất kỳ sự tăng giá thực sự nào.

Đây là một trong nhiều mối quan hệ kinh điển mà bạn cần tìm kiếm trên biểu đồ. Như tôi đã nói nhiều lần trước đây, diễn biến này có thể xuất hiện trên biểu đồ tick dao động nhanh hoặc biểu đồ ở khung thời gian cao hơn. Chúng đều tương tự nhau cả. Đó là một cảnh báo sớm rằng thị trường đang yếu, và do đó bạn nên đóng hết tất cả vị thế đang nắm giữ, hoặc chuẩn bị mở một vị thế tương ứng với sự đảo chiều xu hướng.

Hơn nữa, điều quan trọng cần nhớ là một cây nến có thể có ý nghĩa khác nhau, tùy thuộc vào vị trí nó xuất hiện trong xu hướng, điều này cũng đúng với VPA.

Khi sự bất thường xảy ra và chúng ta bắt đầu xem xét các ví dụ biểu đồ thực tế, điều đầu tiên cần quan tâm là chúng ta đang ở đâu trong xu hướng hiện tại (đầu, giữa hay cuối xu hướng), và xu hướng hiện tại lại phụ thuộc vào khung thời gian. Đây là một trong những nét đẹp của kiểu phân tích giao dịch này. Chẳng hạn: trên biểu đồ 5 phút, một xu hướng có thể kéo dài một giờ hoặc thậm chí có thể là hai giờ. Trong khi trên biểu đồ hàng ngày, một xu hướng có thể kéo dài hàng tuần hoặc thậm chí hàng tháng. Do đó, khi nói về một xu hướng, điều quan trọng là phải hiểu bối cảnh mà nó đang hiện diện.

Xu hướng luôn có liên quan đến khung thời gian mà chúng ta đang giao dịch. Một số nhà giao dịch chỉ coi xu hướng là hợp lệ nếu nó kéo dài trong nhiều ngày, nhiều tuần và nhiều tháng, hoặc dài hơn nữa nếu bạn thích.

Tôi thường không theo dõi những khung thời gian dài như vậy. Với tôi, biểu đồ 1 phút hoặc 5 phút là hợp lý. Xu hướng ở khung thời gian này có thể là đoạn điều chỉnh của xu hướng dài hạn hơn, hoặc cũng có thể là đoạn xác nhận (con sóng chính) của xu hướng dài hạn hơn. Nhìn chung thì không có gì khác nhau cả. Xu hướng giá đơn giản là việc giá

di chuyển theo một hướng trong một giai đoạn cụ thể, tại một khung thời gian cụ thể.

Chỉ cần nhớ rằng VPA áp dụng cho biểu đồ 5 phút sẽ mang lại nhiều giao dịch có lợi nhuận và rủi ro thấp tương tự như trên biểu đồ hàng ngày hoặc hàng tuần dài hạn hơn.

Ý tôi muốn nói ở đây là – bất cứ khi nào chúng ta thấy một điều bất thường như một tín hiệu cảnh báo, bước đầu tiên là xác định xem chúng ta đang ở đâu trong xu hướng hiện tại (đầu, giữa hay cuối xu hướng). Nói cách khác, trước tiên là phải xác định được vị trí và phương hướng. Chẳng hạn, chúng ta đang ở đáy tiềm năng của xu hướng, nơi mà giá có thể đã bị bán tháo một thời gian, nhưng liệu bây giờ có phải là lúc tìm kiếm sự đảo chiều?

Hoặc có thể chúng ta chỉ mới đi được một nửa xu hướng tăng/giảm, và giá hiện tại cũng chỉ điều chỉnh nhỏ hoặc đảo chiều trong xu hướng dài hạn hơn. Để xác định vị trí trong xu hướng, chúng ta cần một số công cụ phân tích khác giúp bổ trợ cho VPA.

Cụ thể, muốn đánh giá được vị trí hiện tại trong xu hướng và các điểm đảo chiều tiềm năng, chúng ta sẽ luôn quan sát đến các ngưỡng kháng cự/hỗ trợ, mẫu hình nến, từng thanh nến riêng lẻ và đường xu hướng. Tất cả những công cụ này sẽ giúp chúng ta xác định được phương hướng và vị trí của những hành động giá trên biểu đồ. Nếu bạn thích thì đây cũng là một quan điểm hay, đáng để tham khảo khi cần một khuôn khổ để đánh giá tầm quan trọng của việc phân tích khối lượng và giá.

CÁC VÍ DỤ VỀ PHÂN TÍCH NHIỀU NẾN

Bây giờ, tôi muốn giải thích cách chúng ta sử dụng VPA để phân tích nhiều nến và khối lượng tương ứng thay vì từng nến riêng lẻ. Cách tiếp cận cũng giống như cũ vì chúng ta chỉ cần tìm kiếm hai thứ. Liệu

khối lượng đang xác nhận hành động giá hay tồn tại một sự bất thường nào đó?

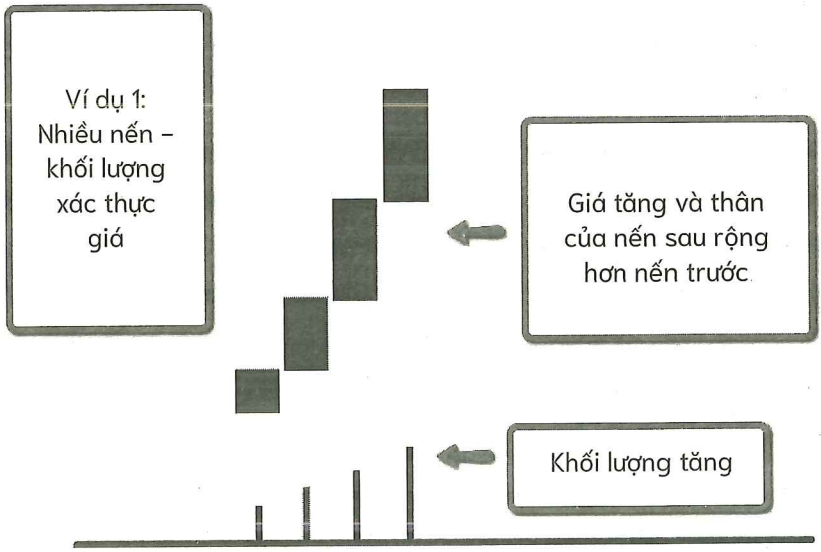

Hình 4.14 Sự xác thực cụm nến trong xu hướng tăng

Ở ví dụ đầu tiên trong Hình 4.14, chúng ta có một xu hướng tăng đang phát triển và điều hiển nhiên là giá tăng đi kèm với khối lượng tăng.

Đây chính xác là những gì chúng ta mong đợi được thấy và hơn nữa việc có nhiều thanh khối lượng cũng cung cấp cho chúng ta 'điểm tham chiếu trong quá khứ' để đánh giá các thanh khối lượng trong tương lai.

Nếu đang theo dõi trực tiếp hành động giá này, thì đây là những gì chúng ta sẽ thấy diễn ra trên biểu đồ của mình. Nến đầu tiên hình thành với thân hẹp và khối lượng thấp, điều này ổn. Khối lượng xác nhận giá cả, không có bất thường ở đây. Nến thứ hai sau đó hình thành và khi kiểm tra kỹ, chúng ta nhận thấy thân của nến này rộng hơn nến đầu tiên và dựa trên quy tắc của Wyckoff, khối lượng tương ứng lớn hơn thanh đầu tiên, và thực tế là như vậy. Do đó, xu hướng tăng là hợp lệ, khối lượng đã xác nhận giá trên cả hai nến.

Vào thời điểm nến thứ ba xuất hiện và đóng cửa với thân rộng hơn cả nến đầu tiên và nến thứ hai, chúng ta sẽ kỳ vọng có một thanh khối lượng phản ánh đúng quy luật nỗ lực – kết quả của Wyckoff. Quy luật này nói rằng kết quả nhiều hơn (thân nến rộng hơn), phải tương ứng nỗ lực nhiều (khối lượng phải lớn hơn khối lượng của nến trước) – và đúng như vậy. Do đó, một lần nữa, hành động giá trên nến đã được xác nhận bởi khối lượng. Tuy nhiên, ngoài sự quan sát đơn giản đó, bản thân ba cây nến hiện đang xác nhận xu hướng giá tăng.

Nói cách khác, giá trên ba thanh nến đã tăng cao hơn, phát triển thành một xu hướng, khối lượng cũng đang tăng và HIỆN TẠI đang xác nhận chính xu hướng đó. Rốt cuộc, giống như quy luật nỗ lực – kết quả áp dụng cho một thanh nến, nó cũng áp dụng cho một 'xu hướng' trong trường hợp này bao gồm ba nến. Do đó, nếu giá theo xu hướng tăng, thì theo quy luật thứ ba của Wyckoff, chúng ta cũng sẽ thấy khối lượng giao dịch tăng lên.

Và đây là một trường hợp điển hình.

Nỗ lực – kết quả, không chỉ áp dụng cho từng nến, mà còn áp dụng cho các xu hướng bắt đầu hình thành khi chúng ta quan sát nhiều nến. Nói cách khác, có hai cấp độ tín hiệu xác nhận (hoặc bất thường).

Cấp độ đầu tiên dựa trên mối quan hệ giá/khối lượng trên từng cây nến. Cấp độ thứ hai dựa trên mối quan hệ giá/khối lượng chung của một cụm nến, cụm nến này sau đó sẽ bắt đầu dùng để xác định xu hướng. Quy luật thứ hai "nguyên nhân và kết quả" có thể được áp dụng trong trường hợp trên. Chẳng hạn, mức độ của kết quả (sự thay đổi giá trong xu hướng) sẽ có liên quan đến quy mô của nguyên nhân (khối lượng và khoảng thời gian áp dụng quy luật – yếu tố thời gian).

Trong ví dụ đơn giản trên, chúng ta có một bức tranh rất dễ quan sát và đánh giá. Hành động giá trên mỗi thanh nến được xác thực bằng thanh khối lượng tương ứng, và toàn bộ hành động giá đều được xác thực bằng tổng thể hành động của khối lượng. Tất cả những dữ

kiện trên được tóm tắt như sau: giá tăng = khối lượng tăng. Nếu thị trường tăng giá, và chúng ta thấy khối lượng cũng tăng theo, thì động thái tăng đó là tăng thực, được hỗ trợ bởi tâm lý thị trường và các tổ chức chuyên gia. Nói cách khác, các tổ chức chuyên gia và những người nội bộ đang tham gia vào thị trường, và hành động này đã được phản ánh vào khối lượng.

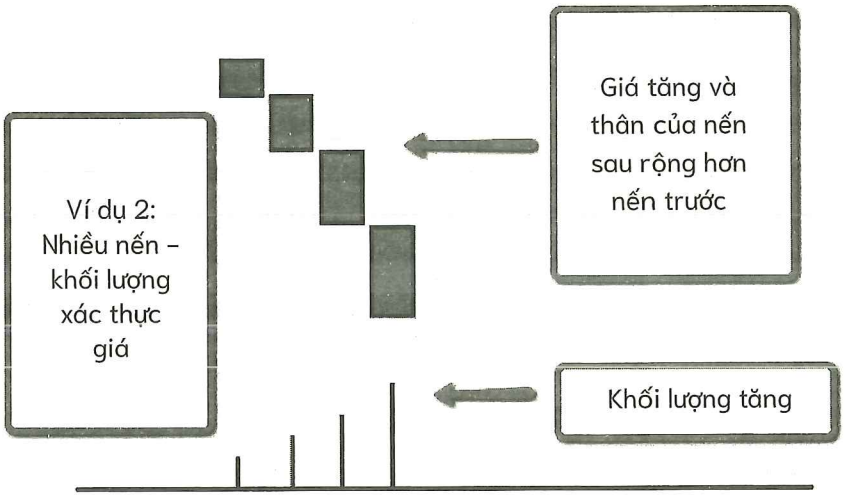

Hình 4.15 Sự xác thực cụm nến trong xu hướng giảm

Bây giờ tôi sẽ phân tích hướng ngược lại, hãy quan sát một xu hướng giảm trong hình 4.15.

Trong trường hợp này, giá đang giảm và đây là lúc tạo ra sự bối rối cho những học viên mới bắt đầu tiếp cận VPA. Là con người, tất cả chúng ta đều quen với khái niệm lực hấp dẫn và quan điểm cần nỗ lực để một thứ gì đó di chuyển lên cao hơn. Tên lửa bay vào không gian, một quả bóng ném lên không trung, tất cả đều cần nỗ lực để vượt qua lực hấp dẫn. Là nhà giao dịch, về nguyên tắc, những ví dụ về lực hấp dẫn này rất đúng khi thị trường đang tăng cao hơn, như trong ví dụ đầu tiên mà chúng ta vừa mới phân tích. Nhưng khái niệm về lực hấp dẫn lại không được áp dụng khi thị trường đang giảm,

bởi vì chúng ta cũng cần tăng nỗ lực (khối lượng tăng) để thị trường giảm sâu hơn.

Thị trường đòi hỏi phải có nỗ lực cho cả hai chiều tăng **VÀ** giảm, điều này cũng dễ hiểu mà thôi.

Nếu nhà tạo lập tham gia vào thị trường, dù là giá đang tăng lên hay giảm xuống, thì cũng phản ánh vào các thanh khối lượng. Nếu họ tham gia vào thị trường để đẩy giá cao hơn, thì khối lượng sẽ tăng; tương tự như vậy nếu họ tham gia để kéo giá đi xuống thì các thanh khối lượng **CŨNG** tăng giống như vậy.

Một lần nữa, đây là hệ quả từ quy luật thứ ba của Wyckoff – nỗ lực và kết quả, dù thị trường có đang tăng hay đang giảm.

Quan sát bốn thanh nến trong ví dụ hình 4.15, thanh nến giảm đầu tiên mở cửa và đóng cửa tạo nên thân nến hẹp. Khối lượng tương ứng khá khiêm tốn, và do đó đã xác nhận hành động giá của thanh nến trên. Thanh thứ hai có thân rộng hơn, và khối lượng cũng lớn hơn thanh trước, một lần nữa hành động giá giảm được xác nhận.

Thanh nến thứ ba tiếp tục xuất hiện với khối lượng lớn hơn như chúng ta kỳ vọng, và cuối cùng, thanh nến cuối cùng có thân rộng hơn và khối lượng lớn hơn những thanh trước đó. Như vậy, khối lượng không chỉ xác thực cho từng thanh nến mà còn xác thực cho toàn bộ một cụm 4 thanh nến giảm.

Một lần nữa, chúng ta có hai cấp độ xác thực. Đầu tiên, kiểm tra xem từng thanh nến riêng lẻ và khối lượng tương ứng có xác thực cho nhau không hay xuất hiện sự bất thường. Thứ hai, kiểm tra xem toàn bộ xu hướng đó có được xác thực hay là bất thường.

Một trong những câu hỏi chưa có câu trả lời ở các ví dụ trên: khối lượng này là khối lượng mua hay bán? Nó luôn là nghi vấn mà chúng ta thường đặt ra một khi thị trường di chuyển.

Ở ví dụ đầu tiên trong hình 4.14, chúng ta thấy một thị trường đang tăng rất đẹp được hỗ trợ bởi khối lượng tăng theo vì thế đây chắc hẳn là khối lượng mua. Nói cho cùng, nếu có bất kỳ khối lượng bán nào thì nó sẽ phản ánh đâu đó trong hành động giá ngay.

Chúng ta biết được là bởi vì những thanh nến này không có bóng nến, giá tăng đều đặn kèm khối lượng tăng theo và xác thực nó. Như vậy, chỉ có thể là khối lượng mua, và động thái tăng đã phản ánh thực sự diễn biến bên trong của thị trường.

Từ đó, chúng ta có thể an tâm mà bước vào thị trường, tham gia mua cùng với những người giao dịch nội bộ.

Điều quan trọng hơn hết là những tín hiệu xác thực này cho chúng ta một cơ hội giao dịch rủi ro thấp. Chúng ta bước vào thị trường với sự tự tin. Chúng ta có phân tích cho riêng mình, dựa trên giá và khối lượng. Không công cụ chỉ báo, không robot chuyên gia (EAs), chỉ phân tích bằng giá và khối lượng mà thôi nhưng lại rất đơn giản, mạnh mẽ, hiệu quả và có thể tiết lộ toàn bộ hoạt động thực sự bên trong thị trường. Tâm lý thị trường được phơi bày trước mắt, những cái bẫy cũng lần lượt hiện ra và mức độ di chuyển của thị trường cũng được tiết lộ bằng phương pháp VPA.

Hãy nhớ rằng, chỉ có hai rủi ro trong giao dịch. Rủi ro đầu tiên là rủi ro tài chính trong chính giao dịch đó. Nhưng với quy tắc quản lý tiền 1% chẳng hạn, thì việc đo lường và quản lý thật sự rất dễ dàng. Rủi ro thứ hai khó xác định hơn nhiều và đây là rủi ro đối với chính giao dịch. Nhưng VPA được tạo ra để quản lý rủi ro thứ hai này. Nó cho phép bạn đo lường được rủi ro cho từng giao dịch bằng cách sử dụng các kỹ thuật phân tích VPA, và khi kết hợp với tất cả kỹ thuật khác được học trong quyển sách này, bạn sẽ nắm trong tay một bộ công cụ vô cùng mạnh mẽ, và nó còn khủng khiếp hơn khi kết hợp với phân tích đa khung thời gian.

Kết quả là, bạn sẽ trở nên tự tin hơn nhiều với tư cách là một nhà giao dịch. Các quyết định giao dịch của bạn sẽ dựa trên phân tích của riêng bạn, sử dụng lý lẽ và logic thông thường, dựa trên hai chỉ báo dẫn dắt, đó là giá và khối lượng.

Trở lại ví dụ thứ hai trong Hình 4.15 và những nghi vấn vẫn còn chưa có câu trả lời. Khối lượng là mua hay bán, và chúng ta có nên tham gia theo động thái này không?

Hiện tại, thị trường đang giảm một cách khá chắc chắn với khối lượng xác thực cho từng thanh nến và toàn bộ hành động giá. Các thanh nến không có bóng, và thị trường giảm kèm theo khối lượng tăng dần. Vì thế, đây phải là một đợt giảm hợp lý, phản ánh đúng tâm lý thực sự của thị trường, và tất cả khối lượng phải là khối lượng bán, vì các tổ chức chuyên gia đang tham gia vào thị trường và kéo giá xuống. Tâm lý thị trường hiện tại đang nghiêng về hướng giảm.

Một lần nữa, đây là một cơ hội nhập cuộc khác với rủi ro thấp, dựa trên nhận thức chung, logic và sự hiểu biết về mối quan hệ giá – khối lượng.

Bây giờ, tôi sẽ kết thúc chương này với quy tắc đầu tiên của VPA bằng cách phân tích nhiều nến có sự bất thường. Trong các ví dụ tiếp theo, có nhiều hơn một điểm bất thường, vì chúng ta sẽ xem xét khái niệm VPA ở hai cấp độ. Cấp độ đầu tiên áp dụng cho từng cây nến, cấp thứ hai là cho xu hướng chung.

Ở hình 4.16, chúng ta có một xu hướng tăng, với thanh nến đầu tiên có thân hẹp kèm với khối lượng tương đối nhỏ. Khối lượng và giá xác nhận cho nhau, do đó không có gì nghi vấn cả. Sau đó, thanh nến thứ hai xuất hiện với thân rộng hơn một chút so với thanh thứ nhất nhưng khối lượng lại tăng rất cao.

Kinh nghiệm và quan sát lại quá khứ cho thấy, đây là một sự bất thường. Với khối lượng cao như vậy chúng ta kỳ vọng phải thấy một thanh nến rộng hơn nữa. Nhưng ở đây chỉ xuất hiện một thanh nến

rộng hơn một chút so với thanh đầu tiên mà thôi. Có điều gì không đúng ở đây, tín hiệu cảnh báo bắt đầu xuất hiện.

Bạn có nhớ lại quy luật thứ ba của Wyckoff về nỗ lực – kết quả chứ? Nỗ lực (khối lượng) đã không dẫn đến kết quả tương ứng (giá), vì thế thanh giá này tồn tại sự bất thường và cung cấp một tín hiệu cảnh báo sớm mà chúng ta cần phải lưu tâm.

Sau đó, thanh giá thứ ba hình thành, thân giá rộng hơn nhưng lần này, khối lượng lại thấp hơn. Với thân nến như vậy, lẽ ra phải có khối lượng cao hơn nữa mới đúng. Lại một tín hiệu cảnh báo xuất hiện.

Thanh nến thứ tư hình thành với thân rất rộng nhưng khối lượng tương ứng thậm chí còn nhỏ hơn thanh nến trước. Sự bất thường tồn tại ở thanh nến thứ hai, ba và bốn.

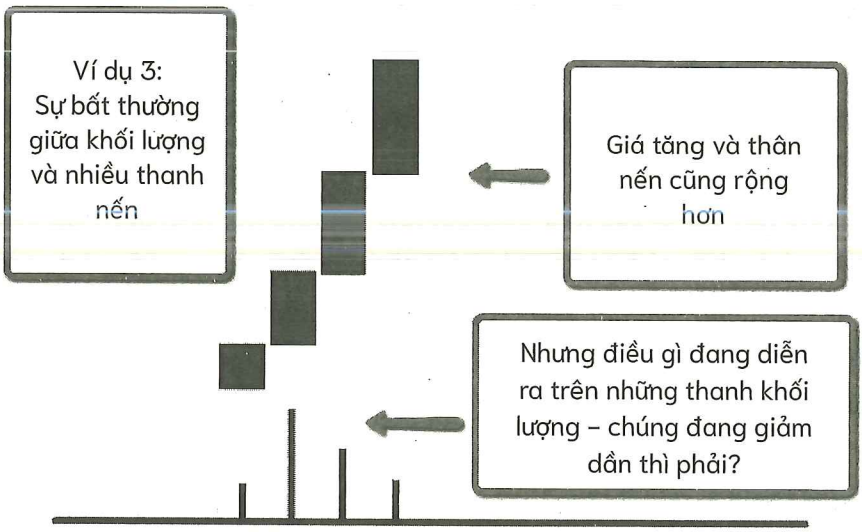

Hình 4.16 Sự bất thường trên nhiều thanh nến trong xu hướng tăng

Sự bất thường ở thanh nến thứ hai

Đây là một sự bất thường. Thanh nến có thân rộng khiêm tốn nhưng khối lượng lại cực kỳ cao. Thị trường lẽ ra còn phải tăng mạnh hơn nữa với thanh khối lượng như vậy. Do đó, đây là tín hiệu giá đã yếu đi. Các nhà tạo lập thị trường đang bán ra ở mức này. Đó là dấu hiệu đầu tiên từ động thái mà họ tạo ra.

Hai sự bất thường ở thanh nến thứ ba

Có hai sự bất thường trong một thanh nến. Thân nến rộng hơn nến trước nhưng khối lượng lại thấp hơn. Áp lực mua đang giảm dần. Thứ hai, chúng ta thấy thị trường đang tăng, nhưng khối lượng lại đang giảm. Giá tăng thì khối lượng phải tăng theo chứ không phải giảm dần như vậy. Đây rõ ràng là một tín hiệu về một điều bất thường.

Hai sự bất thường ở thanh nến thứ tư

Một lần nữa, chúng ta có hai sự bất thường trong một thanh nến, và một sự xác nhận khối lượng và giá trong xu hướng hiện tại không còn thống nhất với nhau nữa. Thanh nến thứ tư có thân rộng nhưng khối lượng lại rất thấp, thấp hơn khối lượng của thanh nến trước đó. Theo quy tắc nỗ lực – kết quả, lẽ ra thanh khối lượng phải lớn mới hợp lý.

Thứ hai, khối lượng giảm dần đã xác nhận tín hiệu bất thường cho xu hướng hiện tại. Theo lẽ thường, xu hướng tăng phải đi kèm với khối lượng tăng trong khi thực tế khối lượng càng ngày càng trở nên teo tóp. Đây là rõ ràng là một tín hiệu cảnh báo.

Chúng ta có kết luận gì từ bốn thanh nến này? Vấn đề bắt đầu từ thanh nến thứ hai. Nỗ lực lớn nhưng kết quả không tương xứng trong hành động giá. Do đó, đây là tín hiệu đầu tiên cho thấy giá đã yếu đi.

Chúng ta có thể nói rằng thì trường đang "quá mua". Các nhà tạo lập thị trường và tổ chức chuyên gia bắt đầu gặp khó khăn ở vùng này. phe bán đã bước vào thị trường khi nhận ra cơ hội bán khống, tạo ra sự kháng cự không cho giá tăng cao hơn, khi khối lượng ở thanh nến thứ ba và thứ tư nhỏ dần, điều này càng được xác nhận rõ ràng hơn.

Các nhà tạo lập thị trường và tổ chức chuyên gia đã nhận thấy thị trường đang yếu dần, và đang ra sức bán tháo, chuẩn bị kéo giá xuống thấp hơn, nhưng sự thật giá lại tiếp tục cao hơn, khiến cho thị trường vẫn cứ tăng. Không phải như vậy. Đây chỉ là một khoảng tạm dừng, và không có chuyện xu hướng đảo chiều, tuy nhiên, cũng là dấu hiệu cho thấy xu hướng hiện tại đã yếu đi.

Khối lượng cao xuất phát từ số lượng phe mua đóng vị thế để chốt lời tăng lên, trong khi lượng phe mua còn lại không có đủ động lực để đưa thị trường lên cao hơn. Các nhà tạo lập thị trường và tổ chức chuyên gia cũng đang bán ra ở mức này làm tăng thêm khối lượng, vì họ đã nhìn thấy sự yếu kém của thị trường. Đây là lý do khiến khối lượng giảm ở hai thanh nến tiếp theo, trong khi giá tiếp tục tăng cao hơn, nhưng họ không còn tham gia vào động thái này nữa. Họ đã rút tiền và đang trao hàng lại các nhà giao dịch.

Sự yếu đi của thị trường đã xuất hiện thanh nến thứ hai, và thanh thứ ba, thứ tư tiếp tục xác nhận điều đó.

Những sự kiện như vậy thường xảy ra theo một chuỗi.

Ban đầu, chúng ta phát hiện ra sự bất thường khi phân tích thanh nến riêng lẻ. Sau đó, chúng ta chờ đợi một loạt thanh nến tiếp theo xuất hiện và phân tích chúng từ sự bất thường ban đầu. Trong trường hợp này, sự bất thường được xác nhận hai lần khi giá tiếp tục tăng trong khi khối lượng vẫn cứ giảm.

Rõ ràng, thị trường hiện tại đang yếu đi, và đã được xác nhận chính thức. Bước tiếp theo chúng ta phân tích cấp độ cuối cùng – cấp độ bức tranh tổng thể của thị trường – để xác định xem liệu đây

chỉ là tín hiệu của một sự điều chỉnh nhỏ hay sự thay đổi của toàn bộ xu hướng.

Lúc này, chúng ta cần đến quy luật thứ hai của Wyckoff: quy luật nguyên nhân – kết quả. Nếu đây chỉ là một sự điều chỉnh/đảo chiều nhỏ, thì nguyên nhân sẽ nhỏ và kết quả cũng khiêm tốn.

Trên thực tế, sự bất thường mà chúng ta thấy ở đây có thể đủ để dẫn đến sự suy yếu nhỏ, điều chỉnh trong ngắn hạn từ một thanh nến yếu. Nguyên nhân yếu, do đó kết quả cũng yếu. Trước khi đi sâu hơn về vấn đề này ở phần sau quyển sách, hãy quan sát thêm một số ví dụ nữa về sự bất thường khi phân tích nhiều nến.

Trong ví dụ ở hình 4.17 thị trường bán tháo mạnh, giá đang giảm như thác nước.

Thanh đầu tiên mở và đóng cửa tạo nên thân nến khá hẹp cùng với khối lượng thấp tương ứng. Đúng như chúng ta kỳ vọng.

Tuy nhiên, sự bất thường xuất hiện khi thanh nến thứ hai hình thành.

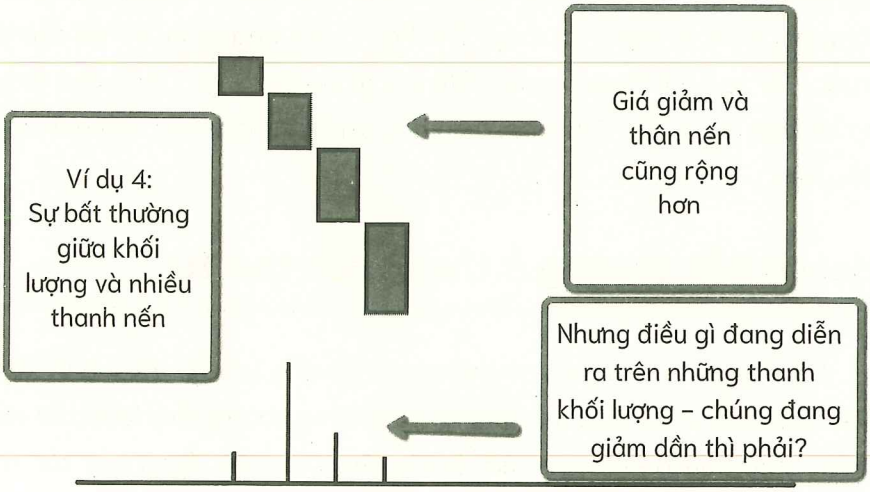

Hình 4.17 Sự bất thường trên nhiều thanh nến trong xu hướng giảm

Sự bất thường ở thanh nến thứ hai

Thanh nến đóng cửa với thân rộng hơn thanh đầu tiên một chút, nhưng khối lượng lại cực kỳ cao. Đây là tín hiệu cho thấy thị trường đang vấp phải sự kháng cự khi di chuyển xuống thấp hơn. Nói cho cùng, nếu không phải như vậy thì giá sẽ tạo thân nến dài hơn cùng với khối lượng lớn. Nhưng thực tế lại không như vậy, cho nên đây là một điểm bất thường. Và cũng như ví dụ trước, tín hiệu cảnh báo xuất hiện. Tâm lý giảm giá hiện tại đang mất dần khi phe bán đang chạm trán với phe mua tại mức giá này.

Các nhà tạo lập thị trường và tổ chức chuyên gia đã nhìn thấy sự thay đổi trong tâm lý khi phe mua bắt đầu nhập cuộc.

Hai sự bất thường ở thanh nến thứ ba

Khi thanh nến thứ ba xuất hiện, chúng ta được chứng kiến hai sự bất thường, giống hệt như ví dụ hình 4.16. Đầu tiên là thanh nến thân rộng nhưng khối lượng lại thấp. Thứ hai, khối lượng giảm so với thanh trước – lẽ ra phải tăng cao hơn khi giá giảm như vậy. Từ đó cho thấy áp lực bán đang dần tiêu biến, điều này đã được báo hiệu từ thanh nến đầu tiên.

Hai sự bất thường ở thanh nến thứ tư

Một lần nữa, chúng ta có hai sự bất thường trong một thanh nến. Đầu tiên, thanh nến giảm thứ tư có thân rộng nhưng khối lượng lại rất thấp, thấp hơn khối lượng của thanh nến trước đó. Theo quy tắc nỗ lực – kết quả, lẽ ra thanh khối lượng phải lớn mới hợp lý. Thứ hai, khối lượng giảm dần sau ba thanh trong một thị trường đang giảm giá. Đây là một sự bất thường.

Như ví dụ trong hình 4.16, thanh nến đầu tiên ở hình 4.17 đóng cửa và khối lượng xác thực cho giá.

Mọi thứ đều ổn cho đến khi thanh nến thứ hai xuất hiện tạo nên một hồi chuông báo động. Nỗ lực (khối lượng) không tương xứng với kết quả (hành động giá). Do đó đây là một tín hiệu cho thấy sự giảm giá đang yếu dần. Chúng ta có thể nói rằng thị trường đang "quá bán". Các nhà tạo lập thị trường và tổ chức chuyên gia bắt đầu gặp khó khăn ở vùng này. Phe mua đã bước vào thị trường và tăng dần theo số lượng khi nhận ra cơ hội mua vào, tạo ra sự kháng cự không cho giá giảm thêm, khi khối lượng ở thanh nến thứ ba và thứ tư nhỏ dần, điều này càng được xác nhận rõ ràng hơn.

Các nhà tạo lập thị trường và tổ chức chuyên gia đã nhận thấy thị trường đang yếu dần ở thanh nến thứ hai, và đang ra sức mua vào, nhưng sự thật giá lại tiếp tục xuống thấp, khiến cho thị trường vẫn cứ giảm. Một lần nữa, không phải như vậy. Đây chỉ là một khoảng tạm dừng, và không có chuyện xu hướng đảo chiều, tuy nhiên, cũng là dấu hiệu cho thấy xu hướng hiện tại đã yếu đi.

Khối lượng cao xuất phát từ số lượng phe bán đóng vị thế để chốt lời tăng lên, trong khi lượng phe bán còn lại không có đủ động lực để kéo thị trường xuống thấp hơn. Các nhà tạo lập thị trường và tổ chức chuyên gia cũng đang mua vào ở mức này làm tăng thêm khối lượng, vì họ đã nhìn thấy sự yếu kém của thị trường hiện tại. Đây là lý do khiến khối lượng giảm ở hai thanh nến tiếp theo, trong khi giá tiếp tục giảm sâu hơn, nhưng họ không còn tham gia vào động thái này nữa. Họ đã mua từ thanh nến thứ hai, và hiện tại đang giăng cái bẫy ở thanh nến thứ ba, thứ tư.

Tín hiệu ban đầu xuất hiện ở thanh nến thứ hai, như trong ví dụ trước, sau đó được xác nhận thêm ở thanh nến thứ ba và tư. Những người giao dịch nội bộ đã hiện diện ở thanh nến thứ hai trong cả hai ví dụ trên, và tất cả đều phản ánh qua khối lượng và hành động giá tương ứng.

Ở hai ví dụ, bây giờ chúng ta đã sẵn sàng và chờ đợi bất kỳ tín hiệu nào để tìm kiếm manh mối tại một mức giá nhất định có thể xảy ra sự đảo ngược xu hướng hoặc một đợt điều chỉnh nhẹ. Ngay cả khi nó chỉ là một thay đổi nhỏ trong xu hướng dài hạn, thì điều này vẫn sẽ mang lại một giao dịch rủi ro thấp mà chúng ta có thể tham gia khi biết rằng vị thế sẽ chỉ duy trì trong một thời gian ngắn.

Và dĩ nhiên, chúng ta sẽ đề cập đến vấn đề này trong khuôn khổ của quy luật thứ hai của Wyckoff: quy luật nguyên nhân – kết quả.

Khi học cách đưa ra các quyết định giao dịch bằng VPA, quy trình phân tích mà chúng ta thực hiện trên mỗi biểu đồ là giống hệt nhau. Mô tả quá trình nghe có vẻ phức tạp, nhưng thực tế một khi đã thành thạo thì chỉ mất vài phút để thực hiện. Thậm chí có thể trở thành phản xạ thứ hai của bạn. Tôi đã mất khoảng 6 tháng để đạt được mức này bằng cách xem biểu đồ mỗi ngày. Bạn có thể nhanh hơn hoặc chậm hơn một chút – điều đó không quan trọng, miễn là bạn tuân theo các nguyên tắc được giải thích trong sách. Quy trình này có thể được chia thành ba bước đơn giản như sau:

Bước 1: Phân tích vi mô – Micro

Phân tích từng cây nến giá khi nó xuất hiện và tìm kiếm sự xác nhận hoặc sự bất thường bằng cách sử dụng khối lượng. Bạn sẽ nhanh chóng có được góc nhìn từ các thanh khối lượng thấp, trung bình, cao hoặc rất cao, chỉ bằng cách xem xét thanh hiện tại rồi đem so sánh với các thanh trước đó trong cùng một khung thời gian.

Bước 2: Phân tích vĩ mô – Macro

Phân tích từng thanh nến giá khi nó xuất hiện dựa trên bối cảnh của một vài thanh nến trước đó và tìm kiếm sự xác nhận các xu hướng nhỏ hoặc sự đảo chiều nhỏ tiềm năng.

Bước 3: Phân tích toàn cầu[1] - Global

Phân tích biểu đồ hoàn chỉnh. Có một bức tranh toàn diện về vị trí của hành động giá trong bất kỳ xu hướng dài hạn nào.

Hành động giá đang diễn biến ở đỉnh hoặc đáy của một xu hướng dài hạn hơn hay chỉ ở giữa? Đây là lúc hỗ trợ và kháng cự, đường xu hướng, mô hình nến và mô hình biểu đồ phát huy tác dụng và sẽ thảo luận chi tiết hơn.

Nói cách khác, chúng ta tập trung vào một nến đầu tiên, tiếp theo là các nến liền kề gần đó và cuối cùng là toàn bộ biểu đồ. Nó giống như ống kính trên máy ảnh phóng to rồi thu nhỏ – bắt đầu quan sát cận cảnh mục tiêu, và sau đó thu nhỏ dần dần để có bức ảnh hoàn chỉnh.

Bây giờ tôi muốn đặt trường hợp này vào nội dung của quy luật thứ hai của Wyckoff: quy luật nguyên nhân – kết quả, vì đây là nơi các yếu tố thời gian được đưa vào phân tích VPA.

Như tôi đã đề cập trong phần giới thiệu, một trong những sai lầm kinh điển mà tôi đã lặp đi lặp lại khi bắt đầu là cho rằng ngay khi thấy một tín hiệu, thị trường sẽ đảo chiều. Hết lần này đến lần khác, tôi vào quá sớm và bị dừng lỗ. Thị trường giống như con tàu chở dầu – cần có thời gian để quay đầu và tương tự như vậy, lượng mua hoặc bán cần được hấp thụ trước khi những người giao dịch nội bộ, các tổ chức chuyên gia và nhà tạo lập thị trường sẵn sàng đẩy giá ngược lại. Hãy nhớ rằng, họ muốn chắc chắn rằng khi đưa giá đi, thị trường sẽ không vướng phải sự kháng cự nào.

Trong các ví dụ đơn giản ở trên, chúng ta chỉ xem xét bốn thanh nến, và giả định những người giao dịch nội bộ chỉ hiện diện ở một thanh nến. Trong thực tế, và như bạn sẽ thấy ngay sau đây, còn nhiều điều

1. Nguyên tác – Global – thể hiện ý tác giả rằng bước phân tích này ở cấp độ cao nhất.

hơn thế nữa, nhưng điều này chỉ đặt ra nguyên tắc cơ bản, đó là nội dung của chương này.

Do đó, trên biểu đồ hàng ngày, giai đoạn 'rũ bỏ' (mop up) này có thể diễn ra trong nhiều ngày, nhiều tuần và đôi khi cả tháng, thị trường vẫn tiếp tục đi ngang. Một số tín hiệu liên tiếp về sự đảo chiều có thể xuất hiện và mặc dù rõ ràng là thị trường sẽ quay đầu nhưng vẫn chưa chắc khi nào sẽ xảy ra. Khoảng thời gian đi ngang này càng dài, bất kỳ sự đảo ngược xu hướng nào càng có khả năng xảy ra. Và, đây là quan điểm Wyckoff đã đưa ra trong luật thứ hai của mình, luật nhân quả. Nếu nguyên nhân lớn, hay nói cách khác là giai đoạn thị trường chuẩn bị đảo chiều càng lâu thì xu hướng kết quả càng mãnh liệt và kéo dài.

Hãy thử đặt khái niệm này vào trong một bối cảnh cụ thể vì điều này cũng sẽ giải thích sức mạnh của việc sử dụng VPA kết hợp với đa khung thời gian.

Nếu lấy một trong những ví dụ đơn giản ở trên, nơi chúng ta đang xem xét bốn thanh nến và các thanh khối lượng tương ứng, thì đây thực sự là bước hai trong quy trình ba bước mà tôi đã nói. Trong trường hợp này, chúng ta đang ở bước vĩ mô và có thể áp dụng trên bất kỳ biểu đồ nào từ biểu đồ tick đến biểu đồ hàng ngày. Tất cả những gì chúng ta biết là trong khoảng thời gian tồn tại bốn thanh giá này, có thể có một thay đổi nào đó được báo trước. Tuy nhiên, với thực tế chỉ với một số ít nến như thế này, thì bất kỳ sự đảo chiều nào cũng khó có thể kéo dài. Nói cách khác, những gì chúng ta có thể đang xem xét là một điều chỉnh hoặc đảo chiều nhỏ trong giai đoạn vi mô mà thôi. Không có gì sai cả, và hoàn toàn có thể chấp nhận được khi coi đây là một cơ hội giao dịch rủi ro thấp.

Tuy nhiên, hãy quay trở lại bước thứ ba: phân tích toàn cầu trên cùng một biểu đồ và chúng ta thấy trong bối cảnh của xu hướng chung, hành động giá từ bốn thanh này trên thực tế đang được lặp lại nhiều lần ở cấp độ toàn cầu, thị trường có lẽ đang chuẩn bị để đảo chiều. Nói cách khác, nguyên nhân thực sự lớn hơn nhiều so với một kết quả đảo

chiều đơn giản và do đó khả năng sẽ chứng kiến một kết quả to lớn hơn. Lúc này cần phải có sự kiên nhẫn và phải chờ đợi. Nhưng, chờ đợi cái gì? Chà, đây là lúc đề cập đến các ngưỡng hỗ trợ/kháng cự, tôi sẽ trình bày chi tiết trong chương sau.

Quay trở lại quy luật nhân quả của Wyckoff và cách nguyên tắc này được áp dụng cho nhiều khung thời gian, sau đây là chiến lược mà tôi sử dụng cho giao dịch trong ngày của riêng mình.

Tôi thiết kế bộ ba biểu đồ với các khung thời gian khác nhau 5, 15 và 30 phút. Đây là bộ ba điển hình để giao dịch trong ngày trên thị trường ngoại hối, các giao dịch được thực hiện chủ yếu trên khung thời gian 15 phút. Bạn cũng có thể sử dụng chúng để giao dịch chỉ số hoặc bất kỳ thị trường nào trong ngày, tôi chỉ đưa ra thị trường ngoại hối để giải thích khái niệm mà thôi. Biểu đồ 5 phút cho tôi góc nhìn gần hơn với thị trường, trong khi biểu đồ 30 phút lại là bức tranh dài hạn.

Hình ảnh so sánh mà tôi luôn sử dụng trong phòng giao dịch của mình là đường cao tốc có ba làn. Biểu đồ 15 phút nằm ở giữa trong khi hai biểu đồ hai bên đóng vai trò như 'tấm gương soi hai bên'. Khung thời gian nhanh hơn, biểu đồ 5 phút, cho chúng ta biết điều gì đang xảy ra ở 'làn đường nhanh', trong khi 30 phút cho chúng ta biết điều gì đang xảy ra ở 'làn đường chậm'.

Khi tâm lý trong khung thời gian nhanh thay đổi, nếu nó chuyển sang các khung thời gian chậm hơn, thì điều này sẽ ảnh hưởng đến xu hướng dài hạn. Ví dụ: nếu một thay đổi xảy ra trên biểu đồ 5 phút, sau đó chuyển sang biểu đồ 15 phút và cuối cùng là biểu đồ 30 phút, như vậy thay đổi này đã tác động đến xu hướng dài hạn hơn.

Quay trở lại phân tích VPA. Hãy tưởng tượng trên biểu đồ 5 phút, chúng ta thấy sự bất thường của một xu hướng có thể đang thay đổi và sau đó được xác nhận. Sự thay đổi này cũng được phản ánh trong biểu đồ 15 phút. Nếu sự thay đổi này xuất hiện ở biểu đồ 30 phút, thì sự đảo chiều sẽ diễn ra với xác suất cao hơn, vì nó mất nhiều thời gian

hơn để hình thành, và kết quả giá có thể sẽ chạy xa hơn. Một ví dụ mà tôi thường đem ra so sánh là chiếc xe hơi chạy bằng dây cót.

Nếu chúng ta chỉ mất vài giây để lên dây cót cỡ vài vòng, thì xe sẽ chạy được một đoạn nhỏ rồi dừng lại. Nhưng khi chúng ta tăng số vòng lên thì xe có thể chạy xa hơn. Cuối cùng, nếu chúng ta dành một vài phút để vặn dây cót, thì chiếc xe sẽ chạy được quãng đường xa nhất có thể. Nói cách khác, thời gian và nỗ lực bỏ ra sẽ xác định sức mạnh của nguyên nhân, và cho ra sức mạnh tương ứng của kết quả.

VPA khi được kết hợp cùng phân tích đa khung thời gian và quy luật thứ hai của Wyckoff thì có thể phát huy tối đa sức mạnh của nó, trở thành một phương pháp thống nhất và duy nhất. Cách tiếp cận này có thể áp dụng cho bất kỳ tổ hợp khung thời gian nào từ biểu đồ tick cho đến biểu đồ cao hơn. Nó không phân biệt bạn là nhà đầu cơ hay nhà đầu tư.

Nó rất đơn giản và dễ hiểu, giống như những gợn sóng trong ao khi một viên đá được ném xuống. Khi viên đá rơi vào giữa ao, các gợn sóng di chuyển ra các bên. Tương tự những gợn sóng của tâm lý thị trường di chuyển từ các khung thời gian từ nhanh nhất đến chậm nhất. Khi các gợn sóng xuất hiện ở khung thời gian chậm nhất, thì khả năng cao sẽ có tác động lâu dài và mạnh nhất vì động thái này mất nhiều thời gian nhất để hình thành, cho nên nó sẽ tạo thêm động lực cho giá di chuyển. Khi được lên dây cót tối đa thì chiếc xe hơi sẽ chạy rất xa, đây là ví dụ hoàn hảo nhất về quy luật nhân quả.

Trong các chương tiếp theo, dựa trên những nguyên tắc đầu tiên này, tôi sẽ mở rộng chúng thành các ví dụ thực tế, sử dụng các biểu đồ thực tế từ nhiều thị trường khác nhau.

CHƯƠNG 05

PHÂN TÍCH GIÁ CẢ KẾT HỢP KHỐI LƯỢNG - VẼ MỘT BỨC TRANH LỚN

Sai lầm là người thầy tốt nhất.
chúng ta không học từ thành công.

- Mohnish Pabrai (1964-) -

Trong chương trước, chúng ta đã học được một số nền tảng cơ bản của phương pháp VPA và cách áp dụng phân tích ban đầu cho từng thanh nến riêng lẻ, đến từng cụm nến nhỏ. Đây là hai bước đầu tiên trong quy trình ba bước phân tích VPA. Quy trình ba bước bắt đầu bằng việc xem xét một thanh nến, sau đó thu nhỏ lại ở bước 2 tức là xem xét những thanh nến gần đó. Cuối cùng, chúng ta thu nhỏ hơn nữa để nhìn thấy bức tranh toàn cảnh. Bước này cũng là nội dung trọng tâm của chương 5. Tôi hy vọng sẽ giúp các bạn củng cố những kỹ năng cơ bản đã học ở chương trước.

Ngoài ra trong chương này, tôi cũng sẽ giới thiệu một số khái niệm mới mà tôi hy vọng sẽ giúp đưa mọi thứ áp dụng vào bối cảnh thực tế và phát triển những cách tiếp cận mới cho phương pháp VPA. Tôi nghĩ đây có lẽ là lúc thích hợp nhất để trình bày, sau đó chúng ta sẽ quan sát nhiều ví dụ khác nhau và tôi có thể hướng dẫn bạn qua từng biểu đồ khi hành động giá diễn ra.

Trước tiên, bạn cần nắm được 5 khái niệm trọng tâm của phương pháp VPA sau:

1. Tích lũy (Accumulation)
2. Phân phối (Distribution)
3. Kiểm định (Testing)
4. Cao trào bán (Selling Climax)
5. Cao trào mua (Buying Climax)

Để hiểu những thuật ngữ này một cách đơn giản nhất, tôi đã giải thích cho bạn bằng hình ảnh câu chuyện nhà kho, từng được Richard Ney sử dụng trong quyển sách của ông khi đề cập đến những khái niệm này. Đây là những gì ông nói:

"Để hiểu cách làm của các tổ chức chuyên gia, nhà đầu tư phải hiểu được cách nghĩ của họ, họ là những thương gia muốn bán lượng hàng tồn với giá bán lẻ. Khi đã bán sạch kho, họ lấy lợi nhuận vừa kiếm được để nhập hàng lại với mức giá bán buôn."

Tôi đã sử dụng ví dụ này trong bài viết của mình tại tạp chí Working Money sau đó nhiều năm, với tiêu đề "Truyện ngụ ngôn của chú Joe" (Parable of Uncle Joe).

Cách dễ nhất để tư duy về khối lượng kết hợp với hành động giá (khái niệm này áp dụng cho mọi thị trường) là liên tưởng đến hoạt động bán buôn. Tuy nhiên, để duy trì mọi thứ đơn giản, chúng ta cứ nghĩ đến những nhà tạo lập thị trường, những người giao dịch nội bộ, tổ chức chuyên gia ngay từ bây giờ. Họ là những thương gia có một kho hàng riêng, mục tiêu là kiếm lời bằng cách mua vào với giá bán buôn và bán ra với giá bán lẻ.

Ngoài ra, hãy nhớ rằng, theo những giải thích sau về Nguyên tắc thứ hai trong VPA, thị trường luôn cần thời gian để thay đổi theo hướng cực đoan, và điều này cũng được thể hiện trong quy luật nhân quả của Wyckoff. Chúng ta sẽ luôn chứng kiến những thay đổi nhỏ lên và xuống, khi thị trường kéo ngược trở lại hoặc đảo chiều trong một xu hướng dài hạn. Tuy nhiên, để những thay đổi lớn trong xu hướng xảy ra (và hãy nhớ rằng 'thay đổi lớn' có thể xuất hiện trên biểu đồ 5 phút hoặc biểu đồ 1 ngày), thì cần phải có thời gian. Thời gian thực hiện (nguyên nhân) càng lâu thì sự thay đổi (ảnh hưởng) càng lớn.

Tuy nhiên, tùy vào từng thị trường mà diễn biến sẽ có sự khác nhau. Một số thị trường có thể mất vài ngày, vài tuần hoặc thậm chí vài tháng, trước khi sẵn sàng thay đổi đáng kể, trong khi các thị trường

khác có thể chỉ mất vài ngày. Tôi sẽ trình bày vấn đề này ở phần sau của quyển sách khi bắt đầu xem xét từng bản sắc khác nhau áp dụng cho từng thị trường cụ thể, vì chúng vận hành hơi khác nhau.

Các nguyên tắc chính vẫn áp dụng trong mọi trường hợp và mọi thị trường. Chỉ có khung thời gian và tốc độ di chuyển của giá là khác nhau vì cấu trúc từng thị trường khác nhau, vai trò của những người giao dịch nội bộ và vai trò của mỗi thị trường vốn cũng khác nhau (là phương tiện đầu cơ hay đầu tư).

Thuật ngữ đầu tiên chúng ta cần nắm đó là sự tích lũy.

GIAI ĐOẠN TÍCH LŨY - ACCUMULATION PHASE

Trước khi những người giao dịch nội bộ bắt đầu làm bất cứ điều gì, họ cần đảm bảo rằng có đủ cổ phiếu hoặc hàng tồn kho để đáp ứng nhu cầu. Hãy coi đây là một nhà bán buôn sắp thực hiện một chiến dịch quảng cáo lớn cho một sản phẩm cụ thể. Điều cuối cùng mà bất kỳ người bán buôn nào cũng muốn làm là bỏ thời gian, công sức và tiền bạc cho một chiến dịch, chỉ để bán sạch hàng trên kệ. Cũng giống như những người giao dịch nội bộ. Họ muốn bán hết số hàng có trong tay. Đó là tất cả về cung và cầu. Nếu họ có thể tạo ra cầu, thì họ cần cung để đáp ứng nhu cầu đó.

Nhưng, làm thế nào để gom đủ hàng vào kho trước khi bắt đầu bất kỳ chiến dịch nào? Đây là lúc cần phải tích lũy và giống như một nhà kho thực sự, cần có thời gian để nhập đủ hàng. Đương nhiên, không thể làm đầy kho chỉ với một chuyến xe, họ cần phải có hàng trăm lần vận chuyển như vậy, và nên nhớ rằng, cùng lúc đó hàng hóa từ trong kho cũng đang được xuất ra chứ không nằm yên một chỗ. Trong thế giới tài chính, điều này không khác gì, cần có thời gian để làm mọi thứ.

Sự tích lũy – thuật ngữ được sử dụng để định nghĩa 'giai đoạn tích lũy', là giai đoạn mà những người giao dịch nội bộ nhập đủ hàng vào kho của họ trước khi thực hiện một chiến dịch tiếp thị lớn để bán cổ phiếu ra ngoài thị trường. Vì vậy, sự tích lũy ở đây là những người giao dịch nội bộ mua vào, tùy thuộc thị trường đang xem xét, có thể kéo dài vài tuần hoặc vài tháng.

Câu hỏi tiếp theo là làm thế nào để những người giao dịch nội bộ 'khuyến khích' mọi người cùng bán hàng cho họ? Thực sự rất đơn giản, và có một công cụ được gọi là phương tiện truyền thông. Các phương tiện truyền thông tin tức, ở mọi hình thức khác nhau của nó, là một cây đũa thần của họ. Qua nhiều thế kỷ, họ đã học được mọi thủ thuật được đề cập trong quyển sách này để thao túng các bản tin, các thông báo, thiên tai, tuyên bố chính trị, chiến tranh, nạn đói và dịch bệnh, và mọi thứ liên quan.

Các phương tiện truyền thông là một con quái vật háu ăn và luôn đòi hỏi những nguồn tin tức 'mới mẻ' và 'nóng hổi' nhất mỗi ngày. Những người nội bộ chỉ đơn giản là lợi dụng nỗi sợ hãi và lòng tham thường xuyên được tạo ra bởi những dòng tin này để thao túng thị trường vì nhiều lý do khác nhau, nhưng cốt yếu vẫn là để gạt những người đang tham gia ra khỏi thị trường.

Đây là những gì mà Richard Wyckoff viết vào những năm 1930 *"Theo quy luật, những tổ chức điều hành lớn không tham gia vào một chiến dịch trừ khi họ nhìn thấy triển vọng của một xu hướng kéo dài 10 đến 50 điểm. Livermore từng nói với tôi rằng ông ấy không bao giờ mua bán bất cứ thị trường nào trừ khi giá di chuyển ít nhất 10 điểm theo tính toán của ông ấy. Việc chuẩn bị cho một động thái quan trọng trên thị trường cần một thời gian đáng kể. Một tổ chức điều hành hoặc nhà đầu tư lớn hành động đơn lẻ không thể thường xuyên, trong một ngày giao dịch, mua 25.000 đến 100.000 cổ phiếu mà không để giá tăng quá cao được. Thay vào đó, họ sẽ phải mất vài ngày, vài tuần hoặc vài tháng để tích lũy một hoặc nhiều cổ phiếu."*

Có lẽ 'chiến dịch' là từ thích hợp nhất trong trường hợp này. Giống như chiến dịch tiếp thị hoặc chiến dịch quân sự, những người nội bộ lên kế hoạch cho từng giai đoạn một cách chính xác về mặt quân sự, không có chuyện may rủi. Mỗi giai đoạn được chuẩn bị tỉ mỉ và thực hiện bằng cách sử dụng các phương tiện truyền thông để kích hoạt hoạt động bán ra. Nhưng làm thế nào để một giai đoạn tích lũy diễn ra? Trong thực tế, nó diễn ra như sau:

Người ta sẽ công bố một mục tin tức được cho là không tốt đối với thị trường. Những người nội bộ nắm lấy cơ hội khi thị trường giảm nhanh, kích hoạt sự bán tháo, thì họ bắt đầu giai đoạn tích lũy, gom hàng vào kho với giá thấp nhất có thể – còn gọi là giá bán buôn.

Thị trường ổn định lại khi tin xấu đã phản ánh hết vào giá, sau đó thị trường sẽ bắt đầu tăng lên, phần lớn là do những người nội bộ mua vào.

Có hai điểm cần lưu ý. Thứ nhất, những người nội bộ không thể làm mọi người sợ hãi quá nhiều, nếu không sẽ không có ai mua. Nếu có quá nhiều biến động, với những biến động mạnh, điều này sẽ khiến nhiều nhà đầu tư và nhà giao dịch sợ hãi, đồng nghĩa với việc không đạt được mục tiêu. Mỗi động thái đều được lên kế hoạch cẩn thận với mức độ biến động vừa đủ để khiến người nắm giữ hoảng sợ và bán ra. Thứ hai, hoạt động mua của những người nội bộ có thể đẩy giá tăng trở lại quá nhanh, vì vậy họ rất cẩn thận trong việc đảm bảo hàng để nhập kho được mua với khối lượng 'có thể kiểm soát được'.

Việc mua quá nhiều sẽ khiến giá tăng nhanh chóng, vì vậy cần hết sức lưu ý và đây lại là một lý do nữa khiến giai đoạn tích lũy cần thời gian để hoàn thành. Đơn giản là không thể lấp đầy kho chỉ với một lần giảm giá. Nó sẽ không hiệu quả vì số lượng cần mua quá lớn. Các ví dụ đơn giản của chúng ta trong chương trước chỉ để giới thiệu các nguyên tắc cơ bản.

Điều xảy ra tiếp theo là bất kỳ ai sống sót sau đợt bán đầu tiên đều cảm thấy nhẹ nhõm, tin rằng thị trường sẽ phục hồi và họ tiếp tục nắm giữ. Sau một thời gian ổn định, nhiều tin xấu lại đến và những người nội bộ hạ giá một lần nữa, khiến những người nắm giữ tiếp tục rút khỏi thị trường. Và khi họ mua lại lần nữa, giá bắt đầu phục hồi.

Hành động giá này sau đó được lặp lại nhiều lần, mỗi lần những người nội bộ tích lũy ngày càng nhiều hàng vào kho của họ, cho đến khi những người nắm giữ cuối cùng bỏ cuộc và thừa nhận thất bại. Điều này thể hiện như thế nào trên biểu đồ giá?

Hình 5.10 là một hình vẽ minh họa hành động giá, tuy nhiên tôi hy vọng nó sẽ cho bạn cảm giác giống như trên một biểu đồ thực. Tôi đã tô đậm hoạt động mua vào lặp lại của những người nội bộ.

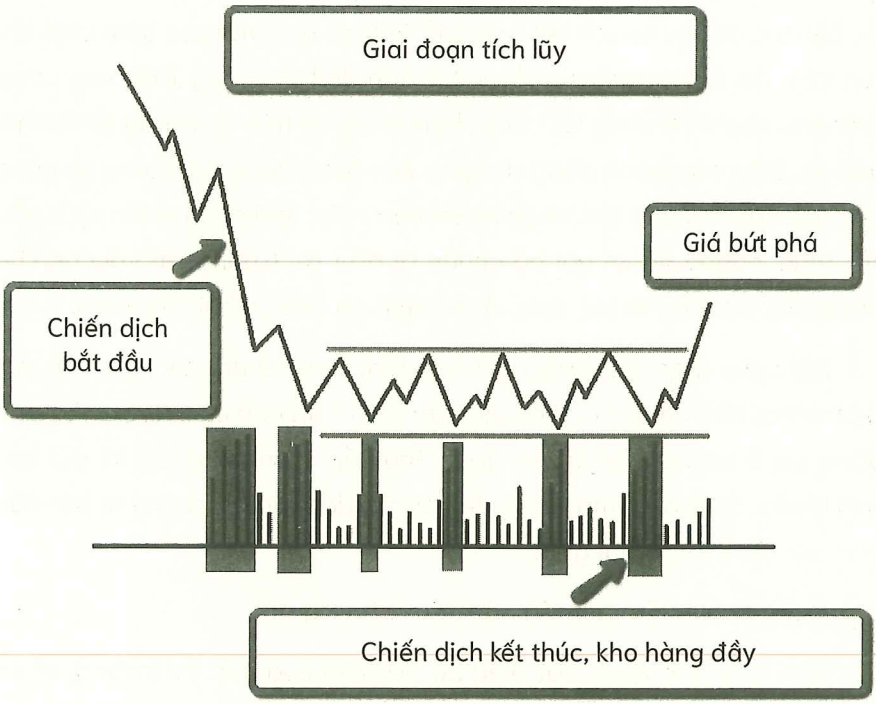

Hình 5.10 Giai đoạn tích lũy

Tôi đã cố tình tránh chia tỷ lệ giá và thời gian trên biểu đồ một cách chính xác, vì tin rằng 'hình dạng' của giá và các thanh khối lượng tương ứng mới là điều quan trọng. Đây là hành động giá tạo ra sự tắc nghẽn giá kinh điển mà chúng ta thường thấy trong tất cả các khung thời gian và đó là lý do tại sao 'hình dạng' này cực kỳ hữu ích, khi được kết hợp với khối lượng. Bằng cách sử dụng ba chiều quan sát, bạn có thể phân tích hành động giá dưới 3 giác độ.

Khi chiến dịch bắt đầu, hành động giá sau đó sẽ tuân theo mô hình kinh điển này, nơi thị trường liên tục di chuyển tăng lên và giảm xuống. Mô hình răng cưa (lặp đi lặp lại việc tăng lên giảm xuống) này là điều cần thiết để 'rũ bỏ' phe bán ra khỏi thị trường.

Chúng ta có thể liên tưởng điều này như việc rung một cái cây để quả rơi xuống, cụ thể là việc thu hoạch ô liu ở Ý. Cây phải được rung lắc liên tục để thu hoạch hết hoa quả. Một số quả vẫn còn bám chặt lấy tán cây, đòi hỏi người ta phải nỗ lực hơn để hái xuống. Điều này cũng tương tự như thị trường tài chính. Một số người nắm giữ hàng sẽ từ chối bán ra, bất chấp hành động rung lắc liên tục, nhưng cuối cùng họ cũng bỏ cuộc sau một vài lần 'nhận ra sai lầm', vào thời điểm chiến dịch gần kết thúc, những người nội bộ chuẩn bị đẩy thị trường lên với các kho hàng đầy ắp. Vậy là kết thúc chiến dịch và chờ cơ hội tiếp theo.

Điều này được lặp đi lặp lại nhiều lần, ở mọi khung thời gian và mọi thị trường. Nếu chúng ta sử dụng quy tắc nhân quả của Wyckoff, hành động giá ở trên có thể là giai đoạn 'thứ cấp' trong một chu kỳ dài hạn hơn nhiều, đó là điều mà tôi sẽ đề cập chi tiết hơn khi chúng ta bắt đầu xem xét đa khung thời gian.

Mọi thứ, như Einstein đã nói, đều là tương đối.

Nếu chúng ta quan sát biểu đồ 50 năm của một thị trường, sẽ có hàng trăm giai đoạn tích lũy trong xu hướng 50 năm. Ngược lại, giai đoạn tích lũy trong một cặp tiền tệ, có thể kéo dài vài giờ hoặc có lẽ chỉ vài ngày.

Và lý do cho sự khác biệt này là do bản chất và cấu trúc của thị trường. Thị trường cổ phiếu là một thị trường rất khác với trái phiếu và hàng hóa. Ví dụ: trong thị trường cổ phiếu, giai đoạn tích lũy có thể kéo dài vài ngày, vài tuần hoặc vài tháng và tôi sẽ đề cập chi tiết điều này khi chúng ta xem xét các đặc điểm của từng thị trường và các ảnh hưởng bên trong và bên ngoài của nó, từ đó tạo ra bản sắc riêng cho một nhà giao dịch theo phương pháp VPA.

Điểm mấu chốt là ở đây. Chỉ cần nhận ra hành động giá và khối lượng tương ứng là có thể xác định điều gì đang diễn ra: những người nội bộ đang thao túng thị trường để chuẩn bị cho một đợt đẩy giá lên cao hơn. Có thể là một đợt di chuyển nhỏ (nguyên nhân và kết quả) do thời gian tích lũy ngắn, hoặc là một xu hướng lớn từ một giai đoạn tích lũy dài hơn. Và nếu bạn nghĩ có lẽ đây là một điều tưởng tượng, hãy để tôi trích dẫn lại lời của Richard Ney, và lần này là từ quyển sách thứ hai của ông, The Wall Street Gang:

"Vào ngày 22 tháng 11 năm 1963, ngày Tổng thống Kennedy bị ám sát, các tổ chức chuyên gia đã lợi dụng thảm kịch đó làm cái cớ (mang tính khách quan) để đẩy hết toàn bộ lệnh mua vào mức giá bán buôn (giá cực rẻ). Sau khi họ đã tích lũy một lượng hàng lớn, họ đóng cửa trong ngày và rời sàn. Điều này đã ngăn các lệnh mua công khai được thực hiện ở mức thấp nhất trong ngày. Ví dụ, chuyên gia môi giới qua điện thoại đã đẩy giá cổ phiếu mà ông ấy nắm giữ từ mức giá $138 xuống còn $130 trong ngày 22 tháng 11. Đến ngày 25 tháng 11, ông ấy mở giao dịch trở lại ở giá $140. Hy sinh sự tin cậy để đổi lấy hiệu quả, nhà môi giới đã thừa nhận rằng ông kiếm được $25.000 cho tài khoản giao dịch của bản thân."

Bất kỳ tin tức nào cũng đều cho họ một lý do hoàn hảo để thao túng thị trường, và không có ngoại lệ. Trong thị trường chứng khoán Hoa Kỳ, cơ hội hoàn hảo chính là mùa phát hành báo cáo thu nhập hàng quý của các doanh nghiệp. Các dữ liệu kinh tế được công bố cũng là một nguồn phong phú, trong khi thiên tai có thể được sử dụng để tạo

ra xu hướng dài hạn hơn. Với khoảng thời gian trong ngày, hoạt động tích lũy được thực hiện rất dễ dàng với các vòng lặp đi lặp lại những phát biểu, bình luận của các chính trị gia, ngân hàng trung ương, cùng với luồng dữ liệu kinh tế công bố hàng ngày. Cuộc sống đối với những người giao dịch nội bộ rất dễ dàng, và thành thật mà nói, nếu có cơ hội, chắc hẳn chúng ta cũng sẽ làm điều tương tự.

GIAI ĐOẠN PHÂN PHỐI - DISTRIBUTION PHASE

Giai đoạn phân phối hoàn toàn ngược lại với giai đoạn tích lũy. Trong giai đoạn tích lũy, những người nội bộ gom hàng đầy kho của họ để chuẩn bị cho giai đoạn tiếp theo, và như tôi đã nói trước đó, từ 'chiến dịch' là từ hoàn hảo để mô tả hoạt động này. Đây là một chiến dịch quân sự không có chỗ cho may rủi, chúng ta sẽ thấy ngay sau đây khi tôi giải thích về những hành động kiểm định thị trường (testing).

Với một kho hàng đầy ắp, những người nội bộ cần phải đẩy giá lên để kích thích những phe mua có phần lo lắng và nóng nảy quay trở lại thị trường. Đây là một lý do tại sao những người nội bộ không dám làm mọi người sợ hãi quá nhiều, vì đơn giản là họ không thể giết con ngỗng đẻ trứng vàng.

Nếu cảm xúc chủ đạo khi có hiệu ứng 'rung cây' trong giai đoạn tích lũy là sợ hãi, sợ mất mát, thì công cụ chủ yếu được sử dụng trong giai đoạn phân phối cũng là nỗi sợ hãi, nhưng lần này là nỗi sợ bỏ lỡ một giao dịch tốt. Yếu tố thời điểm là rất quan trọng, vì những người nội bộ đều biết rằng hầu hết các nhà đầu tư và nhà đầu cơ đang lo lắng và mong muốn thấy được càng nhiều tín hiệu xác nhận càng tốt, trước khi tham gia vào thị trường, và khi giá tăng quá cao thì họ lại sợ rằng sẽ bỏ lỡ một xu hướng lớn hơn. Đây là lý do tại sao hầu hết các nhà giao dịch và nhà đầu tư mua ngay đỉnh và bán ngay đáy.

Ở đỉnh của một xu hướng tăng, các nhà giao dịch và nhà đầu tư đã nhìn thấy thị trường di chuyển cao hơn một cách chậm chạp, dồn nén động lượng rồi bứt tốc, và chính tại thời điểm này, họ mua vào cùng với nỗi sợ bỏ lỡ một cơ hội kiếm được "lợi nhuận nhanh chóng".

Đây chính xác là thời điểm mà những người giao dịch nội bộ đang chuẩn bị dừng lại và đảo chiều xu hướng. Điều tương tự cũng xảy ra tại đáy của giai đoạn tích lũy. Các nhà đầu tư và đầu cơ có thể chưa cảm giác được sự đau đớn và lưỡng lự khi nhìn thấy thị trường giảm giá một cách chậm chạp, nhưng khi động lượng được dồn nén rồi giá rớt xuống nhanh chóng, thì điều này gây ra làn sóng bán tháo trong hoảng loạn. Sự bình tĩnh sau đó được phục hồi và thị trường bắt đầu chuyển sang giai đoạn tích lũy. Tại đây, niềm hy vọng về sự phục hồi của giá cứ nảy sinh rồi biến mất, lặp đi lặp lại. Đây là cách mà những người giao dịch nội bộ thao túng nỗi sợ hãi của nhà giao dịch, và theo nhiều cách chúng ta có thể phản biện rằng thị trường không thể thao túng mọi thứ được mà chỉ là cảm xúc của các nhà giao dịch quá nhạy cảm mà thôi.

Vậy mô hình điển hình thể hiện một giai đoạn phân phối là gì và diễn biến như thế nào?

Thứ nhất, thị trường bứt phá từ cuối giai đoạn tích lũy, tăng dần đều, với khối lượng trung bình. Không có gì vội vàng vì những người nội bộ đã mua với giá bán buôn và bây giờ muốn tối đa hóa lợi nhuận bằng cách xây dựng động lượng tăng giá từ từ, vì phần lớn giai đoạn phân phối sẽ được thực hiện tại đỉnh của xu hướng và ở mức giá cao nhất có thể. Nếu có cơ hội chúng ta cũng sẽ làm như vậy mà thôi.

Bây giờ, hành động bứt phá ra giai đoạn tích lũy sẽ được hỗ trợ bởi những 'tin tốt', sau chuyển đổi tâm lý bằng những 'tin xấu' để thị trường giảm.

Thị trường tiếp tục tăng, ban đầu thì từ từ, rồi điều chỉnh chút ít, không có gì quá đáng sợ. Dần dần thị trường bắt đầu đẩy nhanh tốc độ, dồn hết sức để chạm đến vùng giá mục tiêu. Tại thời điểm này, giai

đoạn phân phối bắt đầu một cách nghiêm túc, khi những người nội bộ chuẩn bị dọn dẹp kho của họ (bán hết số hàng mà họ đã mua trong pha tích lũy) cũng là lúc các nhà giao dịch và nhà đầu tư háo hức nhảy vào, lo sợ bị bỏ lỡ. Dòng tin tốt vẫn tiếp tục xuất hiện và thị trường vẫn tiếp tục tăng.

Những người giao dịch nội bộ hiện có sẵn nguồn để bán cho đối tượng được coi là nạn nhân trong thảm kịch này – những người vui vẻ mua vào bất chấp số lượng, bất chấp giá cả, nhưng họ sẽ rất cẩn thận và không bao giờ bán quá mạnh tay. Nhờ đó, thị trường chỉ dao động trong phạm vi hẹp, thu hút được nhiều phe mua hơn mỗi lần giảm giá. Cuối cùng, hàng trong kho cũng được dọn đi sạch sẽ và chiến dịch phân phối hàng kết thúc. Hình 5.11 minh họa sơ đồ khối lượng và hành động giá điển hình của một giai đoạn phân phối.

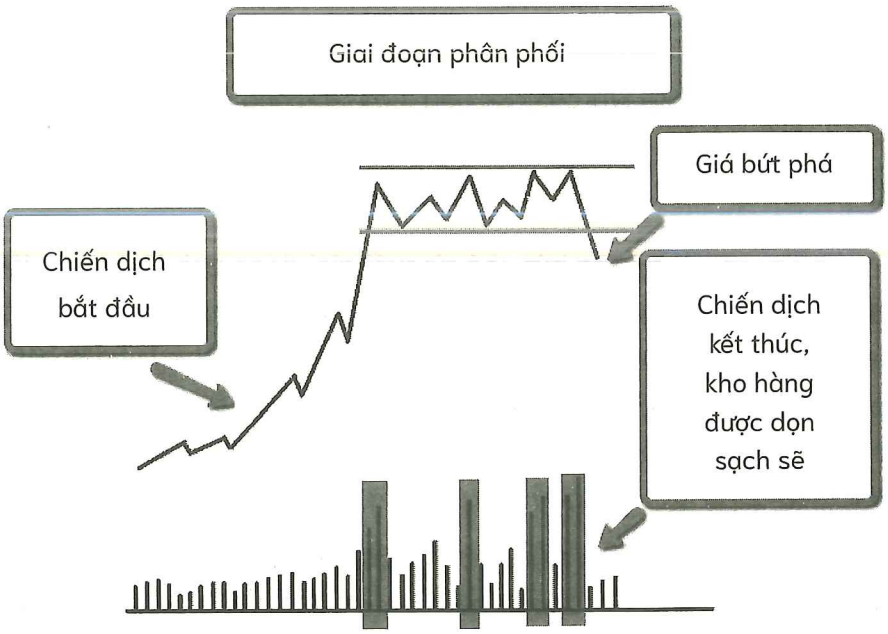

Hình 5.11 Giai đoạn phân phối

Ví dụ trong Hình 5.11 mô tả lại những gì đang xảy ra ở đây, và một khi chúng ta bắt đầu nghĩ về hành vi thị trường trên dưới dạng kho

hàng đầy hoặc rỗng, thì mọi chuyện sẽ hợp lý và dễ hiểu hơn. Nếu có một kho hàng hóa riêng cần bán với giá cao nhất, thì chúng ta cũng sẽ làm điều này theo cách tương tự mà thôi.

Đầu tiên, hãy đảm bảo rằng chúng ta có đủ hàng và sau đó bắt đầu một chiến dịch tiếp thị để tạo ra sự quan tâm. Tiếp theo, chúng ta sẽ tăng cường tiếp thị và quảng cáo thông điệp bán hàng – có thể sử dụng những người nổi tiếng, lời chứng thực, PR, phương tiện truyền thông hoặc bất cứ thứ gì để truyền tải thông điệp. Một ví dụ gần đây và rất kinh điển về sự cường điệu tiếp thị là quả Acai (giảm cân tức thì và nhanh chóng mà không cần nỗ lực – chỉ cần ăn và đợi kết quả).

Đây là tất cả những gì những người giao dịch nội bộ đang làm, họ chỉ đơn giản là đang chơi đùa với hai yếu tố cảm xúc của thị trường: tham lam và sợ hãi. Chỉ như vậy mà thôi. Tạo ra đủ nỗi sợ, mọi người sẽ bán tháo trong hoảng loạn. Gợi ra đủ lòng tham, đám đông sẽ mua vào bất chấp. Tất cả đều rất đơn giản và logic, và những người giao dịch nội bộ cần có vũ khí tối thượng để mọi thứ đi theo đúng ý của họ – phương tiện truyền thông.

Chu kỳ tích lũy và phân phối này sau đó được lặp đi lặp lại không ngừng và trên tất cả các khung thời gian. Một số có thể diễn ra trên quy mô lớn, một số khác lại nhỏ hơn, nhưng chúng diễn ra hàng ngày và trên mọi thị trường.

KIỂM ĐỊNH CUNG – TESTING SUPPLY

Một trong những vấn đề lớn nhất mà những người giao dịch nội bộ phải đối mặt khi thực hiện bất kỳ chiến dịch nào là họ không bao giờ có thể chắc chắn rằng tất cả lượng bán ra ngoài thị trường đã được hấp thụ hết sau một giai đoạn tích lũy hay chưa. Điều tồi tệ nhất có thể xảy ra là họ bắt đầu ra sức đẩy giá lên cao hơn và vấp phải làn sóng bán ngược đối ứng khiến thị trường giảm giá, như vậy họ lại phải vất vả thực hiện lại quy trình để đẩy phe bán ra khỏi thị trường. Làm thế nào

để những người giao dịch nội bộ giải quyết vấn đề này? Và câu trả lời là: giống như mọi thị trường khác, họ phải kiểm định.

Một lần nữa, điều này không khác gì tung ra một chiến dịch tiếp thị để bán một kho chứa đầy hàng hóa. Các mặt hàng không chỉ phải được định giá chính xác mà còn phải đảm bảo thị trường dễ tiếp nhận, chuẩn bị sẵn sàng mua vào. Theo đó, một chiến dịch tiếp thị kiểm định nhỏ được thực hiện để xác nhận xem chúng ta có đang nắm đúng sản phẩm với giá phù hợp và với thông điệp tiếp thị phù hợp để bán được số lượng lớn hay không.

Những người giao dịch nội bộ cũng cần kiểm định, và khi họ đã hoàn thành giai đoạn tích lũy, họ chuẩn bị đẩy giá lên cao hơn để bắt đầu quá trình bán. Ở giai đoạn này, họ thường quay trở lại các vùng giá gần đây bị bán tháo rất mạnh, để đánh giá phản ứng của thị trường và kiểm tra xem tất cả lượng bán đã được hấp thụ trong giai đoạn tích lũy chưa. Hoạt động kiểm định được thể hiện như trong sơ đồ dưới đây:

Hình 5.12 là một giản đồ giải thích về nguyên lý hoạt động, nếu chúng ta nghĩ theo cách logic thì rõ ràng đây là một chuyện hết sức bình thường.

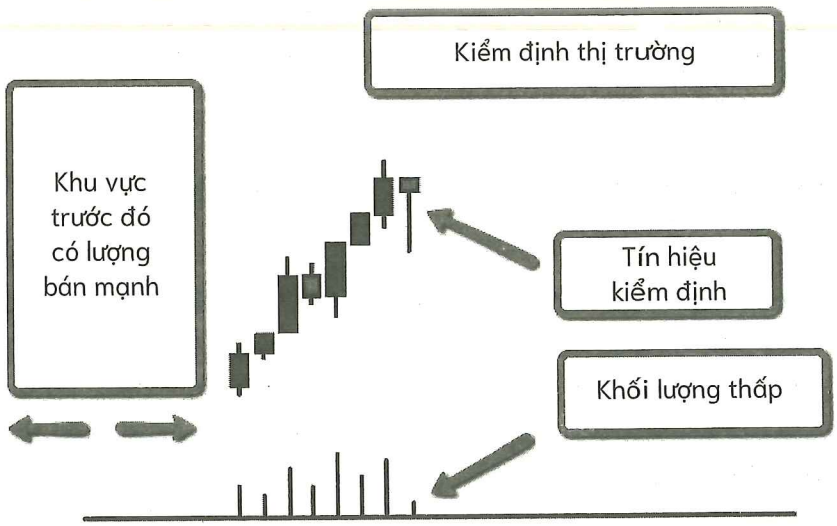

Hình 5.12 Kiểm định cho tín hiệu khối lượng thấp – Tin tốt !!

Giai đoạn của hành động giá mà chúng ta đang xem xét ở đây xảy ra sau giai đoạn tích lũy, và trước đó nữa thì những người giao dịch nội bộ đã khiến mọi người sợ hãi bán ra bằng cách giảm giá nhanh chóng. Tại đây, khối lượng bán ra cực kỳ lớn. Những người giao dịch nội bộ bắt đầu rung cây để thu hoạch luôn vài quả khó hái xuống, trước khi chậm rãi đẩy giá ra khỏi vùng tích lũy và bắt đầu xu hướng tăng nhẹ nhàng, cuối cùng tạo ra một giai đoạn phân phối tại đỉnh xu hướng.

Ngay tại giai đoạn kiểm định, những người giao dịch nội bộ kéo thị trường về khu vực giá bị bán rất mạnh trước đó, và điều tồi tệ nhất có thể xảy ra là áp lực bán tái xuất hiện, buộc chiến dịch phải dừng lại.

Để biết điều tồi tệ đó có xảy ra hay không, câu trả lời là thực hiện sự kiểm định khi thị trường đang tăng, như trong sơ đồ ở Hình 5.12.

Thị trường được điều chỉnh giảm trở lại, có thể là sau một tin xấu nào đó, để kiểm tra xem liệu sự kiện này có loại bỏ những phe bán nào còn lại hay không. Nếu khối lượng vẫn ở mức thấp, ngay lập tức chúng ta biết rằng còn lại rất ít phe bán và hầu như tất cả lượng bán đã được hấp thụ trong giai đoạn tích lũy của chiến dịch.

Nếu phe bán vẫn còn tồn tại với số lượng nào đó, thì cây nến sẽ đóng cửa thấp hơn và khối lượng tương ứng sẽ cao hơn trung bình. Người giao dịch nội bộ sử dụng 'tin tốt' để đẩy giá tăng trở lại mức mở cửa với khối lượng thấp, sau đó giá tiếp tục lên cao hơn, thì đó là tín hiệu tích cực và đáng được ăn mừng.

Những cuộc kiểm định được gọi là 'khối lượng thấp' này xảy ra ở mọi khung thời gian và trên tất cả các thị trường, và là một cách đơn giản để những người giao dịch nội bộ đo lường lượng cung trên thị trường. Vì tại thời điểm này, nếu họ cố gắng tạo ra cầu, nhưng có một lượng dư cung xuất hiện thì sẽ khiến chiến dịch tăng giá tạm dừng.

Trong trường hợp này, kiểm định đã thành công và xác nhận rằng mọi áp lực bán đã được loại bỏ. Hình dạng chính xác và màu sắc của

cây nến không quan trọng, chỉ cần thân nến phải hẹp, với bóng nến bên dưới phải sâu.

Từ kết quả tích cực trên, những người giao dịch nội bộ có thể đẩy thị trường lên đến mức giá phân phối mục tiêu với niềm tin rằng tất cả lượng bán cũ hiện đã được hấp thụ hết.

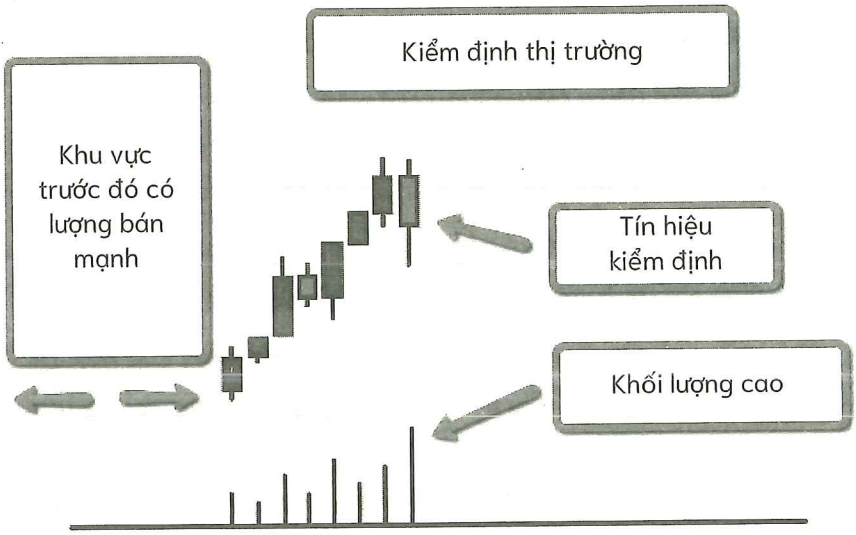

Hình 5.13 Kiểm định cho tín hiệu khối lượng thấp – Tin xấu !!

Tuy nhiên, điều gì sẽ xảy ra nếu kiểm định không thành công và khối lượng tương ứng cao thay vì thấp, đó là một vấn đề. Khi bắt đầu di chuyển thị trường ra khỏi vùng tích lũy và thực hiện bước đầu tiên của kiểm định bằng kéo giá giảm ngược trở lại, điều này đã dẫn đến việc phe bán quay trở lại với số lượng lớn và buộc giá xuống thấp hơn.

Rõ ràng trong chiến dịch này, lực bán từ vùng tích lũy cũ vẫn chưa được hấp thụ hết, vì vậy bất kỳ nỗ lực tăng giá nào sau đó đều có thể gặp khó khăn, thậm chí là thất bại.

Một sự kiện kiểm định thất bại đem lại một thông điệp duy nhất, đó là những người giao dịch nội bộ sẽ phải kéo thị trường xuống một lần nữa, và nhanh chóng loại bỏ những phe bán này. Thị trường vẫn

chưa sẵn sàng để tăng thêm, và do đó những người giao dịch nội bộ có nhiều việc để làm trước khi chiến dịch bắt đầu lại. Điều này không khác gì một lần thử nghiệm thất bại trong một chiến dịch quảng cáo. Có lẽ giá của sản phẩm không đúng lắm, hoặc thông điệp tiếp thị không rõ ràng. Dù bằng cách nào, thử nghiệm đã cho thấy có điều gì đó không ổn và cần được giải quyết. Đối với những người giao dịch nội bộ, đó là sự hiện diện của quá nhiều phe bán còn lại trên thị trường.

Chiến dịch 'dọn dẹp' ban đầu cần được khởi động lại, để hấp thụ hết những vị thế cũ này. Những người giao dịch nội bộ sau đó sẽ khởi động lại chiến dịch của họ một lần nữa và kiểm tra lại nguồn cung khi thị trường bắt đầu tăng. Với một kiểm định thất bại, chúng ta có thể mong đợi thấy những người giao dịch nội bộ đưa thị trường trở lại khu vực giá đi ngang một lần nữa, để xả áp lực bán này trước khi chuẩn bị bứt phá trở lại, với một kiểm định tiếp theo. Chỉ cần kiểm định tiếp theo cho kết quả khối lượng thấp, áp lực bán đã bị loại bỏ mới chính thức được xác nhận.

Kiểm định là một trong những công cụ quan trọng mà những người giao dịch nội bộ sử dụng, ở tất cả các thị trường. Giống như mọi thứ khác trong VPA, nó là một khái niệm đơn giản, dựa trên logic đơn giản và một khi hiểu khái niệm tích lũy và cấu trúc trên biểu đồ, chúng ta sẽ bắt đầu thấy hành động kiểm định xảy ra ở mọi khung thời gian và trên tất cả các thị trường. Đó là một trong những tín hiệu mạnh mẽ nhất mà bạn sẽ thấy, vì chính những người giao dịch nội bộ đang chuyển tải một thông điệp rõ ràng rằng thị trường sắp bứt phá và tăng cao hơn.

Trong ví dụ Hình 5.13, những người giao dịch nội bộ đang kiểm tra áp lực bán còn lại trên thị trường, thường được gọi là 'lượng cung', sau giai đoạn tích lũy. Với một kho hàng đầy, tất cả họ đã sẵn sàng triển khai chiến dịch và bước cuối cùng là kiểm tra xem tất cả lượng bán ở các mức giá này đã được hấp thụ hết chưa.

Trong trường hợp này thì không. Tuy nhiên, một khi kiểm định được lặp lại và xác nhận với khối lượng thấp, thị trường sẽ tăng cao hơn.

KIỂM ĐỊNH CẦU

Vậy còn kịch bản ngược lại là gì, khi chuẩn bị kết thúc giai đoạn phân phối? Trong trường hợp này, điều cuối cùng mà những nhà giao dịch nội bộ muốn là bắt đầu chiến dịch nhập kho trở lại (đẩy giá xuống và thiết lập giai đoạn tích luỹ), muốn như vậy, họ cần phải quan sát áp lực từ phe mua tại vùng giá phân phối này.

Một lần nữa, bài kiểm tra khác được thực hiện để đảm bảo rằng tất cả áp lực mua (nhu cầu) đã được hấp thụ trong giai đoạn phân phối, và một cuộc kiểm định cầu bắt đầu khi chiến dịch đang diễn ra.

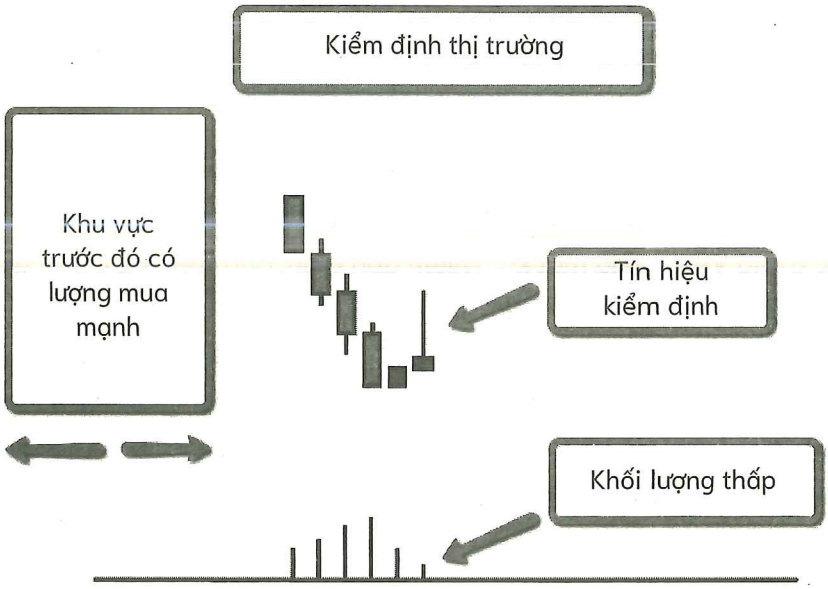

Hình 5.14 Kiểm định cho tín hiệu khối lượng thấp – Tin tốt !!

Trong trường hợp này, chiến dịch phân phối đã tiến hành được một thời gian. Những người giao dịch nội bộ đã chuyển thị trường từ mức giá bán buôn (vùng tích lũy) sang mức giá mục tiêu – giá bán lẻ

(vùng phân phối), và hiện đang hồ hởi bán hàng trên các làn sóng tin tức tích cực hỗ trợ tăng giá. Các nhà đầu tư và nhà đầu cơ đang đổ xô mua vào, vì sợ họ bỏ lỡ cơ hội vàng và được thúc đẩy bởi lòng tham. Những người giao dịch nội bộ kéo thêm nhu cầu bằng cách hạ giá và dần dần dọn sạch hàng trong kho.

Cuối cùng, khi chiến dịch hoàn tất, đã đến lúc bắt đầu giai đoạn tiếp theo: di chuyển thị trường xuống thấp hơn, và khi xu hướng mới bắt đầu phát triển, hành động giá kéo ngược trở lại các khu vực mà trước kia tập trung một lượng mua lớn. Họ cần phải kiểm tra, mà lần này là kiểm tra nhu cầu. Nếu nhu cầu thấp, nghĩa là tất cả lượng mua đã được hấp thụ trong giai đoạn phân phối như chúng ta có thể thấy trong giản đồ ở Hình 5.14.

Đến đây chúng ta đã kết thúc giai đoạn phân phối. Các nhà kho hầu như trống rỗng, và giai đoạn tiếp theo là giảm mạnh để lặp lại quá trình và chuyển sang giai đoạn tích lũy một lần nữa.

Khi giai đoạn phân phối kết thúc, những người giao dịch nội bộ muốn đảm bảo rằng không còn lượng cầu nào tồn tại ở các khu vực từng được mua rất mạnh trong giai đoạn bắt đầu phân phối. Một lần nữa, họ thử nghiệm. Thị trường được đẩy lên bằng một số tin tức tích cực, và nếu không có nhu cầu, thì giá đóng cửa sẽ trở lại gần giá mở cửa, với khối lượng rất thấp. Đây là điều mà người giao dịch nội bộ muốn thấy: không có nhu cầu, thể hiện bằng khối lượng thấp.

Bây giờ họ có thể an toàn để bắt đầu đẩy thị trường xuống thấp hơn một cách nhanh chóng, vì họ cần bổ sung lại kho hàng của mình.

Hình 5.15 chắc chắn không phải là những gì người giao dịch nội bộ muốn thấy khi họ chuẩn bị đưa giá rời khỏi vùng phân phối. Thị trường tăng lên và phe mua tràn vào vì cho rằng xu hướng tăng giá được thiết lập để tiếp tục và vẫn tăng cao hơn. Như đã nói từ trước, nếu kiểm định không thành công thì chiến dịch đẩy giá theo hướng đã định phải tạm dừng và những người giao dịch phải quay trở lại khu vực phân phối

cũng như loại bỏ những phe mua này ra khỏi thị trường bằng cách sử dụng các quy trình giống như trước đây. Sau khi hoàn tất, sau đó một cuộc kiểm định tiếp theo sẽ được thực hiện và nếu với khối lượng thấp, thì xu hướng giảm chính thức hình thành, dồn tốc độ đẩy giá ra khỏi vùng phân phối và bẫy các nhà giao dịch tại mức này.

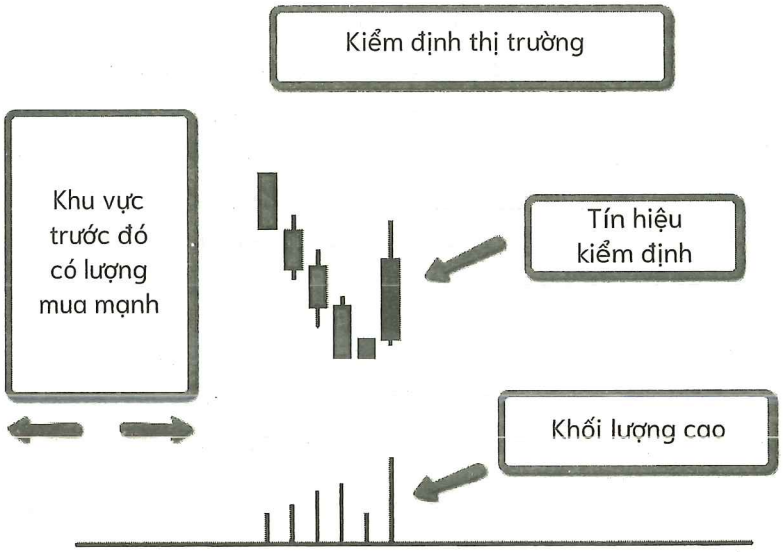

Hình 5.15 Kiểm định cho tín hiệu khối lượng cao – Tin xấu !!

Bây giờ chúng ta đã biết cần phải tìm những gì, bạn sẽ bắt gặp giá được kiểm định ở mọi lúc, một khi hình thành xong giai đoạn tích lũy hoặc phân phối. Chúng ta thậm chí có thể thấy một loạt các sự kiện kiểm định, có lẽ lần đầu tiên có khối lượng thấp, tiếp theo là lần thứ hai hoặc thứ ba có khối lượng thấp hơn. Điều này chỉ đơn giản là xác nhận những người giao dịch nội bộ đang chuẩn bị giai đoạn tiếp theo của một chiến dịch. Cụ thể là khi giá thoát ra khỏi khu vực tắc nghẽn (vùng giá đi ngang) được tạo ra trong hai giai đoạn tích lũy hoặc phân phối, chúng ta có thể yên tâm rằng giai đoạn tiếp theo đang được tiến hành.

Trước khi chuyển sang xem xét hoạt động cao trào mua (buying climax) và cao trào bán (selling climax), tôi nghĩ rằng cần phải trả lời một số câu hỏi mà cả nhà đầu tư và nhà đầu cơ đang cảm thấy khó hiểu.

Câu hỏi đầu tiên là – tại sao thị trường mất nhiều thời gian để tăng hơn là giảm, và điều này có liên quan đến những người giao dịch nội bộ không?

Câu hỏi thứ hai là – những chu kỳ nhập đầy kho và dọn sạch kho này thường kéo dài ở những khung thời gian nào?

Hãy để tôi trả lời câu đầu tiên, và câu trả lời này cũng dẫn đến câu thứ hai. Người giao dịch nội bộ chỉ có hai mục tiêu. Thứ nhất là khiến chúng ta sợ hãi và thứ hai là khiến chúng ta tham lam. Họ không có mục đích nào trong cuộc sống ngoài việc tạo ra những phản ứng cảm xúc để chắc rằng chúng ta luôn làm sai việc sai thời điểm, còn họ thì làm đúng việc đúng thời điểm.

Một trích dẫn của Ngài John Templeton vĩ đại đã quá cố:

"Hãy chú ý đến những lời của nhà tiên phong vĩ đại trong lĩnh vực phân tích chứng khoán Benjamin Graham: Mua khi hầu hết mọi người... bao gồm cả các chuyên gia... bi quan và bán khi họ lạc quan tích cực".

Hãy suy nghĩ về điều này một cách hợp lý và cố gắng trả lời câu hỏi đầu tiên. Thị trường rơi tự do, với sự bán tháo hoảng loạn của các nhà đầu tư và nhà giao dịch. Sau đó là giai đoạn bình tĩnh khi thị trường đi ngang trong giai đoạn tích lũy, vì các kho hàng được tích trữ sẵn sàng cho đợt tăng giá cao hơn.

Bây giờ, ở giai đoạn này, hãy nhớ, từ quan điểm của người giao dịch nội bộ, họ khiến tất cả mọi người sợ hãi đến chết điếng, và điều cuối cùng họ muốn làm là đột ngột đẩy thị trường tăng vọt theo hướng ngược lại. Điều này sẽ sớm khiến mọi nhà đầu tư và nhà đầu cơ bỏ chạy ra khỏi thị trường. Rốt cuộc, nếu các nhà giao dịch trải qua quá nhiều cảm xúc, thì họ sẽ sớm mất cả chì lẫn chài, cuối cùng ra về tay trắng. Giữ thị trường bình tĩnh trong hoàn cảnh này là cần thiết. Cần phải âm thầm bắt đầu xây dựng niềm tin trở lại, di chuyển giá cao hơn một cách ổn định mà không khiến bất kỳ ai sợ hãi mà ra khỏi thị trường, và dần dần thu hút phe mua quay trở lại.

Chẳng bao lâu, đợt bán tháo hoảng loạn trước đó rơi vào lãng quên khi thị trường tăng trở lại và niềm tin từ từ được phục hồi. Điều này cũng phù hợp với ý định của những người giao dịch nội bộ, vì họ có đầy đủ hàng trong kho để bán, và chắc chắn không muốn thấy một lượng mua lớn xuất hiện sớm khi đang đẩy giá lên cao lên. Ở giai đoạn này, mục tiêu là tối đa hóa lợi nhuận và họ chỉ thu được lợi nhuận lớn nhất khi đẩy giá lên mức giá phân phối mục tiêu – mức giá bán lẻ. Thật điên rồ nếu đột nhiên tăng giá lên mức bán lẻ, vì nhiều nhà đầu tư sẽ cảm thấy họ đã bỏ lỡ và sẽ không tham gia tiếp nữa.

Chiến lược ở đây là thực hiện một trong những cách xây dựng lòng tin bằng cách đưa thị trường lên cao hơn một cách từ từ, và sau đó dần dần di chuyển nhanh hơn, tạo ra niềm tin trong tâm trí nhà đầu tư hoặc nhà đầu cơ rằng đây là một thị trường đang có động lực, luôn tăng tốc và là một cơ hội không thể bỏ qua để kiếm một số tiền dễ dàng.

Sau đó xu hướng bắt đầu dồn lực, tăng cao hơn theo từng bước, tạm dừng, đảo chiều một chút, thu hút phe mua, hấp dẫn họ, rồi tiếp tục di chuyển cao hơn, cho đến gần khu vực phân phối, thị trường bắt đầu tăng tốc khi phe mua vỡ òa trong cảm xúc tham lam và nỗi sợ bỏ lỡ cơ hội khiến họ phải nhảy vào.

Trong suốt hành trình đi lên, hàng được đưa ra khỏi kho dần dần, nhưng cũng có lúc được nhập vào lại từ những đợt đảo chiều nhỏ khi phe bán tiến hành chốt lời làm giá giảm nhẹ, điều này cũng giúp duy trì các mức giá cho giai đoạn cuối của chiến dịch.

Đây là hành trình đầy cảm xúc trong tầm kiểm soát của những người giao dịch nội bộ. Đây là lý do tại sao thị trường tăng bền vững với đáy sau cao hơn đáy trước, đỉnh sau cao hơn đỉnh trước, lúc thì dừng lại vào đảo chiều chút ít trên suốt đường đi. Đây là một bài tập xây dựng niềm tin, được thiết kế để khôi phục sự tự tin sau nỗi sợ hãi, và thay thế nó bằng một cảm xúc khác – lòng tham. Đây là hai đòn bẩy mà những người giao dịch nội bộ sở hữu (lòng tham – nỗi sợ), và

họ đã quen dùng nó để tàn phá, và vũ khí duy nhất bạn có trong kho của mình là VPA.

Khi tham lam biến mất, sự sợ hãi sẽ đến – một lần nữa.

Lúc kho hàng của họ hiện đang trống rỗng, những người giao dịch nội bộ cần phải quay trở lại 'đáy' và nhập đầy hàng càng nhanh càng tốt. Và nếu ở vị trí đó, chúng ta cũng sẽ làm như vậy mà thôi.

Tuy nhiên, những người giao dịch nội bộ bây giờ không có gì để bán, cách duy nhất để kiếm tiền nhanh là nạp lại kho và bắt đầu một chiến dịch khác. Thị trường lao dốc, bán tháo trong hoảng loạn xảy ra, nỗi sợ hãi được kích hoạt và các kho hàng lại được lấp đầy. Và cứ thế chu kỳ lặp lại, hết lần này đến lần khác.

Hình ảnh so sánh tốt nhất mà tôi có thể nghĩ đến bây giờ là một chiếc cầu trượt xoáy cũ ở các khu vui chơi giải trí. Phải nỗ lực để lên đến đỉnh, đi bộ lên tất cả các bậc thang, nhưng khi trượt xuống chỉ cần một máng trượt, rất nhanh chóng. Đó là cách thị trường hoạt động. Lên bằng thang bộ và xuống bằng thang máy. Trò chơi 'Con rắn và cái thang' (snakes and ladders) cũng tương tự như vậy, lên thang thì lên một cách từ từ, nhưng xuống bằng con rắn thì rất nhanh.

Chỉ khi bắt đầu nghĩ về thị trường theo những thuật ngữ này, chúng ta mới bắt đầu nhận ra cách mà bất kỳ ai, ngoài những người giao dịch nội bộ, đang kiếm được tiền. Những người giao dịch nội bộ phải cẩn thận, vì lý do đơn giản nếu hành động giá biến động liên tục và không ngừng, các nhà giao dịch và nhà đầu tư sẽ tìm kiếm cơ hội đầu tư và đầu cơ ở nơi khác.

Cũng giống Goldilocks và món cháo mà cô ấy nấu[1], phương châm ở đây là cháo phải 'không quá nóng cũng không quá lạnh'. Những người

1. Nguyên tắc Goldilocks được đặt tên tương tự câu chuyện thiếu nhi "Ba con gấu", trong đó một cô gái trẻ tên Goldilocks nếm ba bát cháo khác nhau và nhận thấy rằng cô thích cháo không quá nóng cũng không quá lạnh, và có nhiệt độ vừa phải. (Theo Wikipedia)

giao dịch nội bộ đã học được kỹ thuật này và rèn giũa qua nhiều thập kỷ. Hầu hết các nhà đầu tư và đầu cơ đều thua lỗ. Bạn thật may mắn. Vào cuối quyển sách này, bạn sẽ trở thành một chuyên gia VPA và có thể nhìn nhận ra tất cả các mánh khóe mà họ sử dụng.

Họ di chuyển trong tầm mắt và rất dễ phát hiện, tất cả những gì chúng ta phải làm là giải thích các tín hiệu và sau đó theo dõi họ. Nó thật sự đơn giản.

Chuyển sang câu hỏi thứ hai, đó là chu kỳ này được lặp lại bao lâu một lần? Và tôi sẽ trao cho bạn một bí mật. Đây cũng là câu hỏi mà tôi đã muốn hỏi Albert Labos cách đây nhiều năm khi chúng tôi ngồi trong một khu vực cũ kỹ tại The President để nghiên cứu về các nhà tạo lập thị trường (như ông ấy đã gọi) và các mánh khóe của họ. Tôi thực sự đã viết ra câu hỏi này và hỏi bạn học trong lớp, nhưng anh ấy cũng không biết câu trả lời.

Điều tôi nghĩ lúc đó là thế này. Tôi hiểu đã hiểu rõ về các giai đoạn tích lũy và phân phối, nhưng sau đó tôi bắt đầu suy nghĩ. Hãy nhớ rằng khi quan sát các giao dịch chỉ số cổ phiếu, về cơ bản đều là các chu kỳ dài. Tôi tự nghĩ nếu là 10, 15 hoặc 20 năm, thì đây là một khoảng thời gian dài cho một nhà tạo lập thị trường chờ đợi để kiếm lợi nhuận từ việc mua và bán của mình.

Từ sự sụp đổ thị trường này đến sự sụp đổ khác có lẽ nó kéo dài hàng thập kỷ? Lúc đó tôi không dám đặt câu hỏi này, và bây giờ tôi ước mình đã làm như vậy.

Câu trả lời đơn giản là các chu kỳ này xảy ra trong tất cả các khung thời gian từ biểu đồ tick đến biểu đồ 1 phút, 15 phút, hàng giờ, hàng ngày, hàng tuần và hàng tháng. Cách tốt nhất để nghĩ về điều này là tưởng tượng một bộ búp bê Nga lồng vào nhau.

Con búp bê nhỏ nhất, vừa với bên trong một con búp bê lớn hơn một chút, vừa bên trong một con búp bê lớn hơn, v.v. Biểu đồ giá cũng tương tự như vậy nếu suy nghĩ về các chu kỳ. Chu kỳ tích lũy và phân

phối trên biểu đồ một phút, có thể kéo dài vài giờ và là một phần của chu kỳ lớn hơn trên biểu đồ khung thời gian cao hơn, bản thân chu kỳ này sẽ là một phần của chu kỳ lớn hơn, v.v. Đây là một khái niệm quan trọng cần nắm bắt, vì nó thể hiện hai khía cạnh quan trọng liên quan đến hành vi thị trường.

Đầu tiên, các chu kỳ này xảy ra trong tất cả các khung thời gian và thứ hai, bằng cách xem hành động giá trên nhiều khung thời gian, bạn sẽ bắt đầu thấy các chu kỳ này phát triển, chỉ ra và xác nhận lẫn nhau. Một chu kỳ đã bắt đầu trên biểu đồ 1 phút, sẽ được thiết lập trên biểu đồ 5 phút và có thể phát triển trên biểu đồ 15 phút.

Hãy để tôi trích dẫn lại từ Richard Ney và quyển sách The Wall Street Gang của ông, quyển sách mà mọi nhà giao dịch và nhà đầu tư nên cố gắng đọc. Chúng chứa rất nhiều thông tin và cung cấp cho chúng ta một góc nhìn rộng về khối lượng và giá cả, cùng với một cái nhìn tuyệt vời về cách các chuyên gia thao túng thị trường. Tuy quyển sách chủ yếu tập trung vào cổ phiếu, nhưng các nguyên tắc vẫn giống nhau và phù hợp với tất cả các thị trường. Trong thị trường cổ phiếu, đó là các chuyên gia, người giao dịch nội bộ hoặc tạo lập thị trường, trong thị trường hợp đồng tương lai là các nhà điều hành lớn (large operator), và trong thị trường ngoại hối giao ngay lại là các nhà tạo lập thị trường.

Đây là những gì ông đã nói về các khung thời gian:

"Các mục tiêu của chuyên gia trên thị trường có thể được phân loại theo ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Vì vậy, chúng ta có thể thấy rằng có ba cách phân loại theo phạm vi rộng để chúng ta có thể xác định các biến động giá của thị trường".

Sau đó ông tiếp tục nói...

"Xu hướng ngắn hạn. Có thể kéo dài từ hai ngày đến hai tháng. Trong xu hướng này có thể có những xu hướng ngắn hạn hơn, thậm chí kéo dài không quá vài giờ. Tầm quan trọng của xu hướng ngắn hạn là

trong trường hợp này, chuyên gia giải quyết các vấn đề hàng tồn kho hàng ngày, trong khi vẫn giữ vững các mục tiêu trung hạn và dài hạn của mình. Có vẻ như xu hướng ngắn hạn là xu hướng mà các chuyên gia tạo dần một cái bẫy trong trung và dài hạn cho nhà đầu tư".

"Dải băng giá chứng khoán như chiếc kính hiển vi để nhận biết các kỹ thuật phân phối khối lượng lớn hàng tồn kho trên đỉnh xu hướng và tích lũy khối lượng lớn hàng tồn kho dưới đáy xu hướng của chuyên gia trên thị trường".

"Không thể chỉ nhìn vào dải băng giá để xem xét và hy vọng xác định được xu hướng dài hạn trên thị trường. Người ta chỉ có thể hiểu dải băng và giải mã thông tin của nó bằng những trải nghiệm được định hình qua trí nhớ – hoặc thông qua việc sử dụng biểu đồ. Theo cách nói đó, biểu đồ ngắn hạn và dài hạn cung cấp cả cái nhìn vi mô và vĩ mô về những gì đã xảy ra. Khi phân tích, chúng ta cần cả hai để đưa ra quyết định hợp lý về mặt tài chính".

Lý do tôi đưa ra những trích dẫn trên từ quyển sách của ông ở đây là vì nó tóm tắt ngắn gọn những điểm tôi muốn truyền đạt trong chương này.

Hãy nhớ rằng, quyển sách này được xuất bản vào năm 1974, khi dải băng giá vẫn còn được sử dụng, nhưng chúng ta đã có thể thay thế băng giá bằng biểu đồ điện tử, trên ở khung thời gian ngắn. Các khái niệm và nguyên tắc đều giống nhau. Chúng ta sử dụng khung thời gian ngắn hoặc cực ngắn như là kính hiển vi để soi thị trường, sau đó chuyển sang khung thời gian dài hạn hơn để cung cấp góc nhìn rộng hơn về mối quan hệ khối lượng và giá cả.

Tất cả chỉ là tương đối, vì vậy đối với một nhà giao dịch ngắn hạn, khung thời gian họ cần có thể là biểu đồ 1 phút, 5 phút và 15 phút. Một nhà giao dịch theo sóng (swing trader) có thể xem xét biểu đồ 30 phút, 60 phút và có lẽ là 240 phút. Nhà đầu tư theo xu hướng có thể sử dụng biểu đồ hàng ngày, hàng tuần và hàng tháng.

Do đó, bất kể chiến lược giao dịch nào và thị trường nào: cổ phiếu, hàng hóa, trái phiếu hay ngoại hối, điểm mấu chốt để thành công với tư cách một nhà đầu cơ/ nhà đầu tư là các mối quan hệ VPA nên được sử dụng kết hợp với nhiều khung thời gian. Trên một biểu đồ duy nhất, VPA vô cùng mạnh mẽ, nhưng khi phân tích 'ba góc nhìn' (triangulated) bằng cách sử dụng các khung thời gian ngắn hơn, điều này sẽ cung cấp cho bạn cách tiếp cận ba chiều đối với thị trường.

Không có gì sai khi chỉ tập trung vào một biểu đồ, nhưng hãy nhớ hình ảnh so sánh về đường cao tốc ba làn tôi đã đề cập ở phần trước, nơi chúng ta đang chạy ở làn đường giữa với kính chiếu hậu được gắn ở hai bên cho chúng ta quan sát làn đường nhanh và chậm, điều này sẽ hỗ trợ bạn xây dựng sự tự tin trong khi học hỏi và quan trọng hơn khi bạn bắt đầu giao dịch trực tiếp.

Để kết thúc chương này, tôi muốn tập trung vào hai khái niệm cuối cùng về hành vi của người giao dịch nội bộ, đó là cao trào bán (selling climax) và cao trào mua (buying climax), trước khi sắp xếp toàn bộ chu kỳ lại với nhau trong một số sơ đồ đơn giản để hoàn chỉnh các nguyên tắc chung về VPA.

CAO TRÀO BÁN (THE SELLING CLIMAX)

Như tôi đã trình bày trước đó, có một sự nhầm lẫn về hai khái niệm này. Trong quá khứ, hầu hết những người chia sẻ về chủ đề này đều viết từ góc độ cá nhân, cụ thể là khi chúng ta mua hoặc bán trên thị trường. Tuy nhiên, trên lập trường của những người giao dịch nội bộ thì đó là điều họ muốn chúng ta làm. Mục tiêu duy nhất của họ là khiến chúng ta mua trong giai đoạn phân phối và bán trong giai đoạn tích lũy.

Về khía cạnh 'ai đang làm gì' trong hai giai đoạn này, thì trong giai đoạn tích lũy, 'đám đông' đang bán và những người giao dịch nội bộ đang mua, ngược lại trong giai đoạn phân phối, 'đám đông' đang mua và những người giao dịch nội bộ đang bán.

Quyển sách này được viết dưới góc nhìn của những người giao dịch nội bộ, các chuyên gia trên sàn giao dịch, các nhà điều hành lớn, các nhà tạo lập thị trường, và hy vọng rằng giống như tôi, bạn cũng muốn theo dõi họ. Đây là nguyên tắc cơ bản của VPA. Như Albert đã từng nói, chúng ta cần phải mua khi họ đang mua và bán khi họ đang bán. Đơn giản.

Khi tôi mô tả về khái niệm cao trào bán, đối với tôi, đây là lúc những người giao dịch nội bộ đang bán hàng và xảy ra trong giai đoạn phân phối của chiến dịch. Cao trào mua là khi những người giao dịch nội bộ đang mua trong giai đoạn tích lũy. Đối với tôi, điều này hợp lý hơn. Có thể bạn thắc mắc về ngữ nghĩa, nó rất quan trọng, và tôi muốn làm rõ nó ở đây, vì có nhiều người đề cập đến những hành động giá này theo cách khác.

Cụ thể, một hành động cao trào bán xuất hiện tại đỉnh xu hướng tăng, còn cao trào mua xuất hiện tại đáy xu hướng giảm, đều phản ánh hành động của những người giao dịch nội bộ, không phải của đám đông. Cao trào bán làm tiếng 'reo hò cuối cùng' trước khi những người giao dịch nội bộ đảo chiều làm cho giá giảm. Đó là đỉnh điểm của mọi nỗ lực đẩy giá lên, là thời điểm mà tại đó nhà kho gần như trống rỗng và cần một nỗ lực lớn cuối cùng để buộc thị trường tăng cao hơn nữa, thu hút những nhà đầu cơ và nhà giao dịch đang bồn chồn – những người đã chờ đợi thời điểm thích hợp để nhảy vào, cuối cùng không thể đợi lâu nữa vì sợ bỏ lỡ cơ hội và mua vào.

Điều này xảy ra hai hoặc ba lần với khối lượng lớn khi thị trường đóng cửa trở lại bằng với giá mở cửa và vào cuối giai đoạn phân phối. Sau cao trào bán, thị trường bứt phá nhanh chóng giảm sâu hơn. Phe mua này, cùng với tất cả những người khác bị mắc kẹt ở mức giá này, khi những người giao dịch nội bộ đã đưa thị trường ra khỏi khu vực phân phối và đi xuống dưới 'cầu trượt xoáy' để bắt đầu vòng tích lũy kế tiếp.

Hãy xem một ví dụ điển hình về việc cao trào bán đẩy giá đến giai đoạn cuối của quá trình phân phối, và đây cũng là một màn bắn pháo hoa đánh dấu sự kết thúc của sự kiện này.

Một lần nữa, hình 5.16 chỉ đơn giản là một sơ đồ về những gì chúng ta mong đợi trong cao trào bán. Những người giao dịch nội bộ đã đưa thị trường đến mức giá mục tiêu của họ, tại đó họ đang bán hàng tồn kho với giá bán lẻ cho phe mua hồ hởi tin rằng thị trường này sắp bay lên mặt trăng.

Những người giao dịch nội bộ rất vui khi có thể bán được hết cho người cần mua, đẩy giá xuống thấp hơn, sau đó kéo ngược trở lại để thu hút thêm nhu cầu mua vào, cứ thế cho đến khi họ bán hết hàng trong kho.

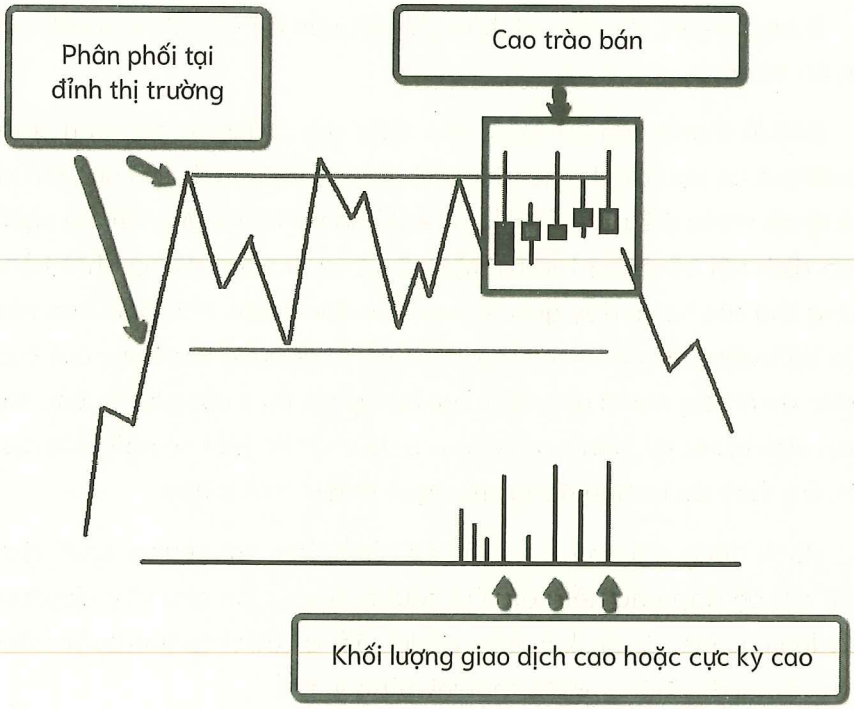

Hình 5.16 Cao trào bán – Màn trình diễn pháo hoa

Ở giai đoạn này, hành động thị trường trở nên dễ biến động hơn khi giá tăng và đóng cửa tại mức mở cửa, với lượng mua tràn vào thị trường ngày càng nhiều vì sợ rằng sẽ bỏ lỡ chặng tiếp theo trong xu hướng tăng giá hiện tại. Nhưng rất tiếc, đợt sóng tiếp theo lại theo hướng ngược lại.

Cuối cùng, hàng trong kho đã được dọn sạch sẽ, thị trường bán tháo, giảm thê thảm và thoát ra khỏi giai đoạn phân phối. Nếu là một chuyên gia phân tích VPA, chúng ta sẽ dễ dàng tìm ra manh mối cho những hành động này.

Cụ thể, chúng ta sẽ thấy khối lượng lớn kết hợp với một thanh nến có bóng trên dài cùng với thân hẹp, đây cũng là một trong những sự kết hợp mạnh mẽ nhất giữa hành động giá và khối lượng mà chúng ta từng thấy trên biểu đồ.

Đương nhiên, tôi sẽ trình bày chi tiết vấn đề này ở phần sau của quyển sách.

Đây là thanh nến có 'bóng nến trên' mà chúng ta đã quan sát ở chương 3 và như tôi đã giải thích, chúng có sức mạnh vô cùng lớn và tiết lộ rất nhiều điều, đặc biệt là khi kết hợp với khối lượng. Những người giao dịch nội bộ đang tạo ra một nỗ lực cuối cùng để bán hết hàng trong kho của họ và đẩy giá cao hơn vào đầu phiên. Phe mua tràn vào, đưa thị trường lên cao hơn vì sợ bỏ lỡ, với khối lượng cao hoặc cực cao, trước khi những người giao dịch nội bộ hạ giá thị trường khiến các nhà giao dịch bị kẹt lại, bằng cách bán ra để chốt lời. Một số nhà giao dịch sẽ cảm thấy thị trường đang 'mua quá nhiều' ở mức này.

Hành động giá này được lặp lại nhiều lần, với những người giao dịch nội bộ đáp ứng hết các nhu cầu mua, mỗi lần như vậy giá được đẩy lên cao hơn, trước khi giảm trở lại, đóng cửa thấp hơn hoặc bằng giá mở cửa do những người chốt lời đóng vị thế.

Màu sắc của thân nến không quan trọng. Quan trọng là chiều dài của bóng nến, tính chất lặp đi lặp lại của hành động giá này và khối

lượng cao tương ứng. Nếu xuất hiện tín hiệu trên, bạn có thể biết rằng thị trường đã sẵn sàng tăng tốc và khi các kho hàng đều trống, phản ứng giá sẽ diễn ra nhanh thôi. Những người giao dịch nội bộ hiện tại đã đưa giá đến đỉnh của cầu trượt xoáy, bất cứ khi nào cũng có thể trượt xuống trở về mặt đất để bắt đầu một vòng tích lũy mới.

Khi thấy hành động giá này, sau giai đoạn phân phối, tốt nhất là bạn nên ở trước màn hình – sẵn sàng và chờ đợi. Bây giờ chúng ta hãy xem xét trường hợp ngược lại của cao trào bán: cao trào mua. Đây cũng là một màn bắn pháo hoa đánh dấu sự kết thúc của giai đoạn tích lũy, và báo hiệu sự bắt đầu của xu hướng tăng cao hơn.

Cao trào mua đơn giản chỉ là sự kiện ngược lại với cao trào bán. Những người giao dịch nội bộ đã làm cho thị trường giảm giá, sự hoảng loạn đã được kích hoạt và những phe bán lo sợ đang đóng các vị thế. Xem Hình 5.17.

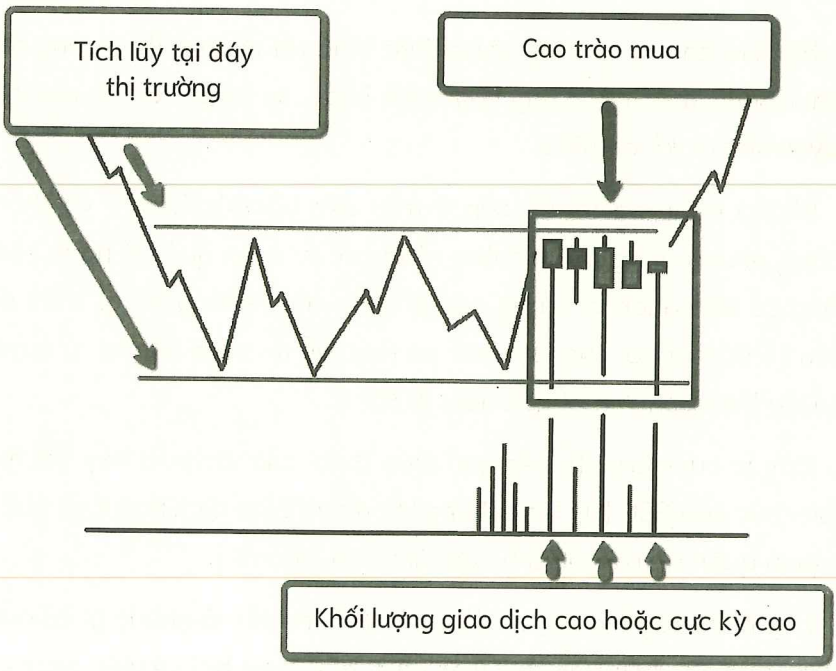

Hình 5.17 Cao trào mua – Màn trình diễn pháo hoa (Một lần nữa!)

Những người giao dịch nội bộ sau đó chuyển sang giai đoạn tích lũy để bổ sung lại kho hàng và di chuyển giá lên xuống trong một phạm vi hẹp, để loại bỏ những người bán ngoan cường còn sót lại.

Càng về cuối giai đoạn này, những người giao dịch nội bộ càng khiến giá giảm một cách nhanh chóng để loại bỏ thêm một số người bán nữa, trước khi kéo giá lên lại và đóng cửa gần với mức mở cửa bằng hoạt động mua lại của chính họ, những người săn giá rẻ cũng nhận thấy rằng thị trường đang 'quá bán' tại mức giá này.

Điều này được lặp đi lặp lại nhiều lần, hoạt động bán tháo tiếp tục diễn ra trong sự hoảng loạn của các nhà đầu tư và nhà đầu cơ. Họ treo cờ trắng đầu hàng.

Những người giao dịch nội bộ hiện đã sẵn sàng, kho hàng của họ đã đầy ắp, chuẩn bị cuộc hành quân và bắt đầu xu hướng tăng giá cao hơn đến mục tiêu phân phối.

Một khi chúng ta chấp nhận thực tế là tất cả các thị trường đều bị thao túng theo cách này hay cách khác, thì phần còn lại của câu chuyện sẽ cực kỳ dễ hiểu.

Những điều mà tôi đề cập ở trên đều hết sức hợp lý và thông thường, nhưng đừng nhầm tưởng rằng các cơ quan quản lý hành pháp không có liên quan gì trong câu chuyện này. Không có gì thay đổi nhiều kể từ thời đại của Wyckoff và Ney, để tôi trích dẫn lại từ quyển 'Tạo lập thị trường' xuất bản năm 1975.

Đây là cuộc trò chuyện qua điện thoại của Richard Ney với một quan chức của SEC (Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch Hoa Kỳ). SEC là cơ quan quản lý toàn bộ lĩnh vực tài chính ở Hoa Kỳ.

Hãy nhớ rằng, lúc bấy giờ là năm 1975, và đây là những gì đã được nói trong cuộc điện đàm, khi viên chức này được hỏi về việc giám sát các chuyên gia trên sàn giao dịch cũng như cách quản lý họ:

"Các chuyên gia thuộc quyền quản lý của Sở giao dịch. Chúng tôi không quá quan tâm đến họ. Họ không được quản lý trực tiếp từ Ủy ban. Tất cả đều hoạt động theo quy chế tự quản. Họ có các quy tắc riêng – Ủy ban chỉ chấp thuận mà thôi. Chỉ khi Ủy ban cảm thấy có điều gì đó không phù hợp thì mới có ngoại lệ xảy ra. Chúng tôi giám sát các nhà môi giới (broker-dealers) nhưng không bao giờ lên Sàn giao dịch để kiểm tra các chuyên gia".

Vậy có gì thay đổi không?

Trong thực tế, rất ít thay đổi ngoại trừ việc giao dịch hiện nay chủ yếu là điện tử, và nghiệp vụ HFT (Giao dịch tần số cao) – một trong nhiều vấn đề mà SEC đang phải đối mặt.

Có những trường hợp thông thường như các cá nhân và công ty phải giải trình với SEC về hành động của họ trên thị trường, hoặc một số chủ thể khác lại có cách kiểm soát tình hình cũng như để trấn an công chúng rằng thị trường được điều tiết theo cách công bằng và cởi mở.

Đáng buồn thay, như tôi đã hy vọng ở các chương trước, việc sử dụng VPA sẽ trực tiếp nhanh chóng chứng minh cho bạn thấy, điều này chắc chắn không phải vậy. Những người giao dịch nội bộ quá kinh nghiệm và ma mãnh để không phải mất cả chì lẫn chài. Bây giờ thì họ đã nghĩ ra những cách mới và lịch sự hơn để thao túng giá cho mục đích của riêng họ.

Hãy để tôi trích dẫn từ một bản tin tức gần đây của SEC về vấn đề HFT[1]:

"Có một số loại kỹ thuật HFT khác nhau và Bản công bố khái niệm của SEC [6] đã chia nhỏ chúng thành bốn loại chiến lược chính:

---

1. Giao dịch tần suất cao, tiếng Anh gọi là high-frequency trading, viết tắt là HFT. Giao dịch tần suất cao là phương pháp giao dịch sử dụng những chương trình máy tính mạnh để thực hiện một số lượng lớn giao dịch trong vòng chưa đầy một giây. Những thuật toán phức tạp sẽ được sử dụng để phân tích nhiều thị trường một lúc và lệnh sẽ được thực hiện dựa theo điều kiện thị trường. (Theo Vietnambiz)

Tạo lập thị trường: giống như hoạt động tạo lập thị trường truyền thống, chiến lược này cố gắng kiếm tiền bằng cách cung cấp thanh khoản cho cả hai bên mua và bán đồng thời hưởng chênh lệch giá (spread).

Kinh doanh chênh lệch giá (Arbitrage): Giao dịch khi cơ hội kinh doanh chênh lệch giá xuất hiện (ví dụ: do thị trường định giá sai giữa các Chỉ số, quỹ ETF hoặc ADR (Chứng chỉ tiền gửi của Mỹ) và các công cụ phái sinh khác của chúng.)

Cấu trúc (Structural): Các chiến lược này tìm cách tận dụng mọi lỗ hổng cấu trúc của thị trường hoặc một số bên tham gia nào đó, bao gồm các hoạt động kinh doanh chênh lệch giá có độ trễ (latency arbitrage) hoặc nhồi giá (quote stuffing).

Định hướng (Directional): Các chiến lược này cố gắng đón đầu – hoặc kích hoạt – một động thái giá và bao gồm tiên đoán lệnh giao dịch (order anticipation) và kích thích động lượng (momentum ignition)."

Và ngày công bố báo cáo này? – cuối năm 2012.

Tuy không muốn lao vào vấn đề này, nhưng tôi biết rằng một số người đọc quyển sách này có thể cho là tôi đang nói về 'thuyết âm mưu'. Tôi có thể đảm bảo với bạn rằng tôi không bao giờ làm việc đó.

Như chính Ney đã chỉ ra:

"Hầu hết những người trong Chính phủ đang thực hiện việc điều tra đều tri ân Sở giao dịch chứng khoán bằng cách này hay cách khác (thông qua đóng góp cho chiến dịch hoặc thông qua các công ty luật của họ), hoặc hy vọng (nếu họ là ủy viên và chủ tịch của SEC) sẽ được làm việc trong lĩnh vực chứng khoán vào một ngày không xa, và kết quả là không có bất thường gì từ các cuộc điều tra đó."

Hãy để tôi kết thúc chương này bằng cách tạo một giản đồ mà tôi hy vọng sẽ biến tất cả mọi thứ trở nên gọn gàng nhất có thể.

Đây là chu kỳ thị trường hoàn chỉnh, mà tôi thích gọi là – 'một ngày làm việc khác tại văn phòng' của những người giao dịch nội bộ, và điều này không có gì bất ngờ cả. Xem Hình 5.18

Chiến dịch đầu tiên là giai đoạn tích lũy. Những người giao dịch nội bộ bắt đầu nhập đầy kho hàng của họ, vốn đang trống sau khi giảm mạnh, với giá bán buôn.

Khi các kho gần đầy, cao trào mua bắt đầu, với một số hành động giá biến động để hút thêm hàng, nhưng khi đã hoàn tất, họ sẽ thoát ra khỏi vùng giá và kiểm tra nguồn cung. Nếu tất cả lượng bán đã được hấp thụ, những người giao dịch nội bộ có thể bắt đầu đẩy thị trường cao hơn từng bước, xây dựng lại niềm tin khi các nhà đầu tư và nhà đầu cơ vẫn còn đang rất sốc.

Khi niềm tin quay trở lại, xu hướng vì thế mà bắt đầu tăng thêm động lực, thu hút những người mua hiện tin rằng thị trường sẽ 'đi lên đến mặt trăng'. Ngay cả những nhà đầu tư thận trọng cũng không chịu nổi và mua vào khi giá đang chạm đến vùng mục tiêu bán lẻ.

Khi thị trường đang ở vùng giá bán lẻ (vùng phân phối), phe mua bị thu hút ngày càng nhiều vì giai đoạn phân phối bắt đầu trở nên gay cấn hơn với giá tăng cao hơn, sau đó giảm xuống khiến họ bị kẹt lại. Cuối cùng, cao trào bán xuất hiện, với hành động giá biến động, và hàng còn lại được dọn sạch sẽ khỏi kho.

Khi kho đã trống rỗng, thị trường giảm xuống bứt phá ra khỏi vùng phân phối, và kiểm tra lượng cầu còn lại đang trôi nổi. Nếu việc kiểm định xác nhận rằng lượng mua tại khu vực này đã được hấp thụ hết thì chiến dịch xem như hoàn tất và thị trường sẽ giảm giá nhanh chóng.

Chu kỳ đã hoàn tất, phần chiến thắng thuộc về những người giao dịch nội bộ. Và mọi thứ cứ được lặp lại, lặp lại,... tôi nghĩ là bạn đã hiểu ra vấn đề.

Điểm quan trọng cần nhớ ở đây là chu kỳ này có thể diễn ra trong bất kỳ khung thời gian nào và trên bất kỳ thị trường nào. Hình

minh họa ở trên có thể là biểu đồ 5 phút của một cặp tiền tệ đang diễn biến trong vài giờ. Cũng có thể là biểu đồ ngày của cổ phiếu đang diễn biến trong vài tuần hoặc vài tháng. Cũng có thể là biểu đồ 1 giờ của thị trường hợp đồng tương lai nào đó, nhà tạo lập trong trường hợp này là các những nhà điều hành lớn (large operator) với chu kỳ kéo dài khoảng vài ngày hoặc một tuần. Khung thời gian thực sự không quá quan trọng, chỉ cần bạn hiểu được quy luật nhân quả của Wyckoff là được.

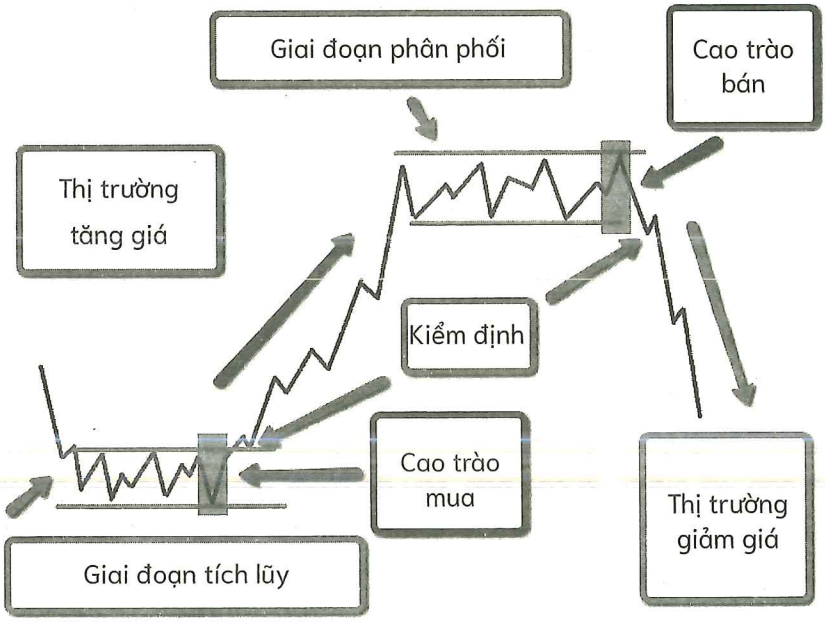

Hình 5.18 Chu kỳ thị trường – Một ngày làm việc khác tại văn phòng!

Khi bắt đầu nghiên cứu chi tiết các biểu đồ, chúng ta sẽ thấy các chu kỳ này xảy ra lặp đi lặp lại và chỉ cần trang bị đầy kiến thức được trình bày trong các chương đầu là đủ để giúp các nhà giao dịch và nhà đầu tư thực sự hiểu thị trường hoạt động như thế nào cũng như giao dịch một cách tự tin.

Tuy nhiên, đối với một nhà giao dịch VPA thì đó chỉ là điểm khởi đầu.

Trước khi chuyển sang chương tiếp theo, hãy để tôi cố gắng 'đóng khung' lại toàn bộ những gì đã trình bày từ đầu quyển sách đến bây giờ, đặc biệt hơn, vì nó là thứ mà tôi đã mất một thời gian dài để hấp thụ từ lần đầu tiên học VPA.

Do đó, tôi sẽ tóm tắt lại, bắt đầu từ khái niệm thao túng thị trường, và cố gắng giải thích quan điểm theo những thuật ngữ này. Có phải những nhà tạo lập thị trường có thể đẩy giá lên, kéo giá xuống một cách tự do và bất cứ khi nào họ cảm thấy thích hơn hay không. Câu trả lời dứt khoát là không. Quan điểm về sự thao túng thị trường của tôi có lẽ khác với quan điểm của những người khác, đơn giản là nhà tạo lập thị trường sử dụng mọi nguồn lực sẵn có, để kích hoạt nỗi sợ hãi hoặc lòng tham của những nhà giao dịch nhỏ lẻ mà thôi. Một trong những nguồn lực tiêu biểu là phương tiện truyền thông, họ sử dụng nó để tác động đến việc mua và bán trên thị trường, và đẩy giá đi theo định hướng đã lên kế hoạch từ trước, tăng cao hơn trong giai đoạn phân phối hoặc giảm thấp hơn trong giai đoạn tích lũy.

Đây là điều mà tôi cho là thao túng thị trường. Nghĩa là việc tạo ra một môi trường, từ đó khơi gợi nỗi sợ hãi hoặc lòng tham trong tâm trí của nhà đầu tư hoặc nhà đầu cơ. Như tôi đã nói trước đó, thao túng thị trường không phải là thao túng giá, mà là thao túng hai cảm xúc sợ hãi và tham lam. Nỗi sợ hãi kích thích hành động bán, sự tham lam kích thích hành động mua, và các phương tiện truyền thông dưới mọi hình thức chính là công cụ hoàn hảo thao túng hai yếu tố cảm xúc trên.

Tiếp theo, tuy tất cả những người giao dịch nội bộ làm việc cùng nhau nhưng không phải kiểu một thỏa thuận giữa các công ty cạnh tranh để kiểm soát giá. Có hàng trăm chuyên gia trên sàn giao dịch (specialist) và nhà tạo lập thị trường, và đơn giản là không khả thi để làm như vậy. Tuy nhiên, tất cả họ đều nhìn ra điểm mạnh và điểm yếu trên thị trường một cách đồng thời. Họ có lợi thế khi nhìn thấy cả hai mặt: tất cả lệnh mua và tất cả lệnh bán, và từ đó nắm được tâm lý thực sự của thị trường.

Nhưng thứ họ không thể che giấu được chính là khối lượng giao dịch, nhờ đó mà khái niệm này trở nên vô cùng mạnh mẽ và hữu ích. Đó cũng là cách duy nhất để chúng ta có thể biết được khi nào những người giao dịch nội bộ tham gia vào hành động giá và nếu tham gia thì họ đang mua hay đang bán. Khi họ đang mua trong cao trào mua, chúng ta có thể phát hiện ra nhờ khối lượng tại đó rất lớn. Ngược lại, họ đang bán trong cao trào bán, chúng ta có thể phát hiện ra nhờ khối lượng tại đó rất lớn. Bạn cần phải hiểu những khái niệm này.

Khối lượng không phải là yếu tố quan trọng để xác định sự thao túng thị trường trong VPA, mà nó đem đến cho tôi một quan điểm khác.

Tôi thường được hỏi những người giao dịch nội bộ tính toán các mức giá mục tiêu để tích lũy và phân phối như thế nào, và câu hỏi này cũng là điều mà tôi đã tự đấu tranh với bản thân. Liệu có phải họ lựa chọn các mức giá tùy ý trước, hoặc có một logic nào đó giúp chúng ta 'hiểu được' khía cạnh này không? Cụm từ 'hiểu được' chính là yếu tố xác định được hành vi giá tại các mức giá này.

Trên bất kỳ biểu đồ nào, có những lúc giá tắc nghẽn tạo ra mức tự nhiên mà tại đó thị trường có thể được coi là 'quá bán' hoặc 'quá mua' – thuật ngữ mà tôi đã giới thiệu trước đó trong chương này. Các mức giá này nền tảng cơ bản đối với các nguyên tắc của VPA vì hai lý do. Đầu tiên, chúng đại diện cho các khu vực mà thị trường tìm thấy sự hỗ trợ hoặc có khả năng gặp sự kháng cự. Chúng xác định các mức cản, nơi mà thị trường đã tạm dừng trong quá khứ và rời khỏi hoặc đảo ngược khỏi các khu vực này. Tôi sẽ giải thích chi tiết hơn về những điều này ngay sau đây, nhưng tạm thời hãy chấp nhận thực tế là chúng đã tồn tại và được tạo ra trong các giai đoạn tích lũy và phân phối.

Giờ đây, những 'giai đoạn' hành động giá này xuất hiện trên khắp các biểu đồ của chúng ta và ở mọi khung thời gian, những người giao dịch nội bộ biết rõ chúng nằm ở đâu và liệu chúng có phải là những khu vực tiềm năng để giá bùng nổ lớn hay chỉ đơn giản là những khu

vực tạm dừng nhỏ trong quá khứ trước khi tiếp tục di chuyển. Do đó, khi chuẩn bị bất kỳ chiến dịch nào, những người giao dịch nội bộ đều đã nhắm mục tiêu đến những vùng này, như những mức tự nhiên tiềm năng để tích lũy và phân phối. Điều này cũng giải thích được những hành động giá khi thị trường chạm đến vùng giá này.

Hãy bắt đầu với giai đoạn phân phối và quan sát điều gì đang thực sự xảy ra trong thời gian diễn ra cao trào bán?

Thị trường được đẩy lên cao hơn và tăng tốc nhờ tin tức tích cực, cuối cùng cũng đã đến vùng mục tiêu, có khả năng là vùng được xem là 'quá bán', nói cách khác, có khả năng giá sẽ bị cạn động lượng tại đây. Chúng ta biết điều này vì đây là những khu vực mà người giao dịch nội bộ nhắm mục tiêu trước khi chiến dịch bắt đầu. Theo xu hướng tăng, được hỗ trợ bởi những tin tức tích cực và số lượng phe mua tham gia thị trường ngày càng tăng, những người giao dịch nội bộ hiện tạm dừng ở mức này và bắt đầu công việc phân phối.

Giai đoạn đầu của đợt phân phối được thực hiện hoàn toàn dựa trên động lượng đã được thúc đẩy vào thị trường bởi những người giao dịch nội bộ, do đó khối lượng ở đây sẽ cao nhưng không quá mức. Trên bất kỳ thanh nến 'tăng' nào, khối lượng ở đây sẽ đại diện cho lượng mua 'tự nhiên' của các nhà đầu tư và nhà đầu cơ. Nói cách khác, những người giao dịch nội bộ không cần dùng nguồn lực để 'ép' thị trường tăng cao hơn trong giai đoạn này. Họ chỉ đơn giản là bán hàng cho phe mua có nhu cầu, qua đó làm cho giá tăng, và phe mua hiện tại đang rất 'tham lam'. Bất cứ lượng bán nào ở mức giá này, tại thời điểm này cũng đều là lượng bán 'tự nhiên' từ những người đã mua ở đầu xu hướng vì họ nhận thấy rằng thị trường có thể vấp phải sự kháng cự tại mức giá này và quyết định chốt lời. Điểm mấu chốt ở đây là khối lượng tương ứng suốt giai đoạn trên cao hơn mức trung bình nhưng không quá mức.

Chắc chắn sẽ có những dấu hiệu suy yếu như chúng ta thấy ngay sau đây, khi bắt đầu nghiên cứu chi tiết các biểu đồ, nhưng giai đoạn đầu tiên của sự phân phối tôi sẽ gọi giai đoạn 'tự nhiên'. Vào thời gian

này, người giao dịch nội bộ chỉ đang đáp ứng nhu cầu từ các nhà đầu tư và đầu cơ tham lam. Bất cứ lượng hàng bán ra nào cũng được hấp thụ vào kho hàng của họ, và được tái bán.

Sau đó, tin tức được sử dụng khiến thị trường tăng lên giảm xuống trong một phạm vi nhất định để lượng hàng tồn kho được bán ra dần.

Để giai đoạn cuối cùng, cao trào bán xuất hiện, và đây là lúc những người giao dịch nội bộ cần phải nỗ lực. Hiện tại ở mức này, thị trường đang rất yếu. Có lẽ tin tức không còn quá lạc quan như trước, và những người giao dịch nội bộ đang phải 'ép' giá tăng cao hơn bằng cách sử dụng bất cứ tin tức nào để có thể để kéo thêm phe mua.

Nhưng với một thị trường yếu, phe mua hiện đang trở nên bị áp đảo bởi phe bán, đó là lý do tại sao chúng ta thấy hành động giá được phản ánh tương ứng ở các cây nến trong thời gian diễn ra cao trào bán. Những người giao dịch nội bộ hiện đang phải đối mặt với tình huống khó khăn thực sự: vừa cố gắng giữ thị trường đứng vững bằng cách ép nó tăng cao hơn, vừa mạo hiểm bán ra với số lượng lớn cho phe mua, nhưng khi khối lượng bán tăng lên, điều này lại dẫn đến giá giảm, khiến cho áp lực giảm của thị trường ngày một lớn.

Ở mỗi các chiến dịch, đây là vấn đề cuối cùng phải đối mặt. Rất dễ hiểu. Họ phải bán ra với khối lượng đủ lớn và cuối cùng giá sẽ giảm chống lại họ. Đây là một cuộc chiến cam go, vừa giữ cho giá cao, vừa dọn sạch hàng trong kho vào giai đoạn cuối cùng đầy kịch tính.

Vấn đề ở đây là làm sao để đẩy ra ngoài thị trường một lượng hàng lớn nhưng không được để giá giảm nhanh chóng, nếu không họ sẽ phải xây dựng lại từ đầu. Đó là một sự cân bằng mà họ phải thực hiện, và nó được phản ánh rất rõ qua những cây nến cuối cùng khi kết thúc cao trào bán. Những người giao dịch nội bộ phải ép giá cao hơn, vừa đáp ứng mọi nhu cầu tăng lên mà không để giá sụp đổ, và những cây nến trong cao trào bán đã thể hiện điều đó. Hãy nhìn một ví dụ khác.

CAO TRÀO BÁN

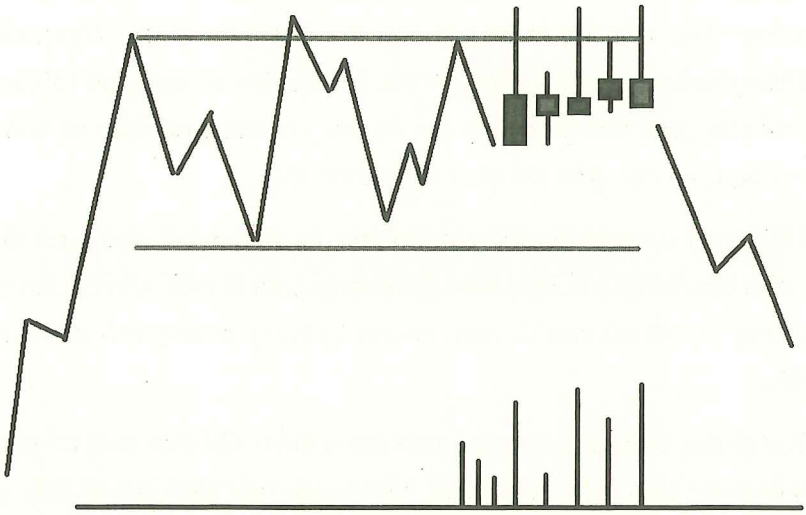

Hình 5.19 Cao trào bán

Hình 5.19 thể hiện hành động những người giao dịch nội bộ đang cố gắng đáp ứng nhu cầu của phe mua bằng cách bán ra khối lượng lớn hàng trong kho, điều này buộc giá giảm trở lại. Bạn có thể tìm thấy trường hợp này trong thực tế. Hàng được tuôn ra nhiều trên thị trường thì sẽ khiến giá giảm. Ngược lại, sự khan hiếm trong một sản phẩm sẽ làm tăng giá trị của nó. Hãy nghĩ đến hàng hiệu, hàng được thiết kế riêng, hàng xa xỉ. Nếu chúng ta muốn tăng giá trị của một thứ gì đó thì chỉ việc tạo một 'phiên bản giới hạn'. Điều này cho phép chúng ta bán mặt hàng với giá cao hơn, vì số lượng đang rất ít ỏi và người ta 'thèm khát' hơn. Ngược lại, giá của một sản phẩm đại trà sẽ thấp hơn nhiều do số lượng sản xuất lớn, từ đó thị trường khó có thể tăng giá.

Bất cứ khi nào các tổ chức lớn phải bán các khối cổ phiếu lớn trên đỉnh xu hướng, họ không thể chỉ đặt một lệnh cho toàn bộ khối cổ phiếu đó. Điều này sẽ khiến giá giảm mạnh và giảm luôn lợi nhuận khi

bán cổ phiếu. Do đó, để khắc phục vấn đề này, nhiều công ty lớn sử dụng một phương tiện gọi là 'bể tối' (dark pool[1]).

Tôi đã nói ở phần đầu của quyển sách này: khối lượng là hoạt động duy nhất trên thị trường không thể che giấu được. Vâng, điều này không hoàn toàn đúng đâu. Vì các tổ chức lớn sử dụng bể tối (dark pool) để che giấu các giao dịch lớn và các chi tiết giao dịch sẽ không được công khai cho đến khi giao dịch hoàn tất.

Không có sự minh bạch, một lần nữa, là điều mà ít nhà giao dịch hoặc nhà đầu tư nhỏ lẻ biết đến. Đó không phải là một vấn đề lớn đối với chúng ta, và dù sao đi nữa, chúng ta cũng chẳng thể làm được gì nhiều.

Tuy nhiên, điều này củng cố một quan điểm. Khi một khối cổ phiếu lớn phải được bán, nếu được thực hiện trong một lệnh thì sẽ đẩy giá xuống rất sâu, vì vậy, giải pháp thay thế của họ là chia một lệnh giao dịch thành các khối nhỏ hơn và bán với khối lượng nhỏ hơn hoặc sử dụng bể tối để che giấu nó hoàn toàn.

Vấn đề tương tự cũng xảy ra trong giai đoạn cao trào mua, khi những người giao dịch nội bộ mua với khối lượng lớn, kết quả là thị trường bắt đầu tăng lên. Nick Leeson, nhà giao dịch lừa đảo đã làm phá sản Ngân hàng Barings cũng gặp phải vấn đề tương tự. Anh ta mở vị thế quá lớn, nên không thể đóng hết một lượt mà không khiến thị trường chuyển dịch ngược với hướng mua/bán của bản thân.

Cuối cùng, một ví dụ khác là khi giao dịch một cổ phiếu hoặc tiền tệ kém thanh khoản. Mua với số lượng lớn sẽ nhanh chóng đẩy giá lên. Bán với khối lượng lớn sẽ làm giá giảm. Đây là vấn đề mà những người giao dịch nội bộ phải đối mặt khi bán hoặc mua với khối lượng lớn. Do

1. Dark pool – bể tối (tạm dịch) – là một dạng hệ thống giao dịch thay thế, cho phép nhà đầu tư nhập lệnh và giao dịch mà không cần tiết lộ công khai ý định của mình trong quá trình tìm kiếm người mua và người bán. (Theo Vietnambiz)

đó, giá sẽ luôn đi ngược lại với họ, đó là lý do tại sao họ không thể hoàn thành tất cả việc bán hoặc mua trong một phiên.

Nó phải được thực hiện trong hai, ba hoặc bốn phiên, và là một lý do khác khiến quá trình phân phối, cao trào bán và cao trào mua phải diễn ra trong một giai đoạn nhất định. Tôi đã phải vật lộn với vấn đề này một khoảng thời gian dài, nhưng tôi sớm biết rằng chúng ta chỉ đơn giản là kiên nhẫn và đợi cho đến khi giai đoạn cao trào kết thúc. Hãy nhớ rằng cần có thời gian để bán hết số lượng lớn một cách nhanh chóng.

CAO TRÀO MUA

Vấn đề tương tự cũng xảy ra trong giai đoạn cao trào mua. Chính vị thế lớn của họ cùng với việc những phe bán khống đóng vị thế của họ, đã khiến giá tăng lên. Tuy nhiên, những người giao dịch nội bộ tham gia vào thị trường là tác động chủ yếu. Nếu chúng ta quay lại ví dụ về cao trào mua một lần nữa:

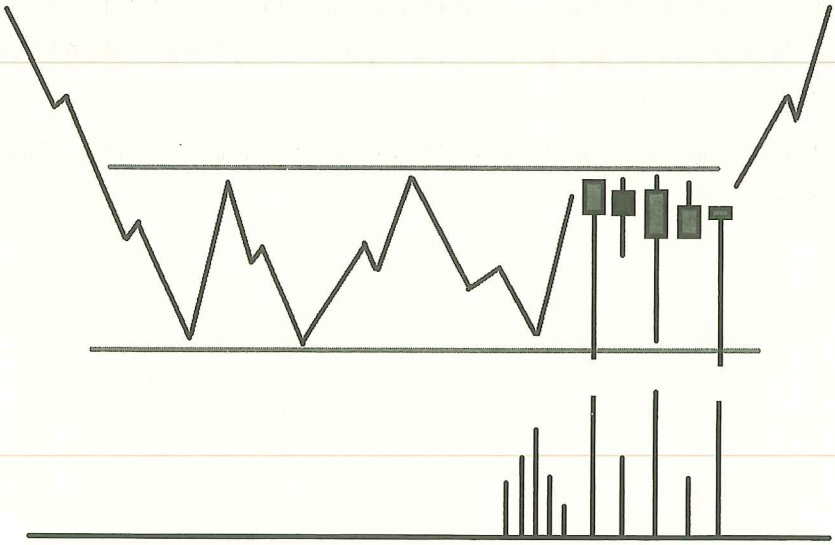

Hình 5.20 Cao trào mua

Thị trường vẫn đang giảm, những người giao dịch nội bộ đang ép thị trường giảm giá bằng những tin tức tiêu cực, và sau đó mua với số lượng lớn để nhập đầy các kho hàng, những điều này lại khiến thị trường tăng cao. Hành động được dừng lại và thị trường tạm thời đi ngang.

Sau đó, nhiều tin xấu hơn được sử dụng để đẩy thị trường xuống thấp hơn, họ tiếp tục lợi dụng tình thế này để mua vào với khối lượng lớn, với thị trường tăng lên lần nữa. Điều này được lặp đi lặp lại cho đến khi kho được nhập đầy hàng.

Việc chúng ta có tin vào việc thị trường bị thao túng phản ánh trong hành vi giá như thế này hay không cũng không quan trọng lắm. Quan trọng là bạn tin vào mối quan hệ giữa giá và khối lượng trong các giai đoạn này của hành vi thị trường là được.

Khối lượng giao dịch cực cao đang cho chúng ta thấy: rõ ràng, hơn lúc nào hết, thị trường đang chuẩn bị cho sự đảo chiều xu hướng. Khi thấy hành động giá và khối lượng cao tương ứng với giai đoạn cao trào bán, chúng ta biết rằng có một sự đảo chiều xu hướng giảm giá tiềm năng. Khi thấy hành động giá và khối lượng cao tại giai đoạn cao trào mua, thì sắp sửa có một xu hướng tăng tiềm năng diễn ra. Đảm bảo là như vậy.

Khối lượng lớn và hành động giá liên quan đã thể hiện tất cả. Không thể rõ ràng hơn.

CHƯƠNG 06

PHÂN TÍCH GIÁ CẢ KẾT HỢP KHỐI LƯỢNG - CẤP ĐỘ TIẾP THEO

Tôi không bao giờ tranh luận với giá cả

- Jesse Livermore (1877-1940) -

Trong vài chương trước, chúng ta đã dần dần xây dựng kiến thức và sự hiểu biết về VPA, bắt đầu bằng việc phân tích rất đơn giản về giá và khối lượng ở cấp vi mô – cấp độ dải băng giá.

Từ đó, chúng ta chuyển sang xem xét một số khái niệm đơn giản về giá và khối lượng ở cấp độ vĩ mô, và cuối cùng trong chương cuối, góc nhìn 'toàn cầu' và các chu kỳ hành vi của thị trường cùng với sự lên xuống và dòng chảy khối lượng khi người trong cuộc đưa lên đẩy xuống hành động giá bằng nhiều cách chẳng hạn như sử dụng các phương tiện truyền thông.

Tuy nhiên, như tôi đã nói ở phần đầu của quyển sách này, không có gì mới trong giao dịch, và khối lượng đã tồn tại hơn 100 năm. Một điều đã thay đổi, đó là sự ra đời của nến Nhật làm tiêu chuẩn 'phổ biến' để phân tích hành động giá trên biểu đồ. Còn trước kia, tất cả các sách và bài báo gốc đều có một điểm chung, đó là các biểu đồ sử dụng biểu đồ thanh để mô tả hành động giá. Nến Nhật chỉ được các nhà giao dịch phương Tây áp dụng từ đầu những năm 1990. Một lần nữa, tôi may mắn được Albert dạy những điều cơ bản, và tôi đã sử dụng nến Nhật kể từ đó vì một số lý do.

Đối với tôi, biểu đồ nến mang tính mô tả nhiều hơn bất kỳ biểu đồ thanh. VPA sử dụng cùng nến Nhật là phương pháp của riêng tôi. Bằng cách kết hợp sức mạnh của nến với VPA, chúng ta sẽ có góc nhìn sâu hơn về hành vi thị trường.

Trong chương này, tôi muốn chuyển sang cấp độ tiếp theo và giải thích các nến và mô hình nến khác nhau mà chúng ta xây dựng trong phân tích VPA. Tôi phải nhấn mạnh: chương này không nhằm mục đích

dạy về nến Nhật. Đã có rất nhiều sách nói về nội dung này và có thể tôi sẽ viết riêng một quyển như vậy.

Trong chương này, tôi muốn giải thích những cách kết hợp nến và mô hình nến, đó là những thứ cần xem khi phân tích biểu đồ bằng VPA. Chúng ta sẽ quan sát rất nhiều ví dụ bằng các giản đồ trước khi chuyển sang các ví dụ biểu đồ có chú thích thực tế trong các chương tiếp theo.

Tuy nhiên, trước khi tiếp tục, tôi muốn giải thích một số nguyên tắc áp dụng được áp dụng rộng rãi và chúng ta cần ghi nhớ trong bất kỳ phân tích nào khi sử dụng nến.

NGUYÊN TẮC SỐ 1

Dù là bóng nến trên hay dưới thì biên độ bóng nến là yếu tố đầu tiên cần phải chú ý bởi vì nó tiết lộ ngay lập tức độ mạnh/yếu hoặc sự do dự sắp xảy ra trên thị trường và quan trọng hơn là mức độ của mọi tâm lý thị trường tương ứng với bóng nến đó.

NGUYÊN TẮC SỐ 2

Nếu cây nến không có bóng, thì điều này cho thấy rằng tâm lý thị trường đang rất mạnh theo hướng của giá đóng cửa so với giá mở cửa.

NGUYÊN TẮC SỐ 3

Một cây nến thân hẹp thể hiện tâm lý thị trường đang yếu. Ngược lại, một cây nến thân rộng thể hiện tâm lý thị trường đang mạnh.

NGUYÊN TẮC SỐ 4

Một cây nến cùng loại sẽ có ý nghĩa hoàn toàn khác tùy thuộc vào vị trí nó xuất hiện trong xu hướng giá. Luôn xem xét vị trí của cây nến trong xu hướng tổng thể hoặc trong giai đoạn giá đi ngang.

NGUYÊN TẮC SỐ 5

Khối lượng xác nhận giá. Bắt đầu với cây nến, sau đó tìm kiếm sự xác nhận hoặc sự bất thường của hành động giá bằng thanh khối lượng.

Bây giờ, tôi sẽ bắt đầu xem xét hai trong số những loại nến quan trọng nhất: ngôi sao băng (shooting star) và cây búa (hammer).

NẾN SAO BĂNG (Shooting Star)

Hành động giá thể hiện tín hiệu suy yếu

Nến sao băng là một trong ba nến hàng đầu trong VPA mà chúng ta cần theo dõi trên mọi khung thời gian và trên tất cả các thị trường.

Hành động giá đang bộc lộ sự suy yếu, vì giá đã tăng và sau đó giảm xuống gần giá mở cửa, với bên bán áp đảo bên mua trong phiên.

Nến sao băng xuất hiện trong mọi xu hướng, cả tăng và giảm, và tại mọi thời điểm trong xu hướng.

Sự xuất hiện của chúng KHÔNG báo hiệu một sự đảo chiều ngay lập tức mà báo hiệu SỰ SUY YẾU TIỀM TÀNG tại thời điểm mà hành động giá đang thể hiện. Cây nến CHỈ có ý nghĩa dựa trên khối lượng tương ứng.

Hành động giá của ngôi sao băng xuất hiện trong mọi xu hướng tăng và giảm. Đó là tín hiệu kinh điển thể hiện sự suy yếu và chỉ có khối lượng mới có thể đưa ra tín hiệu rõ ràng về sức mạnh tương đối của sự suy yếu này – mức độ của bất kỳ sự đảo chiều nào. Sau đây chúng ta sẽ có một số ví dụ để hiểu rõ các trường hợp của nến sao băng tương ứng với từng khối lượng khác nhau.

Trong một xu hướng tăng giá, bất kỳ nến sao băng nào có khối lượng dưới trung bình chỉ đơn giản là báo hiệu một sự tạm dừng có thể xảy ra trong xu hướng tăng – sự điều chỉnh tiềm năng ngắn hạn. Sau

một tín hiệu như vậy, chúng ta sẽ xem xét hành động giá trước đó và sau đó để tìm kiếm sự xác nhận xu hướng tiếp tục.

Khi xu hướng tiến triển hơn, tín hiệu suy yếu ban đầu này có thể được xác nhận thêm bằng những nến sao băng khác, với khối lượng trung bình. Khi chúng ta có hai cây nến có biên độ tương tự trong một xu hướng và trong cùng một khung thời gian, thì chúng ta có thể so sánh khối lượng giữa chúng. Nếu nến đầu tiên là dấu hiệu ban đầu của sự suy yếu, thì nến thứ hai, với khối lượng tăng lên đang xác nhận thêm manh mối này. Trên thực tế, nếu khối lượng trên nến sao băng thứ hai cao hơn nến sao băng đầu tiên, thì 'tín hiệu suy yếu' đã mạnh hơn khi lượng bán ra trên thị trường nhiều hơn và khiến giá thấp hơn trong phiên.

Điều này dẫn tôi đến một điểm quan trọng mà tôi muốn giới thiệu tại đây. Đó có lẽ là một quan điểm hiển nhiên nhưng đáng để nhắc đến.

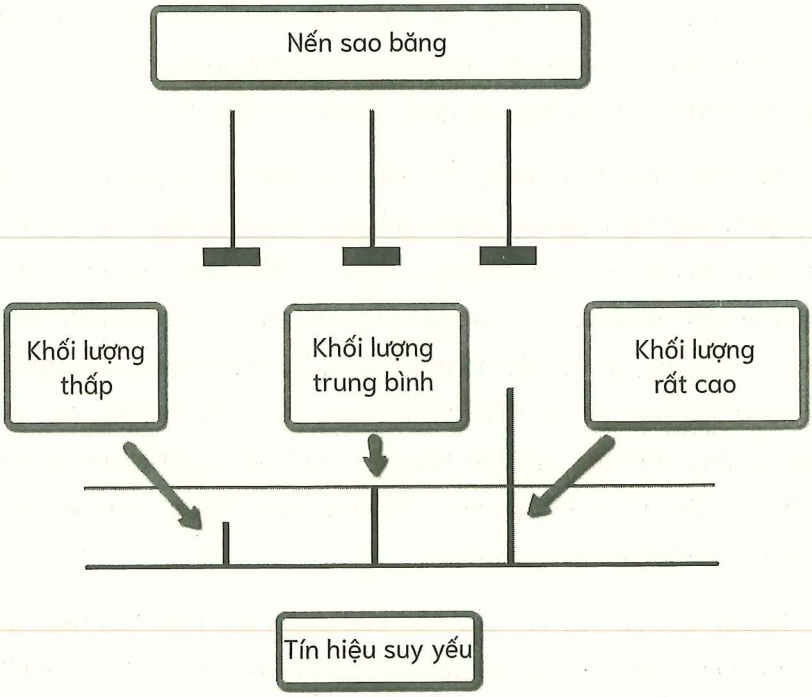

Hình 6.10 Nến sao băng và khối lượng

Nếu chúng ta nhìn thấy một nến sao băng, đây có thể được coi là dấu hiệu của sự suy yếu. Nếu chúng ta nhìn thấy hai nến sao băng liên tiếp, hoặc hai nến sao băng tương đối gần nhau, điều này đang làm gia tăng tâm lý giảm giá. Nếu nến sao băng thứ ba xuất hiện thì điều này càng củng cố thêm tâm lý giảm giá. Nói cách khác, các nến đơn rất quan trọng, và nhiều lần xuất hiện của cùng một nến, trong cùng một khu vực giá, sẽ làm tăng mức độ tâm lý giảm hoặc tăng theo cấp số nhân.

Và hãy nhớ rằng, đây chỉ mới là phân tích hành động giá. Nếu thêm vào khía cạnh khối lượng, thì phân tích hành động giá của chúng ta sẽ được nâng lên một cấp độ khác. Đó là lý do tại sao tôi thấy rất lạ khi các nhà giao dịch PAT không sử dụng khối lượng.

Nếu chúng ta lấy mô hình giá này, như trong Hình 6.10 và tưởng tượng đây thực tế là ba cây nến xuất hiện đồng thời, mỗi cây có khối lượng tăng dần, thì dựa trên sự kết hợp giữa chúng và khối lượng tương ứng, chúng ta có nghĩ thị trường sẽ tăng hay giảm không ?

Rõ ràng, thị trường đang rất yếu và có khả năng giảm, và lý do rất đơn giản. Đầu tiên, chúng ta đã thấy ba cây nến liên tiếp, giá không thể vượt nổi mức cao nhất (cả ba cây nến đều cùng một mức giá cao nhất), vì vậy có sự suy yếu trong vùng giá này. Thứ hai, là ba nến sao băng, mà chúng ta đã biết là dấu hiệu của sự suy yếu, và cuối cùng chúng ta có khối lượng. Khối lượng tăng dần trên ba cây nến giống nhau ở cùng một mức giá trên biểu đồ. Thị trường đang thực sự không ổn ở mức này, và hai cây nến cuối cùng có thể được xem xét là một phần của giai đoạn cao trào bán.

Ngoài ra, nếu các tín hiệu này xuất hiện sau một thời gian giá đi ngang, thì còn nhận được các tín hiệu thậm chí còn mạnh hơn, vì chúng ta đang xác thực phân tích VPA bằng một kỹ thuật phân tích giá khác – hỗ trợ và kháng cự.

Đỉnh và đáy xảy ra rồi thì nói rất dễ. Cố gắng xác định được khi thị trường đang diễn biến mới thực sự là khó. Do đó, tôi tạo ra một giản đồ như hình 6.11 để giải thích những hành động diễn ra trên một biểu đồ. Nó cũng sẽ cho phép tôi giới thiệu các khía cạnh khác rộng hơn của phương pháp này.

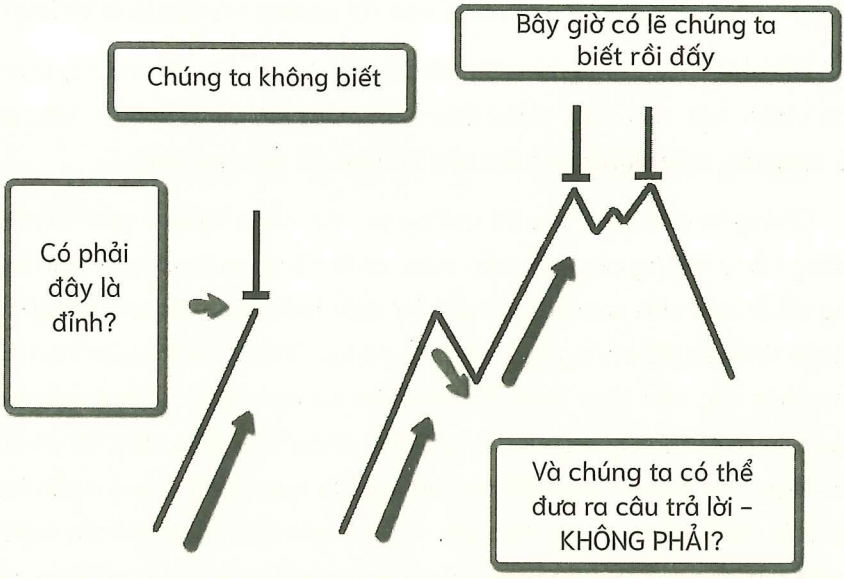

Hình 6.11 Hành động giá điển hình và những cây nến sao băng

Trước tiên, hãy quan sát phía bên trái của giản đồ. Thị trường đang có xu hướng tăng, khi một nến sao băng xuất hiện trên biểu đồ, có lẽ nó còn có khối lượng cao hơn trung bình. Liệu việc xuất hiện của cây nến này có biểu thị một sự đảo chiều xu hướng lớn hay chỉ đơn giản là một sự tạm dừng và điều chỉnh nhỏ? Câu trả lời là, dựa trên cây nến này, chúng ta không thể biết được.

Tất cả những gì có thể biết chắc chắn là chúng ta đã thấy một xu hướng tăng giá đang tiến triển trong các phiên trước và hiện tại nó đang hiện ra một số tín hiệu suy yếu. Những tín hiệu này có một vài giá trị, vì nó đã xuất hiện sau khi thị trường tăng một thời gian, và đây là một trong những điểm tôi đã cố gắng nhấn mạnh ở những phần trước.

Chúng ta phải xem xét tất cả những tín hiệu này trong bối cảnh của những gì đã xảy ra trước đó.

Trong trường hợp này, chúng ta đã có một xu hướng tăng tốt đang tiến triển, thì một cây nến hình sao băng xuất hiện với khối lượng trên trung bình. Chúng ta dồn hết sự chú ý vào biểu đồ này và nghĩ xem bây giờ phải làm gì? Có nên nhảy vào thị trường và đặt lệnh không?

Tất nhiên là không. Như tôi đã đề cập trước đó, thị trường không đảo chiều một sớm một chiều được. Nó dừng lại, phản ánh tin tức, sau đó tăng lên, tạm dừng một lần nữa và sau đó giảm xuống.

Chúng ta chờ xem liệu thị trường có xác nhận sự suy yếu này hay không bằng những cây nến tiếp theo, có lẽ nên là một số nến thân hẹp, tiếp đó là một nến sao băng khác. Sự xuất hiện của nến sao băng đầu tiên là tín hiệu để chúng ta chú ý và ghi lại. Chúng tôi khuyên bạn nên quan sát các nến tiếp theo để tìm kiếm sự xác nhận sự suy yếu ban đầu và cố gắng suy luận bằng phương pháp VPA: liệu đây có phải là dấu hiệu của sự suy yếu dài hạn hay chỉ là tạm dừng trong ngắn hạn. Tại thời điểm này, chúng ta cũng sẽ xem xét các vùng giá tắc nghẽn (vùng giá đi ngang) trên biểu đồ để tìm manh mối. Xét cho cùng, nếu chúng ta đang ở trong vùng giá mà thị trường đã đảo chiều trước đó, thì đây cũng là một tín hiệu mạnh và hơn nữa còn có thể cung cấp một số manh mối về độ mạnh/yếu của mọi sự đảo chiều tiềm năng.

Ngoài ra, nếu hành động giá chỉ mới bứt phá khỏi giai đoạn tích lũy gần đây, thì khả năng cao, nó chưa phải là điểm bắt đầu của một sự đảo chiều xuống, và một lần nữa, đây là điểm mấu chốt. Luôn xem xét chúng ta đang ở vị trí nào trong tình huống xu hướng cụ thể và mối liên hệ giữa vị trí đó với các giai đoạn tích lũy/phân phối gần nhất. Nói cho cùng, rất khó có khả năng một xu hướng mới đã được bắt đầu và sau đó đảo chiều nhanh chóng, đặc biệt là đã có kiểm định cung/cầu (testing supply/demand) thành công. Nói chung, vị trí xuất hiện của một cây nến quan trọng trong tổng thể 'bức tranh lớn' cần được xem xét kỹ lưỡng vì nó hé lộ ra nhiều thông tin đáng chú ý.

Bước tiếp theo là kiểm tra các khung thời gian cao hơn và thấp hơn để có cái nhìn rộng hơn về tín hiệu này và về bối cảnh cụ thể, cũng như áp dụng VPA cho các khung thời gian này.

Chẳng hạn, nếu hành động giá này đã xuất hiện trên biểu đồ 1 giờ và khi kiểm tra biểu đồ 15 phút cũng xuất hiện hai nến sao băng, cả hai đều có khối lượng trên trung bình, điều này xác nhận sự đảo chiều vào thời điểm này sẽ có xác suất xảy ra cao hơn. Hơn nữa, để củng cố thêm cho phân tích, chúng ta cũng có thể tìm kiếm các vùng giá tắc nghẽn lớn trong biểu đồ 15 phút. Tất cả phân tích này chỉ mất vài phút, nếu không muốn nói là vài giây trong khi chờ nến tiếp theo hình thành.

Việc sử dụng nhiều khung thời gian cho chúng ta cái nhìn về xu hướng dài hạn và cũng có thể giúp giải đáp nghi vấn liệu sự xuất hiện của nến sao băng này chỉ là một sự đảo chiều nhỏ hay sự manh nha của một xu hướng mới. Đây là một trong nhiều lợi thế của mà chúng ta cần khai thác. Hơn nữa, việc sử dụng nhiều khung thời gian sẽ cho biết chúng ta có thể nắm giữ các vị thế trong bao lâu.

Điều này có ý nghĩa hoàn hảo. Nếu xu hướng dài hạn là tăng và chúng ta đang có vị thế bán khống trên khung thời gian nhỏ hơn, thì dễ dàng hiểu rằng chỉ nên duy trì vị thế này trong một thời gian có hạn vì chúng ta đang đi ngược lại với xu hướng tổng thể. Một lần nữa, quan điểm này giúp giải đáp nghi vấn liệu đây chỉ là một sự đảo chiều nhỏ hay sự khởi đầu của một xu hướng mới.

Có rất nhiều kỹ thuật giúp chúng ta xác định liệu thị trường có đang ở "đỉnh" hay không và những kỹ thuật này sẽ được trình bày chi tiết ở phần sau của quyển sách. Tuy nhiên, một số sẽ được tôi giới thiệu ngay sau đây. Phân tích đa khung thời gian, phân tích VPA, phân tích mô hình nến và vùng giá tắc nghẽn đều có thể được sử dụng để giúp chúng ta trả lời câu hỏi này. Hơn nữa, một thị trường đang tăng với khối lượng giảm cũng là một dấu hiệu điển hình của sự suy yếu.

Nến sao băng có thể xuất hiện trước một nến thân hẹp với khối lượng lớn, đây cũng là dấu hiệu suy yếu kinh điển, nhưng chúng vẫn không trả lời được câu hỏi liệu đây là một sự điều chỉnh hay một sự đảo chiều lớn trong xu hướng. Để giải đáp nghi vấn này, chúng ta cần sự trợ giúp từ phân tích VPA trong các khung thời gian khác, cùng với những kỹ thuật mà bạn sẽ được tiếp cận sau.

Kỹ thuật đầu tiên là mức độ và độ sâu của của vùng giá tắc nghẽn (price congestion), thị trường đi ngang càng lâu tại một mức giá nào đó, khả năng bứt phá và đảo chiều càng cao.

Ngoài ra, VPA là một nghệ thuật chứ không phải khoa học, đó là lý do tại sao phần mềm giao dịch không thể thay thế chúng ta thực hiện phân tích này.

Việc phân tích chúng ta thực hiện trên từng cây nến, mô hình nến, khối lượng và giá tương ứng trên nhiều khung thời gian để đánh giá và xác định xu hướng chủ đạo, tất cả đều mang tính chủ quan. Ban đầu cần có thời gian để học, đó là lý do tại sao tôi viết quyển sách này để rút ngắn lộ trình học tập cho bạn.

Năm nguyên tắc được đề cập ở đầu chương này áp dụng cho tất cả các cây nến và tất cả các phân tích VPA, nhưng vì nến sao băng và nến đối ngược với nó – cây búa, rất quan trọng, nên tôi sẽ sử dụng chúng để mở màn cho khái niệm về từng cấp trong phân tích VPA.

Để kết thúc phần trình bày về nến sao băng, tôi sẽ có một số bình luận sau: chúng không chỉ xuất hiện trong xu hướng tăng mà còn xuất hiện trong xu hướng giảm, và ở đó chúng hoạt động như một xác nhận của sự suy yếu, đặc biệt nếu chúng xuất hiện ngay sau khi bắt đầu xu hướng giảm. Sự xuất hiện của một cây nến sao băng trong một xu hướng giảm sau một cao trào bán có thể là tín hiệu kiểm định cầu (testing demand) trước khi thị trường giảm sâu hơn. Hơn nữa, nếu nến sao băng đi kèm với khối lượng giao dịch thấp và thị trường đi ngang trong thời gian sau cao trào bán, điều này càng khẳng định những người giao dịch nội bộ đang kiểm tra nhu cầu trước khi đưa giá ra khỏi

vùng phân phối. Nến sao băng là một dấu hiệu cho thấy thị trường đã được đẩy lên cao hơn, nhưng không có nhu cầu nên giảm trở lại và đóng cửa gần hoặc ngay tại giá mở cửa.

Nến sao băng cũng có thể xuất hiện ở những lần đảo chiều nhỏ khi xu hướng giảm đã diễn biến được một thời gian, khi áp lực giảm giá tạm ngưng và bắt đầu điều chỉnh. Ở đây, một lần nữa, nếu cây nến này đi kèm với khối lượng trên trung bình, điều đó chỉ cho chúng ta biết một điều, đó là thị trường vẫn còn yếu và chưa đạt đến cao trào mua ở đáy của xu hướng.

Mô hình hành động giá này thể hiện những người giao dịch nội bộ đang bán lại cho thị trường một số hàng tồn kho mà họ đã mua được từ những phe bán hoảng loạn đã giải cứu trước đó. Lượng hàng tồn trong kho có giá rất rẻ vì họ mua khi thị trường giảm giá. Họ không thích mua ở bất kỳ giá nào khác ngoài giá mục tiêu của họ – giá bán buôn, hay giá tại vùng tích lũy.

Một số phe mua sẽ tham gia vào những đợt điều chỉnh, cho rằng thị trường đã chạm đáy và sắp tăng cao hơn, trong khi những người khác tiếp tục bán. Hành động giá này xảy ra mỗi khi thị trường sụp đổ như thác nước. Những người giao dịch nội bộ phải ngăn chặn đà giảm, tạm dừng, đẩy thị trường lên cao hơn bằng cách sử dụng các phương tiện truyền thông và bán ra để đáp ứng các nhu cầu mua vào được tạo ra trong khi cũng phải đối phó với việc bán theo vẫn cứ diễn ra. Từ đó, khối lượng sẽ trên mức trung bình hoặc cao hơn, cho thấy sự suy yếu sắp xuất hiện.

NẾN CÂY BÚA

Hành động giá thể hiện sự mạnh mẽ

Cây búa là loại nến thứ hai trong số ba cây nến 'hàng đầu' của chúng tôi và là một cây nến điển hình khác mà chúng ta cần tìm kiếm trên tất cả các thị trường và khung thời gian. Nó thể hiện cho sức

mạnh, hoặc sức mạnh tạm thời hoặc một tín hiệu về sự đảo chiều giá dài hạn.

Trong một phiên, giá giảm, sau đó đảo chiều, rồi phục hồi tăng và đóng cửa gần với giá mở cửa, hành động giá này hình thành nên nến cây búa. Đây là dấu hiệu cho thấy sức mạnh của lực bán đã được hấp thụ đủ để bên mua áp đảo bên bán, cho phép thị trường hồi phục. Nến cây búa còn có tên gọi khác là 'đập cây búa vào đáy thị trường', và giống như nến sao băng, nó cực kỳ mạnh mẽ khi kết hợp với VPA.

Năm nguyên tắc được nêu ở đầu chương áp dụng cho nến cây búa và một lần nữa, tôi tin bạn sẽ rất phấn khích ngay khi nhìn thấy nến này. Thật dễ dàng để nhảy vào thị trường tại thời điểm chúng ta cho là sẽ thay đổi xu hướng. Nếu thị trường giảm nhanh, thì khó có khả năng đảo chiều tăng ngay lập tức, mà thay vào đó, thị trường sẽ tạm dừng giảm giá, tăng lên rồi tiếp tục giảm lần nữa. Nói cách khác, thị trường đang trong trạng thái bán non[1] (short squeeze).

Như chúng ta đã biết, những người giao dịch nội bộ phải dọn sạch kho hàng của họ trong lúc giảm giá và tín hiệu đầu tiên của sự ngưng bán là nến cây búa – khi những người giao dịch chuyển sang mua đã hỗ trợ thị trường tạm thời. Họ thậm chí có thể đẩy giá lên cao hơn bằng một cây nến sao băng. Nến cây búa cho tín hiệu 'ép mua' từ những người giao dịch nội bộ, còn nến sao băng thì cho tín hiệu 'ép bán' từ họ. Do đó, khi họ kéo thị trường giảm xuống nhanh chóng, luôn có một lượng bán được hấp thụ tại mức cao hơn, và lượng hàng tồn kho phải được dọn sạch trước khi giá giảm xuống lần nữa. Nếu điều này không xảy ra, những người giao dịch nội bộ sẽ phải ôm một lượng hàng tồn kho đáng kể được mua với giá cao chứ không phải giá bán buôn.

---

1. Bán non (Short Squeeze) là một tình huống trong đó giá cổ phiếu hay hàng hoá (có nhiều vị thế bán) tăng lên rất mạnh, buộc nhiều người bán khống phải kết thúc vị thế bán của mình để cắt lỗ, và càng tạo thêm sức ép tăng giá cho cổ phiếu hay hàng hoá đó. (Theo Vietnambiz)

Giá có bị bán tháo cỡ nào cũng sẽ có lúc dừng lại, rồi được đẩy lên cao trước khi tiếp tục giảm xuống. Như mọi khi, khối lượng vẫn đóng vai trò quan trọng, và nếu khối lượng tăng trong khi giá giảm mạnh, thì đây là một tín hiệu đáng tin cậy về một sự suy yếu lớn hơn. Do đó, một chiếc búa đơn giản sẽ không đủ để ngăn bước di chuyển xuống thấp hơn, ngay cả khi khối lượng của cây nến đó trên mức trung bình. Hành động giá theo sau luôn là chìa khóa quan trọng, cụ thể là giá và khối lượng tại khung thời gian tương ứng cùng với các vùng giá tắc nghẽn lân cận. Và nghi vấn cũ một lần nữa được đưa ra: khi nhìn thấy một nến cây búa và nến sao băng, thì liệu đây là tín hiệu của sự tạm dừng trong xu hướng dài hạn hay là một sự đảo chiều lớn thực sự.

Sức mạnh của nến cây búa, giống như nến sao băng tiết lộ rằng một khi chúng ta thấy một chuỗi hai hoặc ba cây nến này kèm theo khối lượng lớn hoặc cực kỳ lớn, thì đó là thời điểm chúng ta biết chắc chắn mình đang ở trong tình trạng cao trào mua và chỉ còn cách kiên nhẫn chờ đợi những người giao dịch nội bộ hoàn thành nhiệm vụ của họ, trước khi đẩy thị trường lên cao hơn.

Hơn nữa, cũng phải nhớ rằng sau khi hoàn thành cao trào mua, một hoặc nhiều tín hiệu kiểm định cung sẽ xuất hiện dưới dạng nến cây búa. Những cây nến này có thể ít rõ nét hơn so với chiếc búa thật (búa đảo chiều xu hướng), có lẽ vì bóng tương đối ngắn, nhưng về nguyên tắc thì vẫn giống nhau. Giá đóng và mở cửa sẽ giống nhau, và sẽ luôn có bóng nến ở phần thân bên dưới.

Để kiểm định cung được xem là thành công, khối lượng cần phải thấp, và nhiều khả năng sẽ có nhiều hơn một lần kiểm định trong giai đoạn này. Những kiểm định kiểu này có thể xuất hiện ở cả vùng tích lũy cũng như giai đoạn đầu của các phiên bứt phá khỏi vùng đó, khi hành động giá quay đầu trở lại ngay bên trên của khu vực giá đã từng bị bán mạnh trước đó.

Đây là loại hai nến ưu tiên số một của chúng ta khi đọc giá và khối lượng. Nhớ lại một từ phần giới thiệu về Phân tích VPA, tất cả những

gì chúng ta đang tìm kiếm trên bất kỳ cây nến hoặc chuỗi nến nào là sự xác thực hoặc sự bất thường. Khối lượng có xác thực hành động giá hay là một sự bất thường và từ đó chúng ta có tín hiệu khác.

Theo một nghĩa nào đó, không bao giờ có sự bất thường với nến sao băng, vì hành động giá đang tự gửi đi một thông điệp rõ ràng. Bất kỳ nhà giao dịch hành động giá nào sẽ cho bạn biết: bản thân cây nến này là một tín hiệu của sự suy yếu. Không có cách giải thích nào khác. Thị trường tăng rồi giảm trong phiên, do đó thị trường phải suy yếu là điều hợp lý. Tôi đã đưa ra một giản đồ với ba thanh khối lượng nhỏ, trung bình và lớn (thậm chí là siêu lớn) để giải thích khối lượng nào sẽ biểu thị suy yếu này với từng bối cảnh cụ thể. Chẳng hạn, một nến sao băng với khối lượng thấp là một dấu hiệu của sự suy yếu, nhưng có lẽ không đáng kể, trừ khi nó là chỉ đóng vai trò là một tín hiệu kiểm định cầu sau cao trào bán – thời điểm bắt đầu xu hướng giảm xuống thấp hơn.

Một nến sao băng với khối lượng trung bình cũng cho chúng ta biết có sự suy yếu từ thị trường, đó là một tín hiệu tương đối mạnh và việc kéo ngược giá (trong nội bộ cây nến) có thể đáng kể hơn so với trường hợp khối lượng nhỏ bên trên. Cuối cùng, chúng ta có nến sao băng với khối lượng lớn hoặc cực lớn và đây là lúc các nhà đầu tư chuyên nghiệp đang bán ra. Cho dù đó là các nhà tạo lập thị trường về cổ phiếu và chỉ số, hoặc các nhà điều hành lớn trong thị trường hợp đồng tương lai, hoặc các nhà tạo lập thị trường trong thị trường ngoại hối, hoặc các nhà điều hành lớn trong thị trường trái phiếu, điều đó không quan trọng. Những người giao dịch nội đang bán ra, chúng ta cần chuẩn bị và lưu ý, vì có một động thái lớn đang diễn ra.

Vấn đề là ở đây. Khi nến sao băng xuất hiện thì không bao giờ có sự bất thường, chỉ có sự xác thực về cường độ của tín hiệu. Với nến sao băng, khối lượng dù lớn hay nhỏ luôn xác thực hành động giá, tất cả những gì chúng ta phải làm là xem khối lượng của cây nến đó như thế nào và so sánh với các hành động giá trước đó ở nhiều khung thời

gian, đồng thời theo dõi những cây nến tiếp theo khi chúng xuất hiện trên biểu đồ.

Cách tiếp cận này cũng được áp dụng cho nến cây búa. Với nến cây búa, cũng không bao giờ tồn tại một sự bất thường nào cả, dù khối lượng có lớn hay nhỏ. Hành động giá này cho chúng ta biết tất cả những gì chúng ta cần biết. Trong phiên giao dịch, vì lý do nào đó, giá đã giảm xuống, sau đó phục hồi và đóng cửa gần hoặc ngay tại giá mở cửa. Như vậy, nó là một dấu hiệu mạnh lên của thị trường, và thanh khối lượng tương ứng sẽ cung cấp manh mối về mức độ của sự mạnh lên này.

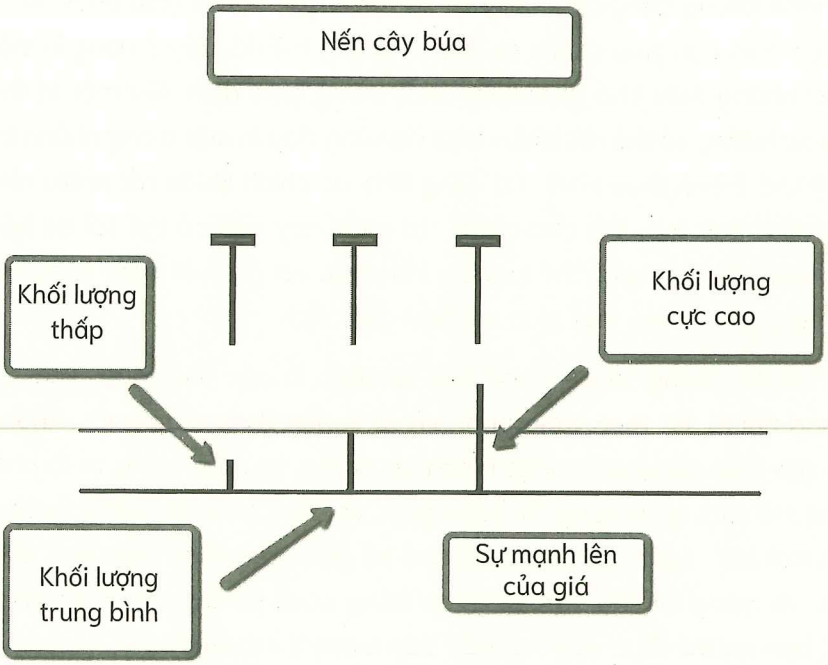

Hình 6.12 Nến cây búa và khối lượng tương ứng

Trong hình 6.12, tôi có đưa ra một giản đồ với ba nến cây búa giống nhau tương ứng ba thanh khối lượng nhỏ, trung bình và siêu lớn để giải thích từng bối cảnh cụ thể.

Một cây búa có khối lượng nhỏ biểu thị sự mạnh lên không lớn, khối lượng trung bình thể hiện tín hiệu mạnh hơn về khả năng đảo chiều,

trong khi khối lượng cực cao báo hiệu những người giao dịch nội đang mua mạnh, như một phần của cao trào mua. Khối lượng đang cung cấp cho chúng ta manh mối về khả năng thị trường đi được bao xa. Một thanh khối lượng trung bình với một nến cây búa cũng có thể cho chúng ta cơ hội đánh nhanh rút gọn trong ngày. Và không có gì sai khi làm điều đó. Ngược lại, một cây búa khối lượng thấp lại cho chúng ta biết rằng sự đảo chiều nào có thể là nhỏ, vì rõ ràng có rất ít mối quan tâm đến việc tăng giá ở mức giá này.

Tôi lại nghĩ ra một quan điểm khác và muốn đề cập ngay lúc này.

VPA không chỉ giúp chúng ta có được các vị thế giao dịch rủi ro thấp, mà nó còn giúp chúng ta duy trì các vị thế đó, đây thường là một trong những điều khó thực hiện nhất trong giao dịch. Giữ một vị thế theo xu hướng có thể rất khó, và tôi tin rằng đây là một trong những kỹ năng khó thành thạo nhất. Đó cũng là lý do chính khiến rất nhiều nhà giao dịch thất bại. Xét cho cùng, chỉ cách này mới có thể tối đa hóa lợi nhuận. Xu hướng có thể kéo dài vài phút, vài giờ, vài ngày hoặc vài tuần tùy vào khung thời gian mà bạn giao dịch.

Tất cả chúng ta đều biết, với tư cách là các nhà giao dịch, thị trường chỉ đi lên theo từng bước và đi xuống theo từng bước, không bao giờ theo tăng/giảm một mạch và nhiệm vụ của chúng ta là phải giữ vị thế vượt qua những lần kéo ngược và đảo chiều nhỏ từ thị trường. VPA với sức mạnh tuyệt vời của nó sẽ giúp bạn thực hiện mục tiêu trên, và mang lại cho bạn sự tự tin bằng cách sử dụng tự mình phân tích, bạn có thể thực sự nhìn thấy bên trong thị trường.

Chẳng hạn, thị trường đang giảm, chúng ta đang có vị thế bán khống và thấy xuất hiện một cây búa. Liệu đây có phải là một sự đảo chiều xu hướng và đã đến lúc thoát ra, hay chỉ đơn thuần là sự đảo chiều tạm thời trong một xu hướng giảm dài hạn? Nếu khối lượng giao dịch thấp thì rõ ràng người giao dịch nội bộ không mua ở mức này. Có lẽ theo sau cây búa là một nến sao băng với khối lượng từ trung bình đến cao – một dấu hiệu của sự suy yếu trong xu hướng giảm và xác

nhận cho tín hiệu nến cây búa bên trên. Thị trường đang suy yếu và phân tích VPA đã cho chúng ta niềm tin để giữ vị thế trên thị trường vượt qua đợt kéo ngược này. Nếu không có khối lượng, chúng ta sẽ có rất ít manh mối về sự suy yếu/mạnh lên của hành động giá này. Với khối lượng, tất cả đều được tiết lộ và chúng ta có thể dựa vào nó để đưa ra quyết định.

Đây là sức mạnh của VPA. Nó không chỉ giúp chúng ta mở vị thế giao dịch mà còn giúp duy trì vị thế cho đến phút cuối.

Xét lại ví dụ trên với hình 6.12 và cây búa có khối lượng cao hoặc cực cao. Đây là tín hiệu cảnh báo sớm về khả năng đảo chiều. Dòng tiền lớn đang bước vào, và với tư cách là một phe bán khống, đây là lúc để thoát khỏi thị trường, chốt một phần hoặc tất cả lợi nhuận cũng như chuẩn bị cho một vị thế mua khi giá bùng nổ.

Mở vị thế là một việc dễ dàng, giữ được vị thế đó theo xu hướng mới là khó. Và đây là lúc VPA chứng tỏ nó là một kỹ thuật vô cùng hữu ích trong việc cung cấp cho chúng ta cái nhìn sâu sắc về hành vi thị trường.

Khi bạn bắt đầu diễn giải và hiểu mối quan hệ giá và khối lượng đang báo hiệu điều gì, thì bạn đã đến được trạng thái giao dịch thấu hiểu cao.

Cuối cùng, nếu chúng ta nhìn thấy một cây búa trên đỉnh của xu hướng tăng, thì câu chuyện bây giờ đã hoàn toàn khác. Tôi sẽ đề cập điều này ở phần sau của chương này khi xem xét đến các loại nến và mô hình nến khác.

Nhắc lại một chút về Nguyên tắc thứ 4: một cây nến có thể mang một ý nghĩa rất khác tùy thuộc vào vị trí nó xuất hiện trong xu hướng tổng thể. Ở đỉnh của xu hướng, cây búa được gọi là 'người treo cổ' và khi nó xuất hiện trong một mô hình với một nến sao băng là dấu hiệu của sự suy yếu.

Cây nến cuối cùng trong bộ ba nến hàng đầu mà tôi muốn giới thiệu là doji, nhưng không phải là doji nói chung, tôi chỉ nói về doji bóng dài (long legged doji).

NẾN DOJI BÓNG DÀI

Hành động giá thể hiện sự do dự

Có rất nhiều biến thể của nến doji và bạn sẽ thấy chúng liên tục xuất hiện trong mọi biểu đồ. Tất cả chúng đều có đặc điểm giống nhau là mức giá mở cửa – đóng cửa đều ngang nhau hoặc rất gần nhau, cũng như có bóng ở cả phần trên và phần dưới. Đây là hành động giá tạo nên mô hình đặc thù: mô hình nến doji hoặc doji chữ thập (doji cross).

Trong khi doji tồn tại dưới nhiều kích thước và thể loại khác nhau, nhưng chỉ có một loại mà tôi tin là có ý nghĩa trong trường hợp của VPA, và đó là doji bóng dài.

Bản thân nến doji biểu thị sự do dự của thị trường. Thị trường đạt đến điểm cân bằng giữa tâm lý tăng và giảm. Trong phiên, thị trường mở cửa và tâm lý nghiêng về một hướng nào đó. Nhưng tình hình nhanh chóng xoay chuyển, giá chạy theo hướng ngược, sau đó tâm lý ban đầu lại áp đảo trở lại và cuối cùng, thị trường đảo chiều quay về mức giá mở cửa. Nói cách khác, đã có một số biến động mạnh về hành động giá trong phiên, nhưng điểm tựa của giá vẫn ở đâu đó ngay chính giữa.

Điểm mấu chốt của loại nến doji này là cả bóng trên và bóng dưới đều dài hơn so với thân nến, tôi thường ví von với hình ảnh 'Nhện chân dài' (daddy long legs) – một loài côn trùng bay nhỏ có đôi chân rất dài.

Sức mạnh nằm ở khả năng dự đoán của nó như một tín hiệu tiềm năng về sự đảo chiều trong xu hướng. Cũng giống như cây búa và sao băng, hành động giá đơn lẻ không mang lại sự chắc chắn, nhưng khi kết hợp với khối lượng, nó sẽ trở nên vô cùng mạnh mẽ. Hành động giá

diễn biến trong nến tự nó là đủ để cho chúng ta có được cái nhìn trực quan về sự do dự. Nói cho cùng, nếu thị trường có sự quyết đoán về một hướng thì cây nến này đã không diễn biến như vậy.

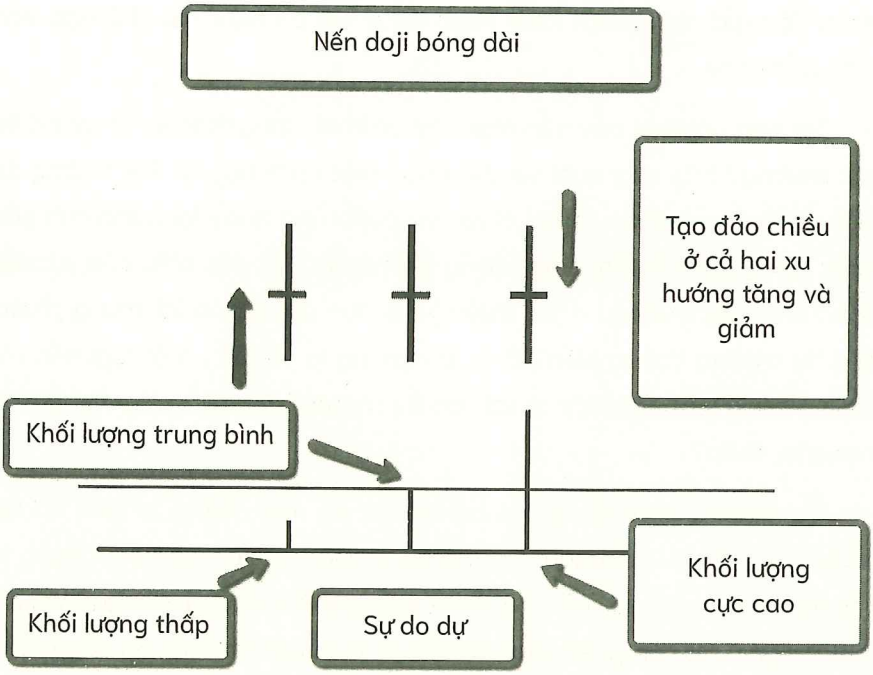

Hình 6.13 Nến Doji bóng dài

Một lần nữa, hành động giá cho thấy tâm lý, trong trường hợp này, là do dự và do đó thị trường có thể đảo chiều. Doji bóng dài có thể báo hiệu sự đảo chiều từ giảm sang tăng hoặc tăng sang giảm và sự thay đổi hướng phụ thuộc vào hành động giá trước đó. Nếu chúng ta đã ở trong một xu hướng tăng trong một thời gian và doji bóng dài xuất hiện, thì đây có thể là dấu hiệu đầu tiên cho thấy sự đảo chiều thành xu hướng giảm. Ngược lại, nếu chúng ta nhìn thấy cây nến này xuất hiện sau khi thị trường giảm một thời gian, thì điều này có thể báo hiệu sự đảo chiều tăng giá.

Tuy nhiên, không giống như nến sao băng và nến búa, với nến doji bóng dài, chúng ta có thể thấy sự bất thường về khối lượng. Hình 6.13

thể hiện 3 cây nến doji tương ứng ba mức khối lượng từ thấp đến cực cao, và sự bất thường đến từ cây nến đầu tiên với khối lượng thấp.

Hãy để tôi giải thích lý do tại sao lại có sự bất thường ở đây, và nhân tiện giới thiệu một khái niệm khác mà tôi nghĩ rất phù hợp vào thời điểm này.

Tại sao với một cây nến như vậy có khối lượng thấp lại là một điều bất thường? Hãy suy nghĩ về điều này một cách hợp lý. Thị trường đã biến động mạnh theo cả hai chiều và cuối cùng quay lại đóng cửa gần hoặc ngay giá mở cửa. Hành động giá này là một dấu hiệu của sự biến động trên thị trường, vì thị trường đã dao động qua lại trong phiên. Nếu thị trường không biến động, thì chúng ta sẽ thấy một loại nến rất khác. Nhưng một nghi vấn là tại sao thị trường biến động mạnh mà khối lượng lại thấp?

Thị trường biến động đòi hỏi nỗ lực và như chúng ta biết nỗ lực và kết quả đi đôi với nhau. Tuy nhiên, trong trường hợp này, chúng ta không thấy có nỗ lực nào cả (khối lượng thấp) nhưng kết quả thì lớn (hành động giá rộng). Rõ ràng đây là một sự bất thường, và câu trả lời hợp lý duy nhất xuất phát từ những người giao dịch nội bộ, đơn giản là họ không hiện diện vào lúc này. Nguyên nhân phổ biến có thể đến từ việc dừng đi săn – đẩy giá một cách dữ dội, đầu tiên là theo cách này và sau đó là cách khác, để loại bỏ các nhà giao dịch và thực hiện các lệnh dừng và lệnh giới hạn trong quá trình này. Họ không tự mua hoặc bán, mà chỉ đơn giản là 'ấn định' một vùng giá giao dịch bằng chất xúc tác tin tức, và điều này liên quan đến một điểm rất quan trọng trong câu chuyện VPA.

Doji bóng dài được nhìn thấy thường xuyên trong khi công bố dữ liệu hoặc thông tin kinh tế quan trọng nào đó, nhất là dữ liệu quen thuộc trên thị trường Hoa Kỳ Bảng lương phi nông nghiệp hàng tháng, được công bố vào thứ Sáu đầu tiên hàng tháng. Hành vi giá trở nên cực kỳ biến động vào lúc phát hành tin, cũng là thời điểm cây nến này

được tạo ra hết lần này đến lần khác. Thị trường biến động dữ dội theo chiều này, rồi lại theo chiều khác, và sau đó quay trở lại.

Đây là cơ hội lý tưởng để những người giao dịch nội bộ nhanh chóng hạ gục các nhà giao dịch vào và ra khỏi vị thế, thực hiện các lệnh dừng và các lệnh khác trên thị trường cùng một lúc.

Và lý do chúng ta biết điều này đang xảy ra là do khối lượng, hay đúng hơn là sự thiếu vắng của khối lượng. Nếu khối lượng thấp, thì đây không phải là một động thái hợp lý mà là một động thái bất thường. Đúng ra cần phải có một nỗ lực phù hợp trên thị trường, nhưng khối lượng thực tế đã không phản ánh đúng nỗ lực đó. Những người giao dịch nội bộ chỉ đơn giản là đang thao túng giá, và trong trường hợp này, doji bóng dài không báo hiệu một sự đảo chiều, mà là một cái gì đó rất khác. Sự thao túng từ những người giao dịch nội bộ trên quy mô lớn đã xảy ra ở mức giá này. Có thể thị trường sẽ đảo chiều sau đó, nhưng ở giai đoạn này, chúng ta nên đứng ngoài và chờ đợi các cây nến tiếp theo xuất hiện.

Tiếp theo, bạn cần biết sự tương tác giữa khối lượng và tin tức. Bất cứ khi nào chúng ta có một bản tin kinh tế, một tuyên bố, một quyết định về lãi suất hoặc bất kỳ mục tin cơ bản nào khác, thì mức độ phản ứng khối lượng tương ứng sẽ ngay lập tức cho chúng ta biết liệu thị trường đang xác thực tin tức hay bỏ qua nó. Nói cách khác, khối lượng cũng đóng vai trò là một công cụ xác thực sự có mặt của những người giao dịch nội bộ khi tin tức được công bố

Nếu những người giao dịch nội bộ nhảy vào thị trường, thì chúng ta cũng nên làm vậy, còn nếu không, thì đứng ngoài cuộc giống như họ là một sự lựa chọn sáng suốt.

Chẳng hạn: giả sử đối với bản tin NFP (dữ liệu kinh tế Bảng lương Phi Nông Nghiệp Hoa Kỳ), khi công bố một 'con số lớn', được xem là tích cực đối với các tài sản rủi ro như cổ phiếu, hàng hóa và các đồng tiền rủi ro, và chúng ta đang giao dịch tiền tệ. Sau đó, chúng ta sẽ thấy

các tài sản này tăng mạnh theo tin tức, được hỗ trợ bởi khối lượng cao và đang tăng. Nếu đúng như vậy, thì chúng ta biết rằng thị trường đã xác thực tin tức và những người giao dịch nội bộ cũng như dòng tiền lớn đang tham gia. Chúng ta thấy một cây nến tăng thân rộng, với khối lượng cao. Như vậy, tin tức đã được xác thực và xác nhận bởi hành động giá và khối lượng tương ứng.

Tôi khuyên bạn nên nghiên cứu khối lượng bất cứ khi nào tin tức được công bố, vì đó là một trong những cách nhanh nhất để học những điều cơ bản về VPA. Ở đây bạn sẽ thấy nó rất hiệu quả. Giá tăng/giảm mạnh kèm khối lượng gia tăng, giá tăng/giảm mạnh kèm khối lượng thấp, và bẫy tăng/giảm như nến doji kèm khối lượng thấp. Tất cả đều hiện hữu trên thị trường để cho bạn nghiên cứu. Tuy nhiên, điểm mấu chốt là đây. Khi tin tức được công bố, đây thường là nơi đầu tiên chúng ta thấy khối lượng giao dịch tăng vọt trên thị trường và là nơi tuyệt vời để bắt đầu phân tích. Nếu sự gia tăng về khối lượng xác thực sự di chuyển của giá, thì chúng ta có thể chắc chắn rằng những người giao dịch nội bộ đang tham gia vào đợt tăng/giảm đó. Nếu hành động giá đã di chuyển theo tin tức, nhưng KHÔNG được xác thực từ khối lượng, thì đó là một sự bất thường và có một động lực ngược hướng đang ngầm diễn ra. Điều này nói với chúng ta rằng hãy thận trọng.

Khối lượng và tin tức nên đi đôi với nhau. Xét cho cùng, các thị trường thường phản ứng với các bản tin chính xảy ra trong suốt một ngày giao dịch, và đây là cách dễ nhất, nhanh nhất và đơn giản nhất để bắt đầu đọc thị trường cũng như nâng cao nhận thức về các mức khối lượng thấp, trung bình, cao hoặc cực cao, đối với tất cả thị trường khác nhau mà bạn có thể giao dịch.

Một nến doji bóng dài luôn phải được xác nhận bằng khối lượng trung bình tối thiểu và tốt nhất là cao hoặc cực cao. Nếu thấp thì đó là sự bất thường và do đó là cái bẫy do người giao dịch nội bộ giăng ra. Nếu khối lượng cao, chúng ta phải kiên nhẫn và chờ đợi hành động giá tiếp theo diễn ra. Chúng ta có thể thấy thêm những nến doji khác

trước khi xu hướng mới được thiết lập, vì vậy luôn cần sự kiên nhẫn sau khi chúng xuất hiện. Hãy chờ phương hướng chính thức được xác nhận và thiết lập.

Trên đây là phần trình bày về bộ ba 'cây nến hàng đầu' mà chúng ta cần theo dõi trên mọi khung thời gian, là dấu hiệu để chúng ta lưu ý và bắt đầu phân tích VPA. Nếu không nắm giữ vị thế nào, thì chúng ta sẽ tìm kiếm sự xác nhận từ chúng trước khi đặt lệnh. Còn nếu đang nắm giữ vị thế, thì chúng sẽ là tín hiệu để ra quyết định nên đóng hay duy trì tiếp tục

Bây giờ chúng ta hãy chuyển sang một số nến riêng lẻ phổ biến khác và sau đó sẽ xem xét một số mô hình nến.

NẾN THÂN RỘNG

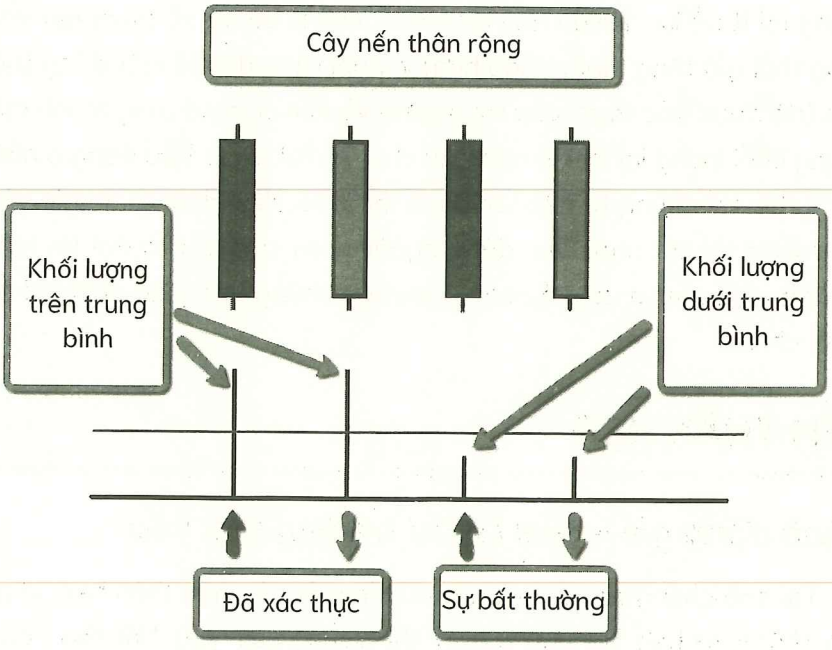

Hình 6.14 Cây nến thân rộng

Hành động giá - tâm lý thị trường mạnh mẽ

Hành động giá của nến có thân rộng chuyển tải một tín hiệu rất rõ: tâm lý giao dịch trong phiên rất mạnh mẽ. Từ mạnh mẽ ở đây có thể là tăng mạnh hoặc giảm mạnh. Cụ thể, giá sẽ tăng rất mạnh trong phiên khiến cho giá đóng cửa ở gần hoặc ngay mức cao nhất của cây nến, hoặc giá giảm rất mạnh trong phiên khiến cho giá đóng cửa ở gần hoặc ngay mức thấp nhất. Để phản ánh tâm lý mạnh mẽ này, khối lượng tương ứng cũng sẽ 'mạnh' theo.

Như chúng ta có thể thấy trong ví dụ ở hình 6.14, nếu khối lượng trên mức trung bình, thì đây là những gì chúng ta sẽ thấy khi nó xác nhận giá. Những người giao dịch nội bộ đang tham gia vào động thái giá tăng và mọi thứ đều bình thường.

Tuy nhiên, nếu khối lượng dưới mức trung bình hoặc thấp, đây là một tín hiệu cảnh báo điều bất thường. Giá đang được tăng cao hơn, nhưng lại ít nỗ lực. Nhiều nhà giao dịch nhỏ lẻ sẽ đổ xô tham gia vào động thái giá tăng (hoặc thấp hơn) vì nghĩ rằng đây là một động thái thật (đã được xác thực) của thị trường và làm cho giá tăng mạnh mẽ. Nhưng khối lượng lại tiết lộ một câu chuyện rất khác. Nếu đang ở nắm giữ vị thế, thì chúng ta nên tìm cách thoát ra. Nếu chưa tham gia vào thị trường thì tốt nhất nên đứng ngoài quan sát và chờ đợi tín hiệu tiếp theo để xem mức giá nào và khi nào những nhà giao dịch nội bộ tham chiến.

NẾN THÂN HẸP

Hành động giá - tâm lý thị trường suy yếu

Tại sao chúng ta nên quan tâm đến một cây nến thân hẹp, vì nó cho chúng ta biết khi nào tâm lý thị trường suy yếu. Nói cho cùng, chúng ta không nên chỉ quan tâm đến những lúc dòng tiền lớn tham gia thị trường, điều mà hiển nhiên ai cũng biết. Nến thân hẹp xuất hiện vô

số, ở khắp mọi nơi trên thị trường. Nhưng lý do cần phải quan tâm đến vì nó cho chúng ta biết thị trường đang tăng/giảm chậm. Thị trường tạm dừng, đi ngang và đảo chiều, thường là phản ánh qua những cây nến thân hẹp. Do đó, điều thú vị không phải là những cây nến được xác thực bởi khối lượng, mà là những cây nến có sự bất thường.

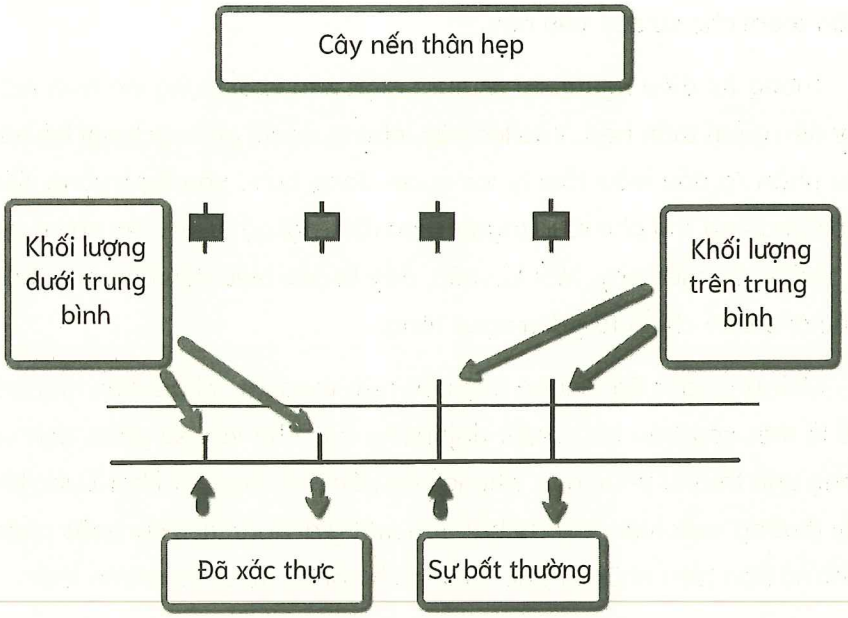

Hình 6.15 Cây nến thân hẹp

Một cây nến thân hẹp nên có khối lượng thấp – đúng quy luật nỗ lực – kết quả . Chuyện này hiển nhiên và chúng ta không quá bận tâm. Tuy nhiên, sự bất thường mới chính là thứ chúng ta cần quan tâm khi thấy khối lượng trên mức trung bình, hoặc cao trên một cây nến thân hẹp. Điều này sẽ cảnh báo chúng ta ngay lập tức, và chúng ta nên tự hỏi tại sao lại như vậy?

Lý do rất đơn giản và có thể thấy rõ ràng trong hình 6.15. Nếu chúng ta có một cây nến tăng thân hẹp và khối lượng tương đối cao, thì có nghĩa rằng thị trường đang có dấu hiệu suy yếu. Như chúng ta

đã biết, khối lượng lớn sẽ tạo ra một cây nến có thân rộng chứ không phải thân hẹp. Vì đó là quy luật nỗ lực – kết quả. Nhưng những người giao dịch nội bộ đang bắt đầu chuyển sang tâm lý giảm ở mức giá này. Thị trường đang kháng cự với giá cao hơn và mặc dù nó đã tăng cao hơn một chút, nhưng hiện đang từ chối bất kỳ sự đẩy giá lên nào nữa, kết quả là cây nến tiếp theo có thể xuất hiện dưới dạng sao băng xác nhận thêm cho sự suy yếu này.

Tương tự, điều ngược lại sẽ xuất hiện nếu khối lượng lớn trên một cây nến giảm thân hẹp. Vào lúc này, những người giao dịch nội bộ bắt đầu nhận ra dấu hiệu tâm lý lạc quan đang bước vào thị trường. Giá dao động hẹp, với phe mua (người giao dịch nội bộ) xuất hiện và hỗ trợ thị trường tại mức này. Một lần nữa, đây là dấu hiệu đầu tiên cho thấy khả năng đảo chiều từ giảm sang tăng.

Chúng ta chờ đợi những cây nến tiếp theo xác nhận điều này, có thể là một cây búa hoặc một doji bóng dài, như vậy sự phân tích sẽ mang tính thuyết phục hơn. Những cây nến thân hẹp với khối lượng lớn này thường xuất hiện sau khi bắt đầu một giai đoạn tích lũy hoặc phân phối, nó báo hiệu những người giao dịch nội bộ đang mua/bán thêm.

CÂY NẾN NGƯỜI TREO CỔ (Hanging Man)

Hành động giá – sự suy yếu tiềm năng ở cuối xu hướng tăng

Khi lần đầu tiên sử dụng VPA và nến, tôi luôn cho rằng nến người treo cổ xuất hiện trong một xu hướng tăng giá là một dấu hiệu của sức mạnh và sự tiếp tục của xu hướng, vì đối với tôi hành động này giống như nến cây búa. Tuy nhiên lại không phải như vậy. Thực tế thì ngược lại, nến người treo cổ là một dấu hiệu của sự suy yếu, và được kết hợp với khối lượng trên trung bình như trong Hình 6.16.

Và câu hỏi đặt ra là tại sao nó lại là dấu hiệu của sự suy yếu? Câu trả lời rất đơn giản. Trong khi thị trường đang tăng đều đặn nhờ khối lượng gia tăng, thì tại một thời điểm nào đó trong xu hướng tăng, thị trường bán tháo mạnh mẽ, suốt phiên giá giảm rồi phục hồi và đóng cửa bằng hoặc gần bằng mức cao nhất của phiên, tạo ra 'hành động giá nến cây búa' quen thuộc. Bây giờ chúng ta sẽ gọi cây nến này là cây nến người treo cổ, vì nó đang trên đỉnh của xu hướng tăng.

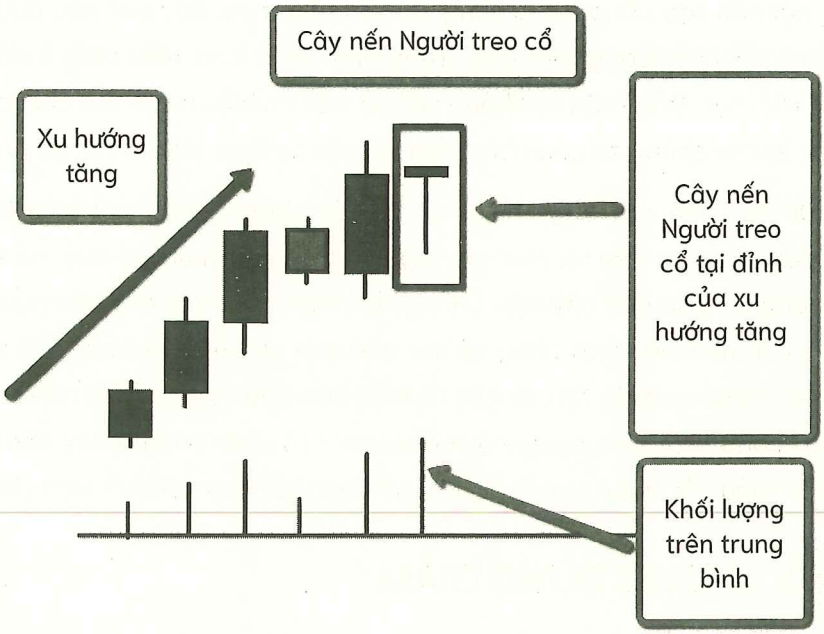

Hình 6.16 Cây nến Người treo cổ

Lý do cây nến này đại diện cho sự giảm giá vì là dấu hiệu đầu tiên của áp lực bán trên thị trường.

Cây nến này đã lần ra được sự có mặt của những người giao dịch nội bộ. Phe mua vẫn đang rất tích cực đẩy giá nhưng nến người treo cổ đã cho thấy rằng thị trường đã bước vào vùng quá mua. Về kết cấu, màu nến không quan trọng, chỉ cần giá đóng cửa gần hoặc ngay giá mở cửa là hợp lệ.

Hành động giá đang xác nhận sự xuất hiện của áp lực bán bền vững, tuy bị bên mua đẩy lùi, nhưng nó là một cảnh báo sớm về một sự thay đổi có thể xảy ra. Bây giờ chúng ta cần quan sát biểu đồ để tìm kiếm sự xác nhận cho tín hiệu này.

Những người giao dịch nội bộ cũng sẽ phát hiện ra sự suy yếu này và họ đang bắt đầu lên kế hoạch cho bước đi tiếp theo.

Nến người treo cổ được xác nhận nếu theo sau nó là sự xuất hiện của một nến sao băng trong vòng vài nến tiếp theo, đặc biệt nếu được kết hợp với khối lượng trên mức trung bình hoặc cao. Mấu chốt ở đây là sự xác thực. Bản thân nó không phải là một tín hiệu mạnh mà chỉ đơn thuần là cho chúng ta cảnh báo sớm về một sự thay đổi có thể xảy ra.

Để cây nến này được xác thực và xác nhận, chúng ta cần thêm các dấu hiệu suy yếu tại mức giá này hoặc gần với mức giá này, nó sẽ làm tăng ý nghĩa của cây nến. Chẳng hạn, ngay sau một cây nến người treo cổ là một nến sao băng sẽ tạo nên một sự kết hợp tuyệt vời và tăng đáng kể mức độ tin cậy của tín hiệu ban đầu. Ngay cả khi nến sao băng không xuất hiện ngay mà phải sau vài cây nến nữa thì đây vẫn là một tín hiệu xác nhận mạnh, miễn là nó được kết hợp với khối lượng lớn.

KHỐI LƯỢNG DỪNG GIẢM (Stopping Volume)

Hành động giá - sự mạnh lên của giá

Hành động giá này được ví như một cái phanh của những người giao dịch nội bộ, được gọi là Khối lượng Dừng giảm (Stopping volume).

Như tôi đã nói nhiều lần trước đây, thị trường giống như một con tàu chở dầu. Nó không bao giờ quay đầu ngay lập tức vì nhiều lý do, nhất là khi nó đang có quán tính ở hướng di chuyển hiện tại, vì thế cần thời gian để thực hiện điều đó, bắt đầu từ việc phanh lại.

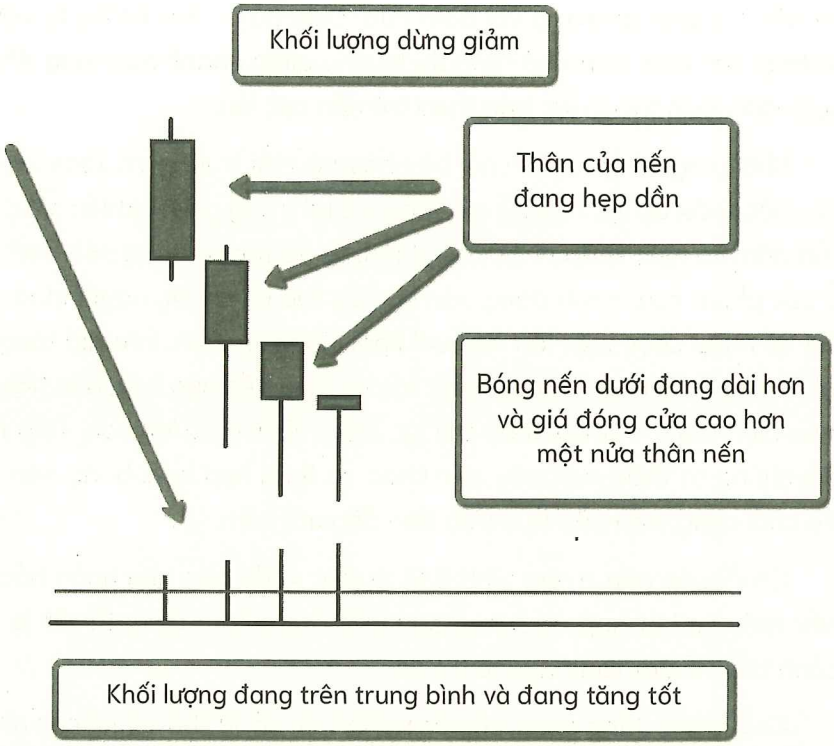

Hình 6.17 Khối lượng Dừng giảm

Trong Hình 6.17, xu hướng đang giảm mạnh như thác đổ. Tuy nhiên, những người giao dịch nội bộ hiện tại muốn bắt đầu làm chậm tốc độ giảm của thị trường bằng cách tham gia vào và quá trình mua bắt đầu, được thể hiện qua những cây nến tiếp theo có bóng nến dưới rất dài và thân nến cũng tương đối dài. Tuy nhiên, càng về sau, tín hiệu giảm tốc càng rõ rệt khi giá đóng cửa đã nằm ở nửa trên của cây nến. Không phải lúc nào thị trường cũng sẽ như vậy, tôi chỉ đang cố gắng quy nó về trường hợp điển hình như hình 6.17 để bạn dễ hình dung hơn.

Điều gì đang xảy ra, phải chăng áp lực bán đã trở nên quá lớn vào thời điểm này, ngay cả những người giao dịch nội bộ nhảy vào mua cũng không đủ sức để ngăn thị trường giảm điểm trong một phiên. Phải mất hai hoặc ba phiên thì giá mới dừng hẳn, hệt như ví dụ về chiếc tàu chở dầu của tôi. Bạn cũng biết đó, khi tắt động cơ đi thì tàu vẫn

sẽ tiếp tục lướt đi trong vài dặm nữa. Điều này cũng tương tự với thị trường, hơn nữa, bạn nhớ rằng thị trường giảm nhanh hơn tăng. Khi có sự hoảng loạn thì áp lực bán tháo trở nên cực lớn.

Những người giao dịch nội bộ nhảy vào thị trường và xoay xở hấp thụ một phần áp lực này để giá tăng trở lại trong phiên, khiến giá đóng cửa nằm xa mức thấp nhất của phiên, từ đó tạo ra bóng nến dưới dài. Ở các phiên sau, hành động bán lại tiếp tục và những người giao dịch nội bộ nhập cuộc một lần nữa với khối lượng lớn hơn, kéo giá tăng lên lại từ mức thấp nhất trong phiên, tạo ra thân nến hẹp hơn, báo hiệu lực mua hiện đang bắt đầu hấp thụ lực bán với mức độ lớn hơn. Tiếp theo đó, chúng ta thấy một cây nến khác có thân hẹp hơn, bóng nến sâu. Và cuối cùng, nến cây búa đầu tiên đã xuất hiện.

Chuỗi các nến trong hình 6.17 là một ví dụ gần như hoàn hảo, và nếu thấy sự kết hợp này theo sau một đợt giảm mạnh, thì đó là một cảnh báo về đợt tăng ngược trở lại.

Khối lượng Dừng giảm, cái tên nói lên tất cả, là khối lượng của những người giao dịch nội bộ và dòng tiền chuyên nghiệp bước vào và dừng đà giảm của thị trường. Đó là một tín hiệu tuyệt vời về sự mạnh lên của giá sắp xảy ra và sự đảo chiều tiềm năng trong xu hướng giảm sang xu hướng tăng, cũng là tiền đề xuất hiện cao trào mua sau khi tàn dư cuối cùng của áp lực bán bị loại bỏ, hàng được nhập đầy kho đến mức quá tải và những người giao dịch nội bộ đã sẵn sàng đưa thị trường lên bệ phóng. Bạn cũng nên sẵn sàng bước vào phi thuyền để cùng bay theo.

KHỐI LƯỢNG DỪNG TĂNG (Topping Out Volume)

Hành động giá - sự suy yếu của giá

Một lần nữa, manh mối nằm ở cái tên. Cũng giống như khái niệm 'khối lượng dừng giảm' ngăn thị trường giảm thêm, thì 'Khối lượng Dừng tăng' kiềm chế đà tăng của thị trường.

Tương tự như vậy, thị trường không thể dừng lại và đảo chiều đột ngột được, vì nó có động lượng, cả trong xu hướng tăng và xu hướng giảm. Áp lực xu hướng giảm chắc chắn sẽ gay gắt hơn vì thị trường di chuyển nhanh hơn. Tuy nhiên, trong một xu hướng tăng, vẫn có động lượng mua được tạo ra bởi những người giao dịch nội bộ thúc đẩy nhu cầu. Các nhà giao dịch và nhà đầu tư nhảy vào thị trường do lòng tham và sợ bỏ lỡ những khoản lợi nhuận kiếm được dễ dàng. Khối lượng cao và đang tăng lên, những người giao dịch nội bộ hiện đang bán ra đáp ứng lượng cầu này, khiến thị trường gia tăng áp lực bán. Hành động này được phản ánh vào những cây nến có bóng trên dài.

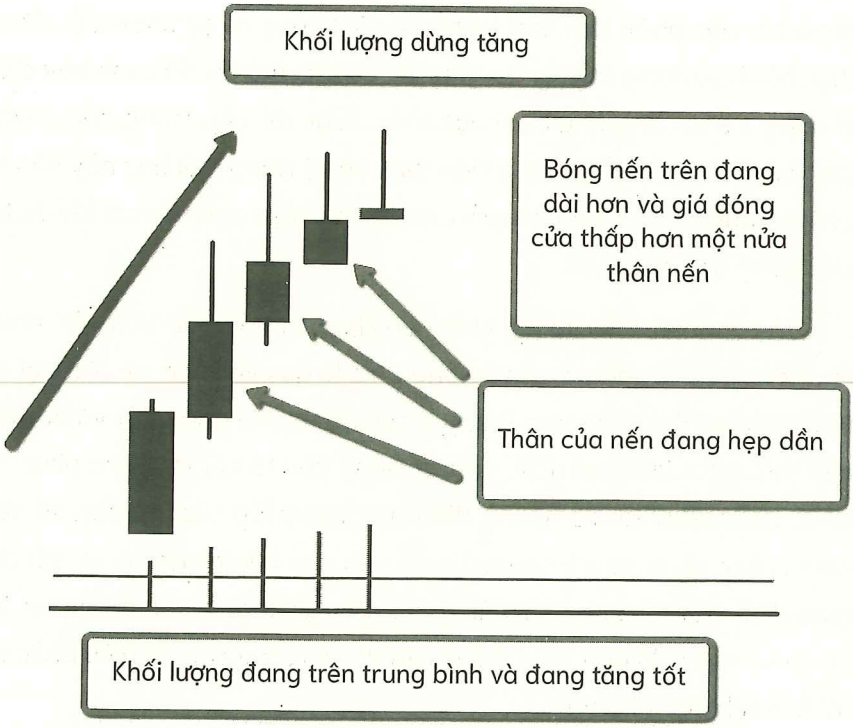

Hình 6.18 Khối lượng Dừng tăng

Hiện tại, ngày càng khó cho những người giao dịch nội bộ giữ đà tăng tiếp tục, khi họ tiếp tục bán ra ở mức này, tạo thành một 'mô hình vòng cung lồi lên' với những cây nến thân hẹp và giá đang tăng chậm

dần. Khối lượng tương ứng cao hơn mức trung bình và có thể cao hoặc cực cao.

Trong hình 6.18, cây nến cuối cùng trong giản đồ 'hoàn hảo' này là anh bạn cũ của chúng ta, nến sao băng. Hiện tại là một giai đoạn phân phối, thời điểm giá bước vào cao trào bán, trước khi chuyển sang giai đoạn tiếp theo trong chu kỳ thị trường.

Đây là những cây nến, mô hình nến và khối lượng tương ứng mà bạn sẽ tìm kiếm trên tất cả các thị trường, ở mọi khung thời gian. Chúng là những tiếng chuông từ chiếc đồng hồ VPA gọi bạn thức giấc. Dù là biểu đồ tick hay biểu đồ thời gian 1 phút, 1 tháng thì không có gì khác nhau cả, việc phân tích khối lượng và giá không có sự phân biệt. Khi đã thực hành sử dụng những nguyên tắc cơ bản mà tôi đã trình bày ở các chương trước cũng như kỹ thuật khác được đề cập trong các chương sau, bạn đều có thể áp dụng kiến thức và kỹ năng mới học này vào bất kỳ thị trường nào. VPA đơn giản, mạnh mẽ, hiệu quả và một khi đã học thì không bao giờ quên.

Có rất nhiều nến và mô hình nến khác trong phân tích nến, nhưng như tôi đã nói trước đó, đây không phải là quyển sách về các loại nến Nhật. Những thứ minh họa ở đây là những thứ tôi quan sát và tìm kiếm mọi thời điểm khi giao dịch. Chúng mang yếu tố cốt lõi trong phân tích VPA. Hiểu và nhận ra những điều này ngay lập tức, và bạn sẽ ngạc nhiên rằng mình đã trở nên tự tin và yên tâm hơn trong các quyết định giao dịch. Quan trọng hơn, nếu đang nắm giữ một vị thế ở hiện tại, bạn sẽ có sự tự tin để duy trì vị thế đó và thoát ra khi các tín hiệu phân tích VPA mách bảo như vậy.

Trong một các chương tiếp theo, chúng ta sẽ củng cố kiến thức và bổ sung thêm các kỹ thuật khác, trước khi kết hợp tất cả lại với nhau bằng các ví dụ được chú thích từ biểu đồ thực tế.

CHƯƠNG 07

GIẢI THÍCH VỀ KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Tiền bạc và thị trường có thể không bao giờ lãng quên, nhưng con người thì chắc chắn có. Và bạn cũng không khác gì ngay ở hiện tại, tương lai hoặc bất cứ thời điểm nào trong cuộc đời bạn.

- Kenneth L Fisher (1950-) -

Từ đầu quyển sách đến bây giờ, chúng ta đã dành hết mọi tập trung vào mối quan hệ 'thuần túy' giữa giá và khối lượng trong phân tích VPA.

Trong chương này, tôi sẽ giới thiệu kỹ thuật phân tích đầu tiên, cho chúng ta hiểu hơn về cách xác định vị trí giá trong xu hướng tổng thể bằng hành vi giá trên biểu đồ. Quan trọng hơn, khi kết hợp với VPA, kỹ thuật này cũng tiết lộ khi nào xu hướng sắp bắt đầu hoặc kết thúc, cũng như khi nào thị trường chuyển sang giai đoạn tắc nghẽn (đi ngang).

Bạn hãy tưởng tượng đến một tòa nhà, nếu khối lượng và giá cả được coi là nền móng, thì các kỹ thuật phân tích mà tôi giải thích trong những chương tiếp theo là tường, sàn, trần và mái nhà. Nói cách khác, chúng cung cấp một bộ khung hay khuôn mẫu để phân tích khối lượng và giá. Riêng VPA thôi thì cực kỳ mạnh mẽ rồi, nhưng nếu có những kỹ thuật này, bạn sẽ như hổ mọc thêm cánh.

Có lẽ một trong những khía cạnh gian nan nhất của giao dịch là quản lý và thoát khỏi bất kỳ vị thế nào đang nắm giữ. Như tôi đã nói trước đó, đặt lệnh thì dễ, chứ thoát lệnh thì rất khó, và đây là lúc những kỹ thuật này thể hiện vai trò 'lập bản đồ' cho hành động giá hoặc đóng từng cột mốc cho giá. Từ đó, chúng truyền tải những thông điệp về sự khởi đầu và kết thúc tiềm năng của xu hướng.

Sau đây, tôi sẽ bắt đầu nội dung này với kỹ thuật đầu tiên có tên là hỗ trợ và kháng cự. Một lần nữa, đây là một khái niệm mạnh mẽ có thể được áp dụng cho bất kỳ thị trường nào, bất kỳ công cụ nào và trong bất kỳ khung thời gian nào, vì vậy cho dù bạn đang sử dụng VPA với tư cách là nhà giao dịch trong ngày hay là nhà đầu tư dài hạn, thì hỗ trợ và kháng cự là một trong những các nguyên tắc chính của hành vi giá trên biểu đồ và là cốt lõi của phân tích kỹ thuật.

Tuy nhiên, điều trớ trêu của hỗ trợ và kháng cự là nó lại trái ngược hẳn với VPA. Phân tích giá theo khối lượng tập trung vào các khía cạnh 'dẫn dắt' của hành vi giá và cố gắng phân tích thị trường tiếp theo sẽ hướng tới đâu. Hỗ trợ và kháng cự lại có một vai trò hoàn toàn khác, vì nó tập trung vào những thứ trong quá khứ, cụ thể là lịch sử của hành vi giá, các khía cạnh 'đã xảy ra' của hành vi giá.

Bất chấp điều trớ trêu này, chính sự kết hợp của cả hai sẽ cho chúng ta một góc nhìn về vị trí hiện tại của thị trường trong bức tranh tổng thể. Nó cho chúng ta biết mức giá mà thị trường có thể tạm dừng, bứt phá hoặc đảo chiều, cả hiện tại và trong tương lai, cũng như tất cả các mức giá quan trọng để mở, quản lý và đóng các vị thế giao dịch.

Sau đây tôi tóm tắt lại những điều cơ bản về hành vi giá. Nói chung, thị trường chỉ có thể di chuyển theo một trong ba hướng: lên, xuống hoặc đi ngang. Nói cách khác, thị trường chỉ có thể có xu hướng tăng, giảm hoặc đi ngang trong một giai đoạn củng cố giá. Trong số ba trạng thái này, thị trường dành nhiều thời gian hơn để đi ngang (70% thời gian), hơn là tăng hoặc giảm (30% thời gian còn lại). Thị trường đi ngang với vô vàn loại lý do, nhưng chủ yếu rơi vào ba lý do sau.

Đầu tiên, thị trường đi ngang khi đang chờ đợi một tin tức quan trọng nào đó chuẩn bị công bố. Để chứng kiến điều này trong thực tế, bạn chỉ cần quan sát hành động giá diễn biến, thị trường có thể chỉ dao động trong một phạm vi hẹp trong vài giờ trước thời điểm tin ra.

Thứ hai, thị trường đi ngang trong cả giai đoạn cao trào bán và cao trào mua, khi những người giao dịch nội bộ đang ra sức lấp đầy hoặc dọn sạch kho hàng của họ.

Cuối cùng, thị trường đi ngang khi đi vào các vùng giá cũ, nơi các nhà giao dịch bị kẹt lại trong quá khứ. Cụ thể, khi thị trường tiếp cận các vùng này, các nhà đầu cơ và nhà đầu tư nắm bắt cơ hội để đóng vị thế và chấp nhận lỗ một khoản nhỏ vì họ chỉ mong thoát khỏi thị trường sau thời gian bị kẹp hàng.

Dù lý do là gì, thì các khu vực hỗ trợ và kháng cự sẽ giống như hình 7.10. Hành vi giá này xuất hiện trên tất cả các biểu đồ, các vùng giá mà thị trường đã đi ngang trong một thời gian dài đều được xác định một cách rõ ràng.

HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ

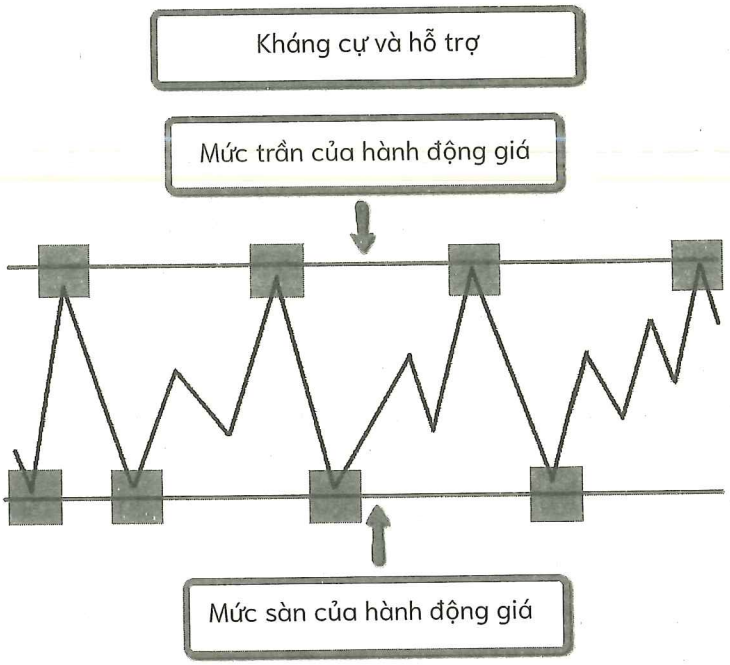

Hình 7.10 Hỗ trợ và kháng cự

Với hình ảnh so sánh tòa nhà có sàn và trần nhà để giải thích loại hành động giá này, tôi hy vọng sẽ giúp bạn hiểu về chúng một cách sinh động hơn. Hãy quan sát diễn biến trong giản đồ ở hình 7.10.

Giá giảm xuống, rồi lại tăng lên, sau đó đó giảm xuống và tăng lên,... Hành động giá theo hình 'zig zag' này được lặp đi lặp lại nhiều lần và kết quả là đã tạo ra 'kênh' hành động giá với các đỉnh và đáy như được hiển thị như trên giản đồ, tạo ra cái mà chúng ta gọi là mức sàn hỗ trợ và mức trần kháng cự. Mỗi khi hành động giá giảm xuống mức sàn, nó được hỗ trợ bởi một thứ giống như là một tấm đệm vô hình. Điều này không chỉ giúp ngăn thị trường giảm sâu hơn mà còn làm cho giá tăng cao hơn.

Khi giá bật ra khỏi mức sàn hỗ trợ, nó sẽ quay trở lại mức trần kháng cự – một rào cản vô hình lại xuất hiện, lần này là ngăn giá tăng cao hơn đồng thời kéo nó giảm xuống một lần nữa. Bạn còn nhớ trò chơi ping pong với hai tấm chắn trên máy tính chứ, giống hệt như vậy. Giá sẽ nảy lên và nảy xuống không ngừng. Nhưng đến một thời điểm nào đó, giá sẽ bứt phá ra khỏi vùng này.

Trước khi tiếp tục nội dung khác, tôi muốn kiểm tra lại và làm rõ một điều quan trọng nhất: tại sao hành động giá này lại quan trọng đến vậy. Chúng ta sẽ cố gắng giải đáp nghi vấn này tại đây.

Giả sử trong giây lát, hành động giá trong hình 7.10 không phải là cao trào bán mà sẽ bứt phá và tăng cao hơn. Vậy điều gì đang thực sự xảy ra trong kịch bản này?

Đầu tiên, thị trường đã tăng cao hơn, phe mua vẫn mua theo xu hướng, nhưng sau đó giá đảo chiều và giảm xuống. Lớp phe mua đầu tiên bị mắc kẹt ở mức cao hơn này và hiện đang hối hận về quyết định của mình. Họ bị dính bẫy tăng. Thị trường di chuyển xuống thấp hơn, nhưng sau đó bắt đầu tăng trở lại, thì lớp phe mua thứ hai tại mức thấp hơn này lo sợ rằng họ có thể sẽ bỏ lỡ nếu giá tăng cao hơn theo xu hướng và họ mua thêm. Khi thị trường tiếp cận điểm đảo chiều lúc

trước, những phe mua bị mắc kẹt trong quá khứ vui mừng bán ra để thoát khỏi thị trường và một khoản lỗ nhỏ, ai may mắn thì hòa vốn.

Áp lực bán này đẩy thị trường xuống thấp hơn, rời khỏi mức trần kháng cự, nhưng lớp phe mua thứ hai lại đang mắc kẹt.

Sau đó, thị trường chạm sàn một lần nữa, lớp phe mua thứ ba nhập cuộc, cho rằng thị trường sẽ tăng lên nên đã đẩy giá lên mức trần. Lớp phe mua thứ hai nhanh chóng bán tháo và thoát khỏi thị trường với mọi khoản lỗ nhỏ để lại lớp người thứ ba đang ôm hàng trên mức trần kháng cự. Hành động giá cứ thế lặp đi lặp lại.

Tại đỉnh của mỗi con sóng, phe mua bị kẹt lại và sau đó thoát ra, bán lại cho phe mua mới khi xuất hiện con sóng thứ hai, những người này sau đó lại trao tay cho những người khác ở con sóng tiếp theo. Chính việc mua rồi bán liên tục này tại cùng một mức giá đã tạo nên một 'dải băng vô hình' giới hạn bởi hai mức đỉnh và đáy trên biểu đồ giá.

Những phe mua tại mức sàn hỗ trợ rất vui vẻ và kỳ vọng giá tăng lên. Họ đã mua với giá rẻ khi thị trường giảm trở lại, chứng kiến giá tăng lên sau đó giảm về mức đặt lệnh ban đầu. Không như những phe mua tại mức trần kháng cự, họ vẫn an toàn và chưa thua lỗ. Cùng lắm thì hòa vốn, cho nên họ hy vọng có được lợi nhuận. Sự sợ hãi vẫn chưa thể thúc đẩy họ đưa ra quyết định.

Trên thực tế, các mức giá sàn và giá trần này không có gì vi diệu cả. Chúng chỉ đơn giản là đại diện cho mức độ 'đỉnh điểm' của nỗi sợ hãi và lòng tham trong vùng giá và thời điểm nào đó. Phải luôn nhớ rằng, hành động giá được thúc đẩy bởi hai cảm xúc cơ bản này, và trong giai đoạn tắc nghẽn của hành vi thị trường, chúng ta sẽ được chứng kiến những cảm xúc này ở dạng cơ bản nhất. Ở đỉnh của con sóng đầu tiên, lòng tham được đẩy lên đỉnh điểm. Khi con sóng thứ hai xuất hiện, tâm lý thị trường được thay thế bởi sự trầm lắng và nỗi sợ hãi.

LÒNG THAM VÀ NỖI SỢ THÚC ĐẨY THỊ TRƯỜNG - ĐỈNH ĐIỂM CỦA XU HƯỚNG TĂNG

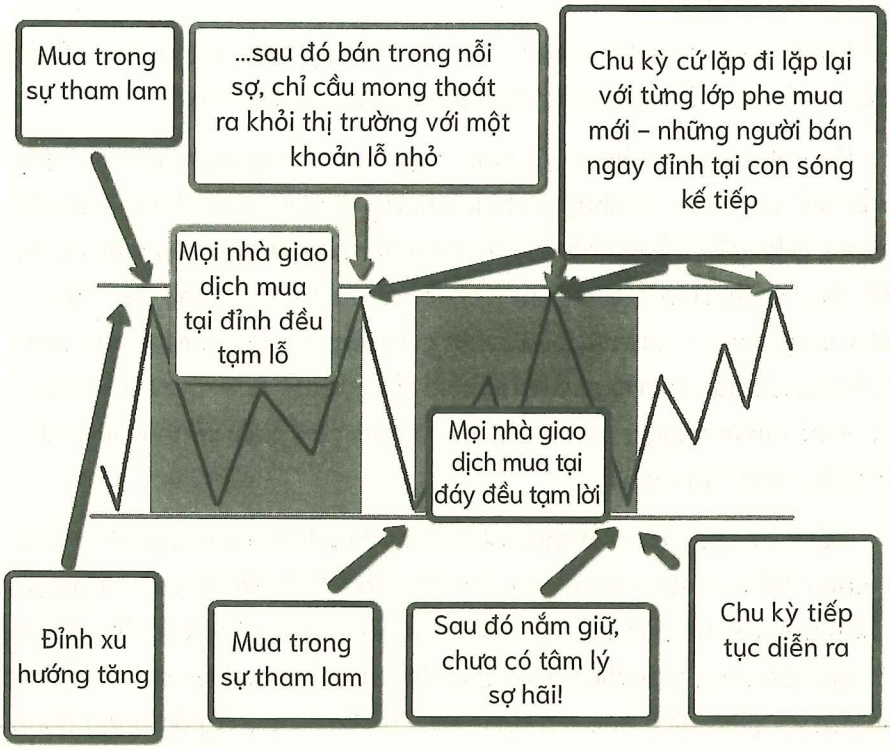

Hình 7.11 Lòng tham và nỗi sợ – Xu hướng tăng

Như chúng ta có thể thấy trong giản đồ ở hình 7.11, tất cả đều rất hợp lý khi chúng ta tư duy theo cảm xúc mua và bán. Cảm xúc đỉnh điểm khi thị trường chạm đỉnh của con sóng đầu tiên là lòng tham, kết hợp với cảm xúc sợ hãi – nỗi sợ bỏ lỡ cơ hội một giao dịch tốt. Hãy nhớ rằng, những nhà giao dịch này trước sau gì cũng bị mắc kẹt. Tại sao? Bởi vì họ đã chờ đợi từ rất lâu, chứng kiến thị trường cứ tăng liên tục, họ sợ hãi không dám nhập cuộc vì lo lắng và rất nhạy cảm, nhưng trong lòng lại ngổn ngang vì sợ nếu không mua vào thì sẽ bỏ lỡ cơ hội làm giàu, và bây giờ họ đang ước gì tham gia sớm hơn. Cuối cùng, để sửa sai, họ quyết định mua ngay đỉnh của con sóng đầu tiên.

Thị trường sau đó nhanh chóng đảo chiều, và ngay lập tức họ lo sợ bị thua lỗ. Thị trường giảm xuống rồi bật lên trở lại. Ở đáy con sóng đầu tiên, đã xuất hiện những phe mua đang hài lòng với 'mức giá tốt' mà họ bắt được. Thị trường tăng trở lại đỉnh cũ.

Những phe mua đầu tiên ở mức này không thể chờ đợi thêm được nữa, họ thoát khỏi thị trường để chỉ thua một khoản nhỏ.

Hãy nhớ rằng, trong suốt giai đoạn hành động giá này, họ CHƯA BAO GIỜ có được lợi nhuận, chỉ là khoản lỗ ngày càng tăng, sau đó giảm trở lại gần bằng không. Nếu có một công cụ chỉ báo mức độ sợ hãi của họ, thì chúng ta sẽ thấy chỉ báo này sẽ tăng dần đều khi giá rớt xuống đáy, và giảm dần đều khi giá tăng lên lại, nhưng chắc chắn là không lúc nào tâm lý của họ thoát khỏi nỗi sợ hãi vì chưa kiếm được 'lợi nhuận tiềm năng' nào cả, cho nên nhóm này chỉ cần thua lỗ nhỏ là đã thỏa mãn lắm rồi.

Xét cho cùng, tại một thời điểm, mức thua lỗ tiềm ẩn có thể còn tồi tệ hơn nhiều, vì vậy nhóm này cho rằng họ đã hoàn thành tốt nhiệm vụ khi đóng vị thế chỉ với một khoản lỗ nhỏ. Cũng nên nhớ rằng nhóm này dù sao cũng giao dịch theo cảm tính, hầu như họ luôn ở thế yếu khi mở bất kỳ giao dịch nào, và do đó rất dễ bị thao túng do hành động theo cảm tính.

Nhóm đã mua ở đáy của sóng đầu tiên thấp hơn lại có một hoàn cảnh hoàn toàn khác. Họ đã chờ đợi rất lâu, và mua khi giá được kéo ngược về đáy chứ không mua đuổi theo giá, họ biết mình phải kiên nhẫn. Nói chung, nhóm phe mua này có kinh nghiệm hơn.

Tại đỉnh con sóng thứ ba (con sóng tăng), vị thế của họ đã có một chút lợi nhuận, trước khi đảo chiều giảm trở lại mức đặt lệnh ban đầu. Tuy nhiên, trong suốt quá trình diễn biến giá, không có một thời điểm nào mà họ phải trải qua cảm giác thua lỗ cả. Họ có thể hối tiếc về quyết định không đóng vị thế ở đỉnh con sóng mà tiếp tục nắm giữ vì kỳ vọng giá sẽ tăng trở lại.

Phản ứng cảm xúc của họ vì thế mà rất khác. Không như nhóm mua tại đỉnh con sóng, nhóm này chịu ít áp lực căng thẳng về mặt tinh thần hơn khi diễn biến từng con sóng. Tất cả những gì họ phải đối phó là áp lực cảm xúc khi thấy lợi nhuận tiềm năng của mình bị tụt giảm, chứ không phải áp lực khi tài khoản được phục hồi sau một khoản lỗ tiềm năng. Những phe mua ở đỉnh mỗi sóng có thể được xem là đang ở thế yếu, ngược lại, nhóm phe mua tại đáy lại đang nắm thế thượng phong. Đương nhiên, tôi chấp nhận rằng đây là một cách rất đơn giản để xem xét hành động giá thị trường ở những khu vực này, song đây chỉ là trường hợp điển hình mà thôi.

Chính dòng chảy liên tục của phe mua và phe bán tham gia thị trường trong những vùng này, tạo ra những rào cản vô hình về giá cả, những rào cản này sau đó trở thành kháng cự và hỗ trợ giá trong tương lai, vì những vùng giá này tập trung dày đặc những phe mua và phe bán ở cả thế yếu và lẫn thế thượng phong.

Do đó, chúng ta có thấy điều tương tự ở đáy của một xu hướng giảm không? Và câu trả lời là có. Bạn có thể áp dụng nguyên tắc tương tự cho trường hợp ngược lại.

LÒNG THAM VÀ NỖI SỢ THÚC ĐẨY CON SÓNG - ĐÁY CỦA XU HƯỚNG GIẢM

Đối với xu hướng giảm, các nguyên tắc hoàn toàn giống với xu hướng tăng đã được đề cập ở trên. Như chúng ta có thể thấy trong giản đồ hình 7.12, thị trường đã giảm giá được một thời gian và một lần nữa, các nhà giao dịch yếu về mặt cảm xúc lại bị thu hút vào thị trường, cũng là lúc giá sắp đảo chiều. Họ chứng kiến những nhà giao dịch khác kiếm được lợi nhuận tốt từ việc giảm giá, và cuối cùng họ đã vượt qua sự rụt rè và đưa ra quyết định cảm tính: nhảy vào theo xu hướng thị trường.

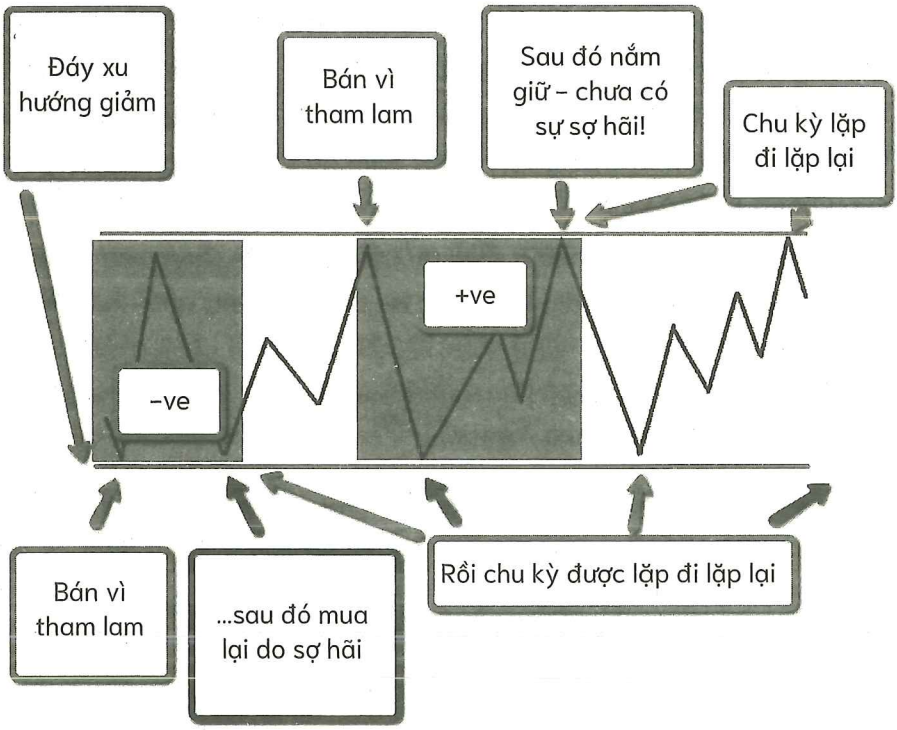

Hình 7.12 Nỗi sợ và lòng tham – Xu hướng giảm

Ngay lập tức, thị trường đảo chiều và bật tăng hơn khiến họ rơi vào vị thế thua lỗ, sau đó mọi thứ trở nên tồi tệ hơn. Nỗi sợ hãi càng gia tăng khi mức thua lỗ càng nặng nề.

Cuối cùng, thị trường quay trở lại vị trí mà họ đã đặt lệnh ban đầu, và họ thoát ra, nhẹ nhõm vì chỉ lỗ một khoản nhỏ.

Các nhà giao dịch mạnh về cảm xúc thì bán khi thị trường diễn biến tại đỉnh con sóng và vị thế của họ nhìn chung đều không lỗ trong suốt thời gian thị trường di chuyển lên xuống trong vùng giá đi ngang.

Như đã đề cập phần trước, giá đi ngang tạo ra các rào cản vô hình vì tập trung dày đặc những phe mua và phe bán ở thế yếu và cả thế thượng phong, khiến chúng trở thành các ngưỡng hỗ trợ hoặc kháng cự giá trong tương lai.

Tôi hy vọng lời giải thích ở trên ít nhất đã cho bạn một cái nhìn sâu sắc về nguyên nhân tại sao những mức giá này lại quan trọng. Chúng cố định và tạo ra những ngưỡng kháng cự/hỗ trợ giá vô hình trên tất cả các biểu đồ, bạn có thể thấy rõ ràng những mức cản này bằng việc sử dụng các đường nằm ngang đi qua hành động giá tại đỉnh và đáy mỗi con sóng. Từ đó chúng ta sẽ có cái nhìn trực quan hơn về vị trí của chúng. Mỗi khi hành động giá trong tương lai tiếp cận các vùng giá này – nơi có mật độ phe mua và phe bán dày đặc, chúng ta có thể kỳ vọng thị trường ít nhất sẽ tạm dừng và 'kiểm định lại' cung/cầu theo một số cách thức, tôi sẽ đề cập ngay sau đây.

Khi thị trường tạm dừng tại một trong những vùng giá này cũng là một điểm quan trọng không kém. Giá chỉ tạm dừng mà thôi, sau đó sẽ tiếp tục di chuyển theo hướng ban đầu. Cả hai đặc điểm này đều rất quan trọng, vì chuyển tải cho chúng ta những tín hiệu cần thiết, tất cả đều được xác thực bằng khối lượng, mà chúng ta sẽ xem xét ngay sau đây. Nhưng trước tiên, tôi cần phải đưa ra một số nguyên tắc chung khi sử dụng kỹ thuật phân tích này.

NGUYÊN TẮC ĐẦU TIÊN

Đường kẻ chúng ta vẽ trên biểu đồ để xác định trần và sàn của các vùng giá này không phải các mức bất di bất dịch. Hãy xem chúng như những sợi dây cao su mềm dẻo. Nhớ rằng, phân tích kỹ thuật và VPA là một môn nghệ thuật chứ không phải khoa học chính xác. Mặc dù các mức này tạo thành các ngưỡng kháng cự/hỗ trợ giá, nhưng chúng không phải là những bức tường vững chắc và đôi khi bạn sẽ thấy giá xuyên qua chúng rồi quay trở lại tiếp cận một lần nữa. Do đó, hãy tư duy tương đối và linh hoạt hơn khi vẽ các mức này.

NGUYÊN TẮC THỨ HAI

Hãy luôn ghi nhớ định luật thứ hai của Wyckoff: luật nhân quả. Nguyên nhân lớn sẽ được phản ánh trong kết quả lớn, và có thể áp dụng cho ngưỡng hỗ trợ và kháng cự. Thị trường đi ngang trong một phạm vi hẹp càng lâu, thì hành động giá bứt phá ra khỏi phạm vi này càng kịch tính và mạnh mẽ. Đương nhiên tất cả điều này chỉ là tương đối, nhất là bởi vì nếu thị trường đã đi ngang trong một vài tuần trên biểu đồ ngày thì nó sẽ có xu hướng với thời lượng tương đương như vậy, hoặc sự bứt phá ra khỏi vùng đi ngang trên biểu đồ 5 phút có thể chỉ kéo dài một giờ hoặc hơn một chút – tất cả chỉ là tương đối. Hãy nhớ rằng, luật nhân quả bao gồm cả khái niệm về thời gian.

NGUYÊN TẮC THỨ BA

Nguyên tắc thứ ba có lẽ là nguyên tắc khiến hầu hết các nhà giao dịch mới bối rối: làm sao để biết khi nào thị trường bị tắc nghẽn? Nói cho cùng, nếu lấy quá khứ để phân tích lại thì rất dễ để biết giá tắc nghẽn ở vùng nào, nhưng khi thị trường diễn biến, thì chỉ 'sau khi xảy ra' giai đoạn tắc nghẽn thì mọi thứ mới có thể khẳng định được.

Đây là lúc mà các đỉnh/đáy xoay chiều tách biệt trở thành các tín hiệu quan trọng. Tuy tồn tại nhiều công cụ tự động xác định, nhưng bằng mắt thường, bạn có thể dễ dàng phát hiện ra chúng.

CÁC ĐIỂM XOAY CHIỀU TÁCH BIỆT

Đây là những điểm cụ thể bắt đầu mọi giai đoạn tắc nghẽn giá. Và cách dễ nhất để hiểu những điểm xoay chiều là giả sử thị trường đang tăng cao hơn trong một xu hướng tăng và một đỉnh xoay chiều tách biệt xuất hiện trên biểu đồ. Đây là dấu hiệu đầu tiên của sự suy yếu. Các điểm xoay chiều này được tạo ra từ bộ ba cây nến/thanh giá đảo

chiều, được minh họa như trong hình 7.13. Điều kiện để trở thành bộ ba cây nến/thanh giá đảo chiều – mô hình đỉnh xoay chiều là cây nến ở giữa phải có mức đỉnh và đáy cao hơn mức đỉnh và đáy của hai cây nến hai bên. Từ mô hình này, chúng ta có thể kỳ vọng một hành động đảo chiều trong ngắn hạn.

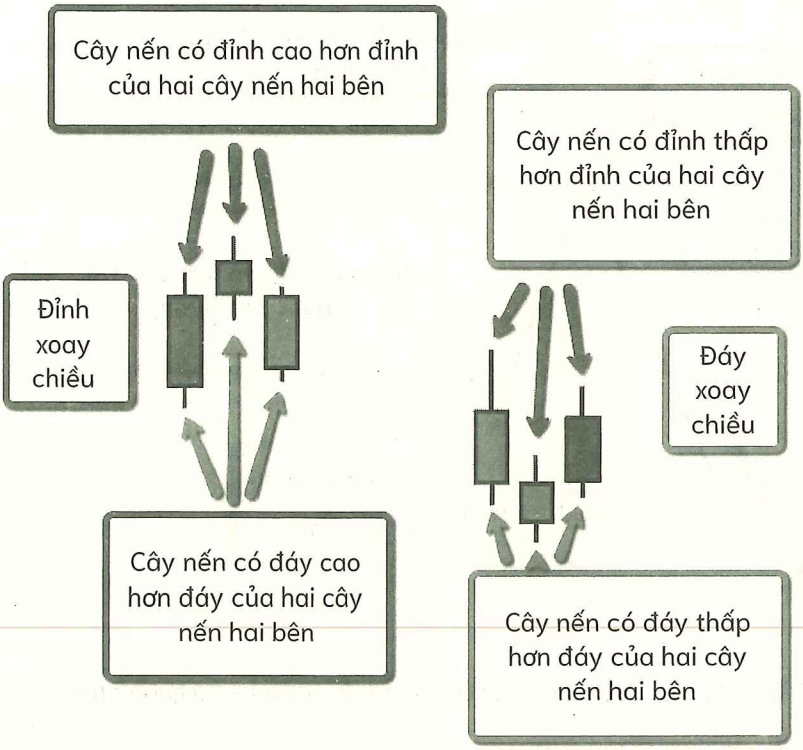

Hình 7.13 Các điểm xoay chiều

Tương tự như vậy, mô hình đáy xoay chiều được tạo ra từ bộ ba cây nến/thanh giá mà cây nến ở giữa có đỉnh và đáy thấp hơn đỉnh và đáy của hai cây nến hai bên. Xem hình 7.13 để có cái nhìn trực quan về mô hình này.

Khi hai mô hình đỉnh xoay chiều và đáy xoay chiều xuất hiện trên biểu đồ, chúng ta tiến hành vẽ hai đường kẻ ngang đi qua hai mô hình này để xác định mức trần và sàn của vùng tắc nghẽn. Đường đi qua

đỉnh xoay chiều là trần kháng cự, còn đường đi qua đáy xoay chiều là sàn hỗ trợ. Những mô hình đơn giản này không chỉ là điểm đầu tiên tìm ra vùng tắc nghẽn, mà còn xác định được các mức cản giá trong suốt quá trình giá đi ngang. Hình 7.14 là giai đoạn khởi đầu của vùng tắc nghẽn.

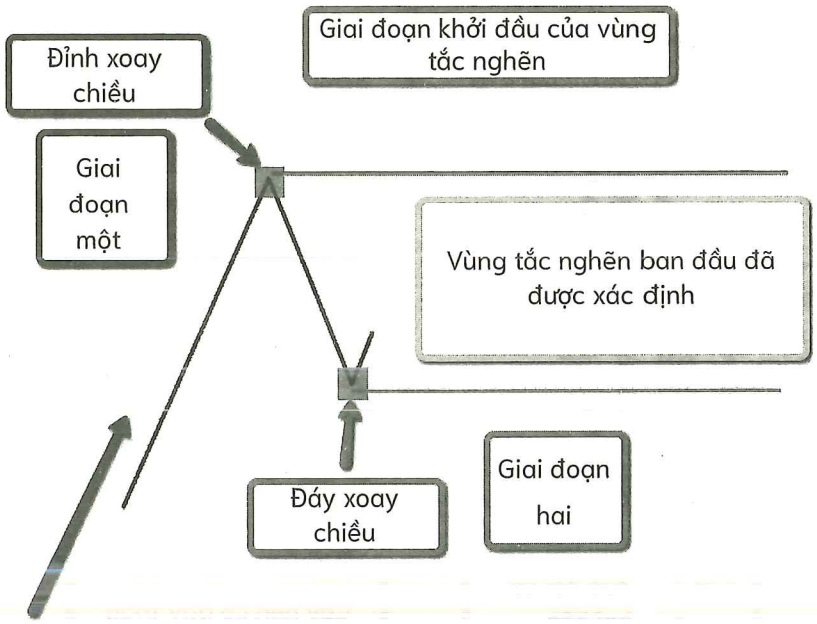

Hình 7.14 Giai đoạn khởi đầu của vùng tắc nghẽn – Xu hướng tăng

Chúng ta cũng có thể áp dụng cách tiếp cận này khi thị trường đang giảm và bước vào giai đoạn tắc nghẽn. Hình 7.15 là ví dụ minh họa về việc xác định vùng tắc nghẽn với các đỉnh và đáy xoay chiều trong xu hướng.

Một khi đã xác định rõ ngưỡng trần, sàn và thị trường đã đi vào sâu trong vùng tắc nghẽn, chúng ta sẽ tìm thấy những điểm xoay chiều khác tại hai mức trần, sàn.

Tại thời điểm này, đã xác định rõ ràng các mức trần và sàn, và khi thị trường tiếp tục đi sâu vào vùng tắc nghẽn, chúng ta sẽ thấy các

điểm xoay khác chạm vào hai biên trên và dưới làm cho các vùng giá này được củng cố hơn. Chuyện gì xảy ra tiếp theo?

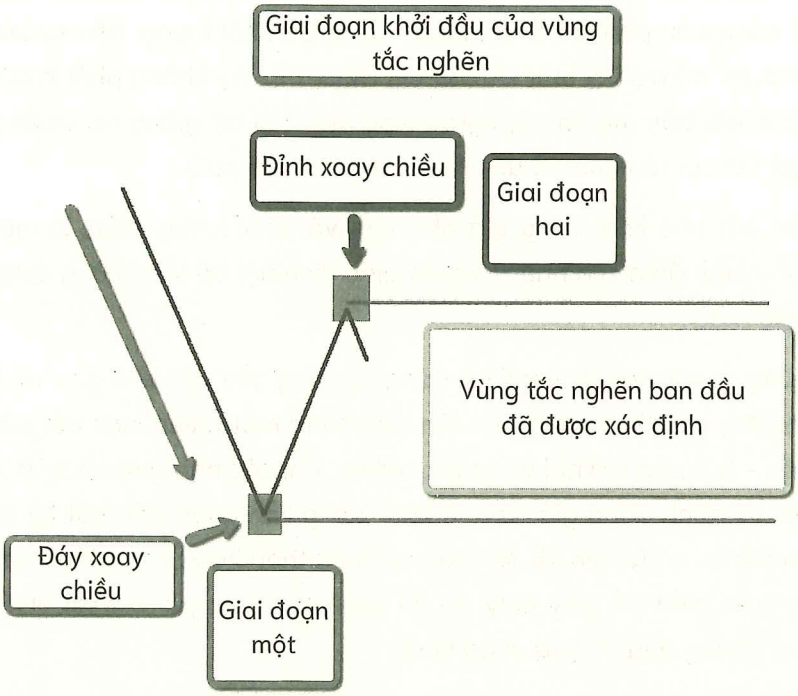

Hình 7.15 Giai đoạn khởi đầu của vùng tắc nghẽn – Xu hướng giảm

Tất nhiên, vào một số thời điểm, thị trường cuối cùng cũng sẽ bứt phá ra khỏi những vùng này, hoặc xác nhận sự tiếp diễn xu hướng cũ hoặc cung cấp tín hiệu đảo chiều xu hướng. Và đây là lúc mà chúng ta hành động sau một thời gian chờ đợi.

Tuy nhiên, trong suốt giai đoạn tắc nghẽn giá, chúng ta liên tục tìm kiếm manh mối và tín hiệu bằng cách sử dụng kiến thức VPA để xác nhận sự suy yếu hoặc sự mạnh lên khi thị trường vẫn đang đi ngang. Hơn nữa, nếu giai đoạn tắc nghẽn được tạo ra là do cao trào mua hoặc bán, thì các tín hiệu sẽ rất rõ ràng.

Tuy nhiên, một khi đang trong giai đoạn tắc nghẽn, tín hiệu mà chúng ta liên tục theo dõi hiện tại là khối lượng tương ứng với mọi sự

bứt phá ra khỏi vùng giá này. Như chúng ta đã thấy, các vùng tắc nghẽn được ví như khu vực đông dân cư, nơi trú ngụ của nhiều nhà giao dịch bị mắc kẹt ở vị trí bị động, và vì vậy, bất kỳ sự bứt phá nào vượt qua đó cũng cần phải có khối lượng, rất nhiều khối lượng. Nếu sự bứt phá chỉ được hỗ trợ bởi một khối lượng thấp, thì đây không phải là bứt phá mà là cái bẫy mà những người giao dịch nội bộ giăng ra, thường được gọi với cái tên quen thuộc 'phá vỡ giả' (fake out).

Việc bứt phá khỏi vùng giá như vậy với khối lượng thấp, là một chiêu bẫy kinh điển của những người giao dịch nội bộ và thường được gọi là 'giả mạo'.

Những người giao dịch nội bộ đang cố gắng bẫy các nhà giao dịch đi sai hướng của thị trường một lần nữa bằng một chiến lược hết sức kinh điển – bứt phá ra khỏi vùng tắc nghẽn. Chỉ các nhà giao dịch VPA mới biết về hành động giả này, vì khối lượng liên quan đến bất kỳ sự dịch chuyển nào của giá, dù là cao hơn hoặc thấp hơn cũng sẽ hiển thị rõ ràng trên biểu đồ. Đây là lý do tại sao các vùng giá này rất quan trọng và chúng quan trọng vì ba lý do:

Đầu tiên, nếu chúng ta đang nắm giữ vị thế trên thị trường, và một có một sự bứt phá đã được xác thực xuất hiện, thì đây là tín hiệu rất rõ ràng về sự tiếp diễn xu hướng, và do đó chúng ta có thể tự tin duy trì vị thế của mình.

Thứ hai, nếu vẫn đang đứng ngoài thị trường, thì đây cũng là một tín hiệu tuyệt vời để mở vị thế.

Thứ ba, nếu đang nắm giữ vị thế và xu hướng đảo chiều theo hướng không có lợi, thì chúng ta cũng có một tín hiệu rõ ràng để đóng vị thế.

Cuối cùng, một khi thị trường bứt phá ra khỏi những vùng này, thì chúng sẽ là một nền tảng giá (hỗ trợ và kháng cự) rõ ràng nếu trong tương lai giá có quay lại. Từ đó, chúng ta sẽ dễ dàng hơn trong việc quản lý và thoát vị thế dựa trên những mục tiêu giá được tạo ra từ các nền tảng này. Tôi đã từng nói rằng: đặt lệnh thì dễ chứ thoát lệnh thì

rất khó, và đây là cách giúp các nhà giao dịch giảm đi sự gian nan đó vì nó cung cấp một bản đồ trực quan về ngưỡng kháng cự/hỗ trợ mà thị trường sẽ phải dừng lại hoặc đảo chiều.

Bây giờ chúng ta sẽ bắt đầu phân tích hành động bứt phá và khối lượng tương ứng, cũng như điều mà mọi người kỳ vọng khi thị trường vượt ra khỏi vùng giá tắc nghẽn.

Hình 7.16 là một giản đồ hoàn hảo về những gì chúng ta mong đợi: một hành động bứt phá tăng. Kịch bản tiếp theo có thể là sự tiếp diễn xu hướng tăng hiện tại hoặc đảo chiều giảm. Nhưng điều đó không quan trọng. Những điểm quan trọng đều giống nhau, và là những điểm sẽ được đề cập dưới đây

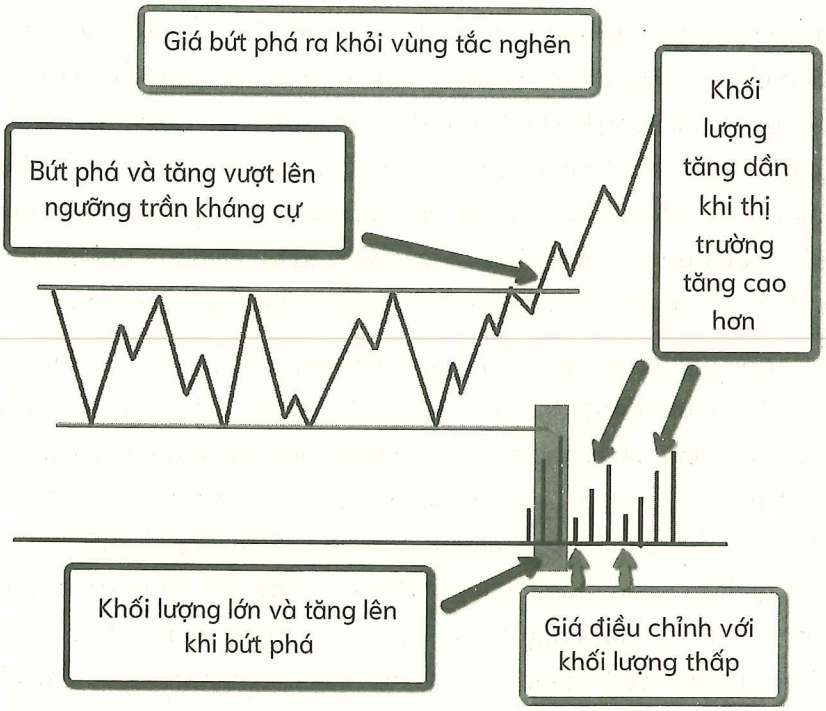

Hình 7.16: Giá bứt phá ra khỏi vùng tắc nghẽn: Xu hướng tăng

Đầu tiên, để bất kỳ sự bứt phá và duy trì nào bên ngoài vùng tắc nghẽn là thật (không phải cái bẫy), chúng ta cần nhìn thấy 'sự rõ ràng'

của hành động giá bên trên mức trần kháng cự. Hãy nhớ điều mà tôi đã nói trước đó. Đây là những mức linh hoạt và tương đối, chúng mềm dẻo như dây cao su, do đó nếu giá chỉ vượt lên vài tick thì không được gọi là bứt phá. Chúng ta cần thấy một giá đóng cửa phải nằm bên trên mức trần một cách rõ ràng. Một câu hỏi được đặt ra: 'bao nhiêu mới được gọi là rõ ràng?'. Thật không may là không có một quy tắc nào bất di bất dịch cả. Tất cả đều tùy thuộc sự phán đoán, kinh nghiệm và cả thị trường vì mỗi thị trường sẽ có hành vi giá và đặc điểm rủi ro riêng biệt. Nhưng cần phải có một khoảng cách 'có thể nhìn thấy rõ ràng' giữa giá đóng cửa và mức trần của vùng tắc nghẽn. Đây là tín hiệu đầu tiên cho thấy sự bứt phá đang diễn ra. Tín hiệu thứ hai chính là khối lượng.

Như chúng ta có thể thấy trong hình 7.16, giá ban đầu tăng cao hơn và xuyên qua mức trần phải đi kèm với khối lượng lớn và tăng dần. Cần phải có một nỗ lực để thoát ra khỏi vùng này giống như ra sức kéo ai đó ra khỏi vũng lầy hoặc cát lún. Tương tự như vậy, khối lượng tương ứng với một vài thanh tiếp theo phải phản ánh được nỗ lực này. Nếu không, thì đó hoặc là một cái bẫy tăng của những người giao dịch nội bộ, hoặc đơn giản là không có sự thiết tha từ những người tham gia thị trường muốn đẩy thị trường lên cao hơn trong giai đoạn này.

Nếu đó là một đợt tăng thật, khối lượng khi giá bứt phá ban đầu sẽ cao hơn mức trung bình và tăng lên, khi cuối cùng thị trường cũng bắt đầu xây dựng xu hướng mới. Ở giai đoạn này, đừng ngạc nhiên khi thấy thị trường quay đầu kiểm định mức trần cũ (bây giờ đã là mức sàn) khi đã tăng được một đoạn, nhưng đợt điều chỉnh này sẽ đi kèm với khối lượng thấp hoặc giảm, vì xu hướng chủ đạo vẫn là tăng và được kỳ vọng sẽ thấy khối lượng tăng kèm theo, nếu đây là một xu hướng tăng thực sự. VPA sẽ làm mọi thứ trở nên rõ ràng hơn bằng việc phân tích nến tại các hành động giá khi xu hướng bắt đầu phát triển.

Đối với xu hướng giảm, chúng ta có thể áp dụng tương tự các quy tắc trên (Xem hình 7.17). Một lần nữa, không có gì khác biệt dù là sự tiếp diễn hay đảo chiều xu hướng giữa tăng và giảm cả.

Chỉ có một sự khác biệt duy nhất là đó là tên gọi, trong xu hướng giảm, giá sẽ bứt phá qua mức sàn hỗ trợ chứ không phải là mức trần kháng cự nữa.

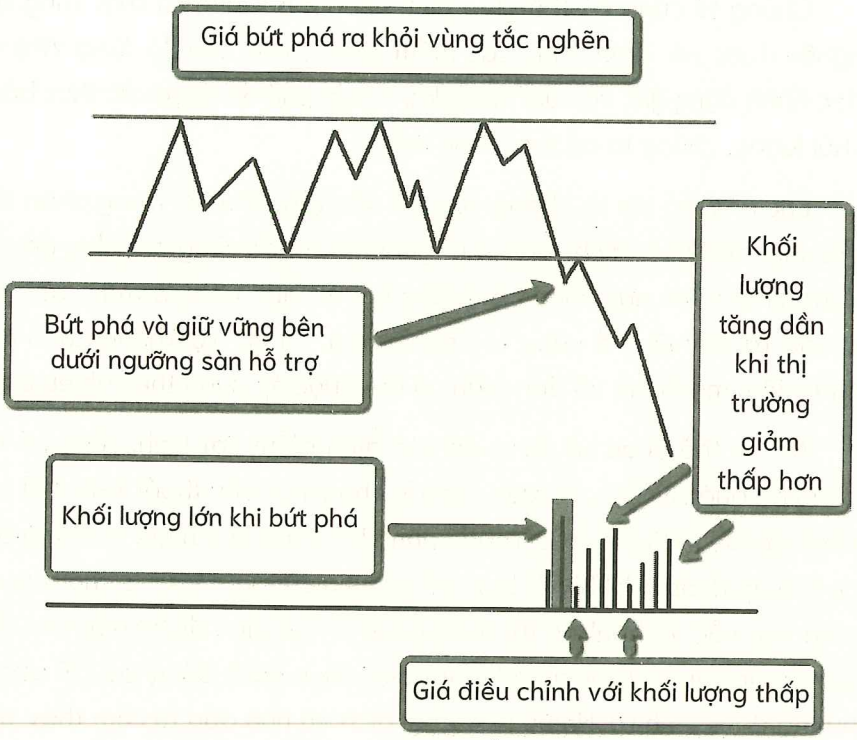

Hình 7.17 Giá bứt phá ra khỏi vùng tắc nghẽn: Xu hướng giảm

Cũng tương tự như vậy, hành động bứt phá này cần phải rõ ràng, đi kèm với một khối lượng trên trung bình phản ánh đúng nỗ lực của giá. Không có gì ngạc nhiên khi giá quay trở lại kiểm định mức sàn cũ (bây giờ đã là mức trần), nhưng đợt kéo lên này chỉ tiêu hao một khối lượng rất thấp, và khi thị trường giảm theo xu hướng cũ thì khối lượng cũng tăng trở lại. Hãy nhớ rằng, xu hướng giảm giá muốn được coi là thực sự thì phải được phản ánh bởi khối lượng cao và tăng dần.

Tôi đã dùng hết lời để nhấn mạnh tầm quan trọng của vùng giá tắc nghẽn. Nó là một trong những nền tảng hành động giá, vì tiết lộ rất

nhiều điều và cho chúng ta rất nhiều cơ hội giao dịch. Thậm chí có rất nhiều nhà giao dịch trên khắp thế giới chỉ giao dịch khi có sự bứt phá khỏi vùng tắc nghẽn, và không làm gì thêm nữa.

Chúng ta cũng có thể giao dịch khi giá bứt phá ra khỏi vùng tắc nghẽn được xác định bằng các điểm xoay chiều, sau đó dùng VPA để đọc hành động giá, và cuối cùng, khi sự bứt phá đó được xác thực bằng khối lượng, chúng ta có thể mở vị thế.

Lúc này, hỗ trợ và kháng cự lại là nền tảng thứ hai trong phân tích giá. Mọi nhà giao dịch toàn thời gian mà tôi đã từng giao lưu đều sử dụng khái niệm này theo cách của họ. Và như bạn sẽ thấy, bây giờ chúng ta đã hiểu về vùng tắc nghẽn giá, thì hỗ trợ/kháng cự là một khái niệm mạnh mẽ và đơn giản có thể được áp dụng theo nhiều cách.

Nó có thể được sử dụng để xác định điểm đặt lệnh, cũng có thể dùng để quản lý lệnh, và cuối cùng là chọn mục tiêu thoát lệnh. Nói một cách dễ hiểu, đây là một trong những kỹ thuật mạnh mẽ nhất mà bạn có thể áp dụng, và khi kết hợp với sự hiểu biết về VPA, sẽ cho bạn cái nhìn sâu sắc về hành vi thị trường mà ít nhà giao dịch hoặc nhà đầu tư nào đạt được. Đây cũng là một giai đoạn hành động giá khi các xu hướng được sinh ra. Nhiều nhà giao dịch và nhà đầu tư cảm thấy thất vọng khi thị trường chuyển sang giai đoạn tắc nghẽn, nhưng trên thực tế, đây là một trong những giai đoạn thú vị nhất của hành vi thị trường, vì nó chỉ là vấn đề về sự kiên nhẫn và chờ đợi.

Khi đã sẵn sàng, thị trường sẽ bùng nổ và một xu hướng mới được thiết lập. Và mức độ (độ dài) của bất kỳ xu hướng nào sẽ được quy định bởi quy luật nhân quả.

Trước khi kết thúc chương này, tôi sẽ tóm tắt lại một chút về khái niệm hỗ trợ và kháng cự được xây dựng dựa trên kiến thức mà chúng ta đã có về sự tắc nghẽn giá, và hình ảnh so sánh mà tôi luôn sử dụng: một ngôi nhà. Đó là lý do tại sao tôi đã sử dụng thuật ngữ mức sàn và mức trần để mô tả biên trên và biên dưới của vùng tắc nghẽn.

HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ - NGÔI NHÀ

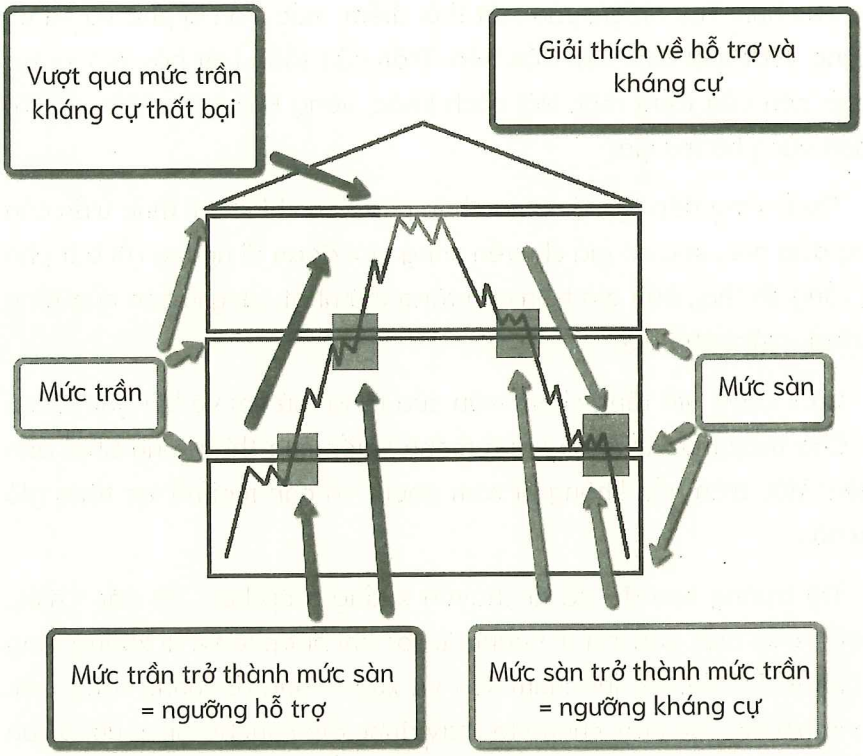

Hình 7.18 Hỗ trợ và Kháng cự: Ngôi nhà

Hãy tưởng tượng bạn đang nhìn vào một mặt cắt dọc của một ngôi nhà được thể hiện trong sơ đồ ở hình 7.18. Nói cách khác, những gì chúng ta đang nhìn ở đây là một ngôi nhà bị dỡ bỏ mặt trước, giống như một ngôi nhà búp bê kiểu cũ với cửa đang mở. Bây giờ bạn có thể nhìn thấy tất cả các sàn và trần trong ngôi nhà: có một tầng trệt, tầng một, tầng hai và mái nhà.

Đường zig zag thể hiện thị trường đã di chuyển từ tầng trệt lên mái nhà và quay trở lại.

Để hình dung rõ hơn về khái niệm hỗ trợ và kháng cự, hãy để tôi giải thích hành động giá trên giản đồ khi nó di chuyển. Thị trường tăng lên từ sàn tầng trệt, và cuối cùng chạm đến mức trần, cũng là lúc nó

chuyển sang tình trạng tắc nghẽn – giá đi ngang. Tại thời điểm này, trần nhà chính là một vùng kháng cự của giá ngăn cản bất kỳ đợt tăng nào cao hơn. Tuy nhiên, vào một thời điểm, mức trần bị phá vỡ và thị trường vượt qua mức sàn đầu tiên. Trần của tầng trệt bây giờ lại trở thành sàn của tầng một. Nói cách khác, vùng kháng cự hiện đã trở thành vùng hỗ trợ giá.

Thị trường tiếp tục tăng cao hơn cho đến khi chạm mức trần của tầng đầu tiên, sau đó giá chuyển sang giai đoạn đi ngang rồi bứt phá lên tầng thứ hai. Bây giờ trần của tầng thứ nhất cũng là sàn của tầng thứ hai – tức là hỗ trợ.

Cuối cùng, giá tăng chạm trần của tầng thứ hai và bị ngăn lại tại đó. Cho thấy mức trần này quá mạnh khiến cho thị trường phải đảo chiều. Mức trần vẫn không bị xâm phạm và cản mọi nỗ lực tăng giá sau này.

Thị trường sau đó đã di chuyển xuống thấp hơn, đã đảo chiều, quay trở lại mức sàn, rồi đi ngang, trước khi bứt phá và đi xuống tầng thứ nhất. Tại đó, giá lại chạm sàn và xuyên qua đi xuống tầng trệt. Trong trường hợp này, chúng ta thấy được điều ngược lại, ngưỡng sàn hỗ trợ giờ đây trở thành ngưỡng trần kháng cự.

Cụ thể, mức sàn đầu tiên, sau khi giá bứt phá đi xuống trở thành mức trần kháng cự mà giá đã quay trở lên kiểm định lần nữa.

Nhưng, tại sao khái niệm này lại quan trọng đến vậy?

Hỗ trợ và kháng cự rất quan trọng vì một số lý do. Đầu tiên, như chúng ta đã thấy, sự bứt phá ra khỏi vùng giá đi ngang có thể được xác thực nếu đi kèm với khối lượng, từ đó cung cấp những cơ hội giao dịch tuyệt vời. Chúng ta gọi là 'giao dịch bứt phá' (breakout trade).

Thứ hai, và có lẽ cũng quan trọng không kém, lý do khiến phương pháp giao dịch này trở nên phổ biến bao hàm trong chiến lược của nó, kháng cự và hỗ trợ tạo ra những vùng giá sử dụng như một phần của chiến lược giao dịch, mà trong thực tế bạn sử dụng chúng để bảo

vệ vị thế đang nắm giữ. Chẳng hạn, nếu sử dụng giao dịch bứt phá, thị trường bản thân nó đã tạo ra những vùng cản tự nhiên để bảo vệ vị thế của bạn khỏi những biến động bất ngờ theo hướng không có lợi cho bạn.

Quay lại hành động giá trong ví dụ "ngôi nhà" ở trên. Khi tiếp cận mức trần ở tầng đầu tiên, giá đi ngang, tạm dừng và sau đó xuyên qua để lên tầng tiếp theo. Giờ đây, mức trần đó trở thành 'mức sàn tự nhiên' hỗ trợ giá và bảo vệ chúng ta trong trường hợp giá quay đầu lại. Theo quan điểm của VPA, để giá xuyên qua trở lại và giảm xuống tầng đầu tiên thì cần phải có một nỗ lực tương ứng (khối lượng), do đó mà mức sàn này là một tấm chắn rất có lợi cho chúng ta. Không chỉ đóng vai trò bảo vệ, nó còn là nền tảng hỗ trợ (bạn gọi là nó bệ phóng cũng được) để giá tiếp tục tăng cao hơn.

'Vẹn cả đôi đường'. Bạn có thể an tâm khi biết rằng một khi thị trường đã xuyên qua một mức trần, nó không chỉ biến thành mức sàn mới hỗ trợ giá, mà còn là tấm lá chắn ngăn giá giảm trở lại khi thị trường quay đầu kiểm định lại những mức này. Bất cứ lệnh dừng lỗ nào đều có thể đặt ở mức thấp hơn vùng tắc nghẽn để an toàn hơn. Đây là lý do tại sao giao dịch bứt phá lại phổ biến đến vậy, và khi nó được hỗ trợ bởi VPA, sẽ càng trở nên mạnh mẽ hơn.

Các nguyên tắc tương tự cũng được áp dụng khi thị trường có xu hướng giảm. Ví dụ 'ngôi nhà' sử dụng cho xu hướng tăng, nhưng khi giá giảm, cơ chế sẽ được thị trường vận hành giống hệt như vậy.

Từ 'mái nhà', giá giảm xuống mức sàn của tầng thứ hai, cũng là mức trần của tầng thứ nhất, đi ngang rồi xuyên xuống nó. Như vậy mức sàn hỗ trợ giờ đây đã biến thành mức trần kháng cự. Cộng thêm áp lực giảm giá, và một tấm lá chắn tự nhiên ở trên, giá sẽ bị ngăn chặn nếu xuất hiện bất cứ sự đảo chiều ngắn hạn nào.

Một lần nữa, đối với một nhà giao dịch theo phương pháp bứt phá thì tình huống 'vẹn cả đôi đường' được áp dụng cho xu hướng giảm.

Với một xu hướng đã tiến triển tốt thì đây là cách để giao dịch hiệu quả, nhưng sức mạnh của nó tiềm ẩn trong hành động giá và diễn biến trong quá khứ. Nói một cách văn vẻ là thị trường che giấu mật mã DNA của nó trong các biểu đồ giá. Những vùng tắc nghẽn này vẫn ở đó, và không mất đi đâu cả, giá thì vẫn cứ di chuyển, và tại một thời điểm nào đó trong tương lai, giá sẽ quay trở lại các vùng này, nếu nó không hoạt động trong một thời gian dài thì sẽ trở nên mạnh mẽ nếu được kích hoạt (giá tiếp cận vùng tắc nghẽn). Điều này đặt ra một câu hỏi là liệu thị trường có ký ức không?

Hay là bởi vì, với tư cách là nhà giao dịch, tất cả chúng ta đều nhìn vào cùng một biểu đồ, và do đó những vùng giá này trở thành những lời tiên tri tự ứng nghiệm? Có lẽ là do những chỗ này tập trung đông các nhà giao dịch đang bị mắc kẹt, vẫn kiên trì và chờ đợi có một ngày thị trường sẽ quay trở lại để họ thoát ra với một khoản thua lỗ nhỏ hoặc lợi nhuận nhỏ.

Nó cũng có thể là sự kết hợp của tất cả những điều này. Nhưng dù lý do là gì, thì những vùng này có thể và đóng một vai trò quan trọng trong hành vi giá khi chúng được thị trường ghé thăm nhiều lần. Ngoài ra, chỗ nào tập trung nhiều vùng tắc nghẽn thì tác động của chúng đối với chỗ đó càng đáng kể hơn.

Chúng ta hãy quay lại ví dụ ngôi nhà một lần nữa, và cụ thể là lúc thị trường không thể vượt qua mức trần ở tầng thứ hai. Lý do cho sự thất bại này là vì những vùng tắc nghẽn này đã kéo dài liên tục trong cùng một chỗ và giá đã từng thất bại khi tiếp cận trong quá khứ. Nếu như vậy, thì bạn có thể được chứng kiến vùng tắc nghẽn này ở khung thời gian cao hơn một cách rõ rệt, và dĩ nhiên, hoàn toàn có khả năng giá thất bại một lần nữa. Nguyên nhân đằng sau có thể đây là một cao trào bán trên đỉnh xảy ra nhiều năm trước đó và từng được xem là vùng mà thị trường rơi vào trạng thái quá mua còn bây giờ được xem là mức giá hợp lý.

Với tư cách là nhà giao dịch, đây là mức giá quan trọng và khối lượng sẽ cung cấp cho chúng ta tất cả các manh mối cần thiết để xác thực hành động giá tiếp theo. Nếu đây thực tế là một vùng tắc nghẽn cũ, vùng mà thị trường đã thất bại và đảo chiều trong quá khứ, thì khi giá bứt phá thành công càng củng cố thêm độ tin cậy cho xu hướng tăng sắp tới. Vùng tắc nghẽn cũ giờ đây trở thành nền tảng hỗ trợ quan trọng cho thị trường. Tương tự, nếu giá không thể vượt qua được cho thấy thị trường đang rất suy yếu, và chúng ta bắt đầu tìm kiếm những mô hình giá chính.

Đây là sức mạnh của hỗ trợ và kháng cự. Chúng đánh dấu tất cả các vùng tắc nghẽn xuất hiện liên tục. Chúng được ví như mật mã DNA của thị trường. Mọi thứ xảy ra trong lịch sử sẽ tiếp tục diễn biến ở hiện tại và tương lai, cho dù là xu hướng tăng hay xu hướng giảm. Trong ví dụ vừa nêu ở trên, thị trường đảo chiều khỏi vùng kháng cự, các vùng hỗ trợ cũ cũng mạnh mẽ không kém khi thị trường giảm vì chúng là nền tảng tự nhiên ngăn chặn giá giảm sâu hơn, và cũng giống như trong một thị trường đang tăng, nếu các vùng có độ sâu và rộng, thì những vùng đã từng làm đảo chiều xu hướng lớn trong quá khứ càng có ý nghĩa hơn.

Đương nhiên, các vùng tắc nghẽn giá có đủ hình dạng và kích cỡ, và tồn tại ở mọi khung thời gian. Chỉ số chứng khoán có thể giao dịch trong một phạm vi hẹp trong vài ngày hoặc thậm chí vài tuần. Một cặp tiền tệ có thể đi ngang trong nhiều tháng. Trái phiếu thường dao động trong phạm vi rất hẹp, đặc biệt là trong cuộc khủng hoảng tài chính hiện nay. Cổ phiếu có thể bị đi ngang trong nhiều tháng.

Các vùng tắc nghẽn giá cũng có thể kéo dài trong vài phút hoặc vài giờ. Trong trường hợp đó, các khái niệm cơ bản của VPA vẫn giữ nguyên, tất cả những gì chúng ta phải nhớ là nguyên nhân và kết quả luôn đi đôi với nhau. Một vùng tắc nghẽn giá trên biểu đồ 5 phút sẽ vẫn cung cấp hỗ trợ và kháng cự cùng với bất kỳ cơ hội giao dịch bứt phá

nào cho nhà giao dịch trong ngày, nhưng nếu đem những vùng này để giao dịch dài hạn thì ít hiệu quả hơn.

Chuyển sang các vùng tắc nghẽn trên biểu đồ ngày, và nếu chúng ta phát hiện ra một vùng tắc nghẽn giá, bất kỳ một sự bứt phá nào xuyên qua vùng này cũng đều rất quan trọng và cần phải chú ý nhiều hơn trong tương lai.

Nội dung này tạo cho tôi thêm một lý do nữa để sử dụng cách tiếp cận đa khung thời gian. Sự tắc nghẽn giá trên biểu đồ 5 phút sẽ ít có ý nghĩa hơn so với biểu đồ 15 phút, và so với biểu đồ giờ. Nói cách khác, khung thời gian càng dài thì ý nghĩa càng lớn, còn tất cả những thứ khác đều giống nhau. Nhân quả và khái niệm về thời gian một lần nữa có sự liên quan với nhau.

Hỗ trợ và kháng cự là một khái niệm mạnh mẽ theo đúng nghĩa của nó. Hãy kết hợp chúng với VPA để biến nó thành một nền tảng khác trong phương pháp giao dịch của bạn, dựa trên khối lượng và giá cả.

CHƯƠNG 08

XU HƯỚNG VÀ ĐƯỜNG XU HƯỚNG LINH ĐỘNG

Thua lỗ không phải là thiếu may mắn, mà là thiếu sự phân tích kỹ lưỡng.

- David Einhorn (1968 -) -

Trong chương này, tôi muốn đề cập đến khái niệm xu hướng và đường xu hướng. Và chắc chắn bạn đã được nghe đâu đó câu trích dẫn ngắn gọn 'xu hướng là bạn'. Theo quan điểm khiêm tốn của tôi thì câu nói đó gần như là vô nghĩa.

Đó là câu thần chú hay dùng của những người được cho là huấn luyện viên và nhà đào tạo giao dịch theo kiểu học vẹt muốn nỗ lực gây ấn tượng với học viên của họ. Tuy nhiên, cũng giống như vùng giá tắc nghẽn, bất kỳ kẻ ngu ngốc nào cũng có thể nhìn thấy thời điểm thị trường giao dịch đi ngang, thì dĩ nhiên họ cũng có thể thấy thị trường có xu hướng rõ ràng. Và bất kỳ ai trích dẫn câu nói này đều có thể là người có ít kinh nghiệm giao dịch thực chiến, theo quan điểm của tôi. Nói chung, họ sẽ cho bạn thấy một xu hướng màu hồng với một số đường được vẽ lên và khuyên bạn đây là nơi để đặt lệnh, sau đó nắm giữ theo xu hướng, và cuối cùng thoát ra khi xu hướng kết thúc. Mọi thứ đều rất dễ dàng khi bạn phân tích trên một biểu đồ giá đã xảy ra.

Sau đây tôi sẽ bắt đầu với một số tư duy cơ bản về xu hướng, vì tôi muốn xóa tan một số điều vô nghĩa đã được viết về chủ đề này. Và câu hỏi đầu tiên cũng như quan trọng nhất: làm sao để chúng ta biết khi nào một xu hướng đã bắt đầu?

Cũng như với hỗ trợ và kháng cự, câu trả lời ngắn gọn là chúng ta không biết cho đến khi nó (xu hướng) kết thúc. Đơn giản đúng không? Tư duy này giống như đối với vùng tắc nghẽn giá. Phải có một vài tham số để cung cấp manh mối về việc liệu một xu hướng có đang bắt đầu hình thành trong bất kỳ khung thời gian nào mà chúng ta đang xem

xét hay không. Là một nhà giao dịch, thật vô ích khi quay lại quá khứ trong một khoảng thời gian dài, vẽ một vài đường trên biểu đồ và sau đó quyết định đây là một xu hướng. Khi vẽ xong thì xu hướng cũng đã kết thúc rồi, và bạn đã bỏ lỡ hầu hết nếu không muốn nói là toàn bộ xu hướng. Thậm chí lúc bạn nhảy vào thị trường lại là lúc những người giao dịch nội bộ đang thoát ra.

Đây là lý do tại sao VPA vô cùng hữu dụng. Nó xác thực hành động giá và tiết lộ chúng ta đang ở đâu trong xu hướng dài hạn. Xét cho cùng, nếu thấy cao trào bán hoặc cao trào mua, thì tức là một xu hướng mới sắp bắt đầu. Chúng ta đang ở tại thời điểm khởi đầu xu hướng – nơi thích hợp để nhảy vào thị trường, chứ không phải cuối xu hướng. Nếu bạn chỉ dựa vào đường xu hướng thì mọi việc đã muộn rồi. Phải nhấn mạnh rằng tôi không nói rằng các đường xu hướng là không hữu ích, chúng vẫn đúng, nhưng chỉ khi được sử dụng đúng cách, và đó là điều tôi sẽ dạy bạn trong chương này.

Hãy bắt đầu với Charles Dow, người thực sự đặt nền móng cho phân tích xu hướng. Niềm tin cốt lõi của ông về khía cạnh này được hình thành dựa trên một nguyên tắc đơn giản, đó là xu hướng của một chỉ số thì có thông tin và có giá trị hơn nhiều so với xu hướng của một cổ phiếu riêng lẻ. Quan điểm của ông rất đơn giản. Một cổ phiếu riêng lẻ có thể bị ảnh hưởng bởi bất kỳ yếu tố nào, từ báo cáo thu nhập, khuyến nghị của nhà môi giới và quan điểm của nhà phân tích, tất cả đều sẽ ảnh hưởng đến giá. Mặt khác, chỉ số chung đại diện cho tâm lý của đám đông rộng lớn trên toàn thị trường nên nhiều khả năng sẽ được ưu tiên sử dụng trong việc xác định xu hướng thị trường. Một trong nhiều tiền đề của ông, từ đó được đưa vào phân tích kỹ thuật hiện đại, là khái niệm về rủi ro thị trường có hệ thống và phi hệ thống.

Rủi ro có hệ thống ảnh hưởng đến tất cả các cổ phiếu tạo nên chỉ số chung, trong khi rủi ro phi hệ thống có thể chỉ ảnh hưởng đến một hoặc một nhóm cổ phiếu trong một thị trường cụ thể. Công việc của Dow tập trung vào việc tạo ra các chỉ số, hiện đang là nền tảng của

thị trường tài chính, như S&P 500, Dow Jones (DJIA), Nasdaq (NQ100) và nhiều chỉ số khác trên khắp thế giới. Ngoài ra, khái niệm chỉ số đã được hầu hết mọi thị trường khác áp dụng và dẫn đến việc tạo ra các chỉ số biến động, chẳng hạn như VIX, chỉ số ngành cho cổ phiếu, chỉ số tiền tệ như Chỉ số đô la (DXY) và chỉ số hàng hóa chẳng hạn như CRB, với hàng trăm chỉ số khác. Ở một số thị trường, các chỉ số hiện được coi là hấp dẫn hơn để giao dịch so với các tài sản cơ bản tạo ra chúng.

Một trong những nguyên tắc hướng dẫn khác của Dow là khái niệm: các xu hướng được phân thành ba giai đoạn liên quan đến thời gian, mà ông gọi là xu hướng sơ cấp, xu hướng thứ cấp và xu hướng nhỏ. Tất nhiên, lúc bấy giờ trong thế giới của ông, dải băng giá vẫn là nguồn dữ liệu chính, và đối với Charles Dow cũng như các nhà giao dịch đương thời khác, khung thời gian của họ rất khác so với ngày nay. Chẳng hạn, một xu hướng nhỏ sẽ là một xu hướng kéo dài từ 2 đến 3 ngày, trong khi xu hướng thứ cấp có thể là 2 đến 3 tuần và xu hướng sơ cấp tồn tại trong 2 đến 3 tháng. Đối với chúng ta, với biểu đồ điện tử, khung thời gian của chúng ta ngắn hơn nhiều. Đối với các nhà giao dịch trong ngày, xu hướng nhỏ có thể kéo dài từ 2 đến 3 giờ, trong khi xu hướng thứ cấp có thể kéo dài 2 đến 3 ngày và xu hướng sơ cấp tồn tại từ 2 đến 3 tuần. Những điều này mang tính thực tế hơn nhiều, và quả thực đối với nhiều thị trường, những xu hướng kéo dài hàng tháng trời đã trở thành dĩ vãng. Thị trường đã thay đổi nhiều từ khi có giao dịch tần suất cao, có sự thao túng thị trường và việc chuyển sang giao dịch điện tử.

Tuy nhiên, những quan điểm và triết lý của Dow chính là nền tảng để chúng ta phát triển cho phù hợp với tình hình thực tế sau này. Điều thú vị nữa là khi phát triển các ý tưởng về xu hướng của mình, ông cũng đưa ra khái niệm về ba giai đoạn của xu hướng như sau:

1. Giai đoạn tích lũy
2. Giai đoạn xu hướng kỹ thuật
3. Giai đoạn phân phối

Nếu bạn nghe thấy quen quen, thì đúng rồi đấy, đây chính xác là chu kỳ mà những người giao dịch nội bộ sử dụng để thực hiện vòng quay mua-bán liên tục của mình từ lúc làm đầy kho cho đến lúc dọn sạch kho, theo đúng như quy trình phát triển và mở rộng của Richard Wyckoff. Charles Dow gọi những người giao dịch nội bộ là 'dòng tiền thông minh' với giai đoạn phân phối của xu hướng – thời điểm mà 'dòng tiền thông minh' đang thu lợi nhuận và hướng tới dấu hiệu 'thoát ra khỏi thị trường'.

Tại thời điểm này, chúng ta sẽ chuyển sang phân tích xu hướng tiêu chuẩn và xem xét nó theo các khía cạnh hơi khác, điều mà tôi hy vọng bạn sẽ thấy hữu ích hơn khi giao dịch thực chiến, thay vì những điều vô nghĩa lý thuyết xuất hiện trong hầu hết các quyển sách. Phần giới thiệu ở trên đã cho chúng ta một sự hiểu biết sơ bộ để tiếp tục. Và hình 8.10 sẽ minh họa cho hầu hết các phân tích xu hướng.

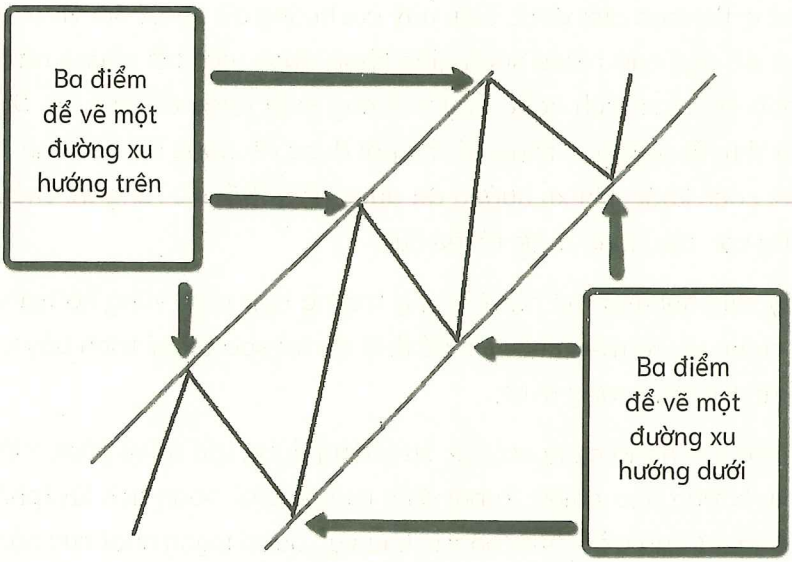

Hình 8.10 Xu hướng tăng cao hơn – Chắc chắn là không

Trên đây là bức tranh điển hình về xu hướng giá. Sau một loạt bước đi, thị trường đã tăng cao hơn, và khi đã có ba bước (ba đỉnh và 3 đáy),

chúng ta đã có thể vẽ được đường xu hướng trên và xu hướng dưới tạo thành một một kênh giá rất rõ ràng. Hầu hết các quyển sách giáo khoa đều dạy rằng không thể xác định xu hướng chỉ với hai điểm, vì nó gần như vô nghĩa, đó là lý do tại sao chúng ta phải chờ đến 3 điểm, trước khi vẽ một đường xu hướng.

Trong xu hướng tăng, đỉnh sau cao hơn đỉnh trước, đáy sau cao hơn đáy trước. Ngược lại, trong xu hướng giảm, đỉnh sau thấp hơn đỉnh trước, đáy sau thấp hơn đáy trước.

Sau khi vẽ xong, chúng ta đã có bức tranh rõ ràng về một xu hướng và sẵn sàng để tham gia vào thị trường cũng như kỳ vọng xu hướng tiếp tục tiến triển. Nhưng không may, đây chỉ là lý thuyết suông, khi 3 đỉnh và 3 đáy hình thành, thì xu hướng cũng đã lên đến đỉnh điểm. Giai đoạn thị trường có xu hướng đã qua, và ngay tại thời điểm này, giai đoạn phân phối bắt đầu, mà chúng ta thì lại muốn mua.

Nhưng làm sao biết được điều này (xu hướng đã qua)? Bởi vì rất có thể bạn đã đọc quá nhiều sách giáo khoa được viết bởi những người chưa bao giờ giao dịch hoặc đầu tư trong suốt cuộc đời của họ. Đây chỉ là lý thuyết suông ai cũng có thể nói được dễ dàng lúc quá khứ đã qua. Nói cách khác, khi xu hướng đã được nhìn thấy rõ ràng thì chúng ta không còn tận dụng được nhiều nữa.

Vậy thì phải như thế nào? Trong trường hợp này, vùng hỗ trợ và kháng cự là yếu tố then chốt, và đó là lý do tại sao tôi lại trình bày chi tiết về nó trong chương trước.

Hỗ trợ và kháng cự là nơi các xu hướng được tạo ra và phát triển; là nơi xu hướng đảo chiều; là nơi diễn ra các giai đoạn tích lũy/phân phối, cùng với cao trào mua/bán; là khu vực quan trọng nhất của hành vi giá trên mọi biểu đồ; cũng là nơi thị trường tạm dừng và đi ngang trước khi một bản tin được công bố, với khối lượng giảm dần.

Hỗ trợ và kháng cự là nơi mà chúng ta bắt đầu giải đáp những nghi vấn của tất cả các nhà giao dịch, nhà đầu tư và nhà đầu cơ luôn trăn

trở: Liệu đây có phải là sự khởi đầu của một xu hướng, nếu đúng như vậy thì sức mạnh và thời gian kéo dài của nó là bao nhiêu? Những câu hỏi này chỉ có thể được trả lời bằng cách hiểu về hỗ trợ và kháng cự theo VPA.

Do đó, nếu bạn chỉ vẽ vài đường trên biểu đồ, theo cách này hoặc cách khác, thì cũng đều vô nghĩa mà thôi. Đồng ý rằng chúng có thể giúp bạn nhìn rõ hơn một chút về xu hướng, đặc biệt là lúc nó mới bắt đầu, nhưng khi xu hướng đã tiến triển một thời gian thì gần như không còn giá trị gì nữa.

Tuy nhiên, hãy nhớ lại những khái niệm cơ bản và quay về giai đoạn tắc nghẽn, nơi thị trường đi ngang, tạo ra các ngưỡng trần và sàn hỗ trợ giá. Thị trường chuẩn bị bứt phá và tất cả những gì chúng ta cần làm với tư cách một nhà giao dịch, nhà đầu tư hoặc nhà đầu cơ là chờ đợi, kiên nhẫn và sau đó xác nhận sự bứt phá bằng tín hiệu từ khối lượng.

Làm thế nào để đo lường mức độ (mạnh/yếu và thời gian kéo dài) của xu hướng trong giai đoạn này? Câu trả lời ngắn gọn là không thể biết được, nhưng có một manh mối cho phép chúng ta đưa ra một phỏng đoán có căn cứ.

Đầu tiên, là mức độ (mạnh/yếu và thời gian kéo dài) của giai đoạn tắc nghẽn. Nhớ lại quy luật nguyên nhân – kết quả của Wyckoff vì nó chính là chìa khóa xác định liệu thị trường sắp tới sẽ có xu hướng sơ cấp, thứ cấp hay chỉ là một xu hướng nhỏ. Đối với những nhà giao dịch trong ngày, thì chủ yếu vẫn là xu hướng thứ cấp hoặc xu hướng nhỏ, nhưng chúng lại nằm trong xu hướng dài hạn hơn tại một khung thời gian cao hơn. Trong trường hợp này, nhà giao dịch trong ngày sẽ giao dịch theo hướng của xu hướng chủ đạo tại khung thời gian cao hơn. Nói cách khác, họ chỉ nên giao dịch khi xu hướng ngắn hạn (biểu đồ 1 giờ nếu giao dịch trong ngày) cùng chiều với xu hướng dài hạn hơn.

Đây là một trong nhiều lý do tại sao phân tích đa khung thời gian lại có sức ảnh hưởng lớn đến vậy. Nó giúp định hình xu hướng mà chúng ta đang giao dịch. Tuy nhiên, không có gì sai khi mở một vị thế ngược với xu hướng chủ đạo tại bất kỳ khung thời gian nào. Chẳng hạn, xu hướng chủ đạo của chỉ số chung toàn thị trường là tăng, nhưng một mã cổ phiếu nào đó lại có cơ hội bán khống vì đang giảm giá. Điều này tốt thôi, miễn là chúng ta nhận thức được mình đang đi ngược với 'xu hướng chủ đạo' là được. Kiểu giao dịch này thường được là 'giao dịch ngược xu hướng' và có hai đặc điểm sau.

Đầu tiên, vị thế giao dịch ngược với 'dòng thị trường' hoặc 'bơi ngược dòng nước' sẽ có rủi ro cao hơn. Thứ hai, từ quan điểm thứ nhất, vị thế này chỉ có thể nắm giữ trong một thời gian ngắn, vì theo định nghĩa, chúng ta đang đi ngược với xu hướng chủ đạo dài hạn.

Tiếp theo, trong bất kỳ giai đoạn tắc nghẽn nào, với tư cách là một nhà giao dịch VPA, khối lượng luôn được phân tích từ hai quan điểm. Đầu tiên, liệu khối lượng tương ứng với hành động giá đi ngang là cao hay thấp, có phải là tín hiệu xác định đảo chiều xu hướng như với trường hợp cao trào mua/bán hay chỉ đơn giản báo hiệu sự tạm nghỉ trước thời điểm công bố một tin tức nào đó. Thứ hai, khối lượng và hành động giá sau mọi cú bứt phá sẽ cung cấp cho chúng ta thêm các manh mối về mức độ của xu hướng sắp tới, cụ thể là sự xác thực hành động giá bằng khối lượng tương ứng ở khung thời gian ngắn hơn cùng với phân tích các vùng kháng cự/hỗ trợ – những nơi tạo ra những khoảng nghỉ của giá trong xu hướng dài hạn hơn.

Do đó, bước đầu tiên luôn là quan sát hành động giá ngay sau khi thoát ra khỏi vùng tắc nghẽn. Nó giống như việc bạn xác định sự khởi đầu của vùng tắc nghẽn bằng đỉnh xoay chiều và đáy xoay chiều vậy. Từ đó bạn sẽ có cách để đánh giá xu hướng. Chẳng hạn, hành động giá trước hiện đã và đang tạm dừng (đi ngang). Những điểm xoay chiều xuất hiện cảnh báo đây là một đoạn nghỉ, có thể nó sẽ kéo dài lâu hơn, và nếu như vậy thì những điểm xoay chiều hình thành trong tương lai

sẽ càng củng cố sự bền vững cho hai ngưỡng trần và sàn của vùng tắc nghẽn. Còn nếu không, thì đoạn nghỉ này chỉ là tạm thời và sẽ sớm bị bứt phá vì được tạo bởi rất ít điểm xoay chiều. Sự bứt phá này có thể là đảo chiều (trong trường hợp này chúng ta sẽ kỳ vọng có thêm những dấu hiệu khác từ VPA) hoặc bứt phá và tiếp tục xu hướng cũ. Tất cả những điều này sẽ được sáng tỏ khi phân tích hành động giá diễn biến trong vùng tắc nghẽn, tại hai ngưỡng trần và sàn. Tuy nhiên, tại một thời điểm nào đó, thị trường sẽ bứt phá và đây là lúc các điểm xoay chiều phát huy tác dụng và xác định xu hướng khi nó bắt đầu tiến triển. Hơn nữa, nó cho phép chúng ta tận dụng lợi thế càng sớm càng tốt mà không cần phải chờ đợi tín hiệu đỉnh/đáy sau cao hơn đỉnh/đáy trước (hoặc ngược lại) để xem xét vào lệnh theo xu hướng.

Hình 8.11 là một ví dụ minh họa giá bứt phá ra khỏi vùng tắc nghẽn và tăng lên:

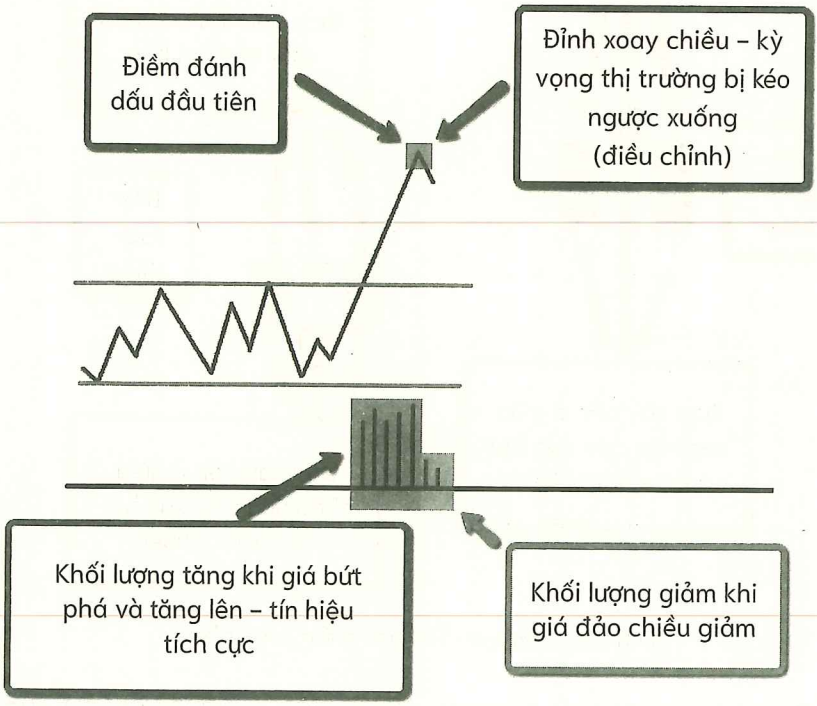

Hình 8.11 Điểm đánh dấu đầu tiên – Đỉnh xoay chiều

Như chúng ta có thể thấy trong Hình 8.11, thị trường đã ở trong giai đoạn tắc nghẽn và đã bứt phá với khối lượng mạnh mẽ. Phân tích theo VPA cho thấy đây là một hành động giá hợp lệ (có sự xác thực của khối lượng) và hiện chúng ta cần tìm kiếm các manh mối ủng hộ xu hướng tiếp diễn. Tín hiệu đầu tiên có được là xu hướng đang tăng với khối lượng ổn định và tăng dần, từ đó chúng ta có thể đặt lệnh.

Những gì chờ đợi bây giờ là điểm đánh dấu đầu tiên, cũng giống như trường hợp xác định điểm bắt đầu của vùng tắc nghẽn trong chương trước, phải là một điểm xoay chiều. Cụ thể trong giai đoạn tăng giá này, thì chúng ta cần tìm kiếm đỉnh xoay chiều.

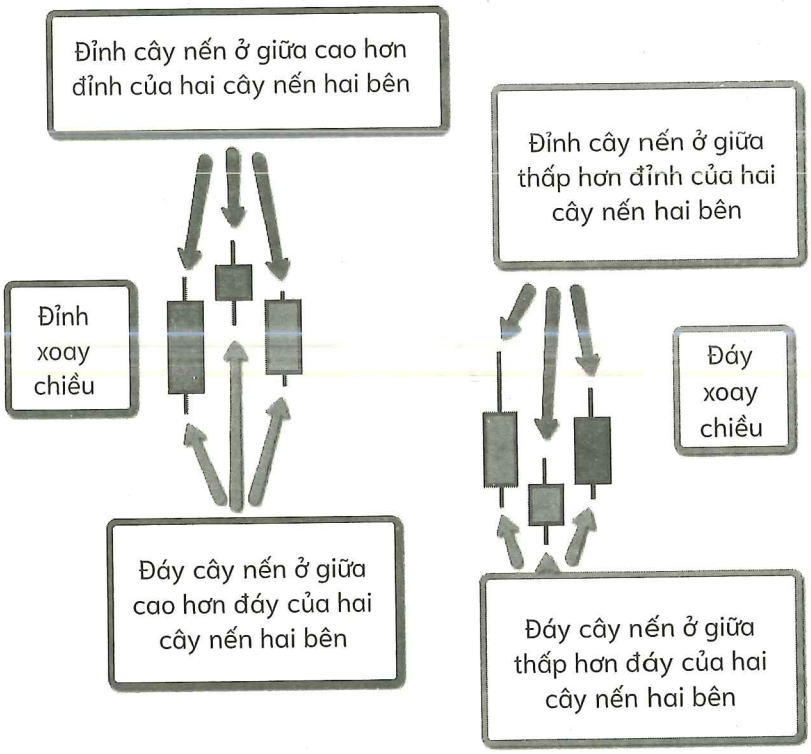

Hình 8.12 Cấu tạo của một điểm xoay chiều

Như chúng ta đã biết, thị trường không bao giờ đi lên hoặc đi xuống một mạch không ngừng nghỉ, và đây là dấu hiệu đầu tiên của sự đảo

chiều, cũng như có thể xác định ngưỡng trần kháng cự nếu sau này giá xuyên qua. Hãy nhớ rằng đỉnh xoay chiều và đáy xoay chiều được hình thành từ sự kết hợp của ba cây nến được minh họa trong hình 8.12.

Bây giờ, chúng ta đã có mức tham chiếu (điểm đánh dấu đầu tiên – đỉnh xoay chiều) khi giá tăng cao hơn, chúng ta kỳ vọng từ mức này sẽ có sự điều chỉnh giảm ngắn hạn. Trong thực tế, giá có thể đảo chiều cả một xu hướng mà không cần có tín hiệu từ khối lượng hoặc tiếp cận vùng tắc nghẽn gần đó. Cho nên trong giai đoạn này, không có gì là chắc chắn, chúng ta phải thật kiên nhẫn. Khối lượng đang giảm – tín hiệu tốt (giá giảm, khối lượng giảm theo cho thấy xu hướng suy yếu), và theo đó, thị trường dừng giảm và đảo chiều tăng trở lại, tạo đáy xoay chiều. Bây giờ, chúng ta đã có điểm đánh dấu thứ hai trong chuyến hành trình tăng giá, minh họa như hình 8.13

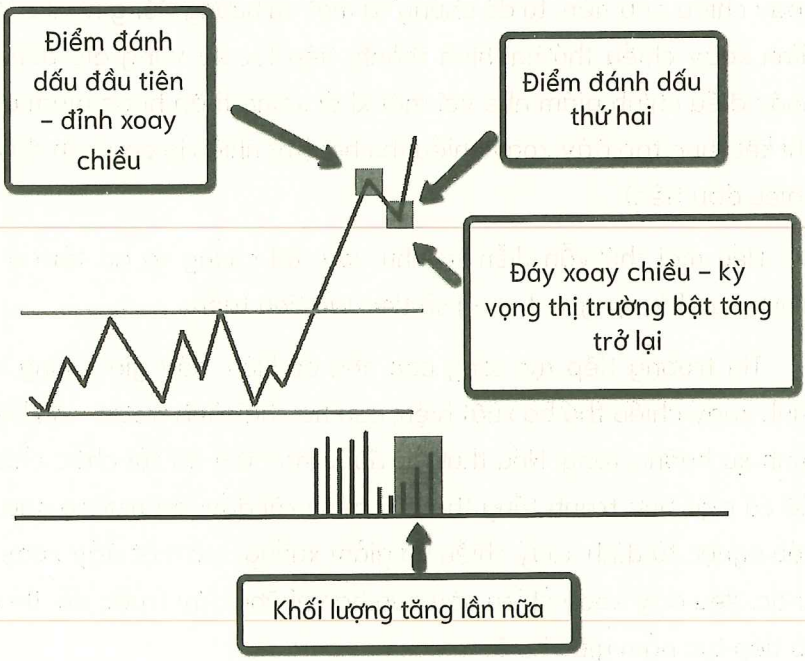

Hình 8.13 Điểm đánh dấu thứ hai – Đáy xoay chiều

Bây giờ hãy bắt tay vào xây dựng một bức tranh về hành động giá. Chúng ta đang có một vị thế trên thị trường và khối lượng tiếp tục xác nhận giá, sau đó tất cả đều ổn khi giá tăng cao hơn.

Các điểm xoay hiện đang hình thành, là các điểm đánh dấu làm nổi bật hành trình và xác định ranh giới của xu hướng. Không giống như các đường xu hướng mà hầu hết mọi người vẽ khi đã xảy ra rồi, các đường này linh hoạt và được tạo ra từ các đỉnh/đáy cao hơn trong suốt quá trình diễn ra xu hướng. Xu hướng cứ tiếp diễn và chúng ta cứ an tâm nắm giữ vị thế, miễn là vẫn được khối lượng hỗ trợ.

Bây giờ chúng ta phân tích diễn biến tiếp theo. Xu hướng tạo thêm 2 điểm nữa trên biểu đồ với nguyên tắc hệt như trên.

Từ vị trí hiện tại, chúng ta kỳ vọng thị trường sẽ tăng lên từ đáy xoay chiều, mục tiêu tiếp theo là đỉnh xoay chiều thứ hai cao hơn đỉnh xoay chiều đầu tiên, từ đó chúng ta một xu hướng đúng nghĩa. Một khi đỉnh xoay chiều thứ hai hình thành, tiếp tục kỳ vọng giá dừng tăng hoặc điều chỉnh giảm nhẹ với một khối lượng thấp hoặc giảm dần, và khi kết thúc tạo đáy xoay chiều thứ hai (tất nhiên là cao hơn đáy xoay chiều đầu tiên).

Nếu mọi thứ vẫn diễn ra như vậy, thì chúng ta an tâm ở lại thị trường và kỳ vọng xu hướng sẽ tiếp tục tiến triển.

Thị trường tiếp tục tăng cao như dự kiến, bây giờ chúng ta chờ đỉnh xoay chiều thứ ba xuất hiện, cao hơn hai đỉnh trước – dữ kiện xác định xu hướng tăng. Nếu thực tế đúng như thế thì tôi chắc chắn bạn đã có một bức tranh tổng thể cho mình rồi đấy, thị trường sau đó sẽ kéo ngược từ đỉnh xoay chiều và giảm xuống, tạo một đáy xoay chiều khác. Nếu đáy xoay chiều này cao hơn những đáy trước đó, thì chúng ta tiếp tục nắm giữ vị thế.

Đây là cách chúng ta xây dựng linh hoạt những đường xu hướng đồng thời vẫn tự tin nắm giữ vị thế trên thị trường dựa vào việc phân

tích VPA và các nguyên tắc cơ bản của VPA khi giá bứt phá ra khỏi vùng tắc nghẽn, như được minh họa trong hình 8.14.

Mặc dù kết quả cuối cùng là như nhau, nhưng hành trình tạo ra các đường xu hướng này rất khác nhau và cho phép bạn, với tư cách là một nhà giao dịch, được đặt lệnh theo xu hướng tại thời điểm tốt nhất – thời điểm bắt đầu chứ không phải kết thúc của xu hướng. Và diễn biến cụ thể được tóm gọn trong hình 8.14 dưới đây.

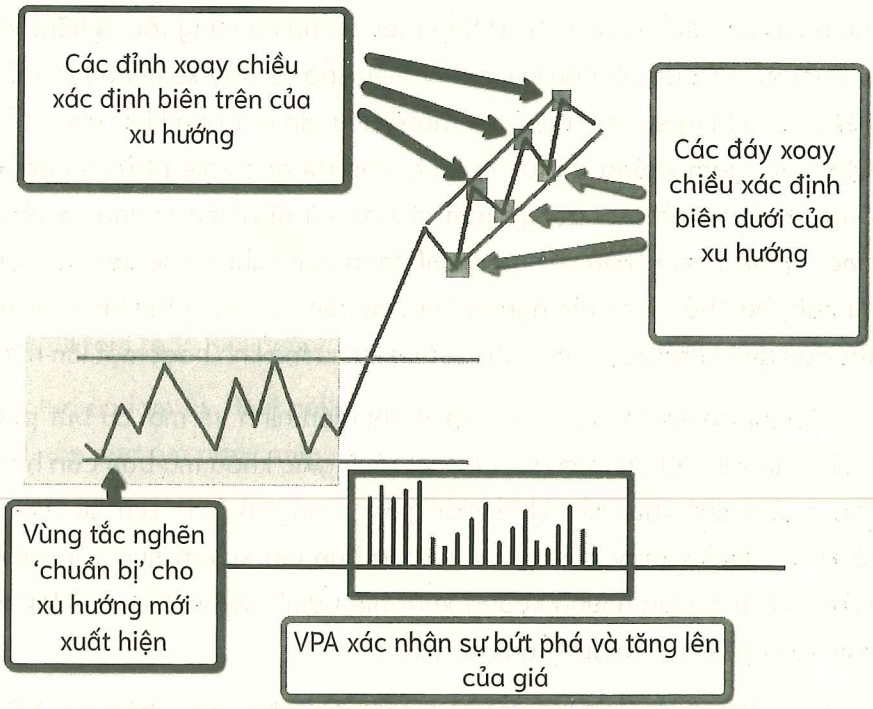

Hình 8.14 Những đường xu hướng linh hoạt – Xu hướng tăng

Chúng ta có thể hình dung toàn bộ quá trình này gần như là một trong những "sự dàn dựng một bối cảnh" (scene setting). Giai đoạn tắc nghẽn tạo ra một bối cảnh cho hành động giá, được cung cấp và hỗ trợ bởi khối lượng. Các điểm xoay chiều làm nổi bật chuyến hành trình – chúng giống ngọn đèn soi sáng đường đi, giúp xác định rõ vị trí của

giá trong xu hướng (đầu, giữa hay cuối xu hướng) để tự tin hơn trong việc nắm giữ vị thế hiện tại.

Cuối cùng, vào một thời điểm nào đó, sẽ có một đỉnh xoay chiều hình thành ở mức thấp hơn hoặc bằng đỉnh xoay chiều trước. Chúng ta biết rằng thị trường đang dần chuyển sang giai đoạn tắc nghẽn thứ cấp (cấp độ nhỏ hơn) từ một đáy xoay chiều. Nếu đáy xoay chiều này cũng bằng với đáy trước, thì có lẽ giai đoạn tắc nghẽn đã bắt đầu, công việc của chúng ta là tiếp tục phân tích. Cụ thể là tìm kiếm tín hiệu xác nhận các điểm xoay chiều tiếp theo (củng cố vùng tắc nghẽn) và cú bứt phá ra khỏi đó. Vẫn là câu hỏi: 'liệu sắp tới đây xu hướng sẽ đảo chiều hay chỉ là sự tạm nghỉ mà thôi?' Nếu giá bứt phá khỏi vùng tắc nghẽn và giảm xuống thì tức là xu hướng đã đảo chiều (từ xu hướng tăng chính thành xu hướng giảm chính), và dĩ nhiên chúng ta phải thoát vị thế. Nhưng nếu xu hướng chỉ đang tạm nghỉ, và sẽ tiếp tục sau khi bứt phá khỏi vùng tắc nghẽn, thì bạn nên duy trì vị thế hiện tại và bắt đầu quá trình xây dựng các đường xu hướng linh hoạt một lần nữa.

Đương nhiên, trên đây là một ví dụ điển hình về mọi cú bứt phá khỏi vùng tắc nghẽn được viết trong sách giáo khoa mà bạn cần học, nhưng giao dịch thực tế thì hiếm khi giống trong sách. Đôi khi sẽ không có những điểm xoay chiều này. Chẳng hạn giá xuyên qua vùng tắc nghẽn và tăng lên nhưng không xuất hiện đỉnh xoay chiều mà lại có đáy xoay chiều theo đúng quy trình.

Lúc này, chúng ta phải đưa ra quyết định dựa trên phân tích VPA và phán đoán liệu xu hướng có tiến triển như dự kiến hay không. Tuy nhiên, đây có thể là tín hiệu cảnh báo sớm đầu tiên rằng xu hướng này không có động lượng bền vững. Nhìn chung, chúng ta luôn kỳ vọng thấy được một cú bứt phá đi kèm với động lượng, được hỗ trợ bởi khối lượng. Thị trường di chuyển nhanh thì cũng làm cho phe mua và phe bán giao dịch với nhau nhanh chóng, bất kể là vào hay ra đều sẽ tạo nên các điểm xoay chiều trên biểu đồ giá.

Cho dù là vì lý do gì thì việc thiếu đi những điểm xoay chiều đã cho chúng ta biết rằng thị trường có khả năng đang thiếu động lượng. Nếu giá tăng cao nhưng khối lượng chỉ ở mức trung bình hoặc dưới trung bình thì có nghĩa là xu hướng tăng đó thiếu động lượng. Phe mua và phe bán đơn giản là không tham gia để đẩy giá lên, xu hướng vì thế mà không tiến triển nữa. Hết năng lượng, hết hoạt động nhộn nhịp, điều này đều được phản ánh qua khối lượng tương ứng với giá.

Trong trường hợp này, không cần kỳ vọng có một kịch bản hoàn hảo về sự bứt phá nào đó. Mọi thứ sẽ rất khác, tùy thuộc vào độ mạnh của động lượng và thời gian diễn biến hành động giá (xu hướng hoặc vùng tắc nghẽn). Điều chúng ta cần làm là tìm kiếm manh mối bằng phân tích VPA, và chờ đợi các điểm xoay chiều xuất hiện. Nếu xu hướng không tuân theo một mô hình logic nào (chẳng hạn đỉnh/đáy sau cao hơn đỉnh/đáy trước trong xu hướng tăng), thì có lẽ thị trường đang suy yếu, và có thể quay trở lại giai đoạn tắc nghẽn tại một mức giá nào đó cao hơn.

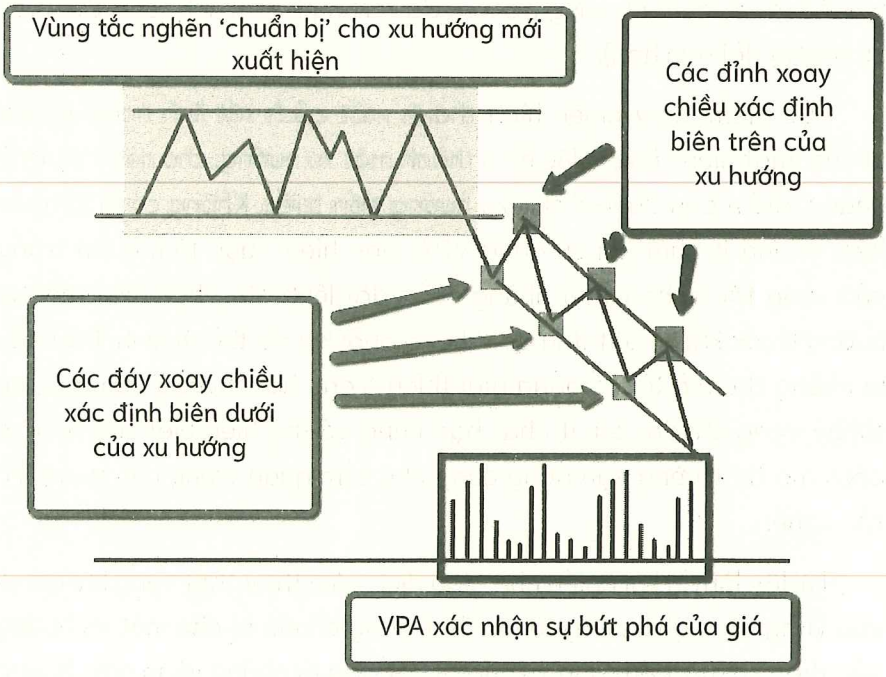

Hình 8.15 Những đường xu hướng linh hoạt – Xu hướng giảm

Trong trường hợp hành động giá bứt phá ra khỏi vùng tắc nghẽn và hình thành xu hướng giảm với các điểm xoay chiều thì nguyên tắc phân tích cũng tương tự như trên, chỉ khác ở chỗ chúng ta trước tiên phải tìm đáy xoay chiều, sau đó mới quan sát sự hình thành của đỉnh xoay chiều, minh họa như hình 8.15. Lưu ý rằng khối lượng tăng trong khi giá giảm và khối lượng giảm khi giá điều chỉnh tăng chính là tín hiệu xác nhận chủ chốt cho một xu hướng giảm.

Tóm lại, phải đặt mọi thứ vào trong trường hợp cụ thể. Không có gì sai khi bạn vẽ một đường xu hướng 'cứng' trên biểu đồ, nhưng đây là cách mà tôi cho là hợp lý. Sự khác biệt là các đường xu hướng mà tôi trình bày trong chương này được tạo từ hành động giá linh hoạt trên thị trường. Rõ ràng rất khó để truyền tải được ý tưởng này trong một quyển sách, và tốt nhất là quan sát thị trường diễn biến thực tế từng chút một. Tuy nhiên, tôi đã cố gắng mô tả lại quá trình phân tích và hành động giá để bạn có thể hiểu được cách thực hiện, quan trọng hơn hết là biết được thị trường đang ở đâu trong bức tranh tổng thể (hay xu hướng dài hạn hơn).

Các điểm xoay chiều hình thành một cách rất linh hoạt, và khi chúng xuất hiện cũng là lúc hình thành một xu hướng, cho nên chúng là những 'điểm dẫn đường' cho xu hướng tiến triển. Không có gì là hoàn hảo, nhưng ít nhất khi sử dụng VPA, bạn hiểu được tầm quan trọng của vùng tắc nghẽn, biết những điểm đặt lệnh tốt, nhận diện một xu hướng trước khi nó bắt đầu chứ không phải khi đã thành hình. Đây đều là những thứ mà tôi cố gắng giải thích trong hai chương vừa qua, và tôi hy vọng khi đọc lại, ít nhất bạn cũng có thể hiểu biết sâu hơn về cách mà thị trường vận động cũng như tầm quan trọng của vùng giá tắc nghẽn.

Tôi lấy làm lạ khi nhiều nhà giao dịch cảm thấy thất vọng khi giá đi vào vùng tắc nghẽn. Đây là lúc thị trường chuẩn bị cho một xu hướng tiếp theo cơ mà. Nền tảng xu hướng bắt đầu từ những vùng này. Nhưng xu hướng đã hình thành rồi không quan trọng bằng những xu hướng

mới sắp hình thành mà bạn có thể đón đầu trước nhờ những vùng tắc nghẽn – những vùng cao trào/cao trào bán hay đoạn tạm nghỉ trong xu hướng dài hạn hơn. Dù là từ nguyên nhân nào, trên khung thời gian nào, thì bạn cũng có thể chắc chắn một điều: thị trường đang chuẩn bị thoát ra khỏi vùng này, tích lũy sức mạnh và bứt phá dù là bằng cách này hay cách khác. Tất cả những gì chúng ta phải làm là kiên nhẫn, chờ đợi và sau đó áp dụng VPA để phân tích hành động giá tiếp theo, tìm các điểm xoay chiều xác định xu hướng.

Khi bạn đã hiểu sâu hơn về giai đoạn tắc nghẽn, VPA và xu hướng, tất cả những gì còn lại là quyết định như thế nào. Bạn đang chờ một sự đảo chiều, hay kỳ vọng một sự tiếp diễn xu hướng để nhảy vào? Như mọi khi, không có câu trả lời đúng hoàn toàn/sai hoàn toàn, chỉ là có phù hợp với bạn, với các quy tắc quản lý rủi ro và quản lý tiền bạc của bạn hay không mà thôi.

CHƯƠNG 09

KHỐI LƯỢNG THEO GIÁ (VOLUME AT PRICE - VAP)

Trong thị trường tăng giá, tốt hơn là nên nương theo hướng tăng; trong thị trường giảm giá, nên ngả về hướng giảm.

- Charles Dow (1851-1902) -

Ở phần đầu của quyển sách này, tôi đã tuyên bố rằng không có gì mới trong giao dịch, và khái niệm 'khối lượng' đã tồn tại hơn một thế kỷ. Chính các nhà giao dịch huyền thoại trong quá khứ với kỹ năng đọc dải băng giá của họ đã tạo dựng một nền tảng cho các nhà giao dịch VPA ngày nay.

Vâng, tuyên bố đó không hoàn toàn đúng, vì trong chương này, tôi muốn giới thiệu với bạn một trong những phát triển mới nhất về nghiên cứu khối lượng, đưa khối lượng và Phân tích VPA lên cấp độ tiếp theo. Khái niệm này được gọi là khối lượng theo giá (khối lượng hiển thị theo từng mức giá thay vì hiển thị theo thời gian như truyền thống) – Volume At Price, viết tắt là VAP. VPA là Phân tích giá theo khối lượng, còn VAP là Khối lượng theo giá.

Vậy khối lượng theo giá là gì và khác với các nghiên cứu về VPA như thế nào? Trước hết, tôi muốn giới thiệu một khái niệm đơn giản mà tôi hy vọng sẽ giúp bạn dễ hiểu hơn, và một lần nữa hình ảnh so sánh về nhà bán buôn và kho hàng với một sản phẩm để bán được đưa ra để minh họa. Là một nhà bán buôn (hoặc bất kỳ ai cần bán thứ gì), họ luôn tìm cách tối đa hóa lợi nhuận từ mỗi lần bán hàng, và một trong những cách dễ nhất để làm điều này là 'kiểm định thị trường' (kiểm tra cung cầu trên thị trường).

Đây là điều mà các công ty luôn làm. Một sản phẩm sẽ được bán trên thị trường với một mức giá và số lượng bán được ghi chép lại. Giá sau đó sẽ được nâng lên hoặc hạ xuống, kết quả bán hàng được ghi lại và theo dõi. Rõ ràng, nếu phe bán buôn có thể bán với giá cao hơn và

vẫn duy trì số lượng bán ra như cũ, thì lợi nhuận tự động tăng lên mà không phải giảm lượng bán ra xuống.

Tại một thời điểm nào đó, giá sẽ đạt đến mức khiến khối lượng giảm xuống (lượng sản phẩm bán ra ít đi), vì phe mua giờ đây cho rằng sản phẩm bị đội giá quá và quyết định ngừng mua. Để giải quyết vấn đề này, phe bán buôn giảm giá và lượng hàng bán ra tăng trở lại.

Trên một biểu đồ thanh đơn giản, hành động giá và khối lượng này sẽ được hiển thị trên một biểu đồ trông tương tự như hình 9.10 bên dưới:

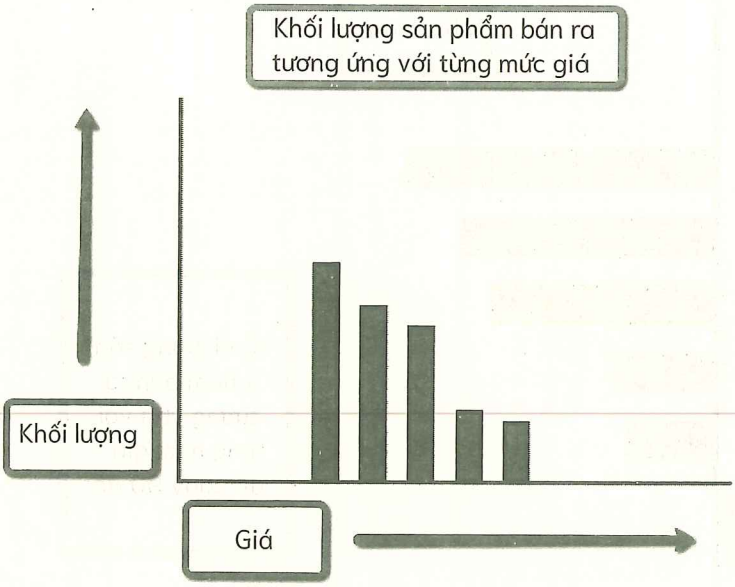

Hình 9.10 Khối lượng sản phẩm bán ra tương ứng với từng mức giá

Ở đây chúng ta có biểu đồ khối lượng và giá, với trục X đại diện cho giá và trục Y đại diện cho khối lượng. Khi giá tăng, lượng sản phẩm bán sẽ giảm. Không phải lúc nào cũng đúng, nhưng hầu hết thị trường nói chung đều là như vậy. Hiện tại, chúng ta một 'bản đồ' khối lượng tương ứng với từng mức giá. Nói dễ hiểu hơn, chúng ta có thể thấy cách khối lượng thay đổi như thế nào khi giá thay đổi, và đây chính là VAP.

Với thanh khối lượng bình thường (khối lượng truyền thống), bạn chỉ nhìn thấy đúng 1 thanh khối lượng, nhưng hành động giá tạo ra thanh đó thì lại diễn biến ở nhiều mức giá khác nhau. Hay nói cách khác, thanh khối lượng truyền thống là tổng của các khối lượng được giao dịch ở từng mức giá (trong một phiên nào đó), nên nó sẽ không thể hiện chi tiết hoạt động mua/bán ở từng mức giá đó. Nếu bạn xoay hình trên một góc 90 độ, thì chúng ta sẽ có một biểu đồ hoàn hảo về VAP được tích hợp trong biểu đồ giá. Hình 9.11 là kết quả:

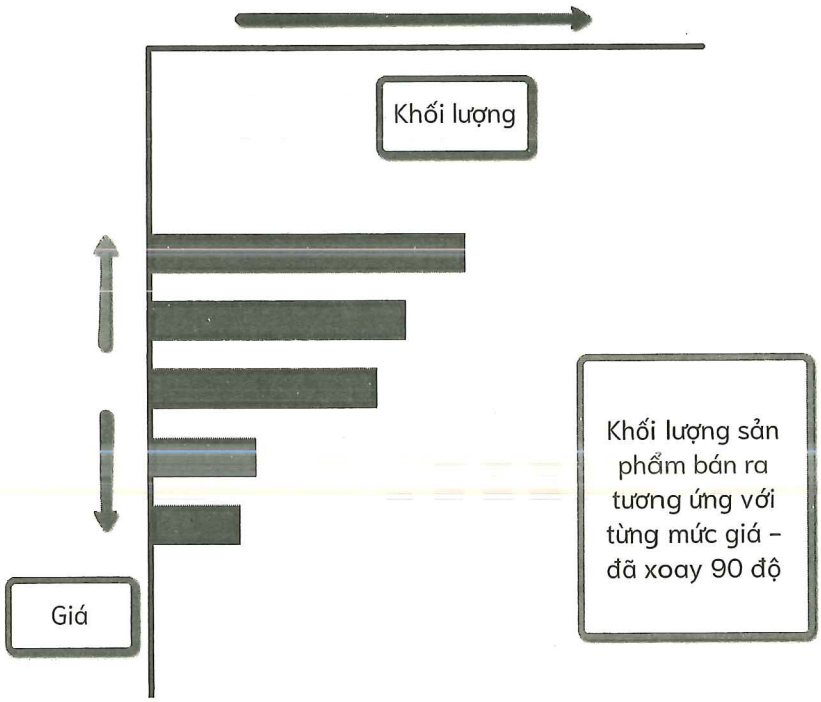

Hình 9.11 Khối lượng sản phẩm bán ra tương ứng với từng mức giá - đã xoay 90 độ

Bây giờ, có lẽ bạn đã bắt đầu hiểu được nguyên tắc hoạt động của VAP, bản thân cái tên gọi cũng đã mô tả chính xác phương pháp rồi. Những gì chúng ta cần xem xét ở đây là khối lượng tương ứng với từng mức giá. Nói cách khác, với mỗi mức giá khi thị trường tăng lên và giảm xuống thì khối lượng sẽ diễn biến như thế nào. Còn thanh khối lượng

truyền thống mà chúng ta vẫn sử dụng để phân tích VPA chỉ thể hiện toàn bộ khối lượng mua/bán tương ứng với từng phiên giao dịch trên thị trường (theo thời gian chứ không phải theo giá) mà thôi.

VAP được dùng trong việc bóc tách những thanh khối lượng này để biết được hoạt động của thị trường đang tập trung tại đâu. Nói cho cùng, nếu khối lượng tập trung tại đáy, thì khả năng cao đây là khối lượng mua chứ không phải khối lượng bán. Ngược lại, nếu khối lượng tập trung tại đỉnh, thì khả năng cao đây là khối lượng bán chứ không phải khối lượng mua. Khối lượng theo giá cung cấp cho chúng ta một góc nhìn khác hơn về thanh khối lượng truyền thống, hiển thị chi tiết sự tập trung của hoạt động mua và bán ở các mức giá khác nhau, từ đó cung cấp cho chúng ta một góc nhìn khác, không chỉ về động lượng, mà còn cả về hỗ trợ và kháng cự.

Và, theo như tôi được biết, thì đây mới là điểm mấu chốt.

VAP dùng để bổ sung và nâng cao cách tiếp cận VPA cổ điển, chứ không phải là một phương pháp thay thế. Như bạn sẽ thấy ngay sau đây, khối lượng ở các mức giá cho chúng ta một nhận thức rất khác, vì nó cung cấp góc nhìn sâu sắc về mức độ tập trung của đám đông tại vùng mua và bán (vùng hỗ trợ và kháng cự). Những vùng này ban đầu được xác định bằng giá, hành động giá, sau đó được củng cố và tăng thêm tính trực quan bằng công cụ VAP. Nếu bạn còn nhớ trong chương trước, tôi đã gọi hỗ trợ và kháng cự là những mức cản vô hình hoặc những mức cản tự nhiên – giờ đây, với khối lượng được hiển thị cho từng mức giá, những mức cản này đã được hiển thị trên biểu đồ một cách rõ rệt.

Tuy nhiên, chúng ta phải nhớ rằng VAP là một kỹ thuật hỗ trợ cho VPA, không phải ngược lại. VAP rất hữu ích và cung cấp cho chúng ta cái nhìn ba chiều về khối lượng cũng như hành động giá, nhưng nó không thay thế VPA truyền thống và sẽ không bao giờ thay thế được, theo quan điểm của tôi. Vì vậy, vui lòng sử dụng VAP như một công cụ

để xác định vùng tắc nghẽn giá cùng với các vùng hỗ trợ và kháng cự, sau đó xác nhận lại bằng phân tích VPA truyền thống.

Hãy quan sát một số ví dụ sau đây. Tin tốt cho bạn là chỉ báo này thường có sẵn và miễn phí trên hầu hết các nền tảng biểu đồ chất lượng. Tất cả các ví dụ trong phần còn lại của chương này được lấy từ nền tảng giao dịch NinjaTrader của tôi.

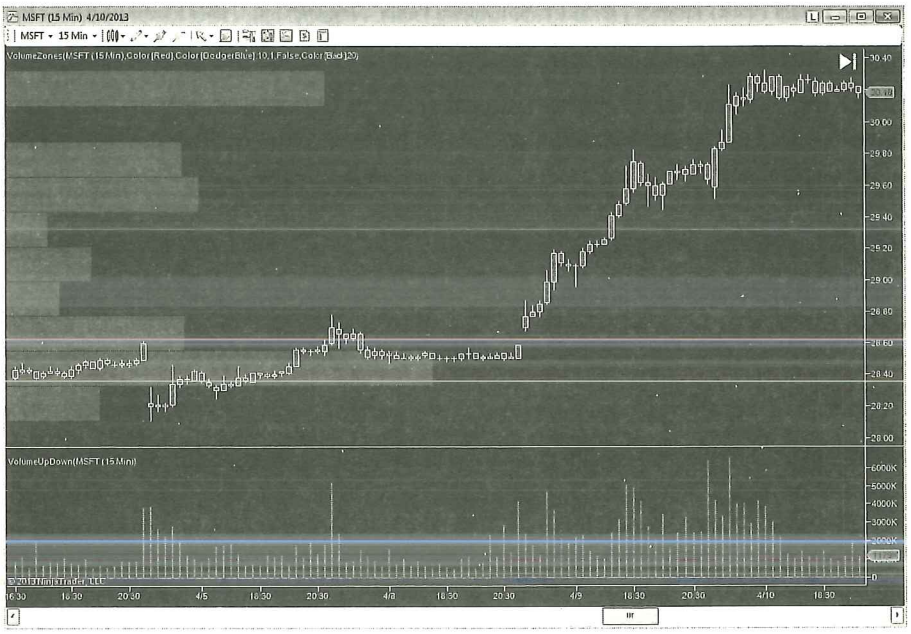

Hình 9.12 Microsoft (MSFT) – Biểu đồ 15 phút

Hình 9.12 là biểu đồ 15 phút của Microsoft và như bạn có thể thấy, các thanh khối lượng truyền thống được hiển thị ở bên dưới màn hình, trong khi chỉ báo khối lượng theo giá hiển thị trên trục Y (trục tung) dưới dạng biểu đồ hình cột nằm ngang (histogram).

Trong suốt quyển sách này, tôi sẽ cố gắng giải thích và củng cố khái niệm hỗ trợ và kháng cự. Đó là vùng đất mẹ của các xu hướng, là nơi chúng được sinh ra, nuôi dưỡng và bứt phá ra khỏi đó. Công dụng của VAP là vẽ lại một cách trực quan những vùng tắc nghẽn này. Bây giờ, hãy để tôi giải thích biểu đồ này chi tiết hơn, và nhấn

mạnh những điều có lẽ hiển nhiên nhưng lại không quá rõ ràng để nhìn thấy.

Trước khi chuyển sang ví dụ này, tôi muốn nói sơ qua về các màu hiển thị của một thanh VAP: chỉ có hai màu mà thôi. Cũng giống như với thanh khối lượng truyền thống, thanh màu đỏ là giảm, màu xanh là tăng, điều này tùy thuộc vào sở thích cá nhân. Trong mỗi thanh VAP sẽ có hai màu, thể hiện số lượng cây nến tăng hoặc giảm nằm trong vùng hiển thị VAP. Nếu có nhiều nến tăng hơn nến giảm thì thanh VAP sẽ có màu xanh nhiều hơn màu đỏ. Nếu có nhiều nến giảm hơn nến tăng thì thanh VAP sẽ có màu đỏ nhiều hơn. Bản thân điều này cho chúng ta góc nhìn về sự cân bằng giữa việc "mua" hoặc "bán" trong vùng hiển thị thanh VAP.

Chuyển sang ví dụ hình 9.12, nhìn sơ qua, ở đây có bốn vùng giá tắc nghẽn. Giai đoạn đầu tiên là ở dưới đáy xu hướng diễn ra khá lâu, giai đoạn hai và ba ở giữa kéo dài tương đối ngắn, và giai đoạn cuối cùng là trên đỉnh xu hướng. Biểu đồ chỉ hiển thị diễn biến giá trong vòng 5 ngày. VAP cung cấp thông tin gì cho chúng ta? Đầu tiên là nó xác định những vùng tắc nghẽn mà tôi vừa liệt kê ở trên. Mỗi thanh VAP đánh dấu từng vùng cho ta biết mức độ quan trọng của chúng.

Đúng như kỳ vọng, vùng có khối lượng tập trung dày đặc nhất chính là vùng giá tắc nghẽn đầu tiên, với một thanh VAP dài 'trên trung bình', và một thanh VAP cực dài đã thể hiện được mức độ quan trọng của nó.

Vùng tắc nghẽn thứ hai trông có vẻ khá khiêm tốn khi chỉ có hai thanh VAP dài 'dưới mức trung bình'. Như vậy, đây là vùng tắc nghẽn phụ mà thôi.

Tiếp theo, chúng ta xem xét đến vùng thứ ba. Hai thanh VAP dài trên trung bình cho thấy đây là vùng tắc nghẽn giá đáng để lưu tâm. Cuối cùng, vùng hiện tại, nơi chúng ta thấy một thanh VAP cực lớn. Chúng ta có thể suy ra điều gì từ phân tích này?

Trước tiên, ta có thể thấy ngay vùng nào là quan trọng trong tương lai trong số những vùng trên nếu xét về khía cạnh kháng cự/hỗ trợ. Nếu như trước kia các vùng là vô hình, thì giờ đây nhờ VAP mà chúng được hiển thị rất rõ nét và dễ dàng để đánh giá mức độ trở thành kháng cự/hỗ trợ quan trọng trong tương lai. Dĩ nhiên, biến số thời gian là vô cùng cần thiết. Giai đoạn tắc nghẽn diễn ra càng lâu thì khối lượng giao dịch tập trung vào vùng tắc nghẽn càng lớn. Không cần phải nói, nếu thị trường tạm dừng (giá đi ngang) trong vài ngày hoặc vài tuần, thì tất cả khối lượng sẽ dồn hết vào trong phạm vi giá đi ngang, và được phản ánh qua các thanh VAP bên trái biểu đồ.

Tuy nhiên, chúng ta còn bỏ ngỏ một câu hỏi, đó là khi nào có thể mang yếu tố thời gian vào trong mối quan hệ giữa giá và khối lượng. Hãy xem xét câu chuyện mà VAP đang kể cho chúng ta.

Biểu đồ ở ví dụ trên diễn ra khoảng 5 ngày, và giai đoạn tắc nghẽn đầu tiên kéo dài 3 ngày. Điều chúng ta thấy là điều mà chúng ta kỳ vọng: một số thanh khối lượng (truyền thống) lớn đã xác nhận vùng giá tắc nghẽn dày đặc này. Từ đó có thể nói rằng vùng này rất quan trọng, và nếu đang giao dịch, thì khi giá đã bứt phá qua, nó sẽ là một nền tảng hỗ trợ vững chắc để giá tăng cao hơn với sự xác nhận từ các thanh VAP lớn. Tương tự trong tương lai, nếu thị trường đảo chiều và kiểm định vùng này, một lần nữa chúng ta có thể tự tin nói rằng đây là hỗ trợ rất cứng, sẽ cần một số khối lượng cực lớn để thâm nhập và bứt phá.

Ở vùng tắc nghẽn kế tiếp, chỉ có một số ít thanh giá, nhiều lắm là kéo dài vài giờ, trước khi thị trường bứt phá và tăng lên. Như vậy, đây chỉ là vùng tắc nghẽn thứ cấp mà thôi, và có thể nhận ra ngay lập tức bằng các thanh VAP. VAP ngắn dưới trung bình, và không đáng kể, vì vậy nếu vùng có được giá tiếp cận trong tương lai thì không cần quá nhiều nỗ lực để xuyên phá, dù là vượt lên hay vượt xuống.

Cuối cùng, chúng ta đến với vùng tắc nghẽn thứ ba và thứ tư, hai vùng này tiết lộ nhiều manh mối nhất. Vùng thứ ba kéo dài 14 cây nến

(khoảng 4 giờ) trong khi vùng thứ tư diễn ra suốt phiên giao dịch ngày hôm đó. Tuy nhiên, hãy nhìn vào các thanh khối lượng truyền thống và so sánh chúng với khối lượng ở vùng tắc nghẽn kéo dài trong 3 ngày (vùng thứ nhất). Sự tập trung khối lượng gần như là giống nhau.

Khối lượng cho chúng ta biết điều gì về giai đoạn tắc nghẽn này? Trong phân tích lượng, khi so sánh thanh này với thanh khác, các tín hiệu bất thường sẽ được phơi bày để xác nhận những điều mà chúng ta đang tìm kiếm, và về mặt này thì VAP cũng tương tự như vậy. Trong ví dụ ở hình 9.12, chúng ta có một biểu đồ trong ngày, vùng tắc nghẽn ở dưới cùng của biểu đồ (đầu tiên) cho chúng ta điểm chuẩn để so sánh với các vùng khác về độ dài và tầm quan trọng của chúng.

Cụ thể, so với vùng đầu tiên, thì vùng thứ hai có khối lượng thấp hơn trung bình và chỉ diễn ra trong thời gian ngắn nên không có gì đáng kể, nhưng ở vùng thứ ba thì tiếng chuông cảnh báo bắt đầu reo lên. Và lý do là đây.

Do vùng tắc nghẽn này chỉ diễn ra trong một thời gian ngắn nhưng khối lượng đạt mức trên trung bình và có các thanh nến thân rộng. Từ quan điểm giao dịch, nếu đang duy trì vị thế mua, thì chúng ta có thể tự tin nắm giữ khi thị trường bứt phá ra khỏi vùng này, vì đây là vùng hỗ trợ rất cứng, giá khó mà giảm xuyên qua được.

Ở vùng tắc nghẽn cuối cùng phía trên biểu đồ, các thanh VAP cực dài cộng với các thanh khối lượng truyền thống lớn khi giá dao động trong một phạm vi rất hẹp. Rõ ràng thị trường đang suy yếu tại vùng giá này, nhưng khối lượng lại rất lớn, khả năng cao đây là vùng bán tháo. Nói cho cùng, nếu khối lượng lớn như vậy thì lẽ ra giá phải tăng cao hơn mới đúng, nhưng thực tế lại không như vậy.

Nếu bạn nghĩ rằng tôi 'cố tình' chọn lựa biểu đồ này để minh họa cho sức mạnh của VAP thì hoàn toàn không phải như vậy. Đây là biểu đồ đầu tiên tôi tình cờ chọn ra khi viết chương này, và thực sự, có thể

điều này sẽ làm cho bạn khó tin nhưng sau biểu đồ này, thị trường mở cửa và giá cổ phiếu Microsoft giảm đến $ 1.40, như thác đổ.

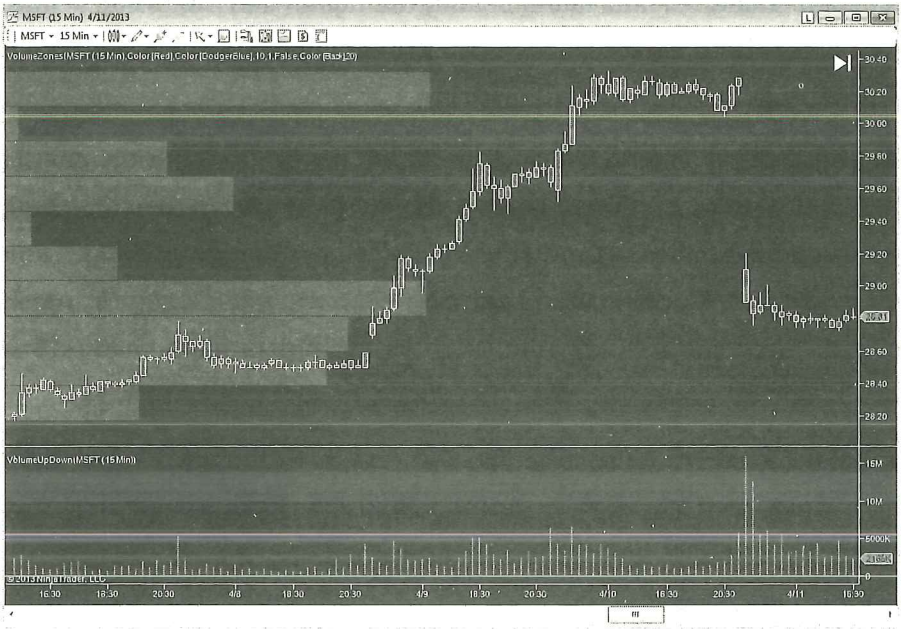

Hình 9.13 Biểu đồ 15 phút Microsoft (MSFT) – Sau khi mở cửa thị trường

Và kết quả là đây! Đúng như kỳ vọng khi mà VAP và cả khối lượng truyền thống đều tăng khủng tại vùng tắc nghẽn. Điều này một lần nữa chứng tỏ sức mạnh của khối lượng khi phân tích giá. Chúng ta không chỉ nhìn thấy một vùng hỗ trợ tiềm năng được xây dựng một cách trực quan, mà còn thấy những tín hiệu xác thực trong các thanh khối lượng truyền thống và khi chúng ta bắt đầu kết hợp phân tích này với phân tích hành động giá (thân nến rộng/hẹp) thì một bức tranh hoàn chỉnh về diễn biến của toàn bộ thị trường hiện ra dưới góc nhìn khối lượng. Do đó tôi vẫn cứ luôn tự hỏi làm sao mà người ta có thể giao dịch được nếu không nhìn khối lượng, và tôi thực sự hy vọng rằng chí ít bạn cũng có thể coi nó nếu không phải là duy nhất thì cũng là một trong những kỹ thuật phân tích nền tảng của bạn. Tôi chân thành hy vọng như vậy.

Để kết thúc chương này, chúng ta hãy xem một số ví dụ khác về VAP.

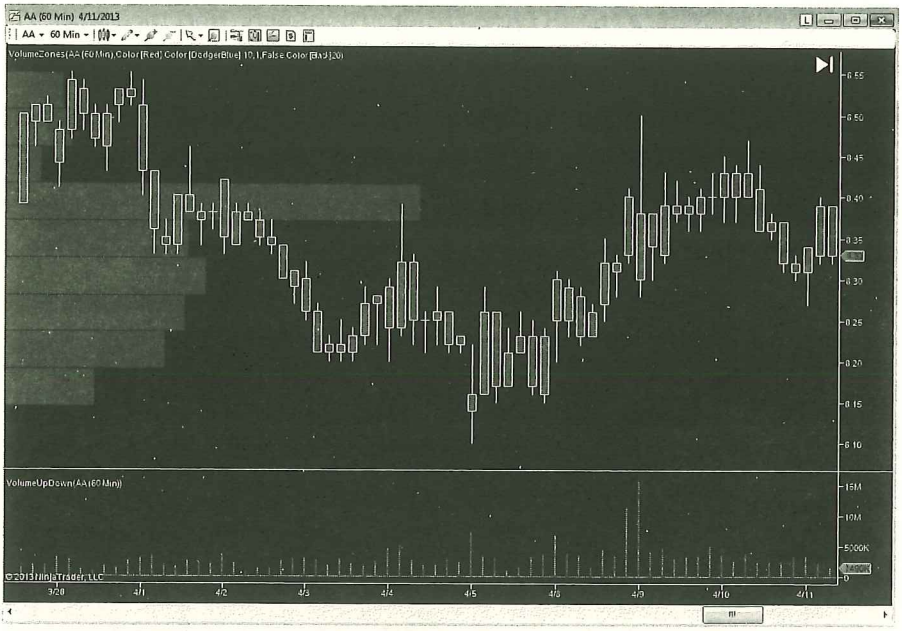

Hình 9.14 Biểu đồ 1 giờ – Alcoa (AA)

Hình 9.14 là một biểu đồ thực sự thú vị. Lần này là khung thời gian một giờ trên cổ phiếu Alcoa. Bạn hãy nhìn vào thanh VAP tăng đột biến ở giữa biểu đồ. Nó rất lớn, và quan trọng hơn là phù hợp với hành động giá hiện tại đang tắc nghẽn. Thị trường trước đây đã từng đi ngang, và rõ ràng đã được chứng minh là vùng giá quan trọng qua việc phân tích VAP. Như bạn có thể thấy, trong vài giờ qua, thị trường đã phục hồi và cố gắng vượt qua mức này, nhưng không thành công. Không có gì ngạc nhiên với thanh VAP khủng như vậy. Tại thời điểm này, chúng ta sẽ chuyển sang Phân tích VPA truyền thống để tìm kiếm sự bất thường và sự xác thực, để xác nhận rằng giá khó vượt qua vùng tắc nghẽn và sẽ giảm xuống (khi bứt phá khỏi giai đoạn đi ngang này).

Ở hình 9.15, PG có vẻ là một cổ phiếu thích hợp để giao dịch ngay bây giờ. Với tư cách là một nhà đầu tư, bạn sẽ gần như chắc chắn rằng đây là một giao dịch mua và nắm giữ dài hạn. Biểu đồ này diễn biến ở khung thời gian ngày và kéo dài 6 tháng. Trong ba tháng đầu tiên, giá đi vào vùng tắc nghẽn. Hãy nhìn vào các thanh VAP tại đây, có một

thanh cực lớn và một thanh khác ở mức trung bình. Tiếp tục quan sát vùng tắc nghẽn kế tiếp phía trên, kéo dài trong hai tháng, VAP chỉ ở mức trung bình và trên trung bình một ít. Như vậy chúng ta đã có thể so sánh được, cụ thể vùng tắc nghẽn bên dưới quan trọng hơn, do đó bất kỳ lúc nào giá tiếp cận vùng này đều khó có thể vượt qua được vì đây là mức cản cực kỳ vững chắc.

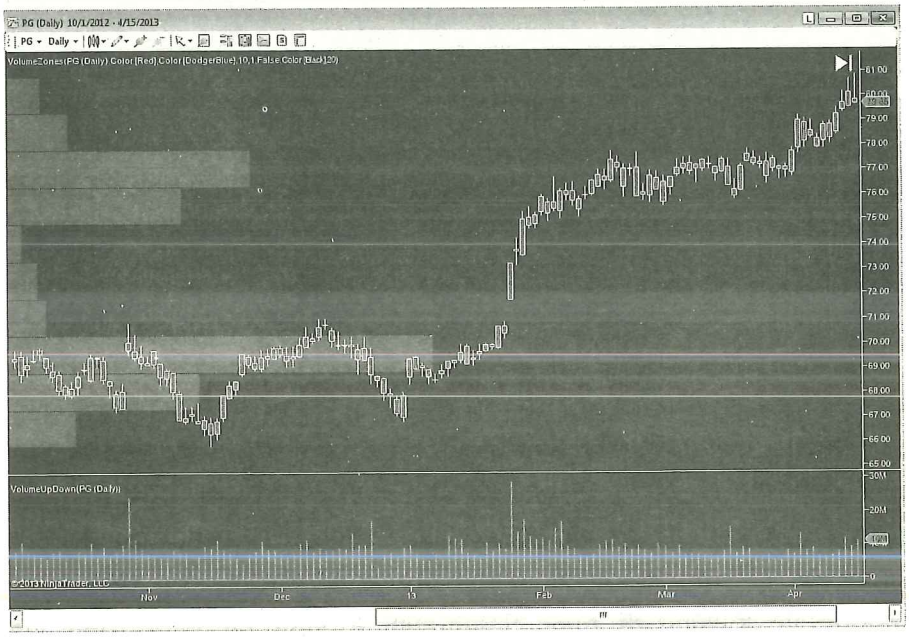

Hình 9.15 Biểu đồ ngày – Proctor & Gamble (PG)

Quan trọng hơn, khi giá bứt phá khỏi khu vực tắc nghẽn đầu tiên, thị trường xuất hiện khoảng trống giữa hai cây nến (gap), đây luôn là một tín hiệu mạnh với điều kiện nó được xác thực bởi khối lượng (VPA). Kể từ đó, cổ phiếu đã tăng mạnh, và sau đợt tắc nghẽn thứ hai, một lần nữa lại tăng cao hơn. Tuy nhiên, điều quan trọng của giai đoạn tắc nghẽn thứ hai là khối lượng, nói một cách tương đối, là thấp hơn, và do đó vùng giá này có thể không phải là khu vực cản giá tốt như vùng đầu tiên trong trường hợp giá đảo chiều giảm xuống. Từ đó, chúng ta biết được nên đặt lệnh dừng lỗ ở mức nào cho hợp lý – vấn đề luôn bị chi phối bởi các quy tắc quản lý tiền và rủi ro.

Những vùng trực quan được xác định bằng cách sử dụng phương pháp VAP, cung cấp cho chúng ta những manh mối và tín hiệu quan trọng cũng như hữu ích trên nhiều phương diện. Chúng giúp xác thực hành động giá hiện tại. Chúng đo lường được 'độ cứng' của hỗ trợ và kháng cự trong các vùng tắc nghẽn chính và cho chúng ta sự tự tin nắm giữ (hoặc đặt lệnh) khi giá bứt phá ra khỏi đó, vì thị trường đã hình thành một vùng hỗ trợ hoặc kháng cự bền vững có thể cản giá khi nó đảo chiều. Trong trường hợp phân tích cho thấy vùng cản quá yếu thì chúng ta cũng có kế hoạch để thoát vị thế hoặc chờ tín hiệu tiếp theo. Cuối cùng, VAP thể hiện sức mạnh của hỗ trợ và kháng cự đối với hành động giá trong tương lai, điều này một lần nữa giúp chúng ta dễ dàng hình dung và phân tích rủi ro.

Trong chương tiếp theo, chúng ta sẽ xem xét một số ví dụ khác về cách sử dụng Phân tích giá theo khối lượng (VPA). Tuy nhiên, tôi mong bạn tự nghiên cứu thêm về VAP. Các ví dụ tôi đã phân tích ở đây đều đang áp dụng trên thị trường cổ phiếu, tuy nhiên đối với những thị trường khác thì cũng rất hiệu quả.

CME đã từng cung cấp một công cụ gọi là Biểu đồ -EX (Chart -EX) tạo ra một bức tranh tương tự như vậy cho các nhà giao dịch hợp đồng tương lai, nhưng hình như không còn nữa. Tuy nhiên, như tôi đã nói trước đó, hầu hết các nền tảng giao dịch tốt sẽ có chỉ báo này không ở dạng này thì cũng ở dạng khác.

Kể từ khi viết quyển sách này, tôi đã dành một khoảng thời gian để nghiên cứu các nguyên tắc đằng sau phương pháp Hồ sơ thị trường (market profile) và cách kết hợp với VAP. Kết quả là tôi đã phát triển ra một chỉ báo duy nhất mà tôi gọi là 'điểm kiểm soát khối lượng' (volume point of control) hoặc VPOC có sẵn cho NinjaTrader, MT4 và MT5 hiện nay, và cũng sẽ có trên các nền tảng khác trong tương lai như TradeStation. Chỉ báo này thể hiện hồ sơ khối lượng (volume profile) dưới dạng các thanh nằm ngang như VAP, và sau đó tạo ra điểm kiểm soát khối lượng (VPOC) - những mức giá tập trung nhiều

khối lượng nhất thể hiện trên chỉ báo hồ sơ khối lượng (volume profile) (hoặc những mức mà giá tiếp cận nhiều nhất). Các nút khối lượng cao (mức giá tập trung nhiều khối lượng) và nút khối lượng thấp (mức giá tập trung ít khối lượng, ít hoạt động giao dịch) trên biểu đồ nằm ngang sẽ xác định các mức độ tập trung của khối lượng trên từng mức giá, và chúng sẽ đưa ra tín hiệu rõ ràng liệu thị trường sẽ bị cản lại hay bứt phá khỏi những vùng đó một cách nhanh chóng hay không. Bạn có thể nghiên cứu thêm chỉ báo này tại Quantum Trading bằng cách nhấp vào liên kết VPOC trên NinjaTrader hoặc VPOC trên MT4 / MT5.

CHƯƠNG 10

CÁC VÍ DỤ VỀ PHÂN TÍCH GIÁ KẾT HỢP KHỐI LƯỢNG

Hai... điều mà bạn cần phải làm vì bản thân mình: hành động đúng và kiên nhẫn.

- Charles Brandes (1943-) -

Tôi hy vọng bây giờ tôi đã thuyết phục được bạn về giá trị và sức mạnh của VPA với mọi hình thức khác nhau của nó. Tôi đã đạt được cả hai mục đích của tôi khi viết quyển sách này. Đầu tiên là hướng dẫn bạn theo hướng mà tôi đã may mắn đi theo, khi tôi mới bắt đầu giao dịch cách đây nhiều năm về trước. Mặc dù Albert chịu nhiều gièm pha trong thời gian dài, nhưng tôi luôn biết ơn cái ngày tôi tình cờ đọc được thông tin của ông ấy trên báo. Khối lượng đối với tôi rất có ý nghĩa, nó hợp lý, và là cách duy nhất mà tôi tin rằng bạn có thể thực sự nhìn thấy hành vi bên trong thị trường, bị thao túng hay không. Tất cả các biểu đồ được sử dụng ở đây được lấy từ nền tảng giao dịch NinjaTrader hoặc tài khoản MT4/5 của tôi.

Mục đích thứ hai là giải thích phương pháp một cách dễ hiểu. Các thị trường có thể diễn biến phức tạp, nhưng chúng không quá khó để hiểu, và nếu chịu khó tự học và nghiên cứu các biểu đồ, bạn cũng có thể trở thành chuyên gia về VPA ngay lập tức. Không có lối tắt để nhanh chóng thành công, nhưng cũng giống như đi xe đạp, một khi đã học, bạn sẽ không bao giờ quên. Tôi không tin rằng bất kỳ chương trình phần mềm nào có thể phân tích dùm bạn. Giao dịch là một nghệ thuật, không phải là một khoa học, và sự tinh tế và sắc thái của thị trường vượt quá khả năng tính toán của máy móc, dù cho chương trình có phức tạp đến đâu. Lý do chính tại sao giao dịch như một môn nghệ thuật là bởi vì thị trường được thúc đẩy bởi con người và tiền bạc của họ cũng như được củng cố bởi nỗi sợ hãi và lòng tham.

Do đó, khi bạn đã đọc đến gần cuối quyển sách này, tôi muốn đề cập đến một số ví dụ từ các thị trường khác nhau và từ các nền tảng giao dịch khác nhau. Tất cả đều hiển thị khối lượng giao dịch. Một số là khối lượng thực tế, như trên thị trường giao ngay và thị trường kỳ hạn, số khác đến từ thị trường ngoại hối giao ngay. Nhưng tất cả chúng đều có một điểm chung. Việc áp dụng VPA trong mỗi trường hợp đều giống nhau và dữ liệu VAP là một nét vẽ bổ sung góp phần làm hoàn chỉnh bức tranh tổng thể.

Tôi sẽ bắt đầu các ví dụ từ thị trường chứng khoán Hoa Kỳ và biểu đồ đầu tiên là biểu đồ ngày của công ty Honeywell (HON) được thể hiện trong hình 10.10.

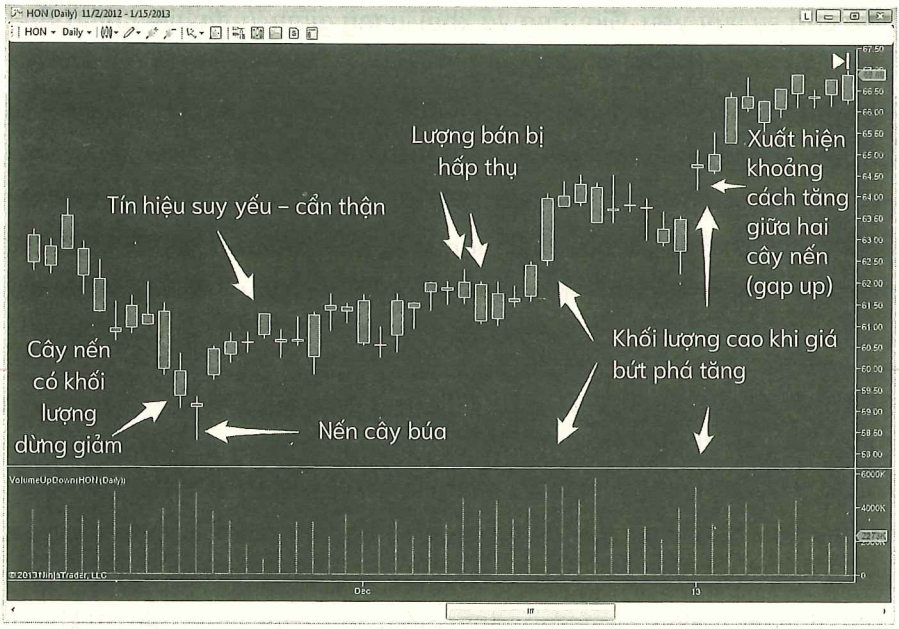

Hình 10.10 Biểu đồ ngày – Honeywell (HON)

Đây là một ví dụ tuyệt vời dạy cho chúng ta một số bài học. Mặc dù đây là biểu đồ chứng khoán hàng ngày, nhưng các nguyên tắc VPA vẫn được áp dụng cho mọi thị trường.

Cổ phiếu bị bán tháo, giá giảm mạnh, sự suy yếu ban đầu được báo hiệu bởi cây nến sao băng, được xác nhận bằng khối lượng tăng và cây

nến giảm thân rộng. Mọi thứ đều bình thường. Tiếp theo là một cây nến thân hẹp với khối lượng cao hơn cây nến trước đó. Sự bất thường xuất hiện, và đây có thể là khối lượng dừng giảm (stopping volume). Vào ngày tiếp theo, thị trường đóng cửa với nến cây búa, một lần nữa khối lượng cao. Chúng ta kỳ vọng thị trường sẽ tạm nghỉ tại mức này và đi vào vùng tắc nghẽn, hoặc thậm chí là hình thành vùng tích lũy trước khi bứt phá và tăng cao hơn.

Ngay lập tức, Honeywell tăng cao hơn vào ngày hôm sau với giá mở cửa tạo khoảng cách tăng với giá đóng cửa hôm trước (gap up), nhưng khối lượng chỉ ở mức trung bình. Ngày tiếp theo, thân nến hẹp lại, và mặc dù giá có tăng, nhưng khối lượng lại giảm. Đây là một tín hiệu của sự suy yếu. Giá tăng và khối lượng giảm là tín hiệu thị trường suy yếu. Cổ phiếu có lẽ sẽ không đi quá xa nữa và chuẩn bị tiến vào vùng tắc nghẽn. Tuy nhiên, về cuối đợt này, chúng ta bắt đầu thấy áp lực bán đang bị hấp thụ với cây nến giảm thân nhỏ và khối lượng cao – một sự bất thường. Nói cho cùng, nếu đây là khối lượng bán, thì cây nến phải có thân rộng và giá phải giảm sâu hơn, nhưng thực tế lại không như vậy. Sau đó 3 cây nến, chúng ta lại có một cây nến thân rất hẹp.

Lượng bán đang được hấp thụ và chúng ta kỳ vọng sẽ thấy giá tăng bứt phá ra khỏi vùng này – điều tất yếu phải xuất hiện. Khối lượng tăng cùng với thân nến rộng. Một tín hiệu tích cực ủng hộ tăng giá. Và chúng ta cũng vừa có một nền tảng hỗ trợ tuyệt vời, chính là vùng tắc nghẽn đó. Thị trường sau đó đi ngang một lần nữa ở mức giá cao hơn trong hai tuần, hơi giảm nhẹ, nhưng lưu ý những cây nến giảm. Trong suốt giai đoạn diễn ra sự tắc nghẽn giảm này, khối lượng đều rất khiêm tốn, do đó đây không phải là một tín hiệu cho xu hướng giảm. Nếu thị trường thực sự muốn xuống sâu hơn, lẽ ra khối lượng phải tăng cùng với giá giảm. Nhưng thực tế lại không phải như vậy. Hãy nhớ, giá muốn lên cao hơn hoặc xuống thấp hơn thì cần phải có nỗ lực tương ứng.

Vì vậy, chúng ta kỳ vọng phe mua sẽ sớm bước vào thị trường. Và đó chính xác là những gì xảy ra tiếp theo. Họ nhập cuộc với khối lượng

trên trung bình, lưu ý bóng dưới của cây nến tăng cuối cùng trong vùng tắc nghẽn. Trông có vẻ là một tín hiệu tích cực.

Ngày hôm sau, giá bứt phá với khối lượng lớn. Đây không phải là một bẫy tăng (trap up), mà là một động thái tăng thực sự, khối lượng đã nói lên tất cả. Không chỉ vậy, mà một khoảng cách cũng được tạo ra giữa giá mở cửa của cây nến sau và giá đóng cửa cây nến trước đó (gap up). Mọi dấu hiệu về xu hướng tăng đều được xác thực bằng khối lượng. Kết quả là ba tháng sau, giá cổ phiếu lên đến $76.08.

Ví dụ tiếp theo trên thị trường Hoa Kỳ là một cổ phiếu mà tôi đặc biệt yêu thích. David (chồng tôi) và tôi lần đầu tiên bắt đầu giao dịch Duke Energy vào những ngày mà nó còn $17! Bây giờ nó đã hơn $70. Trong những ngày đó, chúng tôi nắm giữ cổ phiếu này và thực hiện chiến lược Covered calls[1] – một chiến lược giao dịch quyền chọn – options – tuyệt vời. Đây là chủ đề nằm ngoài quyển sách này.

Một lần nữa, kiên nhẫn là một trong những bài học giá trị nhất được rút ra trong trường hợp này. Nếu bạn nhớ lại những gì tôi đã nói ở đầu quyển sách: lúc mới bắt đầu giao dịch bằng VPA, tôi đã từng rất phấn khích. Hễ nhìn thấy một nến cây búa, hoặc tín hiệu khối lượng dừng giảm là tôi đặt lệnh ngay lập tức.

Tuy nhiên, hãy nhớ đến hình ảnh con tàu chở dầu khổng lồ. Cần có thời gian để dừng lại và quay đầu. Vậy, chúng ta học được gì từ ví dụ Duke Energy? Đầu tiên, ở sát bìa bên trái biểu đồ, cổ phiếu tăng với khối lượng tương đối thấp.

---

1. Chiến lược Covered Call là việc nhà đầu tư thực hiện một giao dịch bán quyền chọn mua với giá trị tương đương với tài sản cơ sở đang sở hữu. Để thực hiện điều này, nhà đầu tư đang nắm giữ vị thế mua đối với một tài sản sẽ bán quyền chọn mua đối với cùng tài sản đó để kiếm lợi nhuận. Vị thế mua của nhà đầu tư đối với tài sản đó được dùng để đảm bảo vì họ sẽ có cổ phiếu để giao trong trường hợp người mua quyền chọn mua quyết định thực hiện quyền.

   Nếu nhà đầu tư cùng một lúc vừa mua cổ phiếu vừa bán quyền chọn mua của cổ phiếu đó, thì đó được gọi là chiến lược giao dịch buy-write.

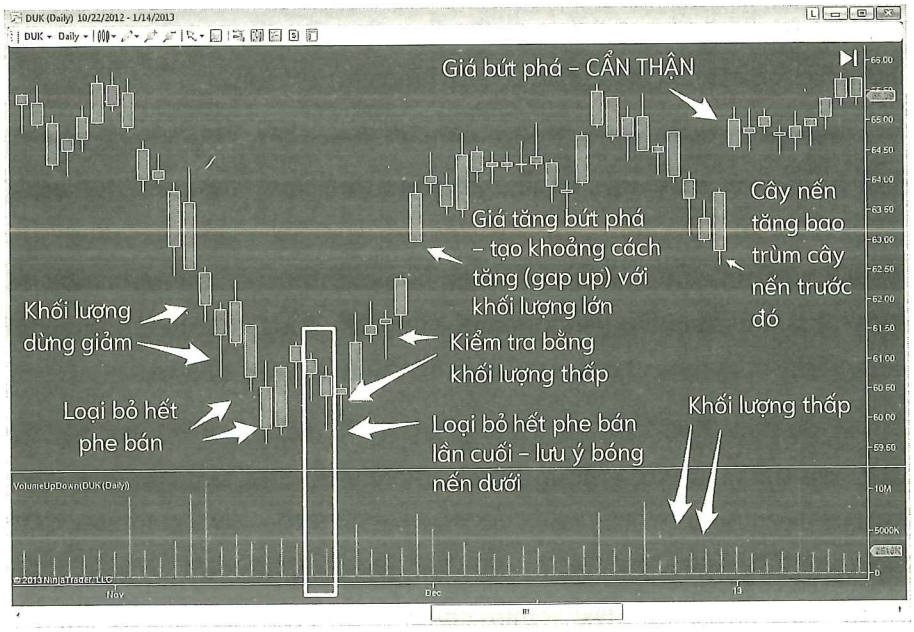

Hình 10.11 Biểu đồ ngày – Duke Energy (DUK)

Khối lượng của cây nến tăng cuối cùng chỉ cao hơn một chút so với cây nến trước đó, nhưng thân nến lại dài hơn gấp đôi. Rõ ràng có một dấu hiệu sớm về sự suy yếu cho diễn biến sắp tới, và hai cây nến tiếp theo đã xác nhận điều đó. Giá cố gắng tăng thêm một chút trước khi chính thức rơi như thác đổ kèm theo khối lượng lớn dần, cho đến khi xuất hiện khối lượng dừng giảm đóng vai trò như một chiếc phanh hạ tốc độ. Lúc này, Duke Energy cố gắng tăng trở lại song không thành công, giá đã tiếp tục tạo ra hai cây nến giảm sâu hơn, nhưng với khối lượng trung bình.

Trên thực tế, thân của hai cây nến này khá rộng nếu so với những cây nến giảm trước đó, lẽ ra khối lượng tương ứng cũng phải lớn hơn, như vậy rõ ràng lượng bán đang bị hấp thụ tại mức giá này. Duke Energy nỗ lực tăng lên với một cây nến bao trùm cây nến giảm trước đó (bullish engulfing), nhưng với khối lượng trung bình thì vẫn chưa phải là dấu hiệu cho thấy thị trường đang mạnh lên.

Thị trường sau đó lại bị kéo ngược về với hai cây búa nhỏ có khối lượng thấp. Liệu đây có phải là giai đoạn cuối cùng của hành động loại

bỏ phe bán ra khỏi thị trường? Câu trả lời nằm trong cây nến tiếp theo có khối lượng nhỏ – kiểm định lại lượng bán trên thị trường. Những người giao dịch nội bộ đã chuẩn bị sẵn sàng. Lượng bán đã bị hấp thụ hết, họ kiểm định lại lần nữa và tín hiệu nhận được là một thanh khối lượng thấp, Duke Energy giờ đây là thích hợp để lên cung trăng.

Cổ phiếu tăng giá ngay sau đó với khối lượng tốt kèm theo khoảng cách giá (gap up) được hỗ trợ bằng một thanh khối lượng lớn, như vậy đây không phải bẫy tăng giá mà là đợt tăng thực sự. Những người giao dịch nội bộ đã nhập cuộc. Tiếp theo sự kiện đó, giá đi vào giai đoạn tắc nghẽn và giảm nhẹ. Lưu ý khối lượng, nó khá thấp, có một sự bất thường. Chúng ta biết chắc rằng giá cổ phiếu sẽ không giảm quá sâu. Bởi vì nếu giá giảm sâu thì khối lượng phải cao.

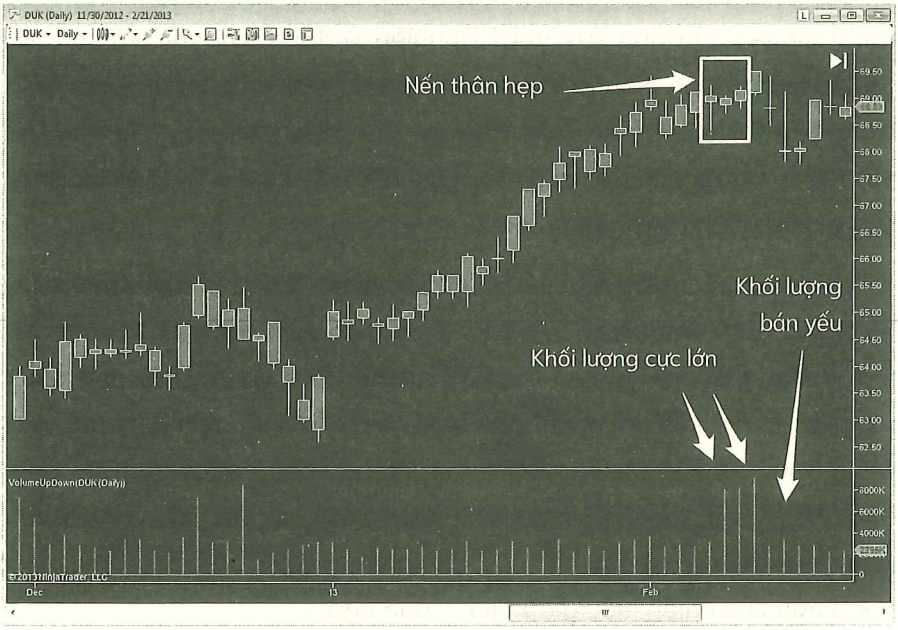

Hình 10.12 Biểu đồ ngày Duke Energy – Diễn biến tiếp theo

Cây nến cuối cùng trong giai đoạn này là một cây nến tăng tạo khoảng cách với cây trước đó (gap up). Tuy nhiên, lưu ý khối lượng tương ứng, nó rất thấp. Liệu đây có phải là một cái bẫy tăng của những người giao dịch nội bộ? Cây nến này rõ ràng có vẻ yếu, và mặc dù

nến tăng nhưng khối lượng là dưới mức trung bình. Mặt khác, hãy xem xét bức tranh tổng thể và quay lại quá khứ một chút. Chúng ta đang ở mức kháng cự tiềm năng được hình thành trong quá khứ. Như vậy, sự cảnh giác cần được nâng lên gấp đôi vì có hai tín hiệu suy yếu: giá tạo khoảng cách tăng (gap up) với khối lượng thấp và giá đang tiếp cận ngưỡng kháng cự.

Chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo đó?

Duke Energy duy trì tại mức $65.75 trong vài ngày, trước khi bứt phá xuyên qua vùng kháng cự và tăng dần với khối lượng ổn định. Cuối cùng thì đợt tăng giá này cũng đã cạn kiệt nhiên liệu, được thể hiện rõ qua diễn biến khối lượng. Ngay bên góc phải của xu hướng tăng, có 3 thanh khối lượng cực lớn nằm bên dưới 3 cây nến thân hẹp. Thị trường đang mạnh hay đang suy yếu? Dĩ nhiên là đang suy yếu, và sau đó, giá đã giảm mạnh. Nhưng khối lượng bán chỉ đạt mức trung bình, thì rõ ràng đây không phải lúc Duke Energy đảo chiều toàn bộ xu hướng, mà sẽ tiếp tục tăng cho đến hiện tại. Lúc viết nội dung này, Duke Energy đang giao dịch ở mức giá $74.41.

Bây giờ tôi sẽ lấy một ví dụ ở thị trường và khung thời gian khác, cụ thể là SLV – một quỹ ETF Bạc (Quỹ giao dịch hoán đổi danh mục mô phỏng diễn biến giá cả trên thị trường Bạc). Quỹ ETF là một cách rất thông dụng đối với nhiều nhà giao dịch để tham gia vào thị trường hàng hóa, và SLV chắc chắn là một trong những lựa chọn phổ biến nhất. Nó là một quỹ ETF minh bạch, không cần sử dụng đòn bẩy và mô phỏng lại thị trường Bạc cơ sở. Ở đây chúng ta có biểu đồ 5 phút, quá hoàn hảo cho chiến lược giao dịch trong ngày.

Như chúng ta có thể thấy từ biểu đồ, bắt đầu từ góc bìa bên trái, SLV đi ngang, mặc dù có tăng đôi chút trước khi giảm xuống, bứt phá qua nền hỗ trợ tạm thời với 5 cây nến giảm liên tiếp đi kèm với khối lượng tăng và trên trung bình. Như vậy, hành động giá trên đã được xác thực.

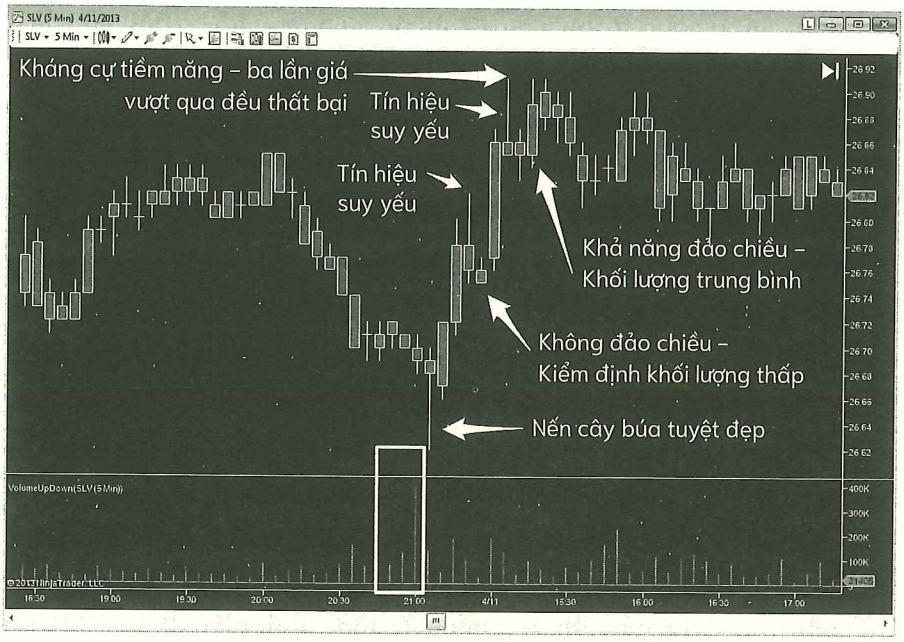

Hình 10.13 Biểu đồ 5 phút SLV – ETF

Sau đó, SLV đi ngang một vài thanh trước khi xuất hiện hai cây nến giảm thân hẹp, nến đầu tiên có khối lượng trên trung bình – sự bất thường và nến thứ hai có khối lượng cực cao. Đây chắc hẳn là khối lượng dừng giảm và phe mua đang hiện diện, vì nếu không, cây nến thứ hai phải có thân rộng mới đúng. Tiếp theo là nến cây búa, với khối lượng lớn, báo hiệu lượng mua vào thị trường nhiều hơn. Không thấy sự kháng cự của phe mua với cây nến tăng đẩy giá lên cao nhưng khối lượng thấp, cho nên không phải là dấu hiệu của sự mạnh lên, nhưng cây nến tiếp theo lại có thân rộng và khối lượng tăng tốt – một tín hiệu tích cực. Sau đó, những người giao dịch giao nội bộ thực hiện kiểm định lượng bán, kết quả là khối lượng thấp và giá tăng trở lại với khối lượng ổn định. Giá tăng mạnh qua những cây nến thân rộng nhưng bắt đầu trở nên suy yếu khi ba lần không thể vượt qua nổi một mức giá. Vì thế, giá tiếp tục đi ngang và bám sát mức này một thời gian trước khi quay đầu giảm xuống trở lại vào ngày hôm sau.

Việc chỉ ra hàng trăm ví dụ về những xu hướng và cơ hội giao dịch tuyệt vời mà VPA mang lại là rất dễ dàng. Ngoài ra, VPA còn cung cấp cho chúng ta những lý do hợp lý để làm cơ sở đưa ra quyết định, và quan trọng hơn, nó đo lường mức độ rủi ro cho từng giao dịch – cũng là tất cả những gì mà nhà giao dịch cần phải biết.

Trong ví dụ này, chúng ta đang cân nhắc cơ hội đặt lệnh với tư cách là một nhà giao dịch trong ngày. Tuy nhiên, nếu bạn là một nhà giao dịch ưa mạo hiểm, chỉ cần nến cây búa thôi, bạn có thể mở vị thế được rồi. Đây có vẻ như là một tín hiệu mạnh mẽ. Tuy nhiên, cây nến tiếp theo lại cho thấy sự suy yếu của thị trường tại mức giá này. Khối lượng thấp hơn trung bình, và chúng ta sẽ tự hỏi liệu đây có phải là một quyết định khôn ngoan hay không. Nếu đặt lệnh thì mức dừng lỗ sẽ được thiết lập ở bên dưới bóng nến cây búa. Giả sử chúng ta tiếp tục nắm giữ vị thế mua, thì cây nến tiếp theo xuất hiện đã tạo ra sự an tâm nhiều hơn khi có thân rộng kèm khối lượng lớn – tín hiệu tốt. Do đó, chưa có lý do nào để thoát vị thế cả.

Cây nến tiếp theo – nến cây búa có khối lượng trên trung bình cung cấp một tín hiệu suy yếu (mặc dù chưa phải là đỉnh xu hướng, nhưng bóng trên dài đã cho thấy giá suy yếu một phần). Chúng ta kỳ vọng kế đến sẽ là một cây nến đảo chiều, thay vì vậy giá đã tạo một tín hiệu tích cực – một tín hiệu kiểm định khối lượng thấp (low test volume), và sau đó là một cây nến thân rộng kèm khối lượng trên trung bình. Cuối cùng giá dừng lại và tạo điểm xoay chiều tạo đỉnh.

Một nhà giao dịch thận trọng sẽ quan sát phản ứng ban đầu của thị trường từ khi xuất hiện nến cây búa – một tín hiệu suy yếu và chờ đợi cho đến khi hình thành cây nến thứ hai – tín hiệu tích cực – rồi mới quyết định mở vị thế. Nếu thận trọng như vậy, bạn có thể chỉ thu về được một khoản lợi nhuận nhỏ, thua lỗ nhỏ hoặc thậm chí là hòa vốn. Nhưng đây mới là quan điểm của tôi.

Các ví dụ tôi đã chọn ở đây được thiết kế để giảng dạy, đào tạo cũng như để cho bạn thấy VPA được áp dụng trong nhiều khung thời

gian và thị trường khác nhau, và có lẽ quan trọng hơn, tôi muốn các bạn biết tất cả các xu hướng và cơ hội giao dịch đều mang tính tương đối. Chẳng hạn, chúng ta có thể mở vị thế (với tư cách là nhà giao dịch trong ngày) và kiếm được 20 hoặc 30 xu cho mỗi hợp đồng nếu đi theo xu hướng ở khung thời gian nhỏ.

Ngược lại, ở các ví dụ trước với thị trường cổ phiếu, các vị thế được duy trì trong nhiều ngày, nhiều tuần hoặc thậm chí là nhiều tháng, thu về hàng trăm nếu không muốn nói là hàng ngàn đô la. Tất cả chỉ là tương đối. Vẻ đẹp của VPA nằm ở các quyết định giao dịch mang tính logic giữa khối lượng và giá cả. Như vậy, nhiệm vụ của bạn đơn giản chỉ là cân bằng giữa quản lý vốn với khả năng chịu đựng rủi ro và cơ hội giao dịch phù hợp. Nói cách khác, VPA sẽ cung cấp cho bạn cơ hội giao dịch, nhưng bạn sẽ phải đánh giá rủi ro và tính toán số vốn hợp lý với sự đánh giá đó.

Và hãy nhớ rằng, việc đánh giá rủi ro phải dựa trên phân tích của bạn bằng cách sử dụng nhiều khung thời gian. Chẳng hạn, ở ví dụ trên, khung thời gian lớn hơn đã cung cấp tín hiệu cảnh báo đây là một đợt di chuyển yếu, và do đó rủi ro phải được xem xét cao hơn. Thậm chí có thể giá đang đi ngược xu hướng chủ đạo. Trên thực tế, xu hướng lớn của thị trường Bạc vào thời điểm đó là giảm, nên theo nguyên tắc, giao dịch này dù sao cũng là một giao dịch có tính rủi ro cao hơn.

Ví dụ tiếp theo là một loại hàng hóa cực kỳ phổ biến khác đối với các nhà giao dịch, Vàng và quỹ ETF Vàng mang tên GLD. Một lần nữa, tôi lấy khung thời gian nhỏ hơn để làm ví dụ. Trong trường hợp này, bài bình luận của tôi dựa trên phân tích từng cây nến mà không có chú thích để tránh tạo ra sự lộn xộn trên biểu đồ.

Trước khi bắt đầu, tôi xin mô tả sơ qua bức tranh tổng thể của thị trường vàng. Tại thời điểm trên biểu đồ này, vàng đã suy yếu được một thời gian. Trong môi trường lạm phát thấp thì dòng tiền nói chung có xu hướng rút khỏi tài sản trú ẩn (vàng, bạc, trái phiếu Chính phủ,...) và chạy vào các thị trường rủi ro (cổ phiếu, hàng hóa cơ bản,...) làm

cho chúng biến động mạnh hơn. Vì thế, xu hướng dài hạn của thị trường vàng là giảm. Đây cũng là phương hướng để xem xét các cơ hội giao dịch trong ngày.

Hình 10.14 Biểu đồ 15 phút - GLD (Quỹ ETF)

Thị trường mở cửa tạo khoảng cách giảm (gap down) so với giá đóng cửa phiên trước đi kèm khối lượng cực cao – một tín hiệu suy yếu rất rõ ràng đã được xác thực. Tiếp theo là nến cây búa nhỏ cũng có khối lượng cực lớn. Liệu đây có phải là một khối lượng dừng giảm (stopping volume)? Có lẽ vậy, nhưng cây nến tiếp theo lại có thân hẹp, bóng nến trên và khối lượng lớn, gợi ý thêm về sự suy yếu.

Rõ ràng đây không phải là phản ứng củng cố cho tín hiệu khối lượng dừng giảm. Hai cây nến tiếp theo cho thấy lực mua đã xuất hiện một ít (trên mỗi cây) với bóng nến dưới dài, nhưng thị trường vẫn tiếp tục giảm kèm khối lượng tăng dần. Cây nến giảm thứ hai hình thành khối lượng dừng giảm một lần nữa. Và cây nến giảm cuối cùng trong đợt giảm mở màn đóng cửa với khối lượng trung bình, sau đó là cây nến tăng đầu tiên trong phiên – phản ứng tăng khá yếu khi

thân nến hẹp, bóng trên dài và khối lượng trên trung bình. Rất khó để thị trường đảo chiều bằng cây nến này. Cây nến tiếp theo có vẻ ổn hơn vì xuất hiện tín hiệu tích cực hợp lệ – nến tăng, thân hẹp và khối lượng trung bình.

Sau đó, hình ảnh cây nến tăng đầu tiên lại xuất hiện, nhưng lần này khối lượng cực kỳ cao. Chúng ta có một tín hiệu quan trọng: thị trường đang rất yếu. Bởi vì nếu đây là khối lượng từ phe mua thì giá sẽ tăng lên nhanh chóng nhưng thực tế thì không, như vậy phải là khối lượng từ phe bán. Mọi người đều đang bán và cố gắng thoát ra trước khi thị trường sụp đổ, với mọi nỗ lực tăng giá đều bị áp lực bán áp đảo. Cây nến tiếp theo thậm chí còn tồi tệ hơn, gửi một tín hiệu thậm chí còn mạnh hơn: mọi người đang bán và thị trường hiện đang cực kỳ yếu.

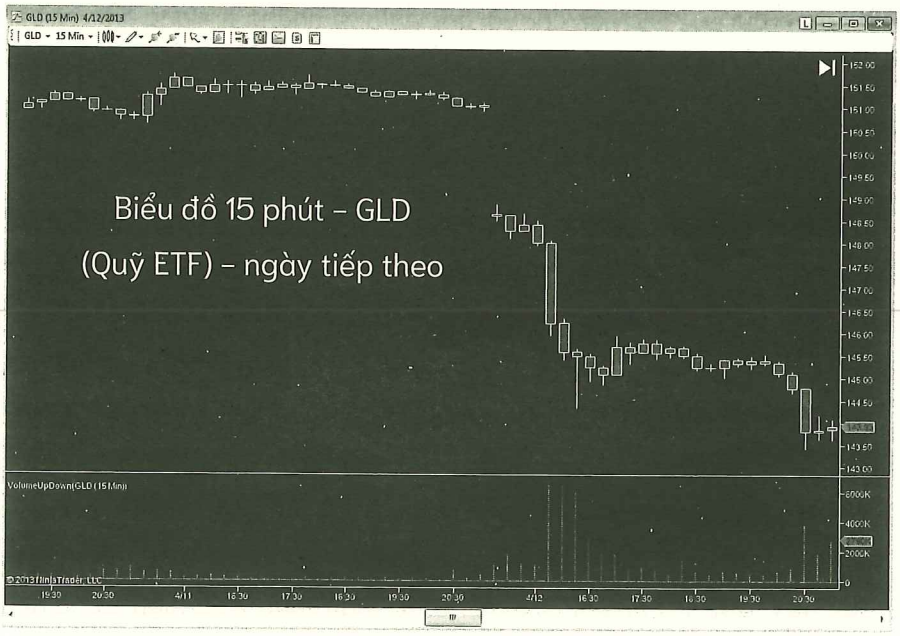

Hình 10.15 Biểu đồ 15 phút – GLD (Quỹ ETF) – ngày tiếp theo

Giá mở cửa là tin xấu đối với những nhà giao dịch đang mua vàng, thậm chí tình hình còn tồi tệ hơn khi chứng kiến năm, sáu và bảy cây nến giảm liên tục đi kèm với khối lượng tăng dần đến cực đỉnh – vượt quá 6 triệu trong khi trung bình khối lượng trên mỗi cây nến chỉ khoảng

500,000. Nói cách khác, thị trường đang bị bán tháo trong hoảng loạn. Mặc dù nến cây búa (tín hiệu giá mạnh lên) có khối lượng cao xuất hiện nhưng không đủ để làm chậm đà giảm của thị trường. Ngay cả cây nến tăng thân rộng đơn độc kèm khối lượng không phải là thấp cũng không thể đẩy giá đi lên. Kết quả là thị trường bước vào giai đoạn tắc nghẽn trước khi xuất hiện chuỗi 4 cây nến giảm cuối cùng tạo thêm áp lực giảm và lượng bán lớn. Trong vùng tắc nghẽn này, hỗ trợ/kháng cự cùng với VAP đóng vai trò quan trọng như bất kỳ phân tích nào của chúng ta.

Đây là bản phân tích thị trường được tôi thực hiện chi tiết, giống như một đoạn hội thoại xuất hiện trong đầu của tôi mỗi khi giá diễn biến trên màn hình máy tính. Đối với bất kỳ thị trường nào, hoặc khung thời gian nào, tôi đều áp dụng hệt như vậy. Tất cả những gì tôi cần là khối lượng – công cụ cung cấp cho tôi góc nhìn về những gì đang diễn ra bên trong thị trường. Với góc nhìn sâu sắc này, tôi có thể rút ra kết luận từ hành vi giá. Với ví dụ này là thị trường Vàng, nhưng có thể áp dụng cho mọi quỹ ETF và các thị trường khác. Không có gì khác nhau cả.

Bây giờ tôi sẽ chuyển sang thị trường ngoại hối giao ngay và dưới đây là các biểu đồ từ nền tảng MT4/MT5. Ở đây chúng ta có biểu đồ giá chạy theo thời gian và khối lượng tick. Và các nguyên tắc VPA vẫn được áp dụng như cũ.

Ở ví dụ đầu tiên, tôi đã mở một vị thế trên biểu đồ 15 phút cặp tiền AUD/USD, như hình 10.16.

Cặp tiền này đã tăng ổn định trong một thời gian ngắn, khối lượng ở mức trung bình không có bất thường hoặc dấu hiệu suy yếu trong giai đoạn này. Đột nhiên, một cây nến tăng thân rộng xuất hiện, bóng nến trên dài tương đương với thân, đánh dấu 'tín hiệu suy yếu đầu tiên'.

Bây giờ chúng ta chú ý vào thanh khối lượng của cây nến này. Cặp AUD/USD lẽ ra phải tăng mạnh, vậy rõ ràng khối lượng ở đây đại diện cho lượng bán lớn, được xác nhận bởi bóng nến trên rất dài của cây nến.

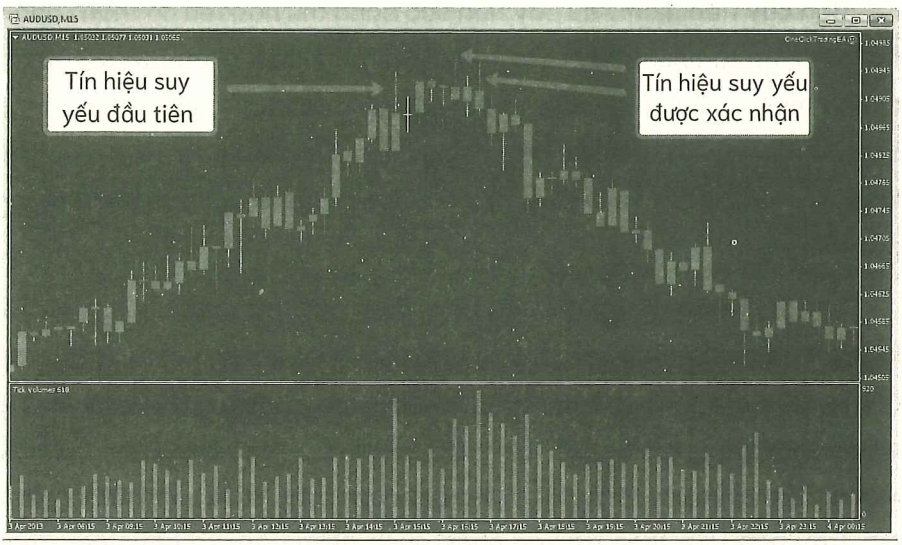

Hình 10.16 Biểu đồ thị trường ngoại hối giao ngay 15 phút – AUD/USD

AUD/USD cố gắng tăng lên trong một vài thanh, nhưng tín hiệu cảnh báo đã có và không còn nghi ngờ gì nữa, sau đó 5 cây nến thì một cây nến sao băng xuất hiện với khối lượng cao. Cây nến tiếp theo cũng khá yếu – doji thân hẹp với khối lượng cao. Đây là một tín hiệu đảo chiều tiềm năng. Kế đó, xuất hiện một cây nến sao băng khác với khối lượng cao hơn nữa đã xác nhận sự suy yếu của thị trường. Và điều cũng rất quan trọng ở đây là đỉnh của cây nến này thấp hơn cây nến trước. Đây là thời điểm và địa điểm thích hợp để mở vị thế bán khống với mức dừng lỗ đặt bên trên bóng của cây nến đầu tiên.

Thị trường bắt đầu giảm xuống theo đúng logic ban đầu. Một khía cạnh quan trọng mà tôi muốn nhấn mạnh ở đây là cách VPA giúp bạn giữ vị thế một cách bền vững để tối đa hóa lợi nhuận của bạn theo xu hướng.

Như chúng ta đã biết, thị trường không bao giờ di chuyển theo một đường thẳng, chúng di chuyển xuống thấp hơn, sau đó điều chỉnh tăng đôi chút, trước khi giảm xuống một lần nữa. Đối với trường hợp này thì giá đi đúng với quan điểm trên.

Bốn cây nến giảm sau cây nến sao băng thứ hai đều có thân rộng, đó là những gì chúng ta muốn thấy. Phân tích của chúng ta đã được chứng minh là đúng và hiện chúng ta đang có một vị thế vững chắc. Sau đó, thị trường bắt đầu đảo chiều chống lại chúng ta. Đây có phải là một sự đảo chiều xu hướng, hay chỉ đơn thuần là sự tạm dừng trong đợt giảm giá?

Chà, cây nến đầu tiên xuất hiện. Thân nến tương đối hẹp và khối lượng trên trung bình nên đây là một dấu hiệu đáng mừng. Ngoài ra, chúng ta chưa thấy bất kỳ bằng chứng nào về việc khối lượng dừng giảm (stopping volume) đi kèm với những cây nến thân hẹp có khối lượng tăng dần, cho thấy diễn biến hiện tại cũng chỉ là tạm dừng giảm giá. Cây nến tiếp theo đã xác nhận quan điểm này, và cây nến tăng cuối cùng hoàn thành với khối lượng sụt giảm đáng kể đã cho chúng ta một tín hiệu chắc chắn.

Kết quả là xuất hiện một cây nến sao băng khác với khối lượng dưới trung bình – một tín hiệu suy yếu (thị trường kiểm định lượng mua và cho khối lượng thấp).

Thị trường đi xuống từng bước theo bậc thang, và mỗi khi giá tăng lên, khối lượng đều không hỗ trợ, điều này đã xác nhận thêm sự suy yếu của thị trường. Khi bạn đang có một vị thế trên thị trường, bạn phải xem xét lại bằng các kỹ thuật VPA vì chúng sẽ mang lại cho bạn sự tự tin để tiếp tục nắm giữ và đi theo xu hướng. Chẳng hạn, nếu đang có vị thế bán khống và giá tăng lên với khối lượng giảm dần, thì bạn biết rằng đây chỉ là một đợt điều chỉnh tạm thời và không ảnh hưởng gì đến xu hướng giảm chủ đạo. Nói cách khác, đây là một cú kéo ngược (pullback) xu hướng thứ cấp mà thôi. Vì khi giá tăng phục hồi mà không có tín hiệu khối lượng dừng giảm trước đó hỗ trợ (phe mua chưa hiện diện tại mức giá này) thì bất kỳ sự đảo chiều tăng nào cũng sẽ không kéo dài, cho nên bạn có thể tiếp tục nắm giữ vị thế bán khống theo xu hướng chính.

Chiến thuật này cũng được áp dụng với vị thế mua. Trong xu hướng tăng, khi thị trường quay đầu đi ngược lại với khối lượng giảm thì đơn giản đó chỉ là một sự điều chỉnh giảm và không làm thay đổi xu hướng chủ đạo (đặc biệt nếu như không có khối lượng dừng tăng – topping out volume – trước đó hỗ trợ)

Cuối cùng, như chúng ta có thể thấy ở bên phải của biểu đồ, khối lượng dừng giảm cuối cùng đã xuất hiện, và thị trường chuyển sang giai đoạn tắc nghẽn với áp lực bán giảm xuống dưới mức trung bình. Xu hướng giảm đã kết thúc hành trình và chúng ta nên thoát vị thế bán khống.

Việc mở, quản lý và thoát vị thế này đều được thực hiện bằng một công cụ đơn giản, đó là VPA. Ngoài ra không còn sử dụng phương pháp nào khác. Tại sao nhiều nhà giao dịch, nhà đầu cơ và nhà đầu tư không chú ý đến khối lượng như tôi?

Dưới đây là một số ví dụ khác từ thị trường ngoại hối giao ngay.

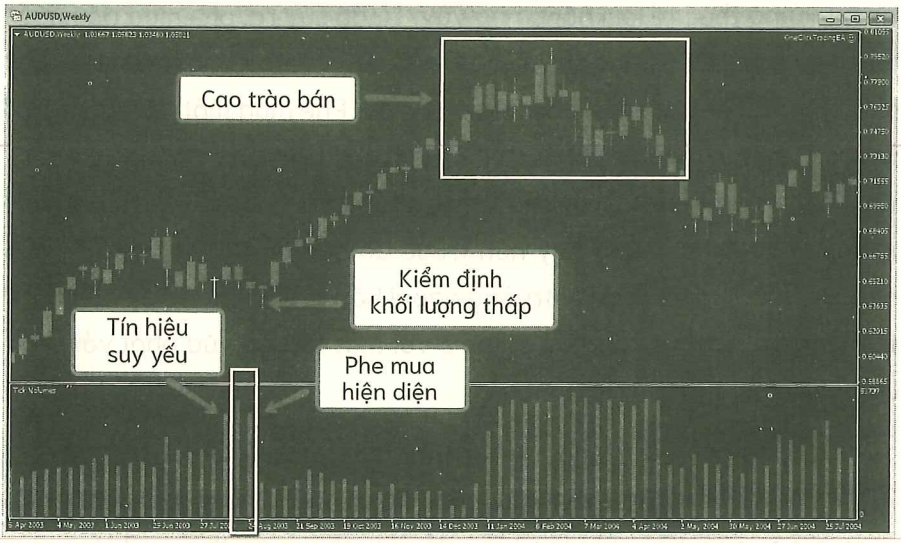

Hình 10.17 Biểu đồ tuần – AUD/USD – Cao trào bán

Lý do tôi chọn biểu đồ tuần để phân tích cặp AUD/USD không chỉ vì đây là một ví dụ điển hình về cao trào bán mà còn cho chúng ta thấy

được diễn biến này kéo dài bao lâu. Như tôi đã nói nhiều lần, chúng ta phải kiên nhẫn. Những thay đổi lớn trong xu hướng cần có thời gian để trở thành hiện thực và đây là một ví dụ. Nó cũng chứng minh VPA hoạt động trong tất cả các khung thời gian.

Trong biểu đồ này, chúng ta đang xem xét giai đoạn thời gian khoảng 18 tháng, vì vậy bạn sẽ kiếm được khoản lợi nhuận lớn theo xu hướng dài hạn nếu thực sự kiên nhẫn và tất nhiên là tin vào sức mạnh của VPA.

Từ bên trái của biểu đồ, chúng ta có thể thấy giá đang tăng, trước khi chuyển sang giai đoạn tắc nghẽn với khối lượng trung bình. Sau đó, một sự bất thường xuất hiện: một cây nến tăng thân hẹp với khối lượng rất cao, đánh dấu 'tín hiệu suy yếu'. Giá đang vướng phải sự cản trở tại mức giá này, và thị trường không có phản ứng gì. Cây nến tiếp theo đóng cửa với khối lượng cực cao, nhưng thân lại rất hẹp. Lẽ ra nếu thị trường bị bán tháo thì giá phải hình thành một cây nến thân rộng mới đúng, nhưng thực tế lại không như vậy. Từ đó suy ra, phe mua đã nhập cuộc và hỗ trợ thị trường tại mức giá này. Tiếp theo là một nến cây búa có bóng dài, đã xác nhận cây nến trước đó. Phe mua một lần nữa đã lộ diện, giờ đây, chúng ta chỉ cần chờ thêm các tín hiệu ở những cây nến tiếp theo: thanh kiểm định khối lượng thấp cùng với nến cây búa nhỏ hơn. Lượng bán ở những cây nến trước đó đều đã bị hấp thụ bởi phe mua, và các nhà tạo lập thị trường ngoại hối đã sẵn sàng đẩy cặp tiền này lên cao hơn. Và mọi thứ diễn ra với một tốc độ vừa phải với khối lượng tăng ổn định.

Giá tăng kéo dài trong vài tháng, nhưng điểm cần lưu ý ở đây là khối lượng giảm chậm dần suốt giai đoạn này. Không kịch tính, mà giảm chậm dần. Khi nhìn lên biểu đồ giá, chúng ta thấy gì? Hai cây nến thân rộng, nối tiếp nhau, nhưng khối lượng giảm đến mức không thể thấp hơn được nữa. Đây là một tín hiệu lớn cảnh báo rằng thị trường đã cạn kiệt nhiên liệu và sắp hết lực tăng. Rõ ràng, các nhà

tạo lập thị trường đang đẩy giá cao hơn với khối lượng thấp và đã rút khỏi thị trường.

Các nhà giao dịch đã bỏ lỡ xu hướng giờ đây quyết định nhảy vào với nỗi sợ và lòng tham. Họ sợ bỏ lỡ cơ hội ngàn vàng vì trước đó, họ đã theo dõi thị trường này đi lên và đi lên, nhưng không dám mở vị thế. Nhưng cuối cùng, khi các nhà tạo lập thị trường rời đi thì họ lại bắt đầu mua vào.

Sau đó giai đoạn cao trào bán bắt đầu. Các nhà tạo lập thị trường bán ra với khối lượng lớn ở mức này, và sau vài tuần, cặp tiền này giảm bứt phá ra khỏi vùng tắc nghẽn. Giá cố gắng phục hồi trở lại nhưng càng bộc lộ thêm nhiều sự suy yếu. Kết quả là thị trường một lần nữa quay đầu giảm mạnh hơn.

Lưu ý nỗ lực tăng giá ở góc bên phải của biểu đồ. Chúng ta thấy những cây nến tăng thân hẹp với khối lượng rất cao nhưng lại đang giảm dần – một tín hiệu khác cho thấy thị trường vẫn suy yếu. Và giá sẽ giảm sớm thôi.

Một điểm mà tôi muốn trình bày chi tiết hơn là vấn đề khối lượng tăng và giảm khi gắn với xu hướng, bởi vì chúng ta phải áp dụng một cách linh hoạt khi mổ xẻ và phân tích diễn biến thị trường. Nếu thị trường liên tục tăng trong 10 cây nến, và theo đúng nguyên tắc VPA, thì 10 thanh khối lượng phải có sự tăng dần, thanh sau cao hơn thanh trước. Rõ ràng điều này sẽ giới hạn xu hướng phát triển cao hơn, vì không thể nào kỳ vọng khối lượng cứ tăng mãi, tăng mãi được.

Ví dụ trên là một trường hợp điển hình. Một vài cây nến đầu tiên trong đợt tăng được hỗ trợ bởi khối lượng lúc tăng, lúc giảm, nhưng đều trên trung bình, ít nhất là cũng đạt mức trung bình. Điều này là bình thường. Sẽ luôn có các ngoại lệ, đặc biệt khi bạn bắt đầu xem xét thị trường ở các khoảng thời gian dài hạn hơn. Chẳng hạn, có những thời điểm thị trường bị tác động theo mùa, hoặc thị trường giao dịch thưa thớt trong những ngày lễ và những ngày thực sự đóng cửa. Điều này

hiếm khi xảy ra trong thị trường ngoại hối, nhưng nó xảy ra ở các thị trường khác và ảnh hưởng đến thị trường ngoại hối.

Hãy linh hoạt một chút trong cách tiếp cận của bạn khi đánh giá khối lượng theo xu hướng và cho chúng một ít biên độ tăng/giảm trong phân tích của bạn.

Quay lại ví dụ trên, hai cây nến cuối cùng là nến tăng với khối lượng thấp – không có tín hiệu gì về sự thay đổi xu hướng giảm cả.

Bây giờ tôi muốn xem xét trường hợp ngược lại – giai đoạn cao trào mua với một ví dụ tuyệt đẹp được thể hiện trong hình 10.18 bên dưới

Chúng ta xem xét thị trường trong khoảng thời gian 18 tháng. Từ bên trái biểu đồ, thị trường tăng lên chạm đỉnh, sau đó đảo chiều giảm như thác đổ, hành động được xác nhận bằng khối lượng bán tăng dần.

Khi đó một nến búa tăng xuất hiện với khối lượng rất cao, chúng ta cần đánh giá xem đây có phải là khối lượng dừng giảm hay không? Câu trả lời nằm ở cây nến tiếp theo – nến sao băng nhỏ với khối lượng cao.

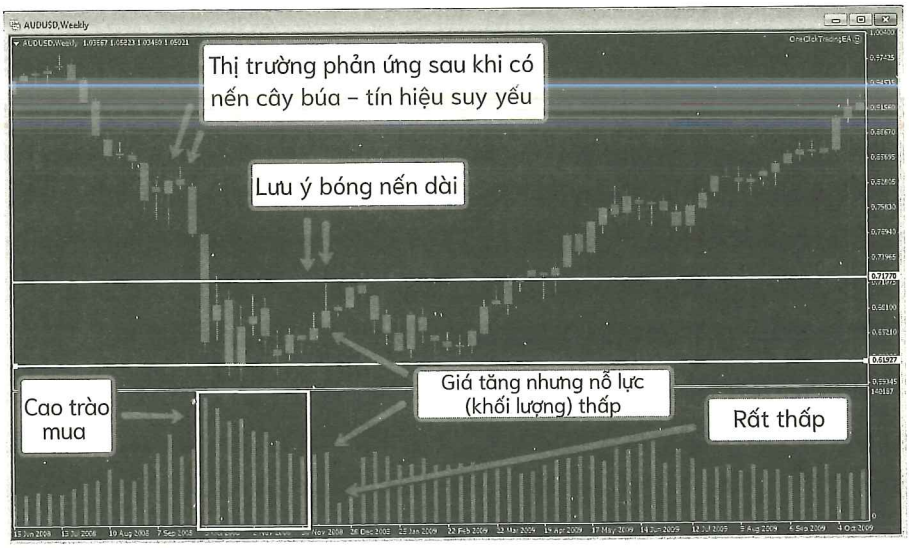

Hình 10.18 Biểu đồ tuần – AUD/USD: Cao trào mua

Rõ ràng thị trường vẫn chưa sẵn sàng tăng và áp lực bán vẫn tiếp tục, kết quả là giá bước vào giai đoạn cao trào mua. Tuy nhiên, có một

số động thái phục hồi với cây nến tăng đầu tiên, nhưng thân nến hẹp, bóng nến trên dài và khối lượng cao nên khó có thể là tín hiệu cho sự mạnh lên của thị trường. Thị trường chưa sẵn sàng để tăng, và hai cây nến tiếp theo cây nến tăng đã xác nhận điều này với khối lượng rất thấp. Trong hai cây này thì cây nến thứ hai thậm chí còn thể hiện tín hiệu suy yếu mạnh hơn: nến tăng, thân nến rộng nhưng khối lượng cực thấp.

Kết quả là cặp tiền tăng lên giảm xuống trong vùng tắc nghẽn mà tôi đã đánh dấu bằng hai đường kẻ ngang, cũng là hai ngưỡng trần kháng cự bên trên và sàn hỗ trợ bên dưới mà chúng ta cần theo dõi.

Bất kỳ sự bứt phá nào trên vùng kháng cự này cũng phải cần được hỗ trợ bằng một khối lượng tăng tốt. Không nhất thiết phải có khối lượng 'bùng nổ' vì nhiều lúc điều này cũng không tốt, chỉ cần khối lượng tăng và ổn định là được. Nếu xuất hiện thêm khoảng cách tăng (gap up) khi giá bứt phá, như ở các ví dụ trước, thì chúng ta kỳ vọng khối lượng sẽ trên trung bình hoặc thậm chí là cực cao nếu giá tăng/giảm kịch tính. Nhưng đối với những cú bứt phá bình thường khỏi vùng kháng cự thì chỉ cần khối lượng trên trung bình là đủ.

Thị trường sau đó có một xu hướng tăng rất đẹp, với một số khoảng tạm dừng trên đường. Xu hướng này kéo dài hơn 9 tháng trước khi cạn kiệt lực mua và xuất hiện cao trào bán.

Bây giờ tôi muốn chuyển sang thị trường hợp đồng tương lai trên nền tảng giao dịch NinjaTrader. Biểu đồ đầu tiên là biểu đồ 5 phút trên hợp đồng tương lai YM E-mini, một hợp đồng tương lai chỉ số cực kỳ phổ biến để giao dịch trong ngày và giao dịch theo thị trường cơ sở Chỉ số Trung bình Công nghiệp Dow Jones (Dow Jones Industrial Average).

Có hai phiên bản của chỉ số, Dow "nhỏ" ('small' Dow) và Dow "lớn" ('big' Dow). Trong ví dụ dưới đây là chỉ số Dow nhỏ với mỗi điểm trị giá 5 đô la, trong khi Dow lớn là 25 đô la. Tôi luôn khuyên các nhà giao dịch mới tham gia vào bất kỳ thị trường nào hãy luôn bắt đầu với thị trường

có giá trị mỗi điểm nhỏ nhất, nếu bạn chưa quen với giao dịch chỉ số hoặc thị trường tương lai nói chung, hãy bắt đầu với Dow mini.

Tôi đưa ra ví dụ này là để chúng ta tập trung vào giá mở cửa của thị trường. Như đã giải thích trước đó, các hợp đồng này hiện giao dịch hầu như 24 giờ một ngày, và do đó việc mở cửa thị trường cơ sở không còn gây ra sự ngạc nhiên như trước đây, vì thị trường phái sinh vẫn còn tiếp tục giao dịch trên sàn Globex sau khi thị trường cơ sở đóng cửa.

Hình 10.19 Biểu đồ 5 phút – YM E-mini

Chúng ta thấy gì ở đây? Đầu tiên, giá tạo khoảng cách tăng (gap up) khi thị trường mở cửa. Khối lượng cao và một cây nến tăng thân rộng, đóng cửa trong năm phút đầu tiên. Các nhà tạo lập đang tham gia đợt tăng này. Hai cây nến tiếp theo giảm, nhưng khối lượng cũng giảm theo, vì vậy chúng ta không kỳ vọng thị trường đi xuống nhiều. Quả thực, cây nến thứ hai với bóng nến dưới dài cho thấy giá điều chỉnh giảm chỉ là hành động chốt lời sớm của những người mua hưởng lợi từ khoảng cách tăng (gap up) lúc giá mở cửa, và phe mua vẫn kiểm soát mọi thứ.

Sau đó, thị trường tăng dần đều. Không có tín hiệu nào cảnh báo sự đảo chiều cả, đôi khi xuất hiện một số đợt điều chỉnh nhỏ (khối lượng nhỏ), nhưng mỗi lần như vậy, giá đều tăng trở lại (với khối lượng ổn định) để cân bằng xu hướng, chứ giá và khối lượng không tăng mãi được – điều mà tôi đã đề cập ở phần trước. Bạn phải linh hoạt trong cách bạn quan sát khối lượng trong xu hướng tăng (hoặc giảm). Điều thú vị là nếu chúng ta so sánh 'con sóng' đầu tiên với 'con sóng' thứ hai về khối lượng mua, thì khối lượng của con sóng thứ hai có chút thấp hơn so với con sóng đầu tiên. Do đó, đợt tăng này có lẽ đã hết hơi, và có lẽ chúng ta nên thoát vị thế mua. Tuy nhiên, vẫn chưa có gì đáng sợ cả, đặc biệt là khi xuất hiện những cây nến giảm có khối lượng rất thấp. Nhưng rõ ràng lượng mua đang giảm dần và chúng ta cần phải cảnh giác.

Nhưng sự quan tâm dường như đang giảm dần và chúng ta cần phải cảnh giác. Hãy nhớ rằng, khối lượng lúc mở cửa thường lớn hơn nhiều và có xu hướng giảm một cách tự nhiên sau đợt tăng giá đột ngột khi thị trường mở cửa. Do đó, sự sụt giảm nói chung là bình thường và là một phần của mô hình khối lượng diễn ra trong ngày. Giống như các đợt đại hạ giá vào mùa đông – khi cửa hàng mở cửa, người săn hàng ồ ạt đổ vào, khiến số lượng phe mua tăng đột biến, sau một lúc thì mọi thứ ổn định trở lại một cách tự nhiên. Trong trường hợp này cũng vậy.

Quay trở lại biểu đồ trên, hành động tăng cao hơn sau một vài cây nến đầu tiên từ sự bứt phá khỏi ngưỡng kháng cự tại giá mở cửa cũng đã mang lại chút niềm tin cho chúng ta. Tuy chỉ là ngưỡng kháng cự thứ cấp, nhưng vẫn 'tăng thêm niềm tin' để mở vị thế mua. Điều tương tự cũng có thể áp dụng cho diễn biến giá ở phía bên phải của biểu đồ khi thị trường chuyển sang giai đoạn tắc nghẽn và cùng với sự sụt giảm chung về khối lượng, tín hiệu này có thể khiến chúng ta không còn niềm tin rằng giá sẽ tăng tiếp, và dĩ nhiên là phải thoát ra khi ngưỡng kháng cự đã hình thành.

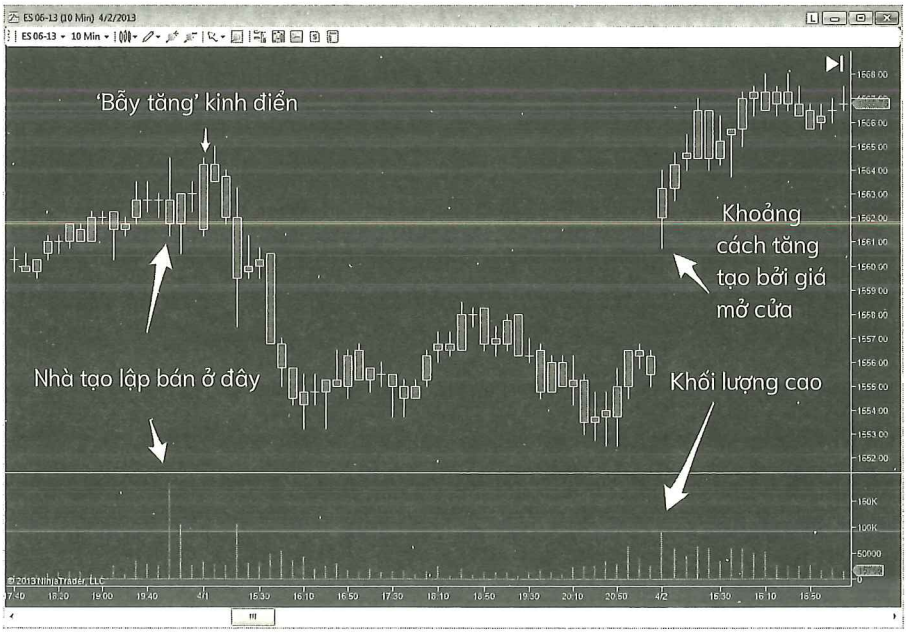

Hình 10.20 Biểu đồ 10 phút – ES E-mini

Hình 10.20 là một chỉ số tương lai rất phổ biến khác đối với các nhà giao dịch trong ngày: ES E-mini – là một chứng khoán phái sinh của S&P 500. Tuy nhiên, độ biến động của nó cực kỳ lớn và trong tất cả chỉ số, đây là chỉ số dễ bị các nhà tạo lập thao túng nhất. Trong ví dụ này, chúng ta đang quan sát biểu đồ 10 phút, dữ liệu giá kéo dài trong 3 ngày.

Bên trái biểu đồ, chúng ta thấy một thanh khối lượng cực cao đứng sừng sững như một cây cột nhìn xuống các thanh khác. Các nhà tạo lập đang thoát ra khỏi thị trường để chuẩn bị cho ngày hôm sau. Một cây nến sao băng đi kèm khối lượng cực cao, chắc chắn là dấu hiệu của phe bán, sau đó là một cây nến tăng có khối lượng rất cao, nhưng không có gì thay đổi cả (không thoát khỏi giai đoạn đi ngang được tạo bởi nến sao băng). Các nhà tạo lập đang bán tháo nhưng vẫn giữ giá tại mức này. Cuối cùng, phiên giao dịch kết thúc bằng một cây nến doji có khối lượng trung bình.

Ngày hôm sau, thị trường mở cửa ở mức ngang bằng với mức đóng cửa của đêm hôm trước, với một bẫy tăng kinh điển được các nhà tạo lập tạo ra: một cây nến tăng, thân rộng khối lượng thấp ở mức trung bình. Nếu đem đi so với cây nến sao băng giảm ngày hôm trước, thì biên độ thân tương đương nhau nhưng khối lượng thấp hơn rất nhiều.

Đây đích thị là một bẫy tăng đã được chuẩn bị từ đêm hôm trước. Cái bẫy này được giăng ra hết lần này đến lần khác, ở mọi lúc mọi thị trường (từ thị trường giao cơ sở đến thị trường phái sinh), đặc biệt là tại thời điểm mở cửa phiên. Những nhà tạo lập thị trường rất thích đặt bẫy nhà giao dịch và đây là thời điểm dễ dàng nhất để làm điều đó – khi mọi người đều đang chờ đợi thị trường mở cửa, háo hức dự đoán và nhập cuộc bằng những quyết định cảm tính: sợ bỏ lỡ cơ hội nếu giá tăng/giảm nhiều hơn. Sau đó, hoạt động bán tháo bắt đầu, và giá đi xuống. Thực sự quá dễ dàng, và nếu có cơ hội thì chúng ta cũng sẽ làm như vậy. Khối lượng là cách duy nhất để nhận ra những thủ thuật này đang hoạt động – hãy tập trung theo dõi và bạn sẽ thấy chúng hiện diện ở mọi lúc, mọi thị trường và mọi khung thời gian.

Để tiếp tục củng cố quan điểm trên, bạn hãy quan sát giá mở cửa ngày thứ ba trên biểu đồ, thị trường tạo khoảng cách tăng, khối lượng cao trên trung bình so với ngày thứ hai. Do đó, đây là một hành động giá tăng thực sự – các nhà tạo lập đang mua vào theo xu hướng tăng.

Bây giờ chúng ta sẽ chuyển sang một nền tảng khác, một thị trường khác và một loại biểu đồ khác. Cho đến nay, tất cả các biểu đồ chúng ta đã xem xét trong phân tích khối lượng đều dựa trên thời gian (giá diễn biến theo thời gian), nhưng nhiều nhà giao dịch, bao gồm cả bản thân tôi thích giao dịch biểu đồ tick cho một số thị trường. Nếu bạn chưa bao giờ sử dụng biểu đồ như vậy để giao dịch, tôi khuyên bạn nên tìm hiểu thêm, vì một lý do đơn giản.

Khi chúng ta giao dịch với biểu đồ dựa trên thời gian, ví dụ biểu đồ 15 phút, mọi thanh hoặc nến trên biểu đồ được tạo trong mỗi 15 phút.

Ngược lại khi chúng ta giao dịch trên biểu đồ 80 tick, mỗi cây nến sẽ được tạo khi giá chuyển động đủ 80 tick. Nói cách khác, thời gian để xây dựng mỗi cây nến sẽ phụ thuộc vào năng lượng và hoạt động trên thị trường. Đó là một cách khác để xem xét khối lượng hoặc hoạt động thị trường. Một tick trong biểu đồ thị trường tương lai về cơ bản ghi lại một lệnh giao dịch, lệnh này có thể có giá trị một hợp đồng hoặc một trăm hợp đồng.

Tuy nhiên, nếu thị trường giao dịch rất sôi động và có rất nhiều giao dịch mua và bán, chẳng hạn sau một tin tức được công bố, thì mỗi cây nến 80 tick sẽ hình thành rất nhanh, có lẽ chỉ trong vài giây, vì có hàng trăm lệnh chạy qua thị trường trong một khoảng thời gian rất ngắn, mỗi lệnh sẽ được ghi nhận là một tick.

Do đó, nếu chúng ta quan sát biểu đồ tick sau khi dữ liệu NFP được công bố, các nến sẽ hình thành như thể được bắn ra từ khẩu súng máy đúng theo nghĩa đen, tức là chúng sẽ được in trên biểu đồ với tốc độ cao, nhưng mỗi nến tick sẽ có khoảng thời gian hình thành khác nhau. Vì vậy, khi nhìn thấy tốc độ tạo ra các nến tick, theo một nghĩa nào đó, chúng ta cũng đang nhìn thấy bên trong thị trường và 'khối lượng' hoặc hoạt động liên quan đến sự điên cuồng mua và bán này.

Đây là điều bạn sẽ không bao giờ thấy trên biểu đồ dựa trên thời gian, vì mỗi cây nến được xác định bởi khung thời gian của biểu đồ. Tôi nghĩ bạn cũng đã hiểu tại sao nhiều nhà giao dịch toàn thời gian và nhà giao dịch chuyên nghiệp chỉ sử dụng biểu đồ tick.

Để hiểu cụ thể hơn, hãy tưởng tượng đến biểu đồ tick cho những tình huống sau.

Chúng ta đến với ví dụ đầu tiên, phiên New York mở cửa và dữ liệu NFP được công bố. Mỗi cây nến 80 tick sẽ hình thành trong vài giây và có thể tính bằng mili giây. Bây giờ hãy tưởng tượng cùng một biểu đồ nhưng được giao dịch qua đêm ở Châu Á, nơi có lẽ đang diễn ra sự chồng chéo hoạt động đóng cửa thị trường này với mở cửa thị trường

khác. Thời gian để hình thành một cây nến có thể là 30 giây, thậm chỉ là vài phút.

Và vấn đề là đây. Với biểu đồ tick, bạn sẽ dễ dàng theo dõi được hoạt động của thị trường tương ứng với tốc độ nến được tạo ra. Với biểu đồ thời gian, bạn sẽ không bao giờ thấy được, chỉ có thể biết giá di chuyển cao hơn hoặc thấp hơn khi nến hình thành. Đây là sự khác biệt giữa biểu đồ tick với biểu đồ thời gian và là lý do tại sao nhiều nhà giao dịch thích giao dịch trên biểu đồ tick. Với biểu đồ tick, chúng ta đang nhìn thấy 'bên trong thị trường' và nó đang tăng thêm sức mạnh cho phân tích khối lượng của chúng ta. Xét cho cùng, khối lượng thực sự không gì khác hơn là diễn biến 'hoạt động' của thị trường – những gì chúng ta được nhìn thấy bằng biểu đồ tick một cách rất trực quan.

Một điểm quan trọng về biểu đồ tick là nếu khối lượng cũng được biểu thị dưới dạng tick, thì tất cả những gì chúng ta thấy sẽ là một loạt thanh thẳng đứng có chiều cao bằng nhau, với mỗi thanh đại diện cho 80 tick hoặc 80 giao dịch. Để khắc phục vấn đề này, hầu hết các nền tảng sẽ cung cấp tùy chọn chọn khối lượng tick hoặc khối lượng giao dịch thực sự khi thiết lập biểu đồ. Ở đây, chúng ta chỉ cần chọn khối lượng giao dịch khi thiết lập biểu đồ, thay vì khối lượng tick để có thể quan sát các thanh khối lượng.

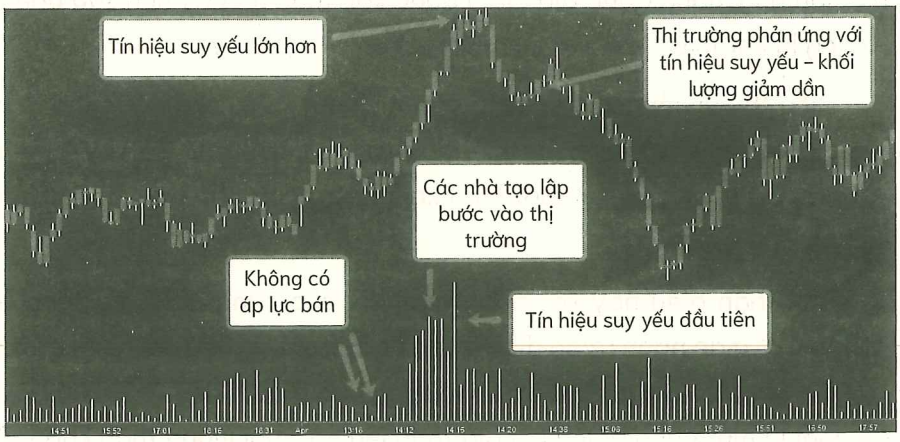

Hình 10.21 Biểu đồ 80 tick – Hợp đồng tương lai cà phê

Trong hình 10.21, phiên giao dịch hợp đồng tương lai cà phê mở cửa với một động thái tăng yếu, sau đó di chuyển đi ngang và có chút giảm nhẹ. Như bạn có thể thấy, rất ít áp lực bán ở giai đoạn này.

Thị trường giảm nhưng khối lượng cũng giảm theo, do đó mà không thể xuống sâu hơn được.

Sau đó, chúng ta nhận ra các nhà tạo lập đã bước vào thị trường: khối lượng tăng đột biến và tiếp tục tăng dựng đứng với những cây nến thân rộng. Tuy nhiên thanh khối lượng của cây nến tăng thứ 9 cung cấp một tín hiệu suy yếu đầu tiên: khối lượng cực cao nhưng hành động giá lại không tương xứng với nỗ lực đó.

Đúng là thân nến khá rộng, nhưng so với những cây nến trước đó thì lẽ ra phải rộng và mạnh hơn nữa. Cho nên điều này đã báo hiệu một sự suy yếu và các nhà tạo lập đang bắt đầu giữ giá lại, mặc dù chỉ có một cây nến có bóng nến trên nhỏ.

Thị trường sau đó đi vào vùng đi ngang với khối lượng trung bình, và những cây nến tăng thân hẹp có bóng trên đã xác nhận thêm cho tín hiệu suy yếu ban đầu. Được thời gian ngắn thì thị trường đảo chiều và bán tháo với khối lượng lớn. Giá đã nỗ lực phục hồi trở lại nhưng khối lượng giảm dần không ủng hộ điều đó – thêm một tín hiệu suy yếu nữa. Một lần nữa, hành động giá giảm được xác thực tại cây nến sao băng – cũng là chất xúc tác cho xu hướng giảm về sau này.

Điều thú vị cần lưu ý là, mặc dù tôi không thêm chú thích cho đợt phục hồi tăng sau giai đoạn giá giảm mạnh, nhưng nó đã xảy ra với rất ít bằng chứng về sự xuất hiện khối lượng của phe mua hoặc khối lượng dừng giảm.

Bản thân điều này rất đáng ngờ. Nói cho cùng, mặc dù đang ở khung thời gian ngắn (giao dịch trong ngày), nhưng nếu giá giảm đáng kể như vậy thì lẽ ra phải thấy khối lượng cao ở dưới đáy. Vậy liệu đây có phải là một cái bẫy lớn khi giá tăng lên với khối lượng thấp không? Không hẳn, nhưng phải luôn cẩn thận với tín hiệu này.

Ở đợt tăng trước đó, khối lượng cao đến mức làm méo mó khối lượng so với những vùng giá khác diễn biến suốt phiên. Còn đối với đợt giảm này, tại đáy, khối lượng tuy trên trung bình nhưng lại bị bóp méo bởi khối lượng trong xu hướng tăng trước. Chúng ta có cảm giác như khối lượng rất thấp và không xác thực cho xu hướng giảm này.

Tuy nhiên, một khi đã giảm thì suốt phiên đó, thị trường không còn tăng lên đỉnh cũ được nữa. Như vậy, một điều cần ghi nhớ là bất kể giao dịch ở thị trường nào, chúng ta phải cố gắng có ý tưởng về những gì được coi là khối lượng cao, thấp và trung bình. Để khi những khối lượng cực khủng (như trong ví dụ này) xuất hiện, chúng không bóp méo và làm sai lệch quan điểm của chúng ta về những gì diễn ra trong phần còn lại của phiên giao dịch.

Cuối cùng, để kết thúc chương này, tôi muốn xem xét một trong những chỉ số được theo dõi rộng rãi nhất trên khắp thế giới, và đó là Chỉ số Công nghiệp Dow Jones (Dow Jones Industrial Average) hãy chỉ số Dow 30. Chỉ số Dow 30 được giới truyền thông – đối tượng biết rất ít về thị trường tài chính – coi là một chỉ số chuẩn dẫn dắt nền kinh tế Mỹ. Nhưng đừng bận tâm, thực tế lại không phải vậy.

Tôi muốn kết thúc chương với chỉ số này để củng cố cho quan điểm: VPA hoạt động trong mọi khung thời gian và cho tất cả các thị trường. Trong hình 10.22, chúng ta có biểu đồ tuần – DJIA. Ví dụ này dành cho những nhà đầu tư đang đọc quyển sách này vì đây chính xác là khung thời gian mà bạn có thể cân nhắc đầu tư dài hạn vào thị trường cổ phiếu, và trong đó thì các chỉ số thị trường tổng quan là những chìa khóa quan trọng.

Thậm chí chỉ cần nhìn lướt qua biểu đồ này cũng cho chúng ta biết vùng giá nào xuất hiện lượng mua lớn. Đó là điều hiển nhiên, và có thể sử dụng VPA để phân tích. Đầu tiên, mắt của bạn sẽ bị thu hút ngay lập tức với những tín hiệu bất thường từ những đỉnh, đáy hoặc sự tụ họp khối lượng tại một vùng giá nào đó. Dựa vào đó, bạn đào sâu hơn và có góc nhìn hợp lý hơn ở cấp độ vĩ mô (đã trình bày khái niệm vĩ mô

ở những chương trước). Đây là một trường hợp kinh điển về xu hướng tăng: giá điều chỉnh một chút sau đó tăng cao hơn, rồi lại điều chỉnh một chút, sau đó quay đầu giảm theo kiểu mô hình đỉnh vòm (rounded top) cổ điển.

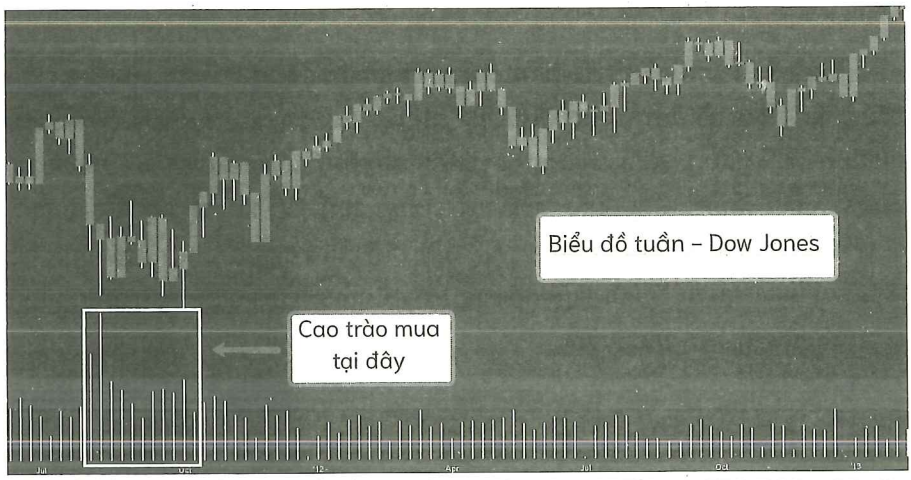

Hình 10.22 Biểu đồ tuần – DJ30

Các nhà tạo lập thị trường tham gia vào thị trường một cách mạnh mẽ trong khoảng thời gian 11 tuần (khối lượng bên trong khung được đánh dấu), và sau đó tiếp tục thu gom hàng trong 6 đến 8 tuần tiếp theo, kết quả là thị trường đi ngang trong vòng 4 – 5 tháng tại vùng giá này. Đây là khoảng thời gian diễn ra hành động tích lũy của họ và sẽ không có động thái nào được thực hiện cho đến khi họ đã mua xong cũng như sẵn sàng đẩy giá lên.

Câu hỏi mà mọi người đang đặt ra bây giờ là thị trường này có thể tăng lên đến đâu? Câu trả lời là hãy nhìn vào khối lượng. Kể từ khi thoát ra khỏi giai đoạn tích lũy, chỉ số đã tăng ổn định về khối lượng trung bình mà không có một sự kịch tính hoặc đột biến nào. Để thị trường đảo chiều toàn bộ xu hướng, chúng ta cần thấy các dấu hiệu của cao trào bán tại khung thời gian này, và hiện tại thì chưa thấy xuất hiện.

Nhưng nếu và khi thị trường tạo ra dấu hiệu này, thì với tư cách là nhà giao dịch VPA, chúng ta sẽ thấy nó ngay lập tức, cho dù trên biểu

đồ hàng tháng, hàng tuần hay hàng ngày. Cho dù các nhà tạo lập thị trường có cố gắng thế nào và có các thủ thuật để ẩn các khối lệnh lớn, thì họ cũng không thể che được khối lượng vì hầu hết khối lượng giao dịch hàng ngày đều được cung cấp miễn phí cho tất cả mọi người. Họ có thể thông minh, nhưng vẫn chưa tìm ra cách che giấu nó.

Trong chương tiếp theo, tôi muốn làm nhấn mạnh một số mô hình giá mà tôi tin rằng sẽ giúp cung cấp cho bạn các gợi ý và hướng dẫn bổ sung trong phân tích VPA.

CHƯƠNG 11

KẾT HỢP MỌI THỨ VỚI NHAU

Thị trường không chạy theo kiểu hên xui may rủi, mà giống như chiến trường, nó chạy theo xác xuất và tỷ lệ cược.

- David Dreman (1936-) -

Khi đã đến phần cuối của quyển sách này, tôi muốn gửi gắm một số suy nghĩ, quan sát, lời khuyên và nhận xét dựa trên hai mươi năm kinh nghiệm của mình trong việc sử dụng khối lượng như một công cụ chỉ báo chính. Như đã đề cập trước đó, tôi đã may mắn khi bắt đầu học giao dịch và trải nghiệm trên thị trường với công cụ khối lượng. Nó đã giúp tôi tiết kiệm một lượng lớn thời gian lãng phí và đã mang lại cho tôi những khoản tiền đáng kể trong nhiều năm từ cả giao dịch và đầu tư. Nhiều nhà giao dịch tham vọng bỏ ra rất nhiều năm để thử sai các hệ thống và phương pháp không hoạt động, và kết quả là họ mất niềm tin, và có thể gây ra tổn thất tài chính cho họ nữa. Hầu hết sau đó đều từ bỏ.

Cuối cùng, một số nhà giao dịch và nhà đầu tư này tình cờ biết đến khối lượng. Một số học ngay lập tức phương pháp này, giống như tôi đã từng. Những người khác thì không, và nếu bạn thuộc nhóm thứ hai này, tôi hy vọng ít nhất đã cho bạn biết VPA mạnh mẽ đến mức nào. Tuy nhiên, nếu bạn cho rằng VPA không dành cho bạn, thì bạn chẳng mất gì cả, ngoài việc tốn vài đô la để mua quyển sách này. Nếu bạn tin VPA hữu ích và có ý nghĩa, thì tôi rất vui vì sự nghiệp giao dịch và đầu tư thành công đang chờ bạn miễn là bạn tuân theo các nguyên tắc tôi đã giải thích ở trên.

Bây giờ, tôi sẽ giới thiệu thêm một số kỹ thuật phân tích mà tôi sử dụng trong giao dịch và đầu tư của riêng mình, và khi kết hợp với những kiến thức cơ bản từ VPA, sẽ giúp phát triển kỹ năng giao dịch của bạn với công cụ khối lượng làm nền tảng.

Kỹ thuật đầu tiên là nhận diện mô hình giá – kỹ thuật mà tôi đã đề cập khi xem xét tầm quan trọng của vùng tắc nghẽn giá. Tuy nhiên, tôi muốn trình bày lại một lần nữa và minh họa bằng một số ví dụ thực tế. Đồng thời, tôi cũng muốn đưa vào các mô hình chính khác đóng vai trò quan trọng trong hành động bứt phá và đảo chiều, tất cả đều liên quan đến Phân tích VPA.

Lý do tôi phải nhắc lại kỹ thuật nhận diện mô hình giá là vì trong chương trước, tôi thấy mình đã quá tập trung vào mối quan hệ giá cả – khối lượng, nhưng lại ít quan tâm đến hành vi tổng thể của thị trường.

Luận điểm xuyên suốt quyển sách đều là giải thích VPA theo từng giai đoạn, và đây là một lớp kiến thức khác mà bạn hoàn toàn có thể bổ sung vào cách vận dụng VPA của bản thân.

Các ví dụ biểu đồ thị trường trong chương này sẽ tập trung hoàn toàn vào vùng giá tắc nghẽn và các đợt đảo chiều cũng như bứt phá. Tôi hy vọng sẽ củng cố khía cạnh này của hành vi giá một cách vững chắc trong tâm trí bạn.

Đầu tiên là một ví dụ từ thị trường ngoại hối: biểu đồ 15 phút – GBP/USD.

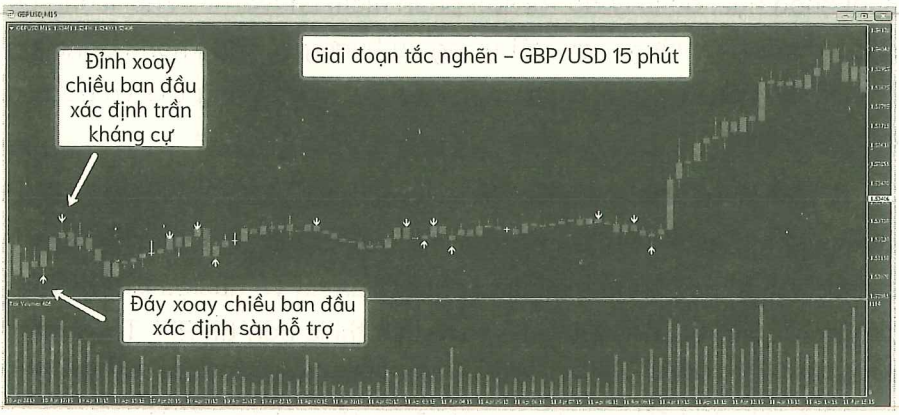

Hình 11.10 Biểu đồ 15 phút – GBP/USD

Biểu đồ trong hình 11.10 thực sự giải thích tất cả những gì chúng ta cần biết về khái niệm vùng tắc nghẽn giá và liên quan như thế nào đến

sự bứt phá khối lượng. Như chúng ta có thể thấy biểu đồ bao gồm một giai đoạn mở rộng với hơn bảy mươi cây nến.

Nhìn từ bên trái biểu đồ, giá đã bắt đầu đi vào vùng tắc nghẽn được xác định bởi một đáy xoay chiều (sàn hỗ trợ) và hai cây nến sau đó hình thành đỉnh xoay chiều (trần kháng cự) với khối lượng trên trung bình. GBP/USD đang suy yếu và chưa sẵn sàng tăng lên. Sau đó giá giảm xuống, khối lượng cũng giảm theo. Do đó, tín hiệu suy yếu có tồn tại nhưng không đủ để tạo thành xu hướng giảm bền vững. Lý do rất rõ ràng là giá giảm đi kèm khối lượng giảm. Và suốt giai đoạn giá tăng lên giảm xuống liên tục tạo các đỉnh xoay chiều và đáy xoay chiều trong vùng tắc nghẽn, khối lượng rất khiêm tốn.

Một loạt các điểm xoay chiều xuất hiện tại trần và sàn của vùng tắc nghẽn. Và như tôi đã đề cập trước đó, khi xem các mức này, chúng ta nên tư duy các mức cản như một sợi dây cao su (linh hoạt) chứ không phải thanh thép (cứng nhắc).

Có thể thấy trong ví dụ này, các điểm xoay (mũi tên lên và xuống), không phải tất cả đều nằm trên một đường thẳng. Thị trường không phải là tuyến tính và phân tích kỹ thuật là một nghệ thuật chứ không phải khoa học, đó là lý do tại sao phần mềm chuyên về khối lượng cố gắng dự đoán những thay đổi trong xu hướng có thể không đáng tin cậy. Phân tích này phải được thực hiện thủ công bằng tay và đầu óc của con người.

Ở giai đoạn này, khi giá tiếp tục giao dịch trong vùng tắc nghẽn, chúng ta kỳ vọng có một chất xúc tác, đây sẽ là tín hiệu cho bất kỳ sự bứt phá nào. Thật trùng hợp, có một bản tin về dữ liệu kinh tế Anh chuẩn bị công bố, nếu tôi nhớ không lầm thì là bản tin RPI. Tuy nhiên, tin gì không quan trọng, quan trọng là phản ứng trên biểu đồ giá. Mối quan hệ giá và khối lượng trong giai đoạn tắc nghẽn một lần nữa củng cố các khái niệm cơ bản của VPA. Ở đây, chúng ta kỳ vọng sẽ thấy khối lượng giao dịch thấp - những người giao dịch nội bộ không tham gia và cùng với hành động giá tạo ra thân nến hẹp. Đây là mối quan hệ

kinh điển giữa giá và khối lượng trước giờ tin ra. Tất cả mọi người ngồi ngoài chờ đợi và không làm gì cả.

Và rồi dữ liệu cũng được công bố. Đầu tiên, chúng ta có một bứt phá giá tăng xuyên qua ngưỡng kháng cự, biến nó trở thành... ngưỡng hỗ trợ. Và nếu bạn nhớ những gì tôi đã nói trong chương viết về sự bứt phá – chúng ta phải đợi một mức giá đóng cửa rõ ràng phía trên vùng tắc nghẽn và cây nến bứt phá đầu tiên đã đáp ứng điều này – một cây nến thân rộng rất đẹp. Thứ hai, chúng ta phải kiểm tra xem đợt tăng bứt phá đó có thực sự hay chỉ là cái bẫy. Một bản tin tích cực khiến giá bứt phá phải được xác thực bằng khối lượng.

Vì đây đã là một vùng tắc nghẽn giá kéo dài hơn bình thường, nên bất kỳ sự bứt phá nào cũng sẽ đòi hỏi nỗ lực lớn hơn nhiều từ phe mua và những người giao dịch nội bộ để đẩy thị trường lên cao. Chúng ta có thể mở vị thế để đón đầu đợt tăng giá này không? Câu trả lời là vẫn phải chờ đợi. Cho đến hiện tại, thị trường đang tắc nghẽn, cho đến khi chất xúc tác xuất hiện và đẩy thị trường lên với khối lượng lớn.

Mặt khác, có một vùng nâng đỡ giá ở bên dưới được giới hạn bởi đáy xoay chiều tạo ra vùng tắc nghẽn – nơi mà chúng ta đặt lệnh dừng lỗ. Trong trường hợp này, thời gian đóng một vai trò quan trọng, hãy nhớ lại quy luật nhân – quả của Wyckoff. Đây là biểu đồ 15 phút, cho nên nếu giai đoạn tắc nghẽn kéo dài (nguyên nhân lớn) thì xu hướng hình thành sau khi thoát ra khỏi vùng tắc nghẽn sẽ diễn ra lâu hơn (kết quả lớn). Chúng ta chỉ cần kiên nhẫn và chờ đợi.

Cuối cùng, tôi muốn nhắc lại một khía cạnh khác của hành động bứt phá mà tôi đã đề cập ở chương trước: khối lượng xác thực tin tức. Ở ví dụ trên, các nhà tạo lập thị trường đã xác nhận tin tức được công bố tại thời điểm bấy giờ là tích cực đối với đồng Bảng Anh, và thị trường đã phản ứng đúng theo như vậy. Một lần nữa khối lượng tăng lên khi giá bứt phá, thoát khỏi giai đoạn tắc nghẽn và hình thành xu hướng mới.

Đây là sức mạnh của giai đoạn tắc nghẽn – nó là nơi sinh ra các xu hướng và sự đảo chiều xu hướng. Trong trường hợp này, trần kháng cự đã bị xuyên thủng, biến thành sàn hỗ trợ. Như vậy, giá bứt phá theo hướng nào không quan trọng, điều mà chúng ta cần quan tâm và chờ đợi là tín hiệu xác nhận khi giá bứt phá ra khỏi vùng tắc nghẽn: được xác thực bởi khối lượng, và từ đó chúng ta đã có cơ sở để mở vị thế.

Ví dụ thứ hai trong hình 11.11 một lần nữa được lấy từ GBP/USD. Lần này, chúng ta sẽ xem xét biểu đồ 1 giờ với dữ liệu giá kéo dài khoảng 4 ngày.

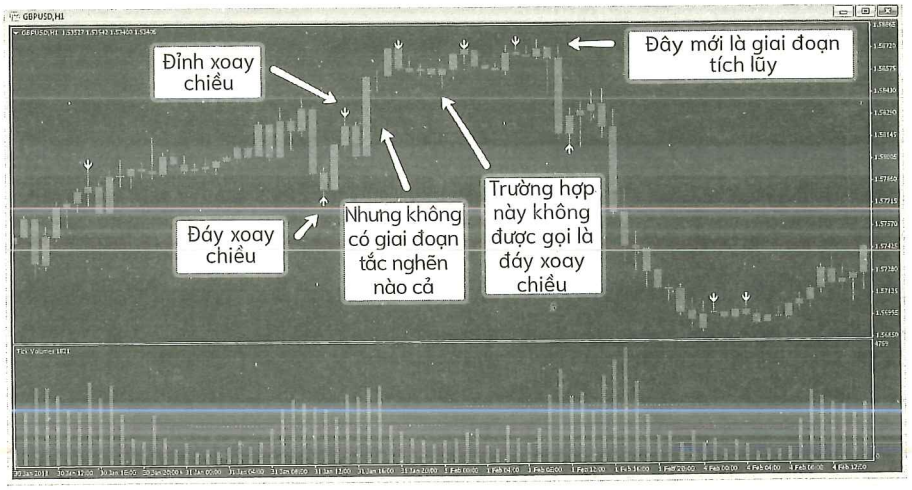

Hình 11.11 Biểu đồ 1 giờ – GBP/USD

Tôi sẽ giải thích những điểm đáng chú ý trong biểu đồ ngay sau đây. Như chúng ta có thể thấy, cặp tiền này đã tăng lên, nhưng sau đó lại giảm xuống với một cây nến thân rộng. Tiếp theo là một cây nến giảm thân hẹp với khối lượng trên trung bình và báo hiệu lượng mua vào tiềm năng tại mức giá này. Kết quả là thị trường tăng trở lại bằng một cây nến thân rộng và tạo ra một đáy xoay chiều trước đó (tôi đã chú thích bằng mũi tên màu vàng). Bây giờ chúng ta cần tìm kiếm một đỉnh xoay chiều nữa để có thể xác định vùng tắc nghẽn giá.

Đỉnh xoay chiều xuất hiện khi giá tăng được hai cây nến. Như vậy việc cần làm bây giờ là theo dõi vùng tắc nghẽn vừa mới được xác

định. Tuy nhiên, không lâu sau đó, một cây nến dài đã xuyên qua khiến cho vùng tắc nghẽn không còn hiệu lực nữa. Từ đó chúng ta có thể biết rằng giá đơn giản chỉ là vừa mới tạm dừng trong xu hướng tăng mà thôi và vẫn tăng tiếp với khối lượng ổn định.

Sau đó hai cây nến, một đỉnh xoay chiều khác được hình thành, và một lần nữa, chúng ta phải đi tìm đáy xoay chiều để xác định vùng tắc nghẽn mới. Trong ví dụ này, cặp tiền quả thực đang đi ngang với khối lượng thấp, nhưng dường như chỉ có đỉnh xoay chiều mà không có một đáy xoay chiều nào cả. Vậy liệu có quan trọng không?

Và đây là lý do tôi muốn làm phân tích kỹ ví dụ này để làm rõ một quan điểm rằng: thực tế thì không quan trọng.

Điểm xoay chiều là sự kết hợp độc đáo của ba cây nến, nó dùng để xác định các vùng giá một cách trực quan. Các điểm xoay chiều cũng giúp cung cấp tín hiệu về 'lộ trình' của diễn biến giá, cụ thể là chúng ta đang ở đâu trong xu hướng tăng/giảm. Tuy nhiên, lộ trình này không dễ để xác nhận nếu không dựa vào các mức giá tạo bởi điểm xoay chiều. Quay lại ví dụ trên, vì có đỉnh xoay chiều nhưng lại không có đáy tương ứng, nên chúng ta sẽ phải tìm kiếm 'mức sàn' thay thế.

Sau 4 cây nến, thị trường tăng trở lại và xuất hiện đỉnh xoay chiều thứ hai, và bây giờ chúng đã có một ngưỡng kháng cự. Giá quay đầu giảm với 3 cây nến rồi dừng lại tại mức đáy cũ trước khi tăng trở lại. Rõ ràng cặp tiền này không giảm quá sâu, vì khối lượng giảm dần không hỗ trợ cho hành động đó. Mức đáy – nơi mà giá bị chặn lại và đảo chiều, trở thành ngưỡng hỗ trợ trong vùng tắc nghẽn.

Khi sử dụng bất kỳ phương pháp nào trong phân tích kỹ thuật, chúng ta luôn phải đánh giá mọi thứ thận trọng và hợp lý. Chẳng hạn, khi vùng tắc nghẽn xuất hiện thì không phải lúc nào nó cũng được hình thành từ sự kết hợp giữa các đỉnh xoay chiều và đáy xoay chiều hoàn hảo, miễn sao diễn biến khối lượng xác nhận cho vùng này là được. Lúc mới bắt đầu giai đoạn tắc nghẽn, chúng ta đoán ra được dễ dàng là

nhờ vào việc đánh giá khối lượng. Cụ thể, khối lượng nằm dưới trung bình (đường nét đứt) cho thấy đây chính là vùng tắc nghẽn, và các điểm xoay chiều chỉ đơn thuần là hỗ trợ cho chúng ta dễ dàng hơn trong việc xác định ranh giới của vùng mà thôi.

Chính vì thế, các điểm xoay chiều tuy rất quan trọng (giúp xác định biên độ của vùng) nhưng khối lượng mới chính là yếu tố nhận biết sự khởi đầu của một vùng tắc nghẽn. Nếu không tìm ra điểm xoay chiều nào phù hợp, thì chúng ta đơn giản chỉ cần sử dụng đôi mắt và lý giải mọi thứ theo cách hợp lý là được.

Cũng giống như khi đang chèo thuyền, chúng ta có hai cách để điều hướng. Một là máy GPS thực hiện tất cả công việc cần thiết, và không có gì phải bàn cãi về tính tiện lợi và ưu việt của nó. Cách thứ hai là những phương tiện truyền thống như bản đồ, la bàn, thời gian, thủy triều lên xuống, hoặc những cột mốc xác định vị trí (waypoints[1]). Để thi đậu bằng lái và thuê du thuyền, bạn phải học cách sử dụng cả hai.

Tại sao lại phải học cả hai khi GPS có thể làm hết tất cả mọi thứ? Rất đơn giản. Giả sử nếu con tàu mất điện, bạn buộc phải xác định phương hướng bằng các phương tiện thô sơ hơn. Việc nhận biết vùng tắc nghẽn cũng tương tự như vậy.

Chúng ta có thể xác định vị trí của thị trường bằng cách kết hợp phân tích khối lượng và giá một cách trực quan từ hành động giá trên biểu đồ. Các điểm xoay chiều chỉ đơn giản là một cách dễ nhìn và nhanh chóng giúp nhận diện ra sự kết hợp này mà thôi.

Quay trở lại ví dụ hình 11.11, chúng ta có mức sàn hỗ trợ được xác định bởi hành động giá và trần kháng cự được xác định bởi các đỉnh xoay chiều. Chúng ta đang chờ đợi 1 tín hiệu, và thị trường đã xuất hiện cây nến người treo cổ – một trong những cây nến mà chúng ta

1. Nguyên tác 'waypoint' là các điểm tham chiếu giúp xác định được vị trí hiện tại đang ở đâu khi đi bộ, lái xe, chèo thuyền, bay trên không,... Waypoint có thể là các địa danh như tảng đá nào đó, quả núi, con đường,..

chưa từng thấy ở các ví dụ trước, cùng với khối lượng tăng vọt, cao hơn trung bình. Thị trường sau đó giảm và bứt phá khỏi mức sàn vùng tắc nghẽn bằng cây nến thân rộng. Trong trường hợp này, giá đã đảo chiều và tạo xu hướng mới chứ không tiếp diễn theo xu hướng cũ.

Đây là lúc để mở vị thế bán khống. Thị trường tạm dừng và quay đầu tăng, nhưng khối lượng lại sụt giảm, thêm vào đó, cây nến người treo cổ thứ hai xuất hiện cung cấp thêm nhiều tín hiệu suy yếu hơn. Ngoài ra, chúng ta có thể an tâm khi vùng tắc nghẽn vừa mới bị bứt phá giờ đây trở thành một rào chắn vô hình rất vững chắc cho xu hướng giảm.

Mức sàn hỗ trợ giờ đây trở thành trần kháng cự cản những nỗ lực tăng giá của thị trường. Và đây là lý do tại sao các vùng tắc nghẽn lại quan trọng đến như vậy. Chúng không chỉ tạo ra sự đảo chiều và bứt phá của xu hướng, mà chúng còn cung cấp cho chúng ta những rào cản bảo vệ tự nhiên. Do đó, phía đối diện của vùng tắc nghẽn luôn là nơi lý tưởng để đặt mức dừng lỗ cho các vị thế theo xu hướng.

Vùng kháng cự không bị xâm phạm và thị trường bị bán tháo mạnh mẽ như thác đổ. Tuy nhiên, giá giảm lại kèm theo khối lượng giảm theo cho thấy giá sẽ không thể đi xa hơn nữa. Và đúng như vậy, không lâu thì thị trường tạo đáy và bước vào giai đoạn tắc nghẽn tại một mức giá khác.

Trớ trêu thay, vùng tắc nghẽn này được đánh dấu bằng đỉnh xoay chiều nhưng lại không có đáy xoay chiều. Tuy nhiên, khối lượng và hành động giá có thể nói cho chúng ta biết chính xác thị trường đang ở đâu. Chúng ta đơn giản chỉ là chờ giai đoạn kế tiếp xảy ra và giai đoạn này sẽ kéo dài trong vòng vài giờ nữa. Nhưng làm sao biết được điều này? Câu trả lời nằm ở khối lượng. Giá bứt phá khỏi vùng tắc nghẽn cùng với khối lượng trên trung bình. Đó là những gì chúng ta kỳ vọng sẽ thấy.

Tôi hy vọng từ ví dụ kéo dài trong khoảng thời gian hơn 4 ngày này, bạn có thể cảm nhận được mọi thứ đang được kết hợp một cách

hiệu quả. Tôi không cố ý chọn trường hợp trên làm ví dụ, nhưng vì nó nêu bật một số điểm chính để củng cố và tóm tắt lại những khái niệm đã được trình bày trong các chương trước.

Đọc biểu đồ theo cách này không khó. Mọi thị trường đều di chuyển theo các mô hình và con sóng tương tự nhau: diễn biến theo xu hướng trong một thời gian ngắn, sau đó đi ngang trong vùng tắc nghẽn rồi lại tiếp tục theo xu hướng hoặc đảo chiều hoàn toàn. Nếu bạn đã hiểu rõ sức mạnh của VPA và kết hợp nó với những kiến thức về vùng tắc nghẽn giá, thì bạn đã nắm trong tay 90% công thức thành công rồi đấy. Phần còn lại là luyện tập, luyện tập, và luyện tập nhiều hơn nữa mà thôi.

Từ đó bạn sẽ tự chủ trong vấn đề giao dịch và đầu tư của bản thân và độc lập về tài chính cho bạn và gia đình. Tuy đòi hỏi phải có một chút nỗ lực, nhưng phần thưởng vô cùng xứng đáng. Và nếu chuẩn bị học tập và nghiên cứu hợp lý, sau này bạn sẽ tận hưởng được cái cảm giác hồi hộp khi dự đoán hành động thị trường trước khi nó xảy ra và thu về lợi nhuận nếu bạn đúng.

Bây giờ, tôi sẽ xem xét lại một khái niệm rất quan trọng đã được đề cập ở phầu đầu quyển sách. Đó là nền tảng trong cách tiếp cận giao dịch của tôi. VPA không phải phương pháp chỉ áp dụng duy nhất trên một thị trường mà bất kể thị trường và khung thời gian nào cũng đều phù hợp với nó. VPA cung cấp cho bạn góc nhìn 3 chiều về hành vi giá, trái ngược với cách tiếp cận một chiều thông thường mà hầu hết các nhà giao dịch hay thực hiện. Ưu điểm chính của khái niệm này là cho phép chúng ta đánh giá và định lượng rủi ro cho mỗi giao dịch.

Sự kết hợp giữa đa khung thời gian và VPA như hổ mọc thêm cánh, cho phép đo lường được các rủi ro định lượng và định tính cũng như đánh giá sức mạnh/mức độ suy yếu tương đối trên mỗi giao dịch. Nói cách khác, phân tích đa khung thời gian có thể xác định rõ xu hướng tổng thể và thiên hướng chủ đạo của thị trường đang xem xét.

Hình 11.12 thể hiện ba khung thời gian của cùng một thị trường. Tuy hình ảnh có hơi nhỏ nhưng cũng đủ để chúng ta phân tích theo phương pháp VPA mà tôi đã trình bày trong quyển sách này.

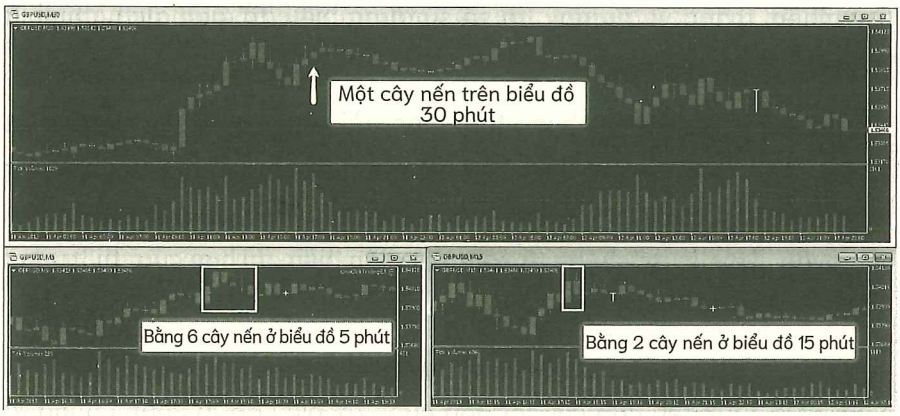

Hình 11.12 Đa khung thời gian – GBP/USD

Những gì chúng ta có trong hình 11.12 là 3 biểu đồ GBP/USD. Biểu đồ ở trên cùng thể hiện khung thời gian 30 phút, đây là biểu đồ 'điểm chuẩn' (benchmark) của tôi. Nó cho ta thiên hướng (hoặc gợi ý về phương hướng) và phải được liên hệ với hai biểu đồ còn lại. Góc phải là biểu đồ 15 phút, và góc trái là biểu đồ 5 phút. Tất cả các biểu đồ này được lấy từ một trong những nền tảng yêu thích của tôi khi giao dịch ngoại hối – MT5.

Cây nến mà tôi đánh dấu bằng mũi trên màu vàng trên biểu đồ 30 phút là một nến sao băng, với khối lượng cực lớn, gửi một tín hiệu rõ ràng về sự suy yếu của thị trường ở mức giá này. Trước nến sao băng là một cây nến thân hẹp cũng với khối lượng cực lớn và đây là tín hiệu khởi đầu. Nhưng những hành động này xuất hiện ở hai khung thời gian nhỏ hơn như thế nào? Trên biểu đồ 15 phút, nến sao băng xuất hiện bằng 2 cây nến, còn trên biểu đồ 5 phút thì nó tách thành 6 cây nến như đã chú thích trên hình vẽ.

Lý do tôi sử dụng ba biểu đồ rất đơn giản. Biểu đồ giao dịch chính của tôi là khung thời gian nằm ở giữa trong bộ ba. Cụ thể là

biểu đồ 15 phút với ví dụ này. Ngoài ra, trên nền tảng MT5, bạn có thể sử dụng bộ ba khác như 30 phút - 60 phút - 240 phút (khung giao dịch chính của tôi sẽ là 60 phút) hoặc bất kỳ bộ ba nào có sẵn. Tuy nhiên, trong ví dụ này, tôi sẽ sử dụng biểu đồ giao dịch chính là 15 phút với sự kết hợp khung thời gian 5,15,30 phút.

Biểu đồ 30 phút là khung thời gian dài, mang tính chủ đạo về xu hướng và là điểm chuẩn (benchmark) trong các quyết định của chúng ta. Hãy tưởng tượng bạn đang quan sát hành động giá bằng kính viễn vọng vậy. Đây là nơi chúng ta xem xét diễn biến dài hạn của thị trường - trong vòng vài ngày qua.

Sau đó, hãy phóng to kính viễn vọng để quan sát khung thời gian 15 phút và 5 phút nếu cần chi tiết hơn nữa. Với biểu đồ 15 phút, chúng ta có thể thấy cả hai phía của hành động giá - giống như đang chạy vào làn đường ở giữa trên đường cao tốc. Khung thời gian ngắn hơn hỗ trợ cung cấp vị trí hiện tại trong bức tranh dài hạn. Và nếu bạn muốn có góc nhìn chi tiết hơn nữa, thì hãy chuyển sang khung thời gian 5 phút.

Chúng ta thấy gì ở đây? Đầu tiên, nến sao băng (trên biểu đồ 30 phút) gửi một tín hiệu rõ ràng về sự suy yếu của thị trường ở mức giá này. Ở biểu đồ 15 phút, hành động này được phản ánh qua hai cây nến, cây nến tăng có khối lượng cao (tín hiệu khối lượng dừng tăng) và bóng nến trên dài. Vấn đề nằm ở đây. Nếu hành động giá này xuất hiện một cách đơn lẻ trên biểu đồ 15 phút, thì có thể chúng ta sẽ không thấy rõ ràng ngay lập tức.

Cần có một sự tưởng tượng nhất định để ghép nến này với nến khác và hình dung ra một cây nến mới. Biểu đồ 30 phút có thể làm điều đó thay bạn. Quan trọng hơn, nếu đang có một vị thế trên thị trường, biểu đồ 30 phút có thể giúp bạn dễ dàng theo dõi và phát hiện ra những điều bất lợi hơn là biểu đồ 15 phút. Nhất cử lưỡng tiện.

Nếu việc ghép hai cây nến lại với nhau để tạo một cây nến là một điều khó khăn, thì việc ghép 6 cây nến gần như là không thể, tuy nhiên

bạn cũng chẳng cần quan tâm vì biểu đồ 5 phút đã thay bạn làm điều đó. Sau 6 cây nến đó, thị trường bước vào giai đoạn tắc nghẽn – hành động giá dễ dàng quan sát hơn trên khung thời gian lớn, và tôi đã cố tình xóa các chú thích về điểm xoay chiều ra khỏi các biểu đồ này, giúp nó rõ ràng nhất có thể.

Điểm tiếp theo cần lưu ý, việc đặt khung thời gian dài hơn ở trên giúp cho chúng ta quan sát nhanh bức tranh tổng thể và xu hướng 'chủ đạo'. Nếu xu hướng chủ đạo là tăng ở khung 30 phút, và chúng ta quyết định mở vị thế mua ở khung 15 phút, thì rủi ro được giảm xuống đáng kể vì giao dịch đó đi theo xu hướng chủ đạo. Đừng cố gắng lội ngược dòng mà hãy bơi theo nó.

Nếu chúng ta có một vị thế ngược với xu hướng chủ đạo ở khung thời gian dài, thì tức là chúng ta đang giao dịch ngược hướng và có hai điều sẽ xảy ra. Thứ nhất, rủi ro cho vị thế sẽ cao hơn. Thứ hai, không thể giữ lệnh lâu được.

Nói cách khác, những gì chúng ta đang giao dịch ở đây chỉ là đợt điều chỉnh hay đợt kéo ngược ngắn hạn với xu hướng chính. Không có gì sai cả, vì mọi thứ trong giao dịch đều là tương đối. Nói cho cùng, sự đảo chiều trên biểu đồ ngày cũng chỉ kéo dài trong vài ngày mà thôi. Tất cả đều liên quan đến khung thời gian.

Lý do thứ ba cho việc sử dụng nhiều khung thời gian là vì để có được góc nhìn về sự thay đổi xu hướng khi chúng xuất hiện trên thị trường, mà trong trường hợp này là từ hướng ngược lại. Hãy tưởng tượng đến hình ảnh những gợn sóng trong một cái ao nhỏ. Khi bạn ném một viên sỏi vào giữa ao, lúc nó chạm vào mặt nước, các gợn sóng sẽ di chuyển ra xa và cuối cùng chạm đến mép ao. Hành động giá trên thị trường cũng như vậy.

Bất kỳ sự thay đổi tiềm năng nào trong xu hướng sẽ được báo hiệu trên biểu đồ khung thời gian ngắn hơn trước. Đây là nơi đầu tiên bạn thấy những thay đổi đột ngột về giá và khối lượng. Nếu là một thay đổi

thực sự, thì hiệu ứng sẽ xuất hiện trên khung thời gian dài hơn, trong trường hợp này là biểu đồ 15 phút, và cuối cùng sự thay đổi sẽ xuất hiện trên biểu đồ 30 phút như một tín hiệu lớn mà các nhà giao dịch phải hết sức lưu ý.

Khi chúng ta liên tục lướt mắt từ khung thời gian ngắn đến khung thời gian dài hơn và trở ngược lại để kiểm tra, tìm kiếm những manh mối và tín hiệu xác nhận giữa ba khung thời gian, thì đây là cách giao dịch với VPA là trung tâm trong hoạt động phân tích của chúng ta. Ngay cả khi bạn cho rằng VPA vẫn không phải là phương pháp dành cho bạn thì giao dịch đa khung thời gian vẫn là một cách tiếp cận rất hữu ích và cung cấp một góc nhìn ba chiều về thị trường. Bạn có thể có nhiều hơn ba, nhưng đối với tôi ba là đủ, và tôi hy vọng cũng sẽ hiệu quả với bạn.

Cuối cùng để kết thúc chương này, tôi muốn tóm lại một phần ngắn về các mô hình biểu đồ mà tôi đã tìm ra và chúng hoạt động ổn định. Bạn sẽ không ngạc nhiên khi biết rằng, tất cả các mô hình này hoạt động đặc biệt tốt tại ngưỡng hỗ trợ và kháng cự, cũng như vùng tắc nghẽn giá.

Bằng cách theo dõi các mô hình biểu đồ này ở bất cứ khi nào thị trường đang trong giai đoạn tắc nghẽn và chuẩn bị có một đợt tăng/giảm, kết hợp cùng với VPA và phân tích đa khung thời gian, cách tiếp cận này sẽ giúp bạn như hổ mọc thêm cánh. Các mô hình mà tôi muốn đề cập ở đây là mô hình tam giác giảm, tam giác tăng, cờ đuôi nheo và cuối cùng là ba đỉnh/đáy.

Hãy bắt đầu với mô hình tam giác giảm trong hình 11.13. Cái tên nói lên tất cả, mô hình tam giác giảm là dấu hiệu cho thấy thị trường suy yếu. Có thể thấy ngay từ khối lượng giao dịch trong giai đoạn tắc nghẽn giá, và trong trường hợp này giá cũng đang giảm, mọi nỗ lực tăng lên đều cho đỉnh thấp hơn đỉnh cũ: một tín hiệu suy yếu rất rõ ràng. Nếu thị trường bứt phá ra khỏi mô hình tam giác này, thì rất có khả năng nó sẽ đi xuống, vì mỗi nỗ lực tăng lên ngày càng yếu dần

(nếu so các đỉnh với nhau). Mức sàn của vùng tắc nghẽn được xác định rất rõ và bất kỳ sự bứt phá nào xảy ra bên dưới đều sẽ được báo hiệu bằng khối lượng.

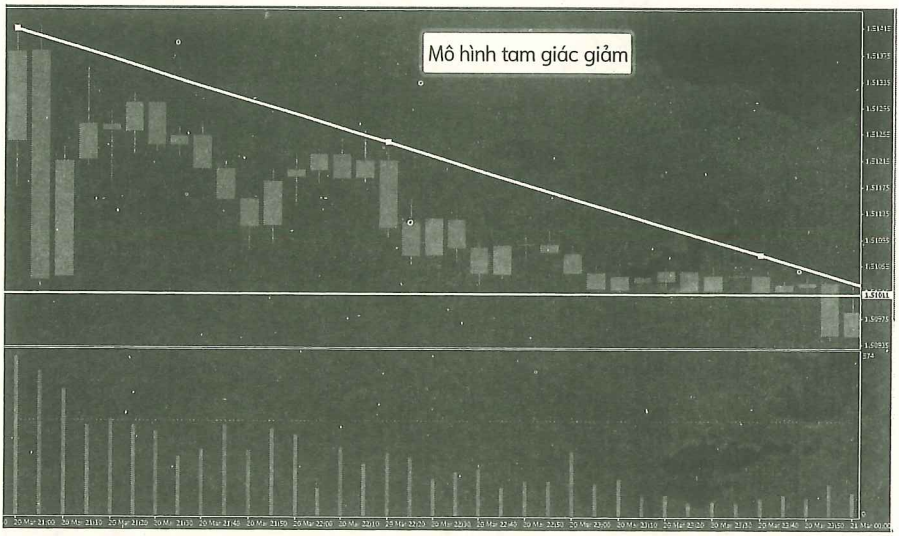

Hình 11.13 Biểu đồ 5 phút – Mô hình tam giác giảm

Cũng như tất cả các mô hình giá, mô hình tam giác giảm xuất hiện trong mọi khung thời gian và trên tất cả các biểu đồ, và chúng ta phải luôn nhớ quy luật nhân quả của Wyckoff. Nếu nguyên nhân lớn thì kết quả sẽ lớn tương đương. Trong trường hợp này, chúng ta đang xem xét biểu đồ 5 phút, nhưng loại tắc nghẽn này (mô hình tam giác giảm) thường xuất hiện trên biểu đồ ngày và tuần. Nó vô cùng mạnh mẽ trong việc tạo ra các xu hướng mới hoặc đảo chiều xu hướng một khi có sự bứt phá khỏi mô hình.

Hình 11.14 là biểu đồ ngày của cặp tiền tệ EUR/USD và hiện tại có một mô hình tam giác tăng (mô hình tăng giá). Trong ví dụ này, thị trường đang tăng với đáy xuất hiện cao dần: tín hiệu tích cực trong tâm lý thị trường. Ngược lại, nếu thị trường giảm, thì chúng ta sẽ thấy đáy được hình thành thấp dần. Giá đang kiểm định ngưỡng kháng cự cũ, chúng ta kỳ vọng nó sẽ bứt phá đi lên cùng với sự xác nhận của khối lượng. Một khi bị bứt phá, ngưỡng kháng cự sẽ trở thành ngưỡng

hỗ trợ – một rào chắn tự nhiên cho giá được sử dụng để đặt mức dừng lỗ cho vị thế giao dịch.

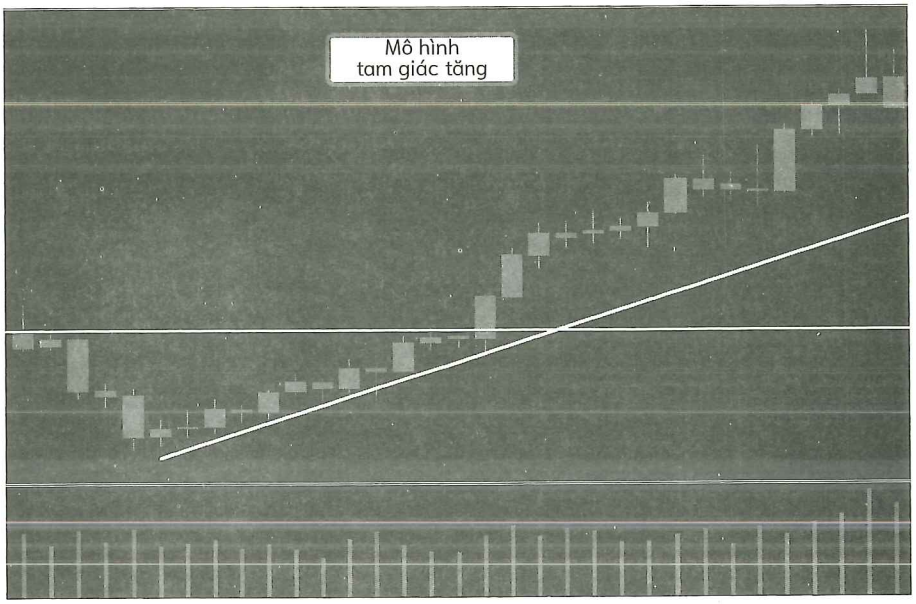

Hình 11.14 Biểu đồ ngày – Mô hình tam giác tăng

Mô hình thứ ba mà tôi muốn đề cập là mô hình lá cờ hiệu (pennant) hay còn gọi là cờ đuôi nheo trên cột buồm.

Hình 11.15 là một ví dụ về mô hình biểu đồ trên khung thời gian dài hơn nhiều. Từ biểu đồ tháng của Microsoft, nó cho thấy một giai đoạn tắc nghẽn cực kỳ dài, nhưng hãy quan sát sự co lại của hành động giá ngay trước khi diễn ra cú bứt phá.

Gọi là mô hình cờ đuôi nheo vì nó giống lá cờ trên cột cờ. Mô hình được tạo ra bởi một loạt các đỉnh thấp dần ở bên trên, và các đáy cao dần ở bên dưới. Như chúng ta có thể thấy trên biểu đồ Microsoft, thị trường đang chật vật trong việc đẩy giá đi lên, nhưng cũng không chịu giảm xuống. Chính sự căng thẳng trong hành động giá đã tạo ra mô hình độc đáo này. Một lần nữa, cũng như tất cả mô hình khác, quy luật nhân quả luôn hiện diện, cụ thể trong mô hình cờ đuôi nheo, sự giằng

co giá càng kéo dài, 'lò xo cuộn' bị nén lại càng lâu, và giá sẽ càng bùng nổ mạnh.

Hình 11.15 Biểu đồ tháng – Mô hình cờ đuôi nheo

Nói cách khác, năng lượng được tích trữ và tích lũy trong hành động giá đột nhiên được giải phóng trong một đợt bứt phá bùng nổ. Vấn đề là, với loại mô hình này, không giống như hai mô hình trước, nói chung không có manh mối nào để nhận biết cách mà giá có thể bứt phá. Tuy nhiên, đây là một mô hình tuyệt vời cho các chiến lược giao dịch không xu hướng (direction-less strategies) trên thị trường quyền chọn, nhưng đối với giao dịch theo xu hướng, chúng ta chỉ cần kiên nhẫn và chờ đợi sự bứt phá.

Hai mô hình cuối cùng trong chuỗi này là các mô hình đảo chiều mà tôi luôn tìm kiếm. Thị trường đã tăng/giảm một thời gian và hiện đang kiểm định các ngưỡng kháng cự/hỗ trợ. Cũng như các mô hình trước, các mô hình đảo chiều xảy ra ở mọi khung thời gian, mọi thị trường. Tôi muốn bắt đầu với một số ví dụ về thị trường đang tiếp cận ngưỡng kháng cự và chưa thể vượt qua được.

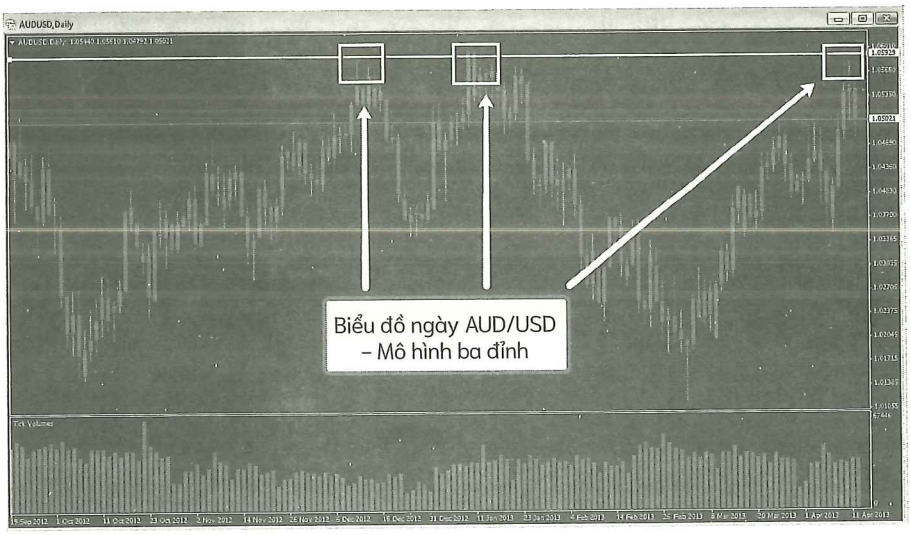

Hình 11.16 Biểu đồ ngày AUD/USD – Mô hình ba đỉnh

Hình 11.16 là một ví dụ về mô hình ba đỉnh kinh điển từ biểu đồ ngày của AUD/USD, nơi chúng ta có thể thấy cặp tiền này đã kiểm định mức 1.0600 trong ba lần riêng biệt. Vùng này đã được giá kiểm định vài lần trong vài năm qua, nhưng trong năm ngoái, nó đã được tiếp cận đến ba lần, lần nào cũng không thể vượt qua được. Và ở đây có hai cơ hội.

Đầu tiên, chúng ta có thể mở một vị thế bán khống nếu VPA và phân tích đa khung thời gian xác nhận quan điểm này. Thứ hai, nếu thị trường vượt qua vùng này, thì nó sẽ trở thành nền tảng hỗ trợ cực kỳ mạnh mẽ.

Chúng ta áp dụng ngược lại đối với mô hình ba đáy.

Trong mô hình ba đáy, thị trường kiểm định ngưỡng hỗ trợ và mỗi lần như vậy đều bật lên. Ví dụ về mô hình ba đáy trên được lấy từ biểu đồ giờ của EUR/CHF, nơi chúng ta có thể quan sát sự hình thành kinh điển của mô hình này.

Như với mô hình ba đáy, có hai kịch bản giao dịch. Một là vị thế mua có thể được mở nếu có sự xác nhận từ VPA hoặc hai là đợi cho giá giảm và bứt phá xuyên qua vùng hỗ trợ để mở vị thế bán khống.

Lúc này, vùng hỗ trợ đó sẽ trở thành vùng kháng cự mạnh – tấm lá chắn tự nhiên cho xu hướng.

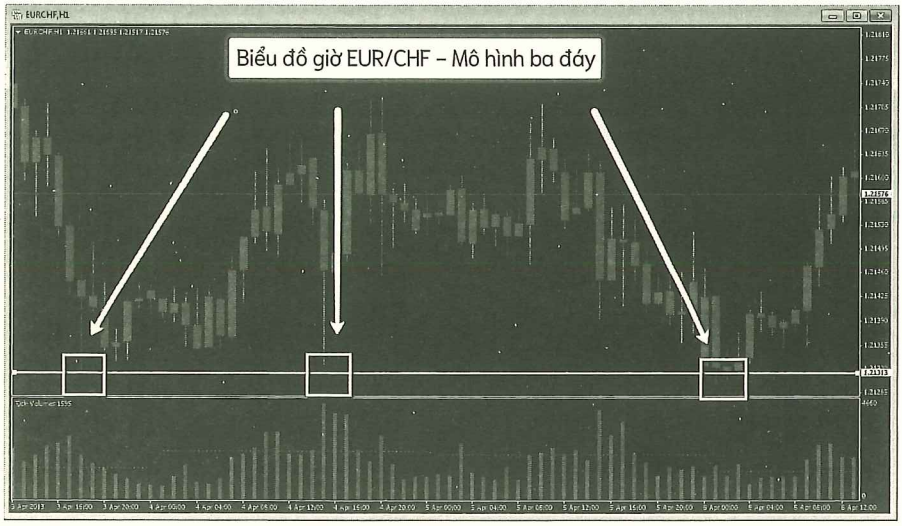

Hình 11.17 Biểu đồ giờ EUR/CHF – Mô hình ba đáy

Tin tốt là tất cả các mô hình này đều tồn tại trên mọi thị trường từ trái phiếu, cổ phiếu, hàng hóa, tiền tệ,...và mọi khung thời gian.

Tất cả các mô hình này đều có một điểm chung: chúng đang tạo cơ hội giao dịch cho chúng ta bằng hai tín hiệu. Thứ nhất là vùng giá mà thị trường đang bị tắc nghẽn. Thứ hai là thị trường đang tiếp cận trần kháng cự hoặc sàn hỗ trợ. Từ đó sẽ có những cú bứt phá không thể tránh khỏi, báo hiệu sự đảo chiều xu hướng hoặc tiếp tục xu hướng, tất cả những gì chúng ta cần làm là chờ tín hiệu xác thực hành động này bằng VPA, và tất nhiên là VAP sẽ làm nổi bật những vùng này một cách trực quan.

Trong chương cuối cùng của quyển sách, tôi muốn mở rộng về một số phát triển mới nhất trong kỹ thuật giao dịch dựa trên khối lượng. Xét cho cùng, cách tiếp cận và các khái niệm cơ bản đã khá ít thay đổi trong 100 năm qua, vì vậy có lẽ đã đến lúc phát triển một số thứ mới mẻ hơn.

CHƯƠNG 12

GIÁ CẢ VÀ KHỐI LƯỢNG - THẾ HỆ TIẾP THEO

Chiến thắng lớn nhất của tôi không phải là số tiền tôi kiếm được mà đến từ những thứ vô hình: Tôi đã đúng, tôi đã nhìn ra trước mọi việc và tuân theo một kế hoạch nhất quan.

- Jesse Livermore (1877-1940) -

Từ đầu quyển sách, tôi đã nói rằng trong giao dịch không có gì mới cả, và điều này chắc chắn đúng với khối lượng. Những nhà giao dịch huyền thoại ngày trước đã xây dựng một nền tảng vững chắc và hầu như không có gì thay đổi cho đến hôm nay ngoài sự xuất hiện của công nghệ và các thị trường mới mẻ. Ngoài những thứ đó, chúng ta hiện nay sử dụng đúng những nguyên tắc mà các nhà giao dịch huyền thoại đã dùng từ nhiều năm trước.

Tuy nhiên, là một tín đồ của khối lượng, tôi không ngừng tìm kiếm những phát kiến mới trong cách tiếp cận phân tích thị trường này, vốn là nền tảng cho sự nghiệp giao dịch của tôi. Bạn thấy đấy, khái niệm nến Nhật hầu như chưa từng được biết đến trong phương pháp giao dịch ở phương Tây trước những năm 1990 – giờ đây chúng lại là tiêu chuẩn cho các nhà giao dịch theo phân tích kỹ thuật.

Vì vậy, trong chương cuối cùng này, tôi muốn giới thiệu với bạn một số phát triển mới nhất về phân tích khối lượng và giá cả, và tất cả đều tân tiến. Bản thân tôi chưa sử dụng, vì vậy không thể nhận xét về tính hợp lệ và hữu dụng của chúng, nhưng tôi cảm thấy cần phải trình bày ở đây và cũng vì quyển sách này sẽ luôn được cập nhật các phiên bản mới trong tương lai, nên có thể tôi sẽ bổ sung các chương tiếp theo khi các kỹ thuật này phát triển và có thể kết hợp chúng vào VPA.

BIỂU ĐỒ HỘP CHỨA GIÁ VÀ KHỐI LƯỢNG (EQUIVOLUME)

Phương pháp tiếp cận giá theo khối lượng có tên là "Equivolume" được phát triển bởi Richard Arms, và giới thiệu lần đầu tiên trong quyển sách của ông, "Chu kỳ Khối lượng Trên Thị trường Chứng khoán" (Volume Cycles In The Stock Market), vào năm 1994. Đây là một khái niệm trong đó khối lượng quan trọng hơn thời gian, cho nên trục X của biểu đồ được thay thế bằng khối lượng giao dịch, còn trục Y vẫn là trục giá như cũ. Ý tưởng cơ bản vẫn là thể hiện mối quan hệ giữa giá và khối lượng trên biểu đồ, qua đó tập trung vào mối quan hệ này theo diễn biến của khối lượng trên chính biểu đồ đang thể hiện giá tương ứng, chứ không tách biệt khối lượng thành một chỉ báo ở bên dưới biểu đồ. Như vậy, trục X được thay đổi từ thời gian thành khối lượng, yếu tố 'thời gian' bị loại bỏ và mọi sự tập trung đều được dồn vào mối quan hệ giá cả – khối lượng.

Mối quan hệ này được thể hiện dưới dạng những 'cái hộp'. Biên độ (chiều cao) cái hộp thể hiện đỉnh và đáy trong phiên tạo ra cái hộp (cây nến) đó. Chiều ngang (chiều rộng) mô tả khối lượng giao dịch thấp, trung bình, cao hoặc cực cao trong phiên. Biểu đồ của chúng ta giờ đây không có nến nữa, mà thay vào đó là chuỗi các hộp to, nhỏ, dài, rộng, cao, thấp khác nhau thể hiện trực tiếp mối quan hệ giá – khối lượng một cách rất trực quan, nhưng đã loại bỏ yếu tố thời gian. Nói là như vậy, nhưng yếu tố thời gian vẫn ở đó, nhưng trên một trục riêng biệt bên dưới, nếu không sẽ không thể biết chúng ta đang ở đâu trên biểu đồ.

Như chính Arms đã từng nói:

"Nếu thị trường có đeo một cái đồng hồ, nó sẽ được chia theo các cổ phiếu, chứ không phải chia theo giờ".

Và ở một khía cạnh nào đó, thì câu nói này đã bao quát hết toàn bộ khái niệm về giao dịch trên biểu đồ tick mà tôi đã đề cập trong một chương trước. Xét cho cùng, thời gian là khái niệm do con người tạo ra, và là thứ mà thị trường có thể bỏ qua. Vẻ đẹp của giao dịch trên biểu đồ tick là nó quyết định "tốc độ" của thị trường. Nói cách khác, trên biểu đồ tick, chúng ta đang hòa mình và cảm nhận theo nhịp của thị trường (không bị áp lực bởi thời gian). Khi chuyển sang biểu đồ chạy theo thời gian, chính chúng ta lại ấn định thị trường theo khung thời gian được chọn, khác biệt này tuy không lớn nhưng rất quan trọng. Trên biểu đồ tick, chúng ta giao dịch theo tốc độ của thị trường, còn trên biểu đồ thời gian thì không.

Triết lý tương tự này có thể được áp dụng cho biểu đồ hộp chứa giá và khối lượng (equivolume), cố gắng loại bỏ khía cạnh 'sai lệch' của thời gian ra khỏi phân tích, để tạo ra mối quan hệ thuần túy hơn và có ý nghĩa hơn giữa hai yếu tố khối lượng – giá cả.

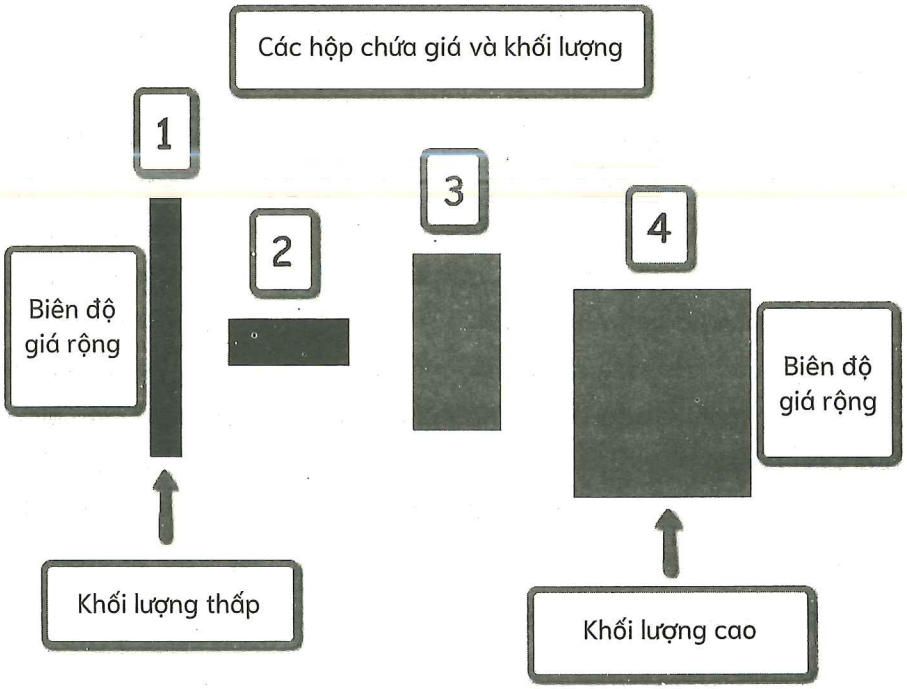

Hình 12.10 Các hộp chứa giá và khối lượng (Equivolume)

Hãy xem cách các hộp này được tạo ra và những thông điệp mà chúng chuyển tải về mối quan hệ giá – khối lượng. Cùng quan sát một giản đồ – hình 12.10.

Hãy nhớ rằng, trục X của mỗi hộp (chiều rộng) thể hiện khối lượng và trục Y (chiều cao) thể hiện biên độ dao động của giá. Chẳng hạn, hộp thứ nhất là chiếc hộp hẹp nhưng cao, nghĩa là khối lượng thấp nhưng biên độ giá lớn, tương đương với một cây nến tăng thân rộng có khối lượng thấp – một sự bất thường.

Đối với chiếc hộp thứ hai, chúng ta có điều ngược lại: khối lượng cao, nhưng biên độ giá dao động lại thấp, tương đương cây nến thân hẹp có khối lượng cao – một sự bất thường khác. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng chiều cao của hộp được tính bằng khoảng cách giá cao nhất và thấp nhất trong phiên tạo ra hộp chứ không phải giá đóng – mở cửa như cấu trúc của một cây nến Nhật.

Bên cạnh đó, trong hộp 2, chúng ta thấy điều ngược lại so với hộp 1, đó là hộp này chỉ có một sự thay đổi nhỏ về giá (giá cao nhất so với giá thấp nhất chứ không phải giá mở so với giá đóng) đi kèm một khối lượng giao dịch lớn. Điều này cũng có thể tương đương với sự bất thường khi chúng ta có khối lượng trên trung bình hoặc cao và chênh lệch giá hẹp.

Với hộp thứ ba, đây được xem là điển hình của mối quan hệ 'bình thường' giữa giá – khối lượng: biên độ dao động rộng kèm khối lượng cao, hỗ trợ tốt cho sự thay đổi giá. Cuối cùng là hộp thứ tư, cả giá và khối lượng đều đạt đến cực điểm: chiều cao và chiều rộng đều lớn. Do đó, đây là một sự đồng thuận giữa nỗ lực và kết quả cũng giống như hộp thứ ba.

Màu sắc của các hộp được quyết định bởi giá đóng cửa. Khi giá đóng cửa nằm trên giá đóng cửa phiên trước thì hộp có màu đen, ngược lại sẽ có màu đỏ.

Để giữ cho tỷ lệ biểu đồ cân đối, khối lượng được chuẩn hóa bằng cách chia khối lượng thực tế trong một khoảng thời gian cho tổng số khối lượng hiển thị trên biểu đồ. Mặc dù thời gian đã được xóa khỏi các hộp, nó vẫn xuất hiện, để giúp giữ cho biểu đồ phù hợp với diễn biến của phiên giao dịch.

Mặc dù hơi khó để tưởng tượng khi giao dịch bằng những chiếc hộp này mà không cần nhìn vào biểu đồ nến, nhưng bạn vẫn có thể áp dụng kỹ thuật VPA một cách trọn vẹn. Trọng tâm sử dụng phương pháp này là ở chiếc hộp, hình dạng và vị trí của nó trong bất kỳ xu hướng nào. Tương tự như các biểu đồ khác, hành động bứt phá khỏi vùng tắc nghẽn cũng rất quan trọng, và khi đó chúng ta cần chờ đợi những 'chiếc hộp sức mạnh' – hộp có chiều rộng và chiều cao đều lớn. Xét về quan điểm VPA, chiếc hộp sức mạnh đại diện cho cây nến có khối lượng trên trung bình và thân nến rộng khi giá bứt phá khỏi vùng tắc nghẽn. Như vậy, nguyên tắc sử dụng vẫn như cũ, chỉ là khác về hình thức thể hiện mà thôi.

Sau đây tôi xin bổ sung thêm một vài suy nghĩ cá nhân.

Tuy thích khái niệm đưa giá và khối lượng vào trong cùng một 'chiếc hộp' để nhìn ra ngay sự bất thường/xác thực qua biên độ thân nến và độ lớn của khối lượng, nhưng tôi vẫn còn đắn đo về vấn đề thời gian bị loại bỏ. Xét cho cùng, như Wyckoff có nói, chính nguyên nhân và kết quả là chìa khóa cho sự phát triển của xu hướng. Nói cách khác, thời gian là yếu tố thứ ba của mối quan hệ khối lượng và giá cả. Nếu loại bỏ thời gian, thì cách tiếp cận này sẽ trở thành hai chiều chứ không phải ba chiều, và như tôi đã nói rõ trong suốt quyển sách, thị trường trong giai đoạn tắc nghẽn càng lâu (nguyên nhân) thì xu hướng (kết quả) càng lớn khi thị trường bứt phá. Vùng giá đi ngang là nơi các xu hướng được sinh ra hoặc tạm dừng trước khi tiếp tục, và nếu bạn loại bỏ yếu tố thời gian, thì đối với tôi, điều này sẽ loại bỏ một trong những trụ cột của VPA, đó là phán đoán về sức mạnh của bất kỳ xu hướng tiếp theo nào.

Đây chỉ là quan điểm cá nhân của riêng tôi và tôi muốn khuyến khích bạn nghiên cứu thêm về loại biểu đồ này. Ở phần tiếp theo, chúng ta sẽ xem xét cách kết hợp phân tích nến Nhật ở dạng kết hợp giữa khối lượng và nến (candle volume chart).

BIỂU ĐỒ KHỐI LƯỢNG NẾN

Biểu đồ khối lượng nến (candle volume chart) giống hệt tên gọi của nó và là phiên bản kết hợp giữa hộp chứa giá – khối lượng (equivolume) và biểu đồ nến Nhật truyền thống. Nói cách khác, kiểu biểu đồ này thể hiện khối lượng giống như hộp chứa giá–khối lượng (equivolume) theo chiều rộng, và thể hiện đầy đủ bốn loại giá mở–đóng–thấp–cao của nến Nhật (có thêm bóng trên và bóng dưới), để tạo ra một biểu đồ độc đáo. Sự kết hợp này được thể hiện trong giản đồ dưới đây.

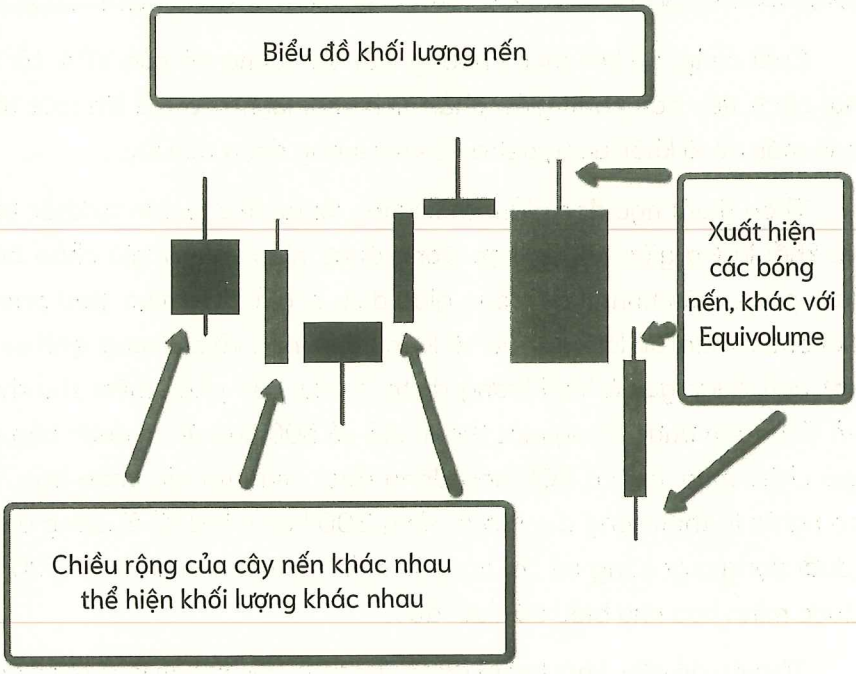

Hình 12.11 Biểu đồ khối lượng nến

Biểu đồ này có vẻ dễ quan sát hơn một chút. Trên mỗi cây nến chiều rộng khác nhau phản ánh khối lượng khác nhau, hành động giá thì được mô tả theo chiều dọc như bình thường với đầy đủ giá mở cửa, đóng cửa, cao nhất và thấp nhất. Ở đây chúng ta cũng thấy có sự xuất hiện của bóng nến trên và bóng nến dưới.

Tôi chưa nghiên cứu chi tiết về cách tiếp cận này, nhưng nó có một số ưu điểm và ít nhất là khắc phục được nhưng hạn chế lớn của biểu đồ hộp chứa giá-khối lượng (equivolume), cụ thể là yếu tố thời gian không bị loại bỏ - yếu tố mà tôi cho rằng là nền tảng cơ bản của VPA. Tôi luôn cởi mở với những tư duy mới, cho nên nếu bạn đọc nào đã sử dụng loại biểu đồ này và tìm ra tính hữu ích của nó, xin vui lòng gửi cho tôi vài dòng suy nghĩ và bình luận về nó nhé.

KHỐI LƯỢNG DELTA

Cuối cùng, để kết thúc chương viết về 'tương lai' của VPA, tôi có hai cách tiếp cận khác giúp phân tích khối lượng có thể lên một tầm cao mới, đó là khối lượng delta và khối lượng delta tích lũy.

Theo thuật ngữ đơn giản, khối lượng delta đề cập đến sự khác biệt về khối lượng giữa những hợp đồng được giao dịch ở 'giá chào bán' (ask price) và những hợp đồng giao dịch ở 'giá chào mua' (bid price). Nói cách khác, đó là hiệu của số lượng lệnh bán và số lượng lệnh mua, kết quả được gọi là khối lượng delta. Ví dụ, nếu phần mềm thu thập và tính toán được trong một thanh giá có 500 hợp đồng được bán tại giá chào mua, chỉ có 200 hợp đồng được mua tại giá chào bán, thì có nghĩa là thị trường đang bán ròng 300 hợp đồng. Khối lượng delta (dưới dạng một công cụ chỉ báo) sẽ hiển thị một con số âm: -300 và được minh họa như biểu đồ dưới đây.

Từ biểu đồ này, khối lượng delta cho biết mức chênh lệch ròng giữa lượng mua và lượng bán khi thị trường tăng/giảm. Nói cho dễ hiểu, đây là cách khác để diễn giải mối quan hệ khối lượng và giá cả. Cách tiếp

cận này đặc biệt phù hợp với những thị trường cung cấp dữ liệu mở như thị trường cổ phiếu và hợp đồng tương lai.

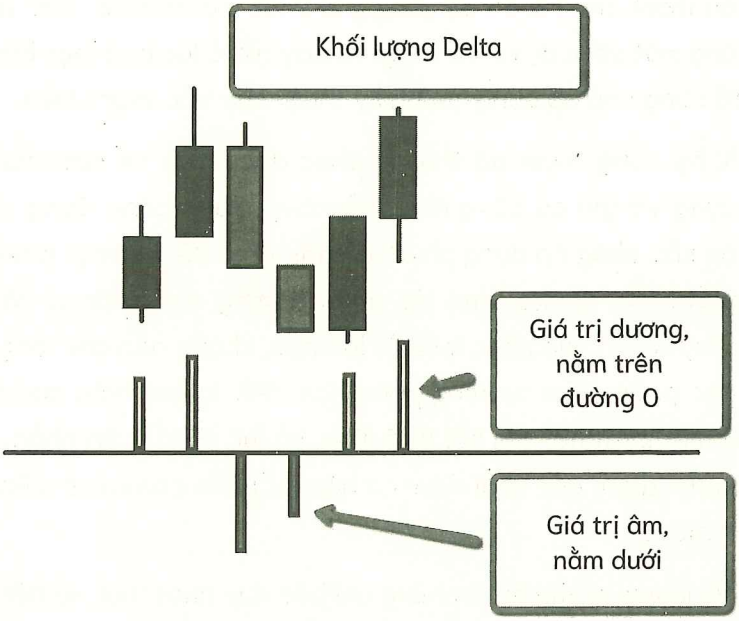

Hình 12.12 Khối lượng Delta

KHỐI LƯỢNG DELTA TÍCH LUỸ

Khối lượng delta tích lũy thu thập tất cả dữ liệu delta của các thanh trước đó và cộng vào từng thanh tiếp theo – nói cách khác là tính khối lượng delta rồi dồn vào từng thanh mới nhất, để cung cấp góc nhìn về hành động giá hàng ngày hoặc trong ngày: cố gắng mô tả sức mạnh của hai phe mua/bán tương ứng với hành động giá trên thị trường.

Khối lượng delta và khối lượng delta tích lũy tương đối mới trong thế giới VPA, cho nên thường không có sẵn trên các nền tảng giao dịch. Điều này có thể thay đổi trong tương lai và trong vài năm tới, tôi tin rằng khối lượng delta và những công cụ phát triển từ nó sẽ ngày càng được chấp nhận cho một số thị trường nhất định. Một thị trường đặc biệt phù hợp với công cụ này là E-mini.

Quyển sách đã đến phần cuối cùng. Đây là quyển sách mà tôi muốn viết cách đây từ nhiều năm trước, và cuối cùng cũng có thời gian để hoàn thành nó. Tôi đã cố gắng giải thích mọi thứ cẩn thận nhất có thể, bằng một số ví dụ rất rõ ràng, và bây giờ là lúc bạn thực hành đọc biểu đồ cũng như áp dụng những kỹ thuật này vào thực chiến.

Tôi hy vọng mình đã thuyết phục được bạn về sức mạnh của khối lượng và giá cả cũng như khả năng thành công đang chờ đợi nếu bạn sẵn sàng áp dụng phương pháp này. Đòi hỏi một ít thời gian để thành thạo, nhưng theo tôi, phần thưởng đạt được sẽ rất xứng đáng. Tuy nhiên, xin nhắc lại một lần nữa, không nên chi hàng nghìn đô la cho phần mềm tự động phân tích VPA, không hiệu quả đâu. Vì VPA là một kỹ thuật đòi hỏi thời gian, nỗ lực và sự kiên nhẫn, nhưng khi đã nắm được các khái niệm cơ bản thì phần còn lại sẽ diễn ra rất nhanh chóng.

Khối lượng và giá cả là những chỉ báo duy nhất thực sự tiết lộ tâm lý thị trường và hoạt động của những người giao dịch bên trong. Không có nó, bạn đang giao dịch trong mù quáng. Với VPA, mọi thứ đều được phơi bày.

Cuối cùng, tất nhiên, tôi muốn cảm ơn bạn đã mua quyển sách này và đầu tư thời gian để đọc nó, và nếu bạn có bất kỳ nhận xét, câu hỏi hoặc đề xuất nào, tôi rất sẵn lòng lắng nghe. Bạn có thể liên hệ với tôi qua email cá nhân của tôi tại anna@annacoulling.com và tôi sẽ hồi đáp. Quyển sách này dựa trên kinh nghiệm giao dịch cá nhân của tôi và từ những gì tôi cho là đã có hiệu quả với tôi trong nhiều năm.

Nếu bạn thích nội dung trong sách, tôi sẽ rất biết ơn nếu bạn có thể phổ biến thông tin này, để giúp những nhà giao dịch khác có thể vẫn đang gặp khó khăn trong việc hiểu cách thức và lý do thị trường hoạt động theo cách họ làm. Tôi rất vui khi có một bài đánh giá trên Amazon, bài đánh giá này sẽ giúp những người khác tìm thấy quyển sách này dễ dàng hơn. Xin cảm ơn bạn.

Đây là quyển sách nền tảng để phân tích giá – khối lượng và kể từ khi viết nó, tôi đã xuất bản một số quyển sách khác áp dụng các nguyên tắc này vào các ví dụ cụ thể có chú thích, dành cho chứng khoán, ngoại hối và cả tiền điện tử. Tất cả những quyển sách này sẽ giúp bạn củng cố các khái niệm bằng vô vàn ví dụ chi tiết trong tất cả các khung thời gian. Dưới đây là một số tên sách:

Stock Trading & Investing Using Volume Price Analysis – over 200 worked examples

Forex Trading Using Volume Price Analysis – over 100 worked examples in all timeframes

Investing & Trading in Cryptocurrencies Using Volume Price Analysis

Và dĩ nhiên cũng có phiên bản sách giấy dành cho bạn.

Bạn có thể tìm hiểu chi tiết những quyển sách tôi trên trang web cá nhân: http://www.annacoulling.com hoặc phần cuối của quyển sách này.

Một lần nữa, cảm ơn bạn rất nhiều và tôi chúc bạn đạt được mọi điều thành công trong sự nghiệp giao dịch / đầu tư của mình.

Chào thân ái.

– Anna

Tái bút: vui lòng theo dõi những bài phân tích thị trường trên trang web cá nhân của tôi và tìm kiếm quyển sách mới nhất, hoặc kết bạn với tôi trên Twitter hoặc Facebook. Ngoài ra, tôi cũng tổ chức hội thảo trực tuyến thường xuyên, nơi tôi giải thích các khái niệm và phương pháp một cách chi tiết. Tôi rất mong được gặp bạn ở đó và một lần nữa cảm ơn bạn.

http://www.annacoulling.com

http://www.twitter.com/annacoull

http://facebook.com/learnforextrading

LỜI CẢM ƠN

Có lẽ hơi lạ, nhưng tôi muốn gửi lời cảm ơn đến những nhà giao dịch vĩ đại trong quá khứ, và mong bạn nghiên cứu thêm về họ. Ông Richard Ney là một người mà tôi cực kỳ quý mến, và mặc dù sách của ông không còn được in nữa, nhưng bạn vẫn có thể mua các bản cũ từ Amazon. Rất đáng để săn lùng đấy.

Ông Richard Wyckoff là một người khác, tác phẩm của ông vẫn còn bán trên Amazon, với hầu hết tất cả các sách và bài báo đều có sẵn ở phiên bản gốc hoặc được tái bản dưới dạng tuyển tập.

Cuối cùng, không có một học viên sử dụng dải băng giá nào để giao dịch mà không biết đến quyển 'Hồi Ức Của Một Thiên Tài Đầu Tư Chứng Khoán' – tác giả Edwin Lefevre mô tả cuộc đời và thời đại của ông Jesse Livermore.

www.ninjatrader.com

Nhiều ví dụ về biểu đồ trong quyển sách này được tôi sử dụng từ nền tảng giao dịch NinjaTrader. Nền tảng NinjaTrader với nguồn cấp dữ liệu Kinetick là một trong những sự kết hợp mạnh mẽ nhất trên thị trường và được cung cấp MIỄN PHÍ vào cuối ngày.

GIỚI THIỆU SÁCH HAY CHO NHÀ GIAO DỊCH

"MÔ HÌNH BIỂU ĐỒ
PHƯƠNG PHÁP HIỆU QUẢ ĐỂ TÌM KIẾM LỢI NHUẬN"

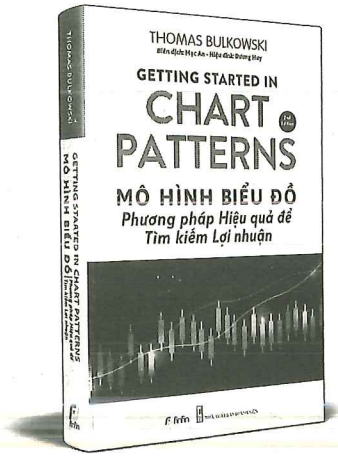

Vì sao nên tìm hiểu về *Mô hình Biểu đồ*

- Mô hình Biểu đồ là nền tảng của Phân Tích Kỹ Thuật hiện đại.
- Mô hình Biểu đồ là công cụ giúp các nhà giao dịch nổi tiếng như Dan Zanger, Peter Brandt, Mark Minervini có được lợi nhuận khi giao dịch tài chính.
- Mô hình Biểu đồ được giảng dạy trong các chương trình đào tạo nhà giao dịch chuyên nghiệp toàn cầu như CMT.
- Mô hình Biểu đồ phản ánh trạng thái thị trường.

Đọc sách *Mô hình Biểu đồ* của tác giả Thomas Bulkowski được FinFin chuyển ngữ, quý bạn đọc sẽ nắm bắt được:

- Cách tìm thấy/ sử dụng các Mô hình Biểu đồ truyền thống (điểm mua/ bán, chốt lời/ dừng lỗ)
- Các tín hiệu giao dịch chất lượng cao dựa vào Mô hình Biểu đồ
- Cách tận dụng những mô hình bị vỡ để tìm kiếm lợi nhuận
- Các con số thống kê tính hiệu quả của Mô hình Biểu đồ
- Các ví dụ giao dịch thực chiến của tác giả

Để tìm hiểu thêm các thông tin về sách, vui lòng truy cập www.finfin.vn

Quét xem thêm

NAKED FOREX – PHƯƠNG PHÁP PRICE ACTION TINH GỌN

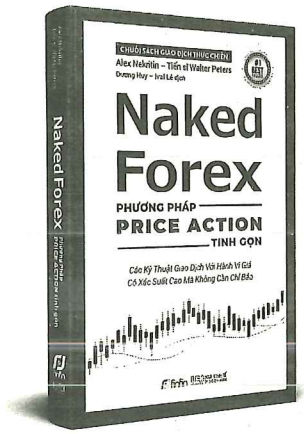

Đọc sách *Naked Forex – Phương Pháp Price Action Tinh Gọn* do FinFin.vn chuyển ngữ, quý bạn đọc sẽ nắm bắt được:

- Cách hiểu sâu hơn về thị trường tiền tệ (Forex) và cách vận hành của nó.
- Hiểu được sự tối ưu của phương pháp giao dịch sử dụng hành vi giá – price action
- Cách sử dụng các mô hình Price Action tinh gọn như Đuôi chuột túi, Bóng lớn, Nụ hôn cuối, Wammie và Moolah... để thực hiện giao dịch với chi tiết các thông tin về định nghĩa, cấu trúc, điểm mua – bán, điểm dừng lỗ – chốt lời.

- Cách thức xác định xu hướng thị trường và các vùng hỗ trợ – kháng cự
- Cách thức giúp thoát khỏi chu kỳ diệt vong, đạt được sự tự tin và trở thành chuyên gia giao dịch.

Để tìm hiểu thêm các thông tin về sách, vui lòng truy cập www.finfin.vn

Quét xem thêm

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN
64 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 024 62 63 1720
Website: www.nxbthanhnien.vn

Chi nhánh
145 Pasteur, P.6, Q.3, TP.HCM
Tel: (028) 39303263 - Fax: (028) 39305243

Chịu trách nhiệm xuất bản
Giám đốc – Tổng Biên tập
LÊ THANH HÀ

Biên tập: Tạ Quang Huy
Vẽ bìa – trình bày: Nguyễn Thảo
Sửa bản in: FinFin

Đơn vị liên kết xuất bản
CÔNG TY TNHH FINFIN
273/3 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 10, Q. Phú Nhuận, TP. HCM
Website: www.finfin.vn – Email: info@finfin.vn
Điện thoại: (028) 6275.1060 – Hotline: 0989.888.393

In 3.000 cuốn, khổ 16 x 24 cm tại Xí nghiệp in Fahasa
Địa chỉ: 774 Trường Chinh, P.15, Q. Tân Bình, TP.HCM
Số xác nhận ĐKXB: 5122-2020/CXBIPH/6-133/TN
Số quyết định xuất bản: 528/QĐ-TN, cấp ngày 14/12/2020
Mã ISBN: 978-604-317-477-9
In xong nộp lưu chiểu quý IV năm 2020